

Giới thiệu Điều Vales Giã Từ

Truyện Điều Vales Giã Từ, giống như một lời chào buồn bã gửi lại cho đất nước Séc của ông, vùng Bohême tươi đẹp của ông, vì chỉ vài năm sau ông sẽ sang Pháp và định cư lại đó.

Xét về mặt nào đó, chính là hiện thân của nhà văn đang trên con đường đi về một nơi xa xôi bất định, với quá khứ đóng lại sau lưng mà tương lai thì mờ mịt không chút rõ ràng. Không phải chưa bao giờ anh có những người đàn bà đẹp, nhưng sự duyên dáng của họ với anh chỉ là cái gì đó phụ liệu.

Nhưng người phụ nữ xuất hiện trước mặt anh này tách biệt khỏi tất cả những cái đó, tách biệt khỏi cuộc đời anh, cô tới từ bên ngoài, cô xuất hiện trước anh, xuất hiện không chỉ như một người đàn bà đẹp.

Bạn đang đọc truyện *Điều Vales Giã Từ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(chấm)Net**.

Chương 1

Ngày đầu tiên

Bắt đầu mùa thu, cây cối khoác màu vàng, đỏ, nâu; trong thung lũng xinh đẹp, thành phố nước nóng dường như đang chịu một trận cháy. Dưới những mái vòm, nhiều phụ nữ đến và đi, tập trung bên những dòng suối. Đó là những người phụ nữ không thể có con, hy vọng nước nóng sẽ ban cho mình khả năng sinh đẻ.

Trong số những người dưỡng bệnh tại đây có ít đàn ông hơn nhiều, nhưng dẫu sao vẫn có, vì hình như nước nóng ngoài công dụng phụ khoa còn tốt cho tim mạch. Dù thế, cứ chín phụ nữ một có một đàn ông, tỉ lệ này gây ra nỗi lo sợ lớn lao cho cô gái trẻ độc thân làm y tá ở đây, những người trông coi bề bộn dành cho phụ nữ đến chữa bệnh hiếm muộn!

Ruzena sinh ra ở đây, ở đây cô có bố mẹ. Liệu có bao giờ cô thoát khỏi được nơi đây, cái nơi nhưng nhúc toàn phụ nữ này không?

Đang là thứ hai và ngày làm việc sắp kết thúc. Chỉ còn lại vài bà béo quẩn mình trong khăn tắm, duỗi dài trên giường trị liệu, công việc là lau mặt và mỉm cười với họ.

- Thế nào, cô sẽ gọi điện chứ? – Các đồng nghiệp hỏi Ruzena, một trong số đó là một phụ nữ phi nhiêu tuổi trạc bốn mươi, người còn lại trẻ hơn và gầy gò.

- Tại sao không nhỉ? – Ruzena đáp.

- Thế thì gọi đi! – Người phụ nữ tứ tuần nói, và dẫn cô ra sau dãy phòng thay áo, tại đó các y tá có tủ, bàn và điện thoại.

- Gọi thẳng đến nhà ông ta ấy – người gầy gò lưu ý một cách độc ác, và cả ba người phi cười.

- Em chỉ biết số nhà hát thôi – Ruzena nói khi tiếng cười đã lắng xuống.

Đó là một cuộc nói chuyện khủng khiếp. Ngay khi nghe giọng Ruzena trong máy, anh đã cảm thấy lo sợ.

Phụ nữ thường xuyên làm anh sợ, tuy nhiên không cô nào chịu tin vào điều đó, nếu anh cứ khẳng khẳng thì họ sẽ coi đó là một sự giận hờn vớ vẩn.

- Em thế nào? – anh hỏi.

- Không khoẻ lắm – cô đáp.

- Có chuyện gì thế?

- Em phải nói chuyện với anh – cô nói, giọng thiếu nảo.

Từ nhiều năm nay anh luôn sợ giọng nói thiếu nảo.

- Sao? – anh hỏi, giọng nghẹn lại.

Cô trả lời:

- Em nhất thiết phải nói chuyện với anh.

- Có chuyện gì?

- Một chuyện quan hệ đến cả anh và em.

Anh không biết nói gì nữa. một lúc sau, anh nhắc lại:

- Có chuyện gì?

- Em bị chậm kinh sáu tuần rồi.

Anh nói, cố hết sức để tự chủ:

- Chắc không có gì đâu. Thỉnh thoảng vẫn thế đấy. Không sao đâu.

- Không, lần này thì không phải thế, chắc chắn rồi.

- Không thể thế được. Hoàn toàn không thể. Dù sao, nó cũng có thể không phải của anh.

Cô tức giận.

- Anh coi em là người thế nào?

Anh sợ làm cô phật ý, vì đột nhiên anh thấy sợ hãi tất cả.

- Không, anh không muốn làm em méch lòng, như thế thật ngốc, tại sao anh lại muốn làm em méch lòng cơ chứ, anh chỉ nói là có thể không phải là với anh, em không có gì phải lo cả, hoàn toàn không thể được, không thể được về mặt phụ khoa.

- Thế thì thôi – cô nói, mỗi lúc một tức giận – Xin lỗi đã quấy rầy anh.

Anh sợ cô sẽ bỏ máy.

- Không, không, không phải thế. Em gọi cho anh thế là tốt lắm! Anh sẵn lòng giúp đỡ em, chắc chắn mà. Tất cả đều có thể dàn xếp được.

- Dàn xếp... Anh muốn nói gì?

Anh bối rối. Anh không dám gọi thẳng tên nó ra.

- Ồ... phải...dàn xếp.

- Em biết anh muốn nói gì, nhưng đừng hòng! Quên điều đó đi. Ngay cả khi em phải phá hỏng cuộc đời mình, em cũng không làm thế đâu.

Một lần nữa anh cứng người lại vì sợ, nhưng lần này anh rụt rè lên tiếng phản công:

- Thế thì tại sao em lại gọi điện cho anh, nếu không muốn nói với anh? Em muốn bàn với anh hay là đã có quyết định trước rồi?

- Em muốn bàn với anh.

- Anh sẽ đến gặp em.

- Khi nào?

- Anh sẽ báo cho em.

- Được.

- Hẹn sớm gặp em nhé.

- Hẹn sớm gặp anh.

Anh dập máy và quay lại gian phòng nhỏ nơi dàn nhạc của anh đang đợi.

- Các ngài, buổi tập kết thúc – anh nói – Tôi không chịu được nữa rồi.

Khi bỏ máy xuống, cô đỏ bừng mặt phấn khích. Cách Klima tiếp nhận tin mới đã xúc phạm cô. Mà cô cũng đã bị xúc phạm từ lâu nay rồi.

Họ quen biết nhau được hai tháng nay, từ tối nghệ sĩ kèn trompet cùng dàn nhạc đến biểu diễn ở thành phố nước nóng. Sau buổi trình diễn có một bữa tiệc, cô được mời đến đó. Nghệ sĩ thổi kèn đã thấy cô nổi bật giữa những người đàn bà khác và đã qua đêm với cô.

Kể từ đó anh ta mất tâm tích. Cô đã gửi cho anh hai tấm thiệp săn đón, nhưng anh ta không trả lời. một hôm đến thủ đô, cô đã gọi điện cho anh ở nhà hát, cô nghe nói anh đang tập với dàn nhạc ở đó. Người trả lời điện thoại mời cô đến và sau đó bảo anh ta sẽ đi tìm Klima cho cô. Khi quay lại, một lúc sau đó, anh ta thông báo buổi tập đã kết thúc và nghệ sĩ thổi kèn đã đi về rồi. Cô tự hỏi liệu điều đó có phải là một cách đuổi khéo cô không và cô càng cảm thấy thêm phật lòng vì cô ngờ là mình đang mang thai.

Anh ta nói rằng điều đó là không thể về mặt phụ khoa. Hay ho thật, không thể về mặt phụ khoa! Mình tự hỏi anh ta sẽ nói gì khi đứa bé ra đời đây!

Hai đồng nghiệp nhiệt tình ủng hộ cô. Ngày cô thông báo với họ, trong căn phòng đầy khói mờ, là đêm qua cô với có những giờ phút không bút nào tả xiết với con người nổi tiếng, nghệ sĩ kèn đã nhanh chóng trở thành tài sản chung của cả ba người. Cái bóng của anh ta theo họ vào căn phòng nơi họ lần lượt thay ca cho nhau, và, khi ở đâu đó người ta nhắc đến tên anh ta, họ cười thầm như thể người ta đang nói về một người mà họ biết quá rõ. Và khi họ biết Ruzena mang thai, họ cảm thấy một khoái cảm kỳ lạ, bởi từ khi đó với họ anh ta đã thực sự hiện hữu trong nội tạng của cô y tá.

Người đàn bà tứ tuần vỗ vai cô:

- Xem kia, cô bé, bình tĩnh đi nào! Tôi có cái này cho cô đây – rồi bà ta lôi ra một tờ báo có minh họa, hơi bẩn và nhàu nhĩ – Xem này!

Cả ba người ngắm nhìn bức ảnh một người đàn bà trẻ và xinh đẹp cầm micro đứng trên sân khấu.

Ruzena thử đoán số phận của người đàn bà trên vài centimet vuông đó.

- Em không nghĩ bà ta trẻ thế - cô tự lự nói.

- Chẳng sao cả! – Người đàn bà tứ tuần mỉm cười. - Ảnh mười năm trước rồi. Hai người bằng tuổi nhau. Bà ta không còn là đối thủ của cô nữa đâu!

Khi nói chuyện điện thoại với Ruzena, Klima nhớ là mình đã chờ đợi cái tin khủng khiếp đó từ lâu nay. Chắc chắn không có lý do đáng tin cậy nào quá nghĩ anh đã làm Ruzena có thai trong cái đêm định mệnh đó (ngược lại, anh chắc chắn mình đã bị vu cáo), nhưng anh chờ đợi cái tin đó từ nhiều năm nay, rất lâu trước khi biết Ruzena.

Năm anh hai mươi mốt tuổi, một người đàn bà tóc vàng lãng nhãng với anh và giả vờ mang thai để định bắt anh cưới cô ta. Đó là những tuần lễ thật nặng nề, đã khiến anh bị đau dạ dày và sau đó lẫn ra ốm. Kể từ đó anh biết mang thai là một cú sét hiện ra từ khắp nơi và vào bất kỳ lúc nào, một cú sét không đầu hàng trước bất kỳ cột thu lôi nào và được thông báo bằng một giọng nói đầy bi thảm qua điện thoại (phải, cả lần trước đó người đàn bà tóc vàng đầu tiên cũng đã thông báo tin dữ cho anh qua điện thoại). Biến cố năm hai mốt tuổi sau đó khiến anh sợ sét khi tiếp cận những người đàn bà (nhưng vẫn rất hăng hái) và sau mỗi lần hẹn hò tình ái anh lại e ngại những hậu quả nghiêm trọng. Anh đã cố tự thuyết phục với rất nhiều lý luận rằng với sự thận trọng đến mức bệnh hoạn của mình xác suất xảy ra thảm họa đó chỉ là một phần nghìn phần trăm, nhưng ngay cái một phần nghìn phần trăm đó cũng đã làm anh sợ.

Một lần, vào buổi tối khi chỉ có một mình, anh gọi điện cho một phụ nữ trẻ không gặp từ hai tuần. Khi nhận ra giọng anh, cô kêu lên "Chúa ơi, là anh đấy à? Em đợi điện thoại của anh lâu lắm rồi! Em rất cần anh gọi điện cho em!" và cô năn nỉ quá, rất thống thiết, đến mức nỗi sợ quen thuộc thắt chặt lấy tim Klima và bằng toàn bộ con người mình, anh cảm thấy rằng cái khoảnh khắc khủng khiếp đã đến rồi. Và vì anh muốn đối mặt với sự thật càng nhanh càng tốt, anh phòng thủ ngay:

- Thế tại sao em lại nói với anh giọng đau khổ thế?

- Mẹ em vừa mất hôm qua – người phụ nữ trẻ trả lời, và anh cảm thấy nhẹ nhõm cả người, dù biết rằng cách nào đi nữa một ngày nào đó anh cũng sẽ không thoát khỏi nỗi bất hạnh mà anh e ngại lâu nay.

- Đủ rồi. Thế có chuyện gì? – Người đánh trống hỏi, và cuối cùng Klima cũng lấy lại được tinh thần.

Anh thấy chung quanh mình những gương mặt đầy lo lắng của các nhạc công và giải thích với họ điều xảy đến với anh. Mọi người đặt nhạc cụ của mình xuống và muốn giúp anh bằng những lời khuyên.

Lời khuyên đầu tiên rất cực đoan: người chơi đàn ghita, mười tám tuổi, tuyên bố một người đàn bà như người vừa gọi điện cho sếp mình hẳn là trơ lăm.

- Bảo cô ta thích làm gì thì làm đi. Đứa bé không phải của anh, anh chẳng có gì liên quan cả. Nếu cô ta còn lòi thối, thì đi thử máu xem bố nó là ai.

Klima nói thông thường thử máu không đem lại kết quả gì và trong trường hợp này người ta nghe theo lời người mẹ.

Nghệ sĩ ghita trả lời sẽ không có thử máu gì hết. Người đàn bà bị chơi trò đó sẽ không dám đi thử và khi cô ta hiểu người mà cô ta tố cáo không phải tay mơ, cô ta sẽ tự bỏ tiền ra mà giải thoát khỏi đứa bé.

- Và nếu cô ta chịu làm thế, thì tất cả chúng tôi, tất cả nhạc công của dàn nhạc, sẽ ra trước toà để nhận đã ngủ với cô ta hôm đó. Cứ việc tìm bố đứa bé trong số chúng tôi đi!

Nhưng Klima trả lời:

- Tôi chắc các anh sẽ làm việc đó vì tôi. Nhưng trong khi chờ đợi thì tôi đã phát điên vì bất ổn và sợ hãi rồi. Trong những việc như thế này, tôi là người hèn nhát nhất trên đời và đầu tiên tôi cần có sự chắc chắn cái đã.

Mọi người đều đồng ý. Biện pháp của tay đàn ghita về nguyên tắc thì tốt, nhưng không phải tốt cho tất cả mọi người. Nhất là nó không thể áp dụng cho một người đàn ông thần kinh không vững vàng cho lắm. Nhất là không thể áp dụng với một người nổi tiếng và giàu có sẽ chịu rất nhiều ảnh hưởng nếu người đàn bà kia dai dẳng đến cùng. Thế là tất cả đồng ý là không nên thô bạo với cô ta quá mà phải dùng biện pháp thuyết phục để cô ta đồng ý phá thai. Nhưng phải dùng lý lẽ thế nào? Có thể nghĩ tới ba giả thuyết cơ bản:

Phương cách thứ nhất là gọi đến lòng thương cảm của người đàn bà: Klima sẽ nói chuyện với cô y tá như với người bạn gái thân thiết nhất; anh sẽ thành thực tâm sự với cô, anh sẽ nói với cô ta vợ anh đang ốm nặng và sẽ chết mất nếu biết chồng mình có con với một người đàn bà khác, rằng Klima, cả về khía cạnh đạo đức lẫn thần kinh, không thể chịu đựng được tình huống đó, và anh sẽ cầu xin cô y tá làm ơn làm phước.

Phương cách này vấp phải một trở ngại cơ bản. Chiến lược đó chỉ có thể áp dụng dựa trên một thứ rất không chắc chắn là lòng tốt của cô y tá. Cần phải có một trái tim thật sự nhân hậu đầy cảm thông để phương cách đó không quay ra chống lại chính Klima. Rất có thể cô ta còn hung dữ hơn nữa khi cảm thấy bị xúc phạm, vì người bỏ được lựa chọn cho đứa con của cô ta lại quan tâm đến một người đàn bà khác hơn.

Phương cách thứ hai hướng đến lý trí của người đàn bà: Klima sẽ thử tìm cách giải thích cho cô ta rằng anh không và sẽ không thể chắc chắn đưa con thực sự là sản phẩm của anh. Anh chỉ mới biết cô y tá qua một cuộc gặp gỡ và hoàn toàn không biết gì về cô. Anh chẳng biết gì về những người khác hay giao du với cô. Không, không, anh không nghi ngờ cô cố tình muốn lừa anh, nhưng dù sao cô cũng không thể khẳng định là cô không quan hệ với những người đàn ông khác! Và nếu cô cứ khẳng định điều đó thì Klima tìm đâu ra cơ sở để tin cô nói thật? Và liệu có hợp lý không khi sinh một đứa bé mà người bố không bao giờ có thể chắc đó đúng là con mình? Liệu Klima có thể bỏ vợ vì một đứa bé mà anh còn không chắc nổi có phải con mình thật không? Và Ruzena liệu có muốn đứa bé cả đời không được biết bố của mình?

Phương cách này cũng không chắc chắn lắm. Nghệ sĩ đánh đàn contrabass (là người nhiều tuổi nhất ban nhạc) nhận xét rằng dựa vào lý trí sáng suốt của người đàn bà như thế này còn ngầy thơ hơn là dựa vào sự cảm thông của cô ta. Nó logic quá nên sẽ chỉ chậm tới được lý trí trong khi trái tim người phụ nữ trẻ sẽ bị xáo trộn vì người cô yêu không tin vào sự thành thật của cô. Điều đó rất có thể sẽ khiến cô xử sự gay gắt hơn nữa, với một sự bùng bình đâm nước mắt, và sẽ nhất quyết tiếp tục làm theo những gì cô ta định làm.

Cuối cùng, còn có một khả năng thứ ba: Klima cảm thấy đã yêu và sẽ yêu bà mẹ tương lai. Anh sẽ không đề cập đến khả năng đứa trẻ là con một người khác. Ngược lại, anh sẽ đắm chìm cô gái trong sự tin cậy, tình yêu và sự dịu dàng. Anh sẽ hứa hẹn tất cả với cô, kể cả ly dị. Anh sẽ vẽ ra cái viễn cảnh tương lai tuyệt vời. Và nhân danh cái tương lai đó anh sẽ cầu xin cô tự giải thoát khỏi gánh nặng cô đang mang. Anh sẽ giải thích với cô rằng việc sinh đứa trẻ ra là quá sớm và sẽ làm họ mất đi những tình cảm ban đầu, những năm tháng đẹp nhất của tình yêu của họ.

Trong giải pháp này thiếu vắng một thứ có rất nhiều trong giải pháp thứ hai: logic. Làm thế nào mà Klima yêu say đắm một cô y tá khi mà anh tránh cô như tránh tà suốt hai tháng nay? Nhưng nghệ sĩ contrabass khẳng định rằng những người yêu nhau luôn có những động thái rất phi logic và chẳng có gì đơn giản hơn là giải thích điều đó bằng cách này hay cách khác cho cô gái trẻ. Cuối cùng, tất cả nhất trí phương pháp thứ ba có lẽ là thỏa đáng hơn cả, vì nó kêu gọi tình yêu của cô gái, sự chắc chắn tương đối duy nhất có được trong tình hình hiện tại.

Họ ra khỏi nhà hát và chia tay nhau ở góc phố, nhưng tay đàn ghita đi cùng Klima về đến cửa nhà anh. Anh ta là người duy nhất phản đối kế hoạch đã được thông qua. Anh ta thấy kế hoạch này không xứng tầm với người chỉ huy mà anh sùng kính:

- Anh hãy mang theo một cây roi khi đi gặp đàn bà! – Anh ta nói, dẫn lời Nietzsche anh ta chỉ biết duy nhất cây đó trong toàn bộ tác phẩm của triết gia.

- Cậu bé – Klima than than thở - Chính cô ta cầm roi chứ không phải tôi!

Nghệ sĩ ghita đề nghị Klima cho anh ta đi theo đến thành phố nước nóng, sẽ đưa cô ta ra chỗ vắng để trừ khử cô ta.

- Không ai có thể chứng minh là cô ta đã không lao vào mũi xe của tôi.

Nghệ sĩ ghita là người trẻ nhất của dàn nhạc, anh ta rất yêu quý Klima, người đang cảm động vì những lời của anh ta – Cậu tốt quá – Klima nói.

Nghệ sĩ ghita trình bày chi tiết kế hoạch của mình, mà anh ta đồ phùng phùng.

- Cậu tốt quá, nhưng không được đâu – Klima nói.

- Tại sao anh lại phải chần chừ, đó là một con đĩ mà!

- Có thể cậu rất tốt, nhưng không được là không được – Klima nói và từ biệt anh nghệ sĩ.

Khi còn lại một mình, anh nghĩ đến lời đề nghị của chàng thanh niên và tới những lý lẽ khiến anh không chấp nhận nó. Chẳng phải vì anh tốt đẹp gì hơn nghệ sĩ ghita, mà vì anh không dùng cảm bằng anh ta. Nỗi sợ bị tố cáo đồng phạm vụ giết người cũng lớn ngang với nỗi sợ bị coi là cha đứa bé. Anh nhìn thấy chiếc xe hơi đầm Ruzena ngã, anh nhìn thấy Ruzena nằm trong một đống máu, một sự nhẹ nhõm thoáng qua khiến anh khoan khoái. Nhưng anh biết trôi theo những ảo tưởng như thế chẳng đem lại lợi lộc gì. Và giờ đây anh có một mối lo lớn. Anh nghĩ đến vợ. Chúa ơi, ngày mai là sinh nhật cô ấy!

Đã sáu giờ kém vài phút, và các cửa hàng sẽ đóng cửa vào sáu giờ đúng. Anh vội dùng xe trước một cửa hàng hoa để mua một bó hoa hồng thật lớn. Một tối sinh nhật thật nặng nề đang chờ đợi anh! Phải ra về gần gũi cô ấy, và phải làm bằng cả trái tim, cả trí tuệ, phải hiến thân cho cô ấy, tỏ ra dịu dàng với cô ấy, đánh lạc hướng cô ấy, cười với cô ấy, và trong toàn bộ thời gian đó sẽ không có một giây nào anh có thể quên được cái bụng mang thai ở xa xăm kia. Anh sẽ phải cố hết sức rặn ra những lời âu yếm, nhưng tâm trí anh thì xa vời, bị nhốt trong cái xà lim tối tăm của một nội tạng xa xôi.

Anh hiểu mình sẽ phải cật lực cố gắng mới có thể qua được tối sinh nhật ở nhà hôm nay và quyết định không lần nữa việc đi gặp Ruzena.

Nhưng đó cũng không phải là một chuyến đi vui vẻ gì. Thành phố nước nóng giữa đồi núi đó gây cho anh ấn tượng về một sa mạc. Ở đó anh không quen biết một ai. Trừ ông già người Mỹ đang dưỡng bệnh tại đó có cung cách trường giả thời xưa, người sau buổi hoà nhạc đã mời toàn bộ ban nhạc đến căn hộ của ông ta ở khách sạn. Ông ta đã chuốc họ những thứ rượu hảo hạng và những người phụ nữ tuyển chọn trong đám nhân viên của khu điều dưỡng, theo cách đó, một cách gián tiếp, ông ta chịu trách nhiệm về điều đã xảy ra giữa Ruzena và Klima. A, miễn là người đàn ông này, người khi đó đã tỏ ra rất trù mến vbanh, còn ở lại thành phố chữa bệnh đó! Klima nhìn thấy ở ông ta cọng rom duy nhất khi anh sắp chết đuối, bởi trong những thời khắc như anh đang phải trải qua không có gì người ta cần hơn là sự thông cảm bạn bè của một người khác.

Anh quay trở lại nhà hát và dừng lại ở chỗ người gác cửa. Anh bảo nổi máy liên tỉnh. Đợi một lúc thì giọng Ruzena vang lên trong máy. Anh nói ngày mai anh sẽ đến gặp cô. Anh không ám chỉ chút nào đến cái tin cô vừa nói với anh vài giờ trước đó. Anh nói với cô như thể họ đang là một cặp tình nhân không may may lo lắng về vấn đề gì hết.

Bất chợt anh hỏi cô:

- Ông người Mỹ còn ở đó không?

- Có – Ruzena trả lời.

Cảm thấy nhẹ nhõm, anh nhắc lại giọng thoải mái hơn một chút là anh rất vui vì sắp được gặp lại cô.

- Em đang mặc gì thế? – anh hỏi.

- Tại sao?

Đó là một thủ thuật mà anh hay sử dụng và thu được nhiều thành công từ nhiều năm nay khi nói chuyện qua điện thoại như thế này.

- Anh muốn biết bây giờ em đang mặc gì. Anh muốn tưởng tượng ra em.

- Em mặc váy đỏ.

- Em rất hợp với màu đỏ đấy.

- Cũng có thể - cô nói.

- Thế còn dưới váy?

Cô cười.

Phải, họ đều cười khi anh đặt câu hỏi đó.

- Quần lót của em màu gì?

- Cũng màu đỏ.

- Anh thèm được gặp em nơi đó quá – anh nói và từ biệt cô.

Anh nghĩ mình đã tìm được giọng nói chuẩn. Trong một lúc, anh cảm thấy thoải mái hơn. Nhưng chỉ một lúc. Thực tế anh với hiểu ra anh không thể nghĩ đến gì khác ngoài Ruzena và anh cần phải hạn chế đến mức nhỏ nhất việc chuyện trò với vợ tối nay. Anh dùng xe ở một rạp chiếu phim và mua hai vé một bộ phim cao bồi Mỹ.

Dù khi không ốm thì cô đẹp hơn, nhưng dù sao Kamila Klima cũng đang ốm. Vì sức khoẻ không được tốt, vài năm trước cô đã phải từ bỏ sự nghiệp ca hát đã đẩy cô vào vòng tay người chồng hiện nay.

Người đàn bà đẹp này, người có thói quen thường xuyên được ngưỡng mộ, bỗng nhiên thấy đầu tóc mình ám đầy mùi phoocmôn bệnh viện. Cô thấy dường như giữa vũ trụ của chồng và vũ trụ của mình bỗng dựng lên cả dãy núi cao.

Khi Klima nhìn thấy khuôn mặt buồn bã của cô, anh cảm thấy tim mình như tan vỡ và anh chìa về phía cô (qua cái dãy núi tưởng tượng đó) bàn tay âu yếm. Kamila hiểu rằng trong nỗi buồn của mình có một sức mạnh mà trước đây cô chưa từng nghĩ đến, và cái đó hấp dẫn Klima, làm anh dịu lại, khiến anh thấy nước mắt tràn ra mi. Không ngạc nhiên lắm khi cô bắt đầu sử dụng (có thể một cách vô thức, nhưng lại rất thường xuyên) cái công cụ tình cờ phát hiện ra này. Bởi chỉ cần anh nhìn vào khuôn mặt đau khổ của cô là cô có thể ít nhiều chắc chắn trong đầu của Klima không có ai đang cạnh tranh với cô.

Người đàn bà đẹp này quả rất sợ phụ nữ và cô thấy họ ở khắp nơi. Cô biết cách tìm ra họ trong cách nói năng của Klima, khi anh chào cô khi về nhà. Cô biết cách dò theo họ qua mùi quần áo của anh. Mới đây cô đã tìm thấy một mẩu giấy xé từ một trang báo, Klima viết lên đó một ngày nào đó. Rõ ràng điều này có thể gợi lên rất nhiều điều, về một buổi tập nhạc, một cuộc gặp gỡ với ông bầu, nhưng suốt một tháng trời cô chỉ tự hỏi mình Klima gặp gỡ người đàn bà nào vào ngày hôm đó, trong suốt một tháng cô ngủ rất kém.

Nếu cái thế giới bội bạc của đàn bà làm cô sợ hãi đến thế, liệu cô có tìm được chỗ dựa trong thế giới đàn ông không?

Rất khó. Sự ghen tuông chiếm hữu cái khả năng chiếu sáng người đàn ông độc nhất bằng những tia sáng chói lòa và nhấn chìm vô số những người đàn ông khác trong sự tăm tối hoàn toàn. Suy nghĩ của bà Klima không thể đi theo hướng khác với những tia sáng đau đớn đó, và chồng cô đã trở thành người đàn ông duy nhất của vũ trụ.

Lúc này, cô vừa nghe tiếng chìa khoá trong ổ và nhìn thấy nghệ sĩ kèn với bó hoa hồng trên tay.

Thoạt tiên cô cảm thấy rất vui, nhưng những nghi ngờ bắt đầu xuất hiện ngay lập tức. tại sao anh ấy mua hoa cho cô vào tối nay, trong khi mai mới là sinh nhật cô? Thế nghĩa là sao?

Và cô hỏi anh:

- Ngày mai anh không có nhà à?

Việc anh mua hoa tối nay không nhất định phải hàm ý ngày mai anh sẽ đi vắng, nhưng những căn ăng ten nghi ngờ, thường trực cảnh giác, thường trực ghen tuông, biết cách đoán trước từng ý định nhỏ nhất của người chồng. Mỗi lần Klima nhận ra sự tồn tại của những căn ăng ten khủng khiếp đó, những cái ăng ten lộ trần anh, dò xét anh, lột mặt nạ anh, anh quỳ ngã trước cảm giác mệt mỏi đến tuyệt vọng. Anh ghét chúng, những thứ căn ăng ten đó, và anh cho rằng nếu cuộc sống hôn nhân của anh bị đe dọa, thì chúng chính là nguyên do. Anh luôn tin là (và về điểm này anh có ý thức cực kỳ tuyệt đối) rằng nếu anh nói dối vợ, thì chỉ bởi anh muốn che chở cô, tránh cho cô mọi phiền toái, và chính cô, với sự nghi ngờ của mình, mới là người làm chính cô phải khổ.

Anh cúi xuống khuôn mặt cô và đọc thấy ở đó nỗi nghi ngờ, nỗi buồn và tâm trạng chán chường. Anh những muốn quỳ xuống đất với bó hoa hồng, nhưng anh tự chủ kịp thời. Anh biết trong những ngày sắp tới anh sẽ phải tự chủ trong những tình huống còn khó khăn hơn nhiều.

- Em không thích anh tặng em hoa hôm nay à? – anh hỏi.

Cảm thấy có sự tức giận trong giọng nói đó, vợ anh cảm ơn anh và đi cắm hoa vào lọ.

- Chủ nghĩa xã hội nhỏ nhăng! – Klima nói.

- Tại sao?

- Em xem nhé, họ bắt bọn anh suốt ngày phải chơi nhạc miễn phí. Lần thì nhân danh cuộc chiến đấu chống chủ nghĩa tư bản, lần thì để tưởng niệm cách mạng, lại còn sinh nhật một lãnh đạo cao cấp, và nếu anh không muốn người ta giải tán dàn nhạc thì anh bắt buộc phải chấp nhận tất cả. Em không biết hôm nay còn có chuyện gì nữa đâu.

- Gì thế? – cô hồ hững hỏi anh.

- Khi bọn anh đang tập thì bà chủ tịch hội đồng uỷ ban thành phố mò đến, bà ta giải thích bọn anh phải chơi gì, không được chơi gì, và sau đó bắt bọn anh ngày mai phải đến chơi miễn phí cho Đoàn Thanh niên. Nhưng điều tồi tệ nhất là cả ngày mai anh phải đi dự một cuộc họp khi gió, người ta sẽ dạy bọn anh vai trò của âm nhạc trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Lại mất toi một ngày nữa, mất toi luôn! Lại còn đúng là ngày sinh nhật em nữa chứ!

- Chắc họ không muốn giữ anh đến tận đêm đâu!

- Chắc là không rồi. Nhưng em thấy đấy, mai thì anh mệt chết rồi còn gì! Thế nên anh nghĩ hôm nay chúng ta sẽ cùng nhau kỷ niệm một tí – anh nói, nắm lấy tay vợ.

- Anh đáng yêu quá – vợ Klima nói, và Klima hiểu, qua giọng của cô, cô không hề tin một chút nào những gì anh với nói về cuộc họp ngày mai. Vợ Klima dĩ nhiên không dám tỏ ra không tin anh. Cô biết sự nghi ngờ của mình sẽ làm anh nổi điên. Nhưng từ lâu nay Klima đã không còn tin vào tính cả tin của vợ nữa. Dù anh nói thật hay nói dối, anh ngờ là cô luôn ngờ vực anh. Dù thế, quán bài đã được rút, anh phải tiếp tục cười trên lưng cọp, phải vào tin là cô tin và cô (với khuôn mặt buồn bã và xa lạ) hỏi anh về cuộc họp ngày mai để co anh thấy là mình không nghi ngờ gì về sự tồn tại của nó.

Rồi cô vào bếp chuẩn bị bữa tối. Cô cho quá nhiều muối. Cô luôn thích thú công việc bếp núc và nấu rất ngon (cuộc sống chưa tàn hại được cô và cô chưa mất thói quen tự chăm sóc mình từ bên trong) và Klima biết rằng nếu, tối đó, bữa ăn không thành công lắm, thì chỉ vì cô đang dẫn vật. Trong óc anh hiện lên cảnh cô đang ném vào đồ ăn, bằng một động tác đau đớn, dữ dội, một lượng muối khủng khiếp và trái tim anh thất lại. Anh thấy dường như, trong những miếng ăn quá mặn, nhận ra mùi vị nước mắt của vợ mình, và anh đang nuốt chính tội ác của mình. Anh biết là Kamila đang bị nỗi ghen tuông giằng xé, anh biết cô sẽ có thêm một đêm mất ngủ và anh muốn vuốt ve cô, ôm lấy cô, an ủi cô, nhưng anh cũng hiểu ngay điều đó là thừa vì trong sự điệu dàng đó những căn ăng ten của vợ anh cũng sẽ chỉ có thể tìm thấy bằng chứng cho sự xấu xa của anh.

Cuối cùng họ cũng đi xem phim. Klima thấy vững tâm hơn một chút khi thấy trong phim nhân vật chính vtượt qua rất nhiều hiểm nguy kinh người với một sự vững vàng để truyền cho người khác. Anh tưởng tượng mình là anh ta và đôi khi tự nhủ việc thuyết phục Ruzena phá thai chỉ là một chuyện vặt vãnh dễ như trở bàn tay mà anh có thể làm với sự quyến rũ và sáng chói của mình.

Rồi họ nằm xuống cạnh nhau trong cái giường lớn. Anh nhìn cô. Cô nằm ngửa, đầu vùi vào trong gối, cảm hơi nhúng cao và mắt nhìn chăm chăm lên trần, và trong sự căng thẳng tột cùng của cơ thể cô (cô luôn làm anh nghĩ đến một sợi dây đàn, anh nói cô có "tâm hồn của một sợi dây đàn"), chợt anh thấy, chỉ một khoảnh khắc, toàn bộ những gì chính yếu của cô. phải, đôi khi (đó là những giây phút kỳ diệu) anh bắt chợt nắm bắt được, chỉ cần một cử chỉ hay động tác của cô, toàn bộ lịch sử cơ thể và tâm hồn của cô. Đó là những khoảnh khắc của sự sáng rõ tuyệt đối nhưng cũng là của sự cảm động tuyệt đối, bởi người đàn bà này đã từng yêu anh khi anh còn chưa là gì cả, cô đã từng sẵn sàng hy sinh tất cả vì anh, cô mù quáng hiểu toàn bộ những suy

nghĩ của anh, do đó anh có thể nói với cô về Armstrong hay Stravinski, về những chuyện tầm phào và những chuyện quan trọng, cô gần gũi với anh hơn mọi người khác trên đời. Rồi anh tưởng tượng ra cái cơ thể đáng yêu đó, cái khuôn mặt đáng yêu đó đã chết, và anh tự nhủ mình không thể sống được sau đó dù chỉ là một ngày. Anh biết mình có khả năng bảo vệ cô cho đến hơi thở cuối cùng, có khả năng trao cả cuộc đời cho cô.

Nhưng cảm xúc tình yêu ngột thở đó chỉ là một ngọn đèn tù mù phơ phất, vì tâm trí anh, toàn bộ, đã bị nỗi sợ và nỗi lo xâm chiếm. Anh nằm dài bên cạnh Kamila, anh biết anh yêu cô vô cùng tận, nhưng tâm trí anh đang đi vắng. Anh vuốt ve khuôn mặt cô, như thể anh đang vuốt ve cô từ khoảng cách hàng trăm cây số.

Bạn đang đọc truyện *Điều Vales Giã Từ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **EbookFull(dot)Net**.

Chương 2

Ngày thứ hai

Khoảng chín giờ sáng, một chiếc xe hơi màu trắng thanh nhã dừng lại ở bãi đỗ ven thành phố nước nóng (xe không có quyền vào thêm) và Klima bước từ trên xe xuống.

Đoạn giữa phố chính của khu điều dưỡng có một khu vườn công cộng trải dài, điểm xuyết nhiều bụi cây, bãi cỏ, những lối đi rải cát và ghế đá nhiều màu. Từ phía là những ngôi nhà của trung tâm nước nóng, trong số đó có khu nhà ở Karl Marx, nơi nghệ sĩ kèn dêm trước đã trải qua hai giờ đồng hồ định mệnh trong căn phòng nhỏ của cô y tá Ruzena. Trước mặt nhà Karl Marx, ở phía bên kia khu vườn là toà nhà đẹp nhất của khu, toà nhà theo phong cách Nghệ thuật mới hồi đầu thế kỷ, phủ những hoạ tiết trang trí bằng đá hoa và ở lối vào nổi lên một bức đắp nổi. Chỉ mình nó có cái ưu tiên được giữ tên cũ không phải đổi: khách sạn Richmond.

- Ông Bertlef còn ở khách sạn không? – Klima hỏi người gác cổng, và khi anh ta trả lời là có, anh chạy lên, đi qua tám thảm đỏ lên tầng một và gõ vào một cánh cửa.

Khi bước vào, anh nhìn thấy Bertlef trong bộ pyjama bước ra gặp anh. Anh xin lỗi vì cuộc đến thăm đường đột, nhưng Bertlef ngắt lời anh:

- Anh bạn! Đừng xin lỗi chứ! Anh đã cho tôi niềm vui lớn nhất có thể có vào cái giờ sớm sủa này!

Ông siết chặt tay Klima và nói tiếp:

- Tại đất nước này người ta không tôn trọng buổi sáng. Họ tỉnh giấc rất đột ngột bằng cách đặt chuông báo thức, nó cắt ngang giấc ngủ của họ như một nhát chém và rồi sau đó thì cứ cuồng cuồng lên. Anh có thể nói cho tôi một ngày bắt đầu bằng một hành động bạo lực như thế sẽ đi đến đâu? Điều gì sẽ xảy đến với những người có đồng hồ báo thức đều đặn hàng ngày giống như một cú điện giật như thế? Hàng ngày họ sẽ quen với bạo lực và hàng ngày họ sẽ chối bỏ niềm vui. Hãy tin tôi đi, buổi sáng nó quyết định tâm tính một con người đấy.

Bertlef nhẹ nhàng khoác vai Klima, dẫn anh đến ngồi vào một chiếc ghế bành và nói tiếp:

- Tôi yêu biết bao những giờ phút lười biếng buổi sáng mà tôi trải qua một cách chậm chạp như đi qua một cây cầu hai bên đầy tượng đề từ đêm sang ngày, từ giấc ngủ sang cuộc sống thức tỉnh. Đó là khoảnh khắc trong ngày mà tôi thấy biết ơn làm sao một điều kỳ diệu nho nhỏ, một cuộc gặp bất ngờ sẽ thuyết phục được tôi rằng những giấc mơ của đêm vẫn còn tiếp tục và cuộc phiêu lưu của giấc ngủ và cuộc phiêu lưu của ngày về bản chất không hề bị tách biệt.

Nghệ sĩ kèn quan sát Bertlef đi từ phòng ngủ xuống trong bộ pyjama và đưa tay vuốt mái tóc muối tiêu, và anh nhận ra trong giọng nói âm vang mang âm sắc Mỹ không thể xóa đi được và trong vốn từ vựng được trộn vào điều gì đó cũ kỹ đến thích thú, rất dễ giải thích vì Bertlef chưa bao giờ sống tại đất nước tổ tiên của mình và ông nói được tiếng mẹ đẻ chỉ nhờ vào truyền thống gia đình ông.

- Và anh bạn ạ, không một ai – lúc này ông đang cúi xuống Klima với một nụ cười tin cậy – Không ai trong thành phố này có thể hiểu được tôi. Ngay cả các cô y tá, ngoài những cô thích chiều lòng người khác, còn thì ai cũng cảm thấy khó chịu khi được tôi mời đến chia sẻ những giây phút thoải mái của bữa sáng, thế cho nên tôi toàn phải lùi các cuộc hẹn xuống buổi tối, tức là vào cái giờ mà tôi đã hơi mệt mỏi rồi.

Rồi ông tiến lại bàn điện thoại và hỏi:

- Anh đến lúc nào?

- Sáng nay – Klima nói – Bằng xe hơi.

- Chắc anh đang đói – Bertlef nói và ông nhắc máy lên. Ông gọi hai suất ăn sáng "Bốn quả trứng luộc, pho mát, bơ, bánh sừng bò, sữa, jambon và trà".

Trong lúc đó Klima nhìn quanh phòng. Một chiếc bàn tròn lớn, ghế, một ghế bành, một cái gương, hai đi vắng, cánh cửa dẫn vào phòng tắm và một phòng bên cạnh, anh nhớ ở đó có phòng ngủ nhỏ của Bertlef. Chính ở đây, trong căn hộ trắng lẹ này, tất cả đã bắt đầu. Chính ở đây các nhạc công say

sua của dàn nhạc đã qua đêm, và ông nhà giàu người Mỹ đã mời vài cô y tá về để mua vui cho họ.

- Phải – Bertlef nói, bức tranh anh đang nhìn không có ở đây lần trước đâu.

Chỉ vào lúc này, nghệ sĩ kèn mới nhận ra một bức tranh vẽ một người đàn ông rậm râu, bao quanh đầu là một quầng sáng kỳ lạ màu xanh nhạt và cầm trong tay một chiếc bút lông và một bảng màu. Bức tranh có vẻ vụng về, nhưng nghệ sĩ kèn biết nhiều bức tranh trông bề ngoài vụng về lại chính là những tác phẩm nổi tiếng.

- Ai vẽ tranh này thế?

- Tôi – Bertlef trả lời.

- Tôi không biết là ông có vẽ tranh đâu nhé.

- Tôi rất thích vẽ.

- Thế đây là ai? – Nghệ sĩ kèn hỏi.

- Thánh Lazare.

- Cái gì? Thánh Lazare là họa sĩ à?

- Không phải Lazare của Kinh Thánh đâu, mà là thánh Lazare, một thầy tu sống vào thế kỷ IX ở Constantinople. Đó là vị thánh bảo trợ của tôi.

- Thế à! – Nghệ sĩ kèn thốt lên.

- Đó là một ông thánh rất lạ. không phải ông ấy tuấn nạm vì không tin vào Chúa, mà là bị một số con chiên xấu tính giết chết vì tội yêu hội họa quá. Có lẽ anh cũng biết, vào thế kỷ thứ VIII và thứ IX nhánh Hy Lạp của Giáo Hội lên con số khắc kỷ cực đoan, không chút xót thương nào cho những niềm vui trần thế. Ngay những bức tranh và bức tượng cũng bị xem là đối tượng của thú vui bản thiêu. Hoàng đế Théophile ra lệnh phá hủy hàng nghìn bức họa đẹp và cấm Lazare thân thiết của tôi vẽ. Nhưng Lazare biết là tranh của mình ngợi ca Chúa, và không chịu lùi bước. Théophile bèn nhốt ông vào tù, buộc Lazare bỏ bút vẽ, nhưng Chúa nhân từ đã cho ông sức mạnh để chịu đựng những hình phạt tàn khốc.

- Một câu chuyện rất hay – nghệ sĩ kèn lịch sự nói.

- Tuyệt diệu ấy chứ. Nhưng chắc chắn anh đến đây không phải để xem tranh của tôi.

Đúng lúc đó, có tiếng gõ cửa và một người phục vụ bước vào cùng một cái khay lớn. Anh ta đặt nó lên bàn và bày biện đồ ăn sáng cho hai người.

Bertlef mời nghệ sĩ kèn ngồi và nói:

- Bữa sáng nhỏ bé này không quá quan trọng để mà chúng ta ngừng nói chuyện. Hãy nói cho tôi anh đang đau khổ về điều gì?

Thế là vừa ăn, nghệ sĩ kèn trompet vừa kể cuộc phiêu lưu tồi tệ, và trong khi anh kể Bertlef nhiều lần đặt ra những câu hỏi.

Trước hết ông muốn biết tại sao Klima không trả lời hai tấm thiệp của cô y tá, tại sao anh lại trốn không trả lời điện thoại và tại sao anh không hề có một cử chỉ thân thiện có thể kéo dài đêm tình ái của họ như một tiếng vang dễ chịu và êm ái.

Klima công nhận cách cư xử của anh vừa không có lý vừa không lịch sự. Nhưng, hãy tin anh, điều đó mạnh hơn anh. Mọi cách tiếp xúc với cô gái đều làm anh kinh hoàng.

- Quyển rũ một người phụ nữ - Bertlef phát ý nói – là ở trong tầm tay một kẻ ngu ngốc vớ vẩn nào đó. Nhưng còn phải biết thoát khỏi cô ta nữa, điều này đòi hỏi phải là một người đàn ông chín chắn.

- Tôi biết – nghệ sĩ kèn buồn bã thú nhận – nhưng ở tôi sự chán ghét, sự chán chường không thể vượt qua còn mạnh hơn tất cả những ý định tốt đẹp.

- Hãy nói cho tôi biết – Bertlef kinh ngạc kêu lên – anh có ghét phụ nữ không?

- Người ta vẫn nói tôi thế đấy.

- Làm sao thế được nhỉ? Anh không có vẻ gì bất lực cũng như đồng tính cả.

- Dĩ nhiên là không cả hai cái đó. Có cái gì đó còn tệ hơn cơ – nghệ sĩ kèn buồn rầu thú nhận – Tôi yêu vợ tôi. Đó là bí mật tình ái mà phần lớn mọi người đều thấy hoàn toàn không thể hiểu nổi.

Đó là một lời thú nhận cảm động đến nỗi cả hai người đàn ông ngồi lặng im mất một lúc. Rồi nghệ sĩ kèn nói tiếp:

- Không ai hiểu điều đó hết cả, và vợ tôi thì còn ít hơn tất cả. Cô ta tưởng tượng một tình yêu vĩ đại sẽ khiến chúng ta không lãng nhăng dây dưa nữa. Nhưng như thế là nhầm. Điều gì đó cứ thúc đẩy tôi, lúc nào cũng thế, đến một người đàn bà khác, dù rằng ngay sau khi chiếm đoạt được cô ta tôi liền

như viên đạn bị bắn đi khỏi, bằng một lò xo cực mạnh, để trở về bên Kamila. Đôi khi tôi có cảm giác nếu tôi tìm kiếm những người đàn bà khác thì chỉ là vì cái lò xo đó, cái đà nảy và cái chuyển bay kỳ diệu đó (trần ngập sự dịu dàng, ham muốn và nhục nhã), đưa tôi về với vợ tôi, người mà sau mỗi lần không chung thủy tôi lại yêu thêm nhiều lần.

- Nghĩa là với anh cô y tá Ruzena chỉ như là để khẳng định thêm tình yêu một vợ một chồng của anh?

- Đúng vậy – nghệ sĩ kèn trả lời – và là một lời khẳng định hết sức dễ chịu. Bởi vì cô y tá Ruzena rất quyến rũ khi người ta thấy cô lần đầu, và cũng thật hay vì sự quyến rũ đó kết thúc sau hai giờ đồng hồ, điều đó không có gì thúc đẩy ở anh và cái lò xo sẽ ném anh vào cái hành trình tuyệt diệu trở về.

- Bạn thân mến, một tình yêu quá đà là một tình yêu tội lỗi, và chắc hẳn anh là bằng chứng tốt nhất cho điều đó.

- Tôi từng tin rằng tình yêu của tôi với vợ là điều tốt đẹp duy nhất mà tôi có được.

- Và anh đã nhầm. Tình yêu quá mức mà anh dành cho vợ anh không nằm ở cực đối diện và để bù trừ cho sự gian dối của anh, mà nó chính là nguồn gốc. Tức là vợ anh là tất cả với anh, toàn bộ những người đàn bà khác không là gì với anh, hoặc nói cách khác, tất cả bọn họ đều là phò. Nhưng đó là một sự báng bổ lớn lao và một sự khinh bỉ lớn đối với những gì mà Chúa đã tạo ra. Bạn thân mến, kiểu tình yêu đó là ngoại đạo đấy.

Bertlef gạt cái cốc không của mình ra, đứng dậy khỏi bàn và vào phòng tắm, từ đó thoát đầu Klima nghe tiếng nước chảy, rồi một lúc sau là giọng Bertlef:

- Anh tin là người ta có quyền giết một đứa trẻ chưa ra đời à?

Lúc này, khi ngấm bức tranh người đàn ông râu rậm với vòng hào quang, anh đã hơi chột dạ. Anh vẫn nhớ Bertlef là một người sống động vui tươi, chưa bao giờ anh hình dung người đàn ông đó lại là một người tin đạo. Anh cảm thấy tim mình thất lại với ý nghĩ sắp phải nghe một bài giảng đạo đức và cái ốc đảo duy nhất của anh tại thành phố nước nóng này cũng sẽ đầy cát. Anh trả lời, giọng tắc nghẹn:

- Ông ủng hộ gọi đó là một vụ giết người à?

Bertlef không trả lời ngay. Một lúc sau ông từ phòng tắm đi ra, mặc âu phục và chải đầu rất cẩn thận.

- Giết người là một từ gọi lên ghê điện. Tôi không muốn nói đến điều đó. Anh biết đấy, tôi tin là cuộc sống thế nào thì phải chấp nhận thế ấy. Đó là lời răn đầu tiên, trước Mười lời răn của Chúa. Tất cả các sự kiện đều nằm trong tay Chúa, chúng ta không biết gì về điều sẽ xảy ra hết. Tôi muốn nói là chấp nhận cuộc sống như nó được trao cho chúng ta, nghĩa là chấp nhận cái không biết trước được. Và một đứa bé, đó là kết tinh của cái không biết trước được. Anh không biết nó sẽ trở nên như thế nào, nó sẽ mang lại cho anh những gì, và chính vì điều đó mà phải chấp nhận nó. Nói cách khác anh chỉ sống một nửa, anh sống như ai đó không biết bơi, lội bì bõm gần bờ, dù đại dương chỉ là nơi người ta chìm ngấm vào mà thôi.

Nghệ sĩ kèn trả lời đứa trẻ không phải là của anh.

- Cứ cho thế đi – Bertlef nói – Chỉ có điều, anh hãy công nhận một cách thẳng thắn rằng anh sẽ cũng sẽ cứ khẳng khái bắt Ruzena phá thai ngay cả khi đứa con đó là của anh. Anh sẽ làm điều đó vì vợ anh và vì cái tình yêu tội lỗi mà anh dành cho cô ấy.

- Đúng, tôi công nhận – nghệ sĩ kèn trả lời – Tôi cũng sẽ bắt cô ấy phá thai dù hạ bộ quả là thế nào đi nữa.

Bertlef đứng dựa lưng vào cánh cửa nhà tắm, và mỉm cười:

- Tôi hiểu anh và tôi sẽ không cố thuyết phục anh thay đổi ý định đâu. Tôi đã quá già nên không muốn răn dạy thế giới nữa. Tôi đã nói với anh những gì tôi nghĩ, thế thôi. Tôi sẽ vẫn là bạn anh dù cho anh có xử sự trái ngược với đức tin của tôi và tôi sẽ giúp anh ngay cả khi anh không đồng ý.

Nghệ sĩ kèn chăm chú nhìn Bertlef, người vừa nói câu nói đó bằng một giọng mượt như nhung của một người giảng đạo thông thái. Anh thấy ông thật đáng ngưỡng mộ. Anh có cảm giác tất cả những gì Bertlef nói đều có thể trở thành một huyền thoại, một phúng dụ, một tấm gương, một chương sách rút ra từ cuốn Phúc Âm hiện đại. Anh những muốn (chúng ta hãy hiểu cho anh, anh đang rất xúc động và dễ có những hành động quá đà) quỳ gối thật thấp trước ông.

- Tôi sẽ giúp anh hết sức có thể - Bertlef trả lời – Một lát nữa chúng ta sẽ đi gặp anh bạn của tôi, bác sĩ Skreta, anh ấy sẽ giúp anh giải quyết vấn đề. Nhưng hãy giải thích cho tôi anh sẽ làm thế nào để khiến Ruzena quyết định được điều mà cô ấy ghê sợ?

Khi nghệ sĩ kèn đã trình bày xong kế hoạch của mình, Bertlef nói:

- Chuyện của anh gọi cho tôi nhớ đến một câu chuyện đã xảy đến với chính tôi thời tuổi trẻ đầy phiêu lưu, khi tôi làm bốc dỡ ở cảng biển, có một cô gái mang đồ ăn cho chúng tôi. Cô ấy rất tốt bụng không từ chối ai bao giờ cả. Thế đấy, sự tốt bụng trong tâm hồn (và cả về cơ thể) khiến đàn ông trở nên tàn bạo hơn là biết ơn, trong số đàn ông đó chỉ có tôi chú ý đến cô ấy với chút tôn trọng, và cũng là người duy nhất chưa từng ngủ với cô ấy. Cô ấy yêu tôi chính vì tôi như thế. Hẳn là tôi sẽ làm cô ấy buồn và cảm thấy nhục nhã nếu không làm tình với cô ấy. Điều ấy chỉ xảy ra một lần duy nhất và tôi giải thích ngay là tôi sẽ vẫn tiếp tục yêu cô ấy với một tình yêu tinh thần lớn lao nhưng chúng tôi không thể tiếp tục là nhân tình của nhau nữa. Cô ấy oà khóc, vừa bỏ đi vừa khóc, cô ấy không chào hỏi tôi nữa và còn hiền thân mà quảng cho người khác hơn trước. Rồi hai tháng trôi qua và cô ấy tuyên bố đã có thai với tôi.

- Thế thì ông từng ở cùng tình thế với tôi! – Nghệ sĩ kèn kêu lên.

- Anh bạn – Bertlef nói – anh không biết rằng những gì xảy đến với anh cũng xảy đến với những người đàn ông khác trên thế giới à?

- Thế ông đã làm gì?

- Tôi đã cư xử chính xác như anh tính làm, nhưng hơi khác một chút. Anh muốn làm ra vẻ anh yêu Ruzena, còn tôi, tôi thực sự yêu người con gái đó. Tôi nhìn thấy trước mặt mình một con người khốn khổ, bị tất cả khinh khi và dằn xéo, một người khốn khổ trong đời chỉ duy nhất một lần được một người khác tỏ ra trân trọng, và không muốn đánh mất sự trân trọng đó. Tôi hiểu là cô ấy yêu tôi và tôi không thể trách cô ấy đã biểu lộ tình yêu ấy theo cách của mình, nghĩa là với những công cụ mà sự thấp kém vô tội của cô ấy cung cấp cho. Hãy nghe điều tôi nói với cô ấy khi đó "Anh biết rất rõ là em có mạng với người khác. Nhưng anh cũng biết em dùng cách này vì tình yêu và anh muốn đáp lại tình yêu của em bằng tình yêu. Đứa con là của ai không quan trọng, nếu em muốn thì anh sẽ cưới em làm vợ".

- Điên rồ quá!

- Nhưng chắc chắn hiệu quả hơn cả cái chương trình kỹ càng của anh. Tôi nhắc đi nhắc lại nhiều lần với cô điểm nghiệp dư là tôi yêu cô ấy và tôi muốn cưới cô ấy cùng đứa con, đến khi cô ấy khóc oà lên và thú nhận đã lừa dối tôi. Cô ấy nói trước sự tốt bụng của tôi, cô ấy đã hiểu ra là không xứng đáng với tôi và sẽ không bao giờ đòi tôi cưới hết cả.

Nghệ sĩ kèn im lặng, suy nghĩ. Bertlef nói thêm:

- Tôi sẽ rất mừng nếu câu chuyện giúp được anh điều gì. Đừng tìm cách buộc Ruzena tin rằng anh yêu cô ấy mà hãy cố thực sự yêu cô ấy. Hãy cố thương cô ấy. Ngay cả nếu cô ấy dẫn anh đến chỗ lầm lạc, thì hãy cố tìm thấy trong sự dối trá đó một hình thức của tình yêu. Tôi chắc rằng tiếp theo đó cô ấy sẽ không kháng cự lại sức mạnh lòng tốt của anh và cô ấy sẽ làm hết sức để không mang lại điều xấu cho anh.

Những lời của Bertlef gây ấn tượng mạnh mẽ đối với nghệ sĩ kèn. Nhưng ngay khi nhìn Ruzena dưới ánh sáng mạnh hơn, anh hiểu là con đường tình yêu mà Bertlef gợi ý không thể áp dụng được với cô, đó là con đường của các bậc thánh chứ không phải của người phạm tục.

Ruzena ngồi ở một chiếc bàn nhỏ trong phòng lớn của khu tắm, những người phụ nữ sau khi được trị liệu nằm nghỉ trên những chiếc giường xếp dọc tường. Cô vừa nhận thẻ của hai bệnh nhân mới. Cô ghi ngày tháng, đưa hai người chìa khóa phòng thay đồ, khăn tắm và khăn trải giường khổ lớn, rồi cô nhìn đồng hồ và đi vào căn phòng ở góc tường (cô chỉ mặc một chiếc áo blu dính lên da vì những căn phòng lát đá hoa đầy hơi nóng), về phía bể bơi nơi khoảng hai mươi phụ nữ trần truồng đang lội bì bõm trong nước của suối nguồn kỳ diệu. Cô gọi tên ba người, thông báo với họ rằng thời gian tắm quy định của họ đã hết. Những người đàn bà ngoan ngoãn rời khỏi bể bơi, lắc lắc bầu vú không lồ của mình cho nước rơi xuống, đi theo Ruzena về phía những chiếc giường và nằm lên đó. Ruzena lần lượt phủ khăn lên người họ, lau mắt cho họ bằng một mẫu vải và quần thêm cho họ một lớp chăn ấm. Những người đàn bà mỉm cười với cô, nhưng Ruzena không cười đáp lại.

Thật không dễ chịu khi sinh ra tại một thành phố nhỏ hàng năm có mười nghìn phụ nữ đến chữa bệnh nhưng gần như không có chàng thanh niên nào lai vãng, ngay ở tuổi mười lăm một người con gái đã có ý tưởng chính xác về toàn bộ cơ may tình dục mình có thể có trong suốt cuộc đời nếu không nhanh chóng chuyển chỗ khỏi nơi đây. Và làm thế nào để chuyển được chỗ ở? Khu điều dưỡng nơi cô làm việc không sẵn sàng cho nhân viên thôi việc, và bố mẹ của Ruzena cũng phản đối mãnh liệt mỗi khi cô ám chỉ đến việc chuyển nhà.

Không, người phụ nữ trẻ tuổi này, dù nói chung rất cố gắng hoàn thành chín chu công việc của mình, không cảm thấy yêu quý những người bệnh cho lắm. Có thể có ba nguyên nhân cho việc đó:

Lòng ghen tị: những người phụ nữ đến đây sau khi từ biệt chồng, người tình của mình, cái vũ trụ mà cô tưởng tượng có ngàn vạn khả năng mà cô không thể xâm nhập dù có có vú đẹp, chân dài và đường nét đều đặn hơn họ.

Ngoài lòng ghen tị, sự sốt ruột: những người đàn bà đến nơi đây có số phận ở đằng xa, trong khi cô ở đây không có số phận, năm tháng trôi đi vẫn là con người đó, cô hoảng sợ với suy nghĩ mình sống ở chốn hẻo lánh này đoạn đời không chút sự kiện, và dù có tuổi trẻ, cô vẫn không ngừng nghĩ mình không được hưởng cuộc đời, vẫn chưa bắt đầu sống.

Thứ ba là sự ghê tởm bản năng mà sự đông đảo của họ mang lại, sự đông đảo làm giảm bớt giá trị của mọi phụ nữ với tư cách một cá nhân. Cô bị bao quanh bởi sự lạm phát đáng buồn những bộ ngực đàn bà, giữa đó ngay cả bộ ngực đẹp như của cô cũng bị lu mờ.

Cô vừa quần vải cho người đàn bà thứ ba xong, không nấn nỡ nụ cười, thì đồng nghiệp gầy gò thò đầu vào phòng, hét "Ruzena! Có điện thoại!"

Cô ta có vẻ nghiêm trang đến nỗi Ruzena biết ngay là ai gọi điện. Khuôn mặt ướt đầm đìa vì nóng, cô vào sau mấy cái cabin, nhấc máy điện thoại và nói tên.

Klima xưng tên và hỏi khi nào cô có thời gian để gặp.

- Em xong việc lúc 3 giờ. Chúng ta có thể gặp nhau lúc 4 giờ.

Sau đó phải thống nhất địa điểm gặp mặt. Ruzena đề nghị quán cà phê lớn của khu điều dưỡng, mở cửa suốt ngày. Cô đồng nghiệp gầy gò, vẫn đứng bên cạnh và không rời mắt khỏi môi cô, gật đầu ra vẻ đồng ý. Nghệ sĩ kèn trả lời muốn gặp Ruzena tại nơi nào có thể được ở một mình và đề nghị đưa cô đi đâu đó bằng xe hơi, bên ngoài khu.

- Không cần thế đâu, anh còn muốn chúng ta đi đâu nào? – Ruzena nói.

- Chúng ta được riêng tư bên nhau.

- Nếu anh ngưng vì em thì không việc gì phải đến đâu – Ruzena nói và cô bạn đồng nghiệp lại đồng tình.
- Anh có muốn nói thế đâu – Klima nói – 4 giờ anh sẽ đợi em trước quán cà phê.
- Tốt đấy – cô gái gầy gò nói khi Ruzena đập máy.
- Ông ấy muốn gặp em ở một chỗ kín đáo, nhưng em phải làm thế nào để càng nhiều người nhìn thấy bọn em càng tốt.

Ruzena vẫn còn căng thẳng và cuộc hẹn hò này làm cô hoảng sợ. Cô không còn có thể tái hiện được hình ảnh của anh trong óc. Về ngoài của anh ra sao, nụ cười, dáng đi của anh thế nào? Trong lần gặp nhau duy nhất của họ, anh chỉ để lại trong cô một hình ảnh rất mơ hồ. Các đồng nghiệp của cô đã gắng hỏi cô rất nhiều về nghệ sĩ kèn trompet, anh trông ra sao, anh đã nói gì, khi cởi hết quần áo ra trông anh thế nào và cách làm tình của anh có gì hay. Nhưng cô không tài nào nói được gì và chỉ lặp đi lặp lại câu "như một giấc mơ".

Đó không phải chỉ là một hình ảnh: người đàn ông cùng cô hai giờ trên giường ngủ đã đi thẳng từ những tấm áp phích đến với cô. Trong một lúc bức ảnh của anh đã mang một thực tế ba chiều, có sức nóng và có trọng lượng, rồi sau đó trở thành một hình ảnh phi vật chất và không màu, được nhân lên hàng nghìn bản, do đó càng trừu tượng và không thật.

Và vì anh rời khỏi cô nhanh đến thế để trở lại là cái hình ảnh trên tường, cô vẫn giữ cảm giác khó chịu về sự hoàn hảo của anh. Cô không thể nghĩ đến một chi tiết dù là nhỏ nhất nào có khả năng hạ thấp anh và đưa anh lại gần hơn. Khi anh ở xa, cô cảm thấy tràn ngập một sự hiểu biết mạnh mẽ, nhưng giờ đây khi cô đã cảm thấy sự hiện diện của anh, sự dũng cảm đã rời bỏ cô.

- Hãy vững vàng nào – cô gái gầy gò nói – Chị sẽ gấp ngón tay cầu chúc cho em.

Khi Klima kết thúc cuộc nói chuyện với Ruzena, Bertlef khoác tay anh dẫn đến khu nhà Kark Marx, nơi bác sĩ Skreta có văn phòng và cũng ở luôn đó. Nhiều người phụ nữ ngồi trong phòng đợi, nhưng Bertlef không chần chừ gõ lên cửa bốn tiếng ngắn. Một lúc sau xuất hiện một anh chàng cao lớn mặc blu trắng, đeo kính, mũi to. "Xin đợi một lát", anh ta nói và dẫn hai người đàn ông vào hành lang và sau đó là căn hộ của anh, nằm ở tầng trên đó.

- Anh thế nào, bậc thầy? – anh ta nói, nhìn nghệ sĩ kèn trompet khi cả ba người ngồi xuống – Khi nào anh sẽ biểu diễn ở đây nữa?
- Không bao giờ trong đời nữa cả – Klima trả lời – Vì thành phố này đã chơi tôi một vỏ.

Bertlef giải thích cho bác sĩ Skreta điều đã xảy đến với nghệ sĩ, Klima nói thêm:

- Tôi muốn nhờ anh giúp đỡ tôi. Trước hết tôi muốn biết liệu cô ta có bầu thật hay không. Có thể chỉ là chậm kinh nguyệt bình thường. Hoặc là cô ta định chơi tôi. Điều này đã xảy đến với tôi một lần. Cũng tức vàng.

- Đừng bao giờ làm gì với những cô gái tóc vàng – bác sĩ Skreta nói.

- Đúng đấy – Klima đồng ý – Gái tóc vàng luôn làm tôi khốn đốn. Bác sĩ, lần đó kinh khủng lắm. Tôi đã buộc cô ta đi khám bác sĩ. Chỉ có điều khi mới mang thai thì khó mà chắc được lắm. Thế là tôi đòi làm test trên con chuột. Người ta tiêm nước tiểu vào một con chuột và nếu buồng trứng con chuột phồng lên...

- Thì tức là cô ta có thai – bác sĩ Skreta nói nốt.

- Một buổi sáng cô ta mang nước tiểu đến, đựng trong một cái lọ, tôi dẫn cô ta đi và cô ta làm rơi cái lọ xuống vỉa hè ngay trước phòng khám. Tôi lao đến đồng mảnh vỡ, hy vọng cứu được dù chỉ một giọt! Nhìn thấy điều đó tôi khi đó người ta có thể nói cô ta vừa làm rơi chiếc bình Graal chí thánh. Cô ta đã cố tình làm vỡ cái lọ vì cô ta biết mình không mang thai và muốn kéo dài sự khổ sở của tôi lâu hết mức có thể.

- Thói quen rất đặc trưng của các cô gái tóc vàng – bác sĩ Skreta nói, không chút ngạc nhiên.
- Anh có nghĩ là có sự khác biệt giữa các cô gái tóc vàng và các cô gái tóc nâu? – Bertlef hỏi, nghi ngờ về kinh nghiệm đàn bà của bác sĩ Skreta.
- Sao lại không! – Bác sĩ Skreta nói – Tóc vàng và tóc đen, đó là hai thái cực của bản chất con người. Tóc đen chứng tỏ nam tính, lòng gan dạ, sự thẳng thắn, hành động, trong khi tóc vàng biểu tượng cho nữ tính, sự dịu dàng, yếu đuối và thụ động. Thế nên một cô gái tóc vàng quả thực là đàn bà hai lần. Một nàng công chúa chỉ có thể tóc vàng. Chính vì lẽ đó mà phụ nữ, để chứng tỏ mình có nữ tính hết mức có thể được, sẽ nhuộm tóc vàng chứ không bao giờ nhuộm tóc đen hết.
- Tôi rất tò mò bằng cách nào các sắc tố lại có ảnh hưởng lớn đến thế lên tâm hồn con người – Bertlef nói giọng nghi ngờ.
- Vấn đề không phải là các sắc tố. Một người phụ nữ tóc vàng tự quen một cách vô thức với tóc của mình. Nhất là khi người phụ nữ tóc vàng đó là một người tóc nâu nhuộm sang vàng. Cô ta muốn trung thành với màu sắc của mình và cư xử như một con người mềm mỏng, một con búp bê nhẹ nhõm, cô ta đòi hỏi được đối xử dịu dàng, được người khác làm cho mọi việc, được hưởng sự chiều chuộng và được nuôi nấng, cô ta không có khả năng tự mình làm được việc gì hết, bên ngoài họ tỏ ra tình tế nhưng bên trong thực ra rất thô kệch. Nếu tóc nâu trở thành hình mẫu phổ quát, nhất định chúng ta sẽ sống tốt đẹp hơn hẳn ở đời này. Đó sẽ là cái cách xã hội có ích nhất mà con người từng thực hiện.
- Thế thì rất có thể Ruzena cũng đang đóng kịch – Klima chen vào, tìm kiếm trong những lời của bác sĩ Skreta một lý do để hy vọng.

- Không. Hôm qua tôi đã khám cho cô ấy. Cô ấy có mang – bác sĩ nói.

Bertlef nhận thấy nghệ sĩ kèn trompet trở nên tái nhợt. Ông nói:

- Bác sĩ, anh là chủ tịch hội đồng xét phá thai phải không?

- Đúng – bác sĩ Skreta nói – Thứ sáu tới chúng tôi sẽ họp.

- Tuyệt – Bertlef nói – Không còn thời gian để mất nữa, vì thân kinh của anh bạn chúng ta rất có thể sẽ không chịu nổi. Tôi biết là ở đất nước này các anh không cho phép tự tiện phá thai.

- Không được tự tiện – bác sĩ Skreta nói – Trong hội đồng ngoài tôi ra còn có hai phụ nữ bình thường đại diện cho quyền lực quần chúng. Họ xấu xí vô cùng và căm ghét tất cả những người phụ nữ có việc phải tìm đến chúng tôi. Ông có biết ở trần gian này ai ghét phụ nữ nhất không? Là phụ nữ. Thừa các ngài, không một người đàn ông nào, ngay cả ngài Klima đây, người từng bị đến hai người đàn bà tính chuyện đổ vấy cái thai của họ, có thể căm ghét phụ nữ hơn là chính những người phụ nữ đối với giới tính của mình. Các ông nghĩ tại sao họ lại cố gắng q uyến rũ chúng ta? Chỉ là để có thể thách thức và hạ nhục những người đồng giới của mình mà thôi. Chúa đã khắc sâu vào trái tim phụ nữ lòng hận thù dành cho những người phụ nữ khác bởi vì ông ta muốn giống người được nhân lên.

- Tôi tha thứ cho những lời của anh – Bertlef nói – vì tôi muốn trở lại chuyện người bạn của chúng ta. Dù sao trong hội đồng đó chính anh sẽ là người quyết định và những người đàn bà xấu xí đó sẽ làm điều mà anh nói.

- Dĩ nhiên tôi là người quyết định rồi, nhưng dù sao tôi cũng không muốn tiếp tục đảm nhiệm việc đó nữa. Tôi có được đồng xu nào đâu. chẳng hạn anh, bác thầy, anh kiếm được bao nhiêu TÚ một buổi biểu diễn.

Con số mà Klima nói ra làm bác sĩ Skreta phẩn chấn.

- Tôi vẫn thường nghĩ – anh nói – là cần phải kiếm thêm tiền bằng cách chơi nhạc. Tôi chơi trống không tệ đâu nhé.

- Anh chơi trống à? – Klima hỏi, cổ tỏ ra quan tâm.

- Phải – bác sĩ Skreta nói – chúng tôi có một chiếc piano và một bộ trống ở nhà văn hoá. Tôi chơi trống để giải trí.

- Tuyệt đấy! – Nghệ sĩ kèn kêu lên, sung sướng vì tìm ra cơ hội nịnh viên bác sĩ một chút.

- Nhưng tôi không có đủ bạn chơi để lập một dàn nhạc thực thụ. Chỉ có tay được sĩ chơi piano khá vững, chúng tôi đã nhiều lần thử song tấu – Anh ngừng lời, tỏ ra suy nghĩ – Nghe này, khi Ruzena đến chỗ hội đồng...

Klima thờ hắt ra thật mạnh.

- Chỉ khi cô ta đến thôi...

Bác sĩ Skreta phát một cử chỉ sốt ruột:

- Cô ta sẽ thấy hân hạnh được tới đó, cũng như những người khác thôi. Nhưng hội đồng đòi bố đưa bé cũng phải có mặt tại đó, nên anh sẽ phải đi cùng cô ta. Để anh đến đây không chỉ vì chuyện con con đó, anh có thể đến đây hôm trước đó và chúng ta sẽ biểu diễn nhạc vào buổi tối. một kèn trompet, một đàn piano, một trống. Tres faciunt orchestrum – ba người làm nên một dàn nhạc. Có tên anh trên quảng cáo, chúng ta sẽ có khối khán giả. Anh nghĩ sao?

Klima lúc nào cũng vô cùng gắt gao về chất lượng kỹ thuật của các cuộc trình diễn của mình, và hai ngày trước đó, đề nghị của viên bác sĩ với anh hẳn là cái gì đó vô nghĩa lý lắm. Nhưng lúc này anh chỉ còn quan tâm đến nội tạng cơ thể cô y tá, anh trả lời viên bác sĩ với vẻ hào hứng lịch sự:

- Sẽ tuyệt lắm đấy!

- Thật thế không? Anh đồng ý à?

- Tất nhiên rồi.

- Thế còn ông, ông nói gì về chuyện này? – Skreta hỏi Bertlef.

- Tôi thấy ý tưởng đó hay đấy. Chỉ có điều tôi không biết các anh làm thế nào để chuẩn bị tất cả trong hai ngày đây.

Thay cho câu trả lời, Skreta đứng dậy và chạy về phía chiếc điện thoại. Anh bấm số nhưng không ai trả lời ở đầu dây bên kia.

- Điều quan trọng nhất là phải đặt làm quảng cáo ngay lập tức. Chán quá, chắc tay thư ký đi ăn trưa rồi – anh nói – Còn phòng biểu diễn thì là trò trẻ con thôi. Thứ Năm tới Hội Giáo dục phổ thông sẽ tổ chức một cuộc họp chống nạn rượu chè, một người bạn của tôi sẽ điều hành cuộc họp đó. Anh ta sẽ rất vui sướng nếu tôi đề nghị xin hoãn họp vì lý do sức khoẻ. Nhưng rõ ràng, sáng thứ Năm anh phải đến đây để cả ba chúng ta tập qua. Trừ phi việc đó là vô ích?

- Không, không – Klima nói – Việc đó là nhất thiết. Phải chuẩn bị trước chứ.

- Tôi cũng nghĩ thế đấy – Skreta đồng ý – Chúng ta sẽ chơi cho họ nghe một chương trình ổn nhất nhé. Tôi đánh trống hoàn hảo được bản Saint Louis Blues và When the Saint go marching in. Tôi sẵn sàng được vài đoạn solo rồi đấy, tôi rất muốn biết anh nghĩ thế nào. Chiều nay anh có rỗi không? Anh muốn chúng ta thử qua một lần chứ?

- Không được rồi. Chiều nay tôi phải thuyết phục Ruzena đồng ý nạo thai.

Skreta tỏ vẻ sốt ruột:

- Quên chuyện đó đi! Cô ta sẽ đồng ý mà chẳng cần anh phải cầu xin đâu.

- Bác sĩ – Klima nói giọng cầu khẩn – Để thứ Năm đi.

Bertlef chen vào:

- Tôi nghĩ anh nên chờ đến thứ Năm thì tốt hơn. Hôm nay, bạn của chúng ta sẽ không thể tập trung được đâu. Ngoài ra tôi nghĩ anh ấy không mang theo kèn.

- Đúng vậy! – Skreta công nhận, và anh dẫn hai người bạn đến quán ăn đối diện. Nhưng trên phố người nữ y tá của Skreta chạy đến gọi bác sĩ trở về phòng khám ngay. Bác sĩ cáo từ hai người bạn và đi theo cô y tá quay trở lại với các bệnh nhân hiếm muộn của mình.

Ruzena rời khỏi nhà bố mẹ cách đây khoảng sáu tháng, ngôi nhà nằm ở một ngôi làng lân cận, để đến ở trong một căn phòng nhỏ của khu Karl Marx. Cô từng mong mỏi biết bao căn phòng độc lập này, nhưng cô nhanh chóng hiểu ra là mình tận dụng căn phòng và sự tự do của mình ít thoải mái vài ít mảnh liệt hơn nhiều so với mình từng mơ.

Chiều hôm đó, khoảng 3 giờ khi trở về từ khu tắm, cô bất ngờ song không mấy dễ chịu khi thấy bố mình ở trong phòng, nằm ngửa trên đi văng đợi cô về. Điều này không làm cô dễ chịu lắm, vì cô những muốn thật thoải mái ở chỗ trang điểm, chải tóc và chọn chiếc váy mà cô muốn mặc.

- Bố làm gì ở đây thế? – cô hỏi, cảm thấy khó chịu. Cô thầm trách người gác cổng biết mặt bố cô và lúc nào cũng sẵn sàng mở cửa phòng cô cho ông vào khi cô không có nhà.

- Bố rồi một lúc – ông bố nói – Hôm nay bọn bố phải làm việc ở đây.

Bố cô là thành viên Hội tình nguyện trật tự công cộng. Vì đám bác sĩ luôn chế giễu những ông già đào qua đào lại phố xa, đeo băng ở cánh tay và làm ra vẻ quan trọng, Ruzena rất xấu hổ vì những hoạt động của bố mình.

- Nếu bố thích! – Cô lẩm bẩm.

- Con hãy sung sướng vì có một người bố chưa bao giờ và sẽ không bao giờ là một kẻ vô dụng. Bọn bố đã về hưu, nhưng sẽ cho bọn trẻ các con thấy bọn bố biết làm gì!

Ruzena cho là nên để ông già nói một mình để tập trung vào việc chọn váy. Cô mở tủ.

- Con rất muốn biết bọn bố làm những gì – cô nói.

- Không ít đâu nhé. Thành phố này là khu điều dưỡng nước nóng tầm quốc tế, con gái ạ. Thế mà trông nó nhếch nhác đến sợ! Bọn trẻ con lại còn chạy lên cô nữa chứ!

- Thế thì sao? – Ruzena hỏi, lục đám váy của mình lên để lựa chọn. Cô không ưng ý cái nào hết.

- Mà đâu chỉ có riêng bọn nhóc, lại còn lũ chó nữa chứ! Từ lâu nay hội đồng thành phố đã ra lệnh chó chỉ được ra đường khi được buộc cẩn thận và đeo rọ mõm! Nhưng ở đây, chẳng ai chấp hành hết cả. Toàn làm theo ý mình. Con cứ nhìn vườn hoa công cộng thì biết!

Ruzena lôi một chiếc váy ra và bắt đầu cởi quần áo, giấu mình sau cánh cửa tủ khép hờ.

- Chúng bay ra khắp nơi. Cả trên đồng cát vậy của bọn trẻ con nữa! Thử tưởng tượng một thằng bé làm rơi bánh xuống cát! Sau đó lại còn lạ vì nó bị ốm nữa! Này, chỉ cần nhìn là thấy – người bố nói thêm, bước lại gần cửa sổ – Ngay lúc này đã có bốn con chó chạy rông rồi.

Ruzena vừa ra khỏi chỗ nấp thay quần áo và ngắm nghía trước gương. Nhưng cô chỉ một chiếc gương treo tường nhỏ chỉ soi được từ phần thắt lưng trở lên.

- Con không quan tâm à? – Bố cô hỏi.

- Có chứ, con có quan tâm – Ruzena vừa kiễ chân cổ nhìn chân mình trông ra sao khi mặc váy vừa trả lời – Chỉ có điều, bố đừng giận nhé, con có hẹn và con đang vội lắm.

- Bố chỉ chấp nhận chó cảnh sát hoặc chó săn – người bố nói – Nhưng bố không hiểu tại sao người ta lại nuôi chó ở nhà. Rồi đây đàn bà không đẻ con

nữa mà nuôi chó trong nỗi mất thôi!

Ruzena rất không thích hình ảnh mình trong gương. Cô quay trở lại tủ và lục tìm một chiếc váy khác hợp với cô hơn.

- Bọn bố đã quyết định chỉ có thể nuôi chó khi toàn bộ những người trong khu đồng ý trong cuộc họp tổ dân phố. Ngoài đó ra, bọn bố sẽ tặng thuế chó.

- Con thấy bố đang có những mối lo lớn lao đấy – Ruzena nói, và cô cảm thấy hài lòng vì không còn ở nhà bố mẹ nữa. Từ khi còn nhỏ bố cô đã làm cô phát chán vì những bài học luân lý và những cảm đoán. Cô khao khát một vũ trụ nơi mọi người nói thứ ngôn ngữ khác với ông.

- Chẳng có gì đáng cười đâu nhé. Lũ chó thật sự là một vấn đề đấy, mà bố không phải người duy nhất nghĩ thế đâu, nhiều người chức trọng quyền cao cũng nghĩ như vậy. Chắc hẳn người ta đã quên hỏi con điều gì quan trọng điều gì không. Chắc con sẽ trả lời điều quan trọng nhất trên đời là đồng váy áo của con – ông nói, nhận ra con gái mình lại chui vào sau cánh tủ để thay váy.

- Váy của con dĩ nhiên quan trọng hơn chó của bố rồi – cô trả lời, và lại một lần nữa kiễng chân đứng trước gương. Và lại một lần nữa, cô cảm thấy bất mãn với mình. Nhưng sự bất mãn về chính bản thân mình đó chậm chậm chuyển thành sự nổi loạn, cô nghĩ một cách độc địa rằng nghệ sĩ kèn sẽ phải chấp nhận cô như thế, ngay cả trong chiếc váy rẻ tiền này, và cô cảm thấy một sự thoải mái lạ thường.

- Đó là vấn đề vệ sinh – người bố tiếp tục – Các thành phố của chúng ta sẽ không bao giờ sạch sẽ chừng nào lũ chó còn bậy lên vỉa hè. Và đó cũng là một vấn đề đạo đức. Thật không chấp nhận được việc người ta nựng nịu lũ chó trong những ngôi nhà xây dựng cho con người.

Một điều đang diễn ra, mà Ruzena không hề nghi ngờ: sự nổi loạn của cô hoà lẫn, một cách bí ẩn và không cảm nhận được, với sự phẫn nộ của ông bố. Cô không còn cảm thấy sự chán ngán với ông mới vừa này còn choán lấy cô nữa, ngược lại, cô hấp thụ được từ những lời nồng nhiệt của ông một thứ năng lượng mà ông không hề hay biết.

- Chúng ta không bao giờ nuôi chó mà có làm sao đâu – Ông bố nói.

Cô bắt đầu ngắm mình trong gương và nghĩ việc mang thai khiến cô có một lợi thế chưa từng có. Dù cô thấy mình xấu hay đẹp, nghệ sĩ kèn đã phải đi cả chuyến dài để đến gặp cô và mời cô theo cách dễ dãi nhất trên đời đến quán cà phê. Mặt khác (cô nhìn đồng hồ), vào lúc đó, anh đã đợi cô rồi.

- Nhưng bọn bố sẽ quét sạch hết, con sẽ thấy! – ông bố vừa cười vừa nói vì lần này, cô đáp lại dịu dàng, gần như mỉm cười.

- Thế thì con sẽ thích lắm, bố ạ. Nhưng bây giờ con phải đi đây.

- Bố cũng thế. Sắp phải làm việc rồi.

Họ cùng đi ra khỏi khu nhà Karl Marx và chia tay nhau. Ruzena chậm chậm đi về phía quán cà phê.

Klima chưa bao giờ tự ý thức được hoàn toàn con người nghệ sĩ quen thuộc đang là một mà mọi người đều biết đến, và nhất là vào lúc này, với những lo lắng riêng tư, anh cảm thấy điều đó như một khiếm khuyết, một tí vết. Khi anh cùng Ruzena đi vào quán cà phê và nhìn lên tường, đối diện với chỗ để quần áo, bức ảnh của anh khổ lớn trên tấm áp phích dán ở đó từ lần trình diễn gần đây nhất, anh thấy thật phiền nhiễu. Anh đi qua căn phòng lớn cùng người phụ nữ, máy móc tìm cách đoán xem trong số khách ngồi đó có ai nhận ra mình. Anh sợ những cái nhìn, anh tưởng như nhìn thấy những con mắt đang bóc trần và đang quan sát anh từ khắp nơi, dõi theo từng lời nói và cử chỉ của anh. Anh cảm thấy nhiều cái nhìn tò mò hướng về mình. Anh cố không để ý đến điều đó và đi về cuối phòng, đến một cái bàn nhỏ gần cửa kính từ đó có thể nhìn thấy tán cây của khu vườn công cộng.

Khi họ đã ngồi xuống, anh mỉm cười với Ruzena, vuốt ve bàn tay cô và nói chiếc váy rất hợp với cô. Cô phản đối qua loa, nhưng anh quả quyết và cố nói một lúc về chủ đề sự hấp dẫn của cô y tá. Anh nói anh ngạc nhiên vì vẻ đẹp của cô. Anh nghĩ đến cô trong suốt hai tháng nay, đến mức nỗ lực hình ảnh của trí nhớ anh đã tạo ra một hình ảnh về cô khác hẳn trong thực tế. Điều kỳ lạ, anh nói, là về ngoài thực của cô, dù anh rất thèm muốn khi nghĩ đến cô, lại dẫn anh đến hình ảnh tưởng tượng.

Ruzena lưu ý là nghệ sĩ kèn đã không hề liên lạc với cô trong suốt hai tháng và do đó cô cho rằng anh không nghĩ đến cô nhiều lắm.

Đó là sự phản đối mà anh đã chuẩn bị rất nhiều để ứng phó. Anh phác một cử chỉ một mồi và nói với cô gái trẻ rằng cô không thể hình dung nổi hai tháng vừa rồi với anh tàn khốc đến mức nào. Ruzena hỏi điều gì đã xảy đến với anh, nhưng nghệ sĩ kèn không muốn đi vào chi tiết. Anh chỉ trả lời là anh đã chịu đựng một sự bội bạc lớn và đột nhiên thấy mình cô độc trong đời, không bạn bè, không ai cả.

Anh hơi ngại Ruzena sẽ hỏi chi tiết những lo lắng của anh, vì anh đã sẽ rối tinh trong những lời dối trá của mình. Những lo ngại của anh chỉ mơ hồ thể thôi. Ruzena hẳn vừa biết được, với rất nhiều quan tâm, rằng nghệ sĩ kèn đã phải trải qua những giờ phút khó khăn và cô sẵn lòng chấp nhận lý do hai tháng im lặng của anh. Nhưng cô không màng đến nội dung chính xác của những lo lắng của anh. Trong số những gì thuộc về hai tháng mà anh vừa sống qua, cô chỉ quan tâm đến nỗi sợ đó mà thôi.

- Em đã nghĩ nhiều về anh và em hẳn là sẽ rất hạnh phúc nếu giúp được anh.

- Anh chán ngán đến nỗi sợ phải gặp người khác. Một người bạn đường buồn bã là một người bạn đường tồi tệ.

- Em cũng rất buồn bã.

- Anh biết – anh nói và vuốt ve bàn tay cô.

- Từ lâu nay em vẫn nghĩ là em có một đứa con với anh. Thế mà anh không liên lạc với em gì cả. Nhưng em sẽ giữ đứa trẻ, ngay cả nếu như anh không đến gặp em, ngay cả nếu như anh không muốn gặp em nữa. Em tự nhủ rằng ngay cả nếu em phải sống một mình, thì chỉ ít em cũng đã có đứa con đó của anh. Em sẽ không bao giờ chấp nhận phá thai. Không, không bao giờ...

Klima lặng ngắt, một nỗi sợ hãi cảm lạnh xâm chiếm tâm hồn anh.

Thật may mắn cho anh là người hầu bàn trẻ nài việc phục vụ khách khứa vừa dừng lại ở bàn họ để hỏi họ dùng gì.

- Một ly cognac – nghệ sĩ kèn nói, và anh sửa lại ngay lập tức – hai ly cognac.

Họ lại ngừng lời, và Ruzena nhắc lại, giọng thấp xuống:

- Không, không bao giờ em phá thai đâu.

- Đừng nói điều đó – Klima đáp lời, đã hoàn hồn trở lại – Em không phải là người duy nhất liên quan. Một đứa trẻ, đó không phải chỉ là chuyện của người phụ nữ. Nó liên quan đến cả hai người. Cả hai phải nhất trí được với nhau, nếu không, tất cả có nguy cơ kết thúc rất tệ hại.

Khi nói xong, anh hiểu anh vừa công nhận gián tiếp mình là bố đứa trẻ. Kể từ nay mỗi khi anh nói với Ruzena, anh sẽ nói dựa trên cơ sở lời thú nhận đó. Anh biết rõ anh hành động theo một kế hoạch vạch trước và sự nhượng bộ này đã được dự đoán từ trước, anh thấy run lên vì lời lẽ của chính mình.

Nhưng người phục vụ đã mang lại cho họ hai ly cognac.

- Ông có phải là Klima – nghệ sĩ kèn trompet không?

- Vâng – Klima nói.

- Máy cô bé đứng bếp nhận ra ông. Chính là ông trên áp phích đấy à?

- Vâng – Klima nói.

- Có vẻ như ông là thần tượng của tất cả phụ nữ từ mười hai đến bảy mươi tuổi nhỉ! – người phục vụ nói và quay sang Ruzena – Tất cả phụ nữ sẽ chết vì ghen tị với cô mất! Khi đi khỏi bàn họ, anh ta còn quay lại nhìn nhiều lần và mỉm cười với họ về thân mật rất xác xược.

- Không, không bao giờ em chấp nhận bỏ đứa bé đâu – Ruzena nhắc lại – Và anh cũng thế, một ngày nào đó, anh sẽ hạnh phúc vì có nó. Bởi vì, anh có hiểu không, em không hề đòi hỏi gì ở anh hết. Em hy vọng anh không tưởng ra là em muốn ở anh điều gì đó. Anh có thể hoàn toàn thoải mái được. Chỉ liên quan đến em thôi, nếu anh muốn thì anh không phải lo gì hết đâu.

Với một người đàn ông không có gì đáng lo ngại hơn những lời xoa dịu kiểu này. Đột nhiên Klima có cảm giác anh không còn sức để cứu vớt được dù là điều nhỏ nhất và tốt hơn hết là chịu thua. Anh im lặng và Ruzena cũng im lặng theo, khiến những lời cô vừa nói cắm rễ vào sự im lặng và nghệ sĩ kèn trước cô mỗi lúc càng thấy thêm khốn khổ và trần trụi.

Nhưng hình ảnh người vợ chợt hiện ra trong tâm trí anh. Anh biết mình phải cưỡng lại. Anh bèn dịch tay mình đặt lên mặt đá chiếc bàn, chạm nhẹ vào đầu ngón tay Ruzena. Anh nắm lấy chúng và nói:

- Thôi hãy quên đứa bé đó một phút đi. Đứa trẻ không hề quan trọng. Em nghĩ ngoài nó ra chúng ta không có gì để nói nữa à? Em nghĩ chỉ vì đứa trẻ đó mà anh đến gặp em ư?

Ruzena nhún vai:

- Điều quan trọng nhất là anh thấy rất buồn khi không có em. Chúng ta chỉ mới gặp nhau được trong thời gian quá ngắn ngủi. Tuy thế, không ngày nào anh không nghĩ đến em.

Anh im lặng và Ruzena nhận xét:

- Anh có liên lạc với em lần nào trong suốt hai tháng đâu, mà em viết cho anh hai lần đấy nhé.

- Đừng trách anh chứ - nghệ sĩ kèn nói – Anh đã cố tình không liên lạc với em. Anh không muốn. Anh sợ điều gì đang diễn ra bên trong con người anh. Anh chống cự lại tình yêu. Anh muốn viết cho em một lá thư dài, anh đã viết nhiều lắm rồi đấy chứ, nhưng rồi cuối cùng anh lại vứt chúng đi. Chưa bao giờ anh yêu nhiều thế, anh sợ điều đó. Còn tại sao không thú nhận? Anh muốn khẳng định được tình cảm của mình là cái gì đó không phải thoáng qua. Anh tự nhủ, nếu tiếp tục như thế trong tháng nữa thì những gì mình cảm thấy với cô ấy không phải là ảo tưởng, mà là thực tế.

Ruzena dịu dàng nói:

- Thế bây giờ anh nghĩ gì? Không phải là ảo tưởng chứ?

Nghe Ruzena nói câu đó, nghệ sĩ kèn hiểu là kế hoạch của anh đã bắt đầu thành công. Anh bèn nắm chặt lấy tay cô gái và tiếp tục nói, anh nói mỗi lúc một tron tru hơn, lúc này ở trước mặt cô, anh hiểu việc thử thách tình cảm dài dặc thế thật là vô ích, vì nó rõ ràng quá rồi. Và anh không muốn nói đến đứa trẻ đó, vì với anh điều quan trọng nhất không phải là đứa trẻ, mà là cô, Ruzena. Đứa trẻ chỉ có ý nghĩa duy nhất gọi anh đến bên cạnh cô. Phải, đứa

trẻ mà cô đang mang trong bụng đã gọi anh đến đây, đến thành phố nước nóng nhỏ bé này, và khiến anh phát hiện ra anh yêu Ruzena đến chừng nào và chính vì lý lẽ đó (anh nâng ly cognac của mình lên) họ sẽ uống vì đứa trẻ đó.

Đĩ nhiên anh sợ ngay lập tức ly rượu mừng mà sự nồng nhiệt trong lời nói đã dẫn anh đến. Nhưng lời đã được nói ra. Ruzena nhắc ly cognac của mình lên và thì thầm:

- Vâng, uống vì đứa trẻ - và cô uống một hơi hết ly rượu.

Nghệ sĩ kèn cổ công làm quên đi nhanh hết mức có thể được ly rượu không đúng lúc kia bằng những lời mới và khẳng định lại lần nữa là anh nghĩ đến Ruzena hàng ngày, hàng giờ trong ngày.

Cô nói ở thủ đô hân nghệ sĩ kèn được vây quanh bởi rất nhiều phụ nữ hấp dẫn hơn cô rất nhiều.

Anh trả lời anh đã quá chán ngán sự hoàn hảo và thói tự phụ của họ. Anh thích Ruzena hơn tất cả những người đàn bà đó, anh chỉ tiếc cô ở xa anh quá. Anh hỏi cô có muốn đến làm việc ở thủ đô không.

Cô trả lời cô rất thích thủ đô. Nhưng tìm được việc làm ở đó không dễ dàng gì.

Anh mỉm cười về hạ cổ nói ở đó anh có rất nhiều quan hệ với các bệnh viện, anh có thể tìm được việc cho cô không khó khăn gì.

Anh cứ nói vậy trong suốt một lúc lâu, vẫn cầm tay cô, thậm chí không nhận ra một bé gái đang lại gần chỗ họ ngồi. Không hề cảm thấy bất tiện, cô bé nồng nhiệt nói:

- Ông là Klima! Cháu nhận ra ông ngay tập lự! Cháu chỉ muốn xin ông một chữ ký thôi ạ!

Klima đỏ mặt. Anh đang nắm tay và nói yêu Ruzena tại một chốn công cộng, dưới con mắt của tất cả những con người đang có mặt tại đây. Anh nghĩ mình đang ở đây như trên sân khấu và tất cả mọi người, biến thành khán giả vui vẻ, cười nhạo báng nhìn anh chống chọi với cuộc đời.

Cô bé chìa một mẫu giấy và Klima muốn ký tên vào đó nhanh hết sức có thể được, nhưng anh không có bút, cô bé cũng không có.

- Em có bút không? – Anh thì thầm hỏi Ruzena và đúng là anh thì thầm để cô bé không nhận ra là anh xưng hô thân mật với Ruzena. Tuy thế, anh hiểu rất nhanh và việc xưng hô thân mật còn ít thân mật hơn việc anh đang nắm tay Ruzena, và nah nhắc lại câu hỏi, lớn giọng hơn:

- Em có bút không?

Nhưng Ruzena lắc đầu và cô bé quay trở về cái bàn cô đang ngồi cùng nhiều đứa bạn của mình, những đứa bé này lợi dụng ngay cơ hội để cùng cô bé lao về phía Klima. Chúng chìa cho anh một chiếc bút và xé từ một quyển sổ mấy trang giấy trắng để anh ký tên vào đấy.

Xét về kế hoạch, mọi việc đang tiến triển rất tốt. Ruzena càng tự thuyết phục mình một cách thoải mái hơn vì số lượng những người chứng kiến sự thân mật giữa họ đã nhiều lên. Tuy thế, anh đã lý luận đúng, tính phi lý của nỗi sợ hãi đã khiến nghệ sĩ kèn trở nên lo âu. Anh cho là Ruzena đã thông đồng với những người này. Bối rối, anh tưởng tượng tất cả những người đó đang đứng về phía chống lại anh trong phiên toà về nghĩa vụ người bố "Phải, chúng tôi đã nhìn thấy họ, họ ngồi đối mặt với nhau như những tình nhân, ông ấy vuốt ve tay cô ta và say đắm nhìn cô ta..."

Sự lo lắng càng nặng nề thêm bởi thói phù hoa của nghệ sĩ kèn, quả thật, anh không nghĩ Ruzena đủ đẹp để anh tự cho phép mình nắm tay cô. Như thế là hơi bất công với Ruzena. Ở ngoài thực cô cô xinh đẹp hơn rất nhiều so với hình ảnh trong mắt anh. Tình yêu khiến chúng ta thấy người đàn bà ta yêu đẹp hơn nhiều, thì nỗi sợ hãi mà một người đàn bà đáng sợ gây ra cho chúng ta khiến ta nhấn mạnh vào mỗi khiếm khuyết nhỏ nhoi của cô ta...

- Anh thấy chỗ này thật là tệ - Klima nói khi họ ngồi lại một mình – Em không muốn đi chơi một vòng bằng xe hơi à?

Cô tò mò về chiếc xe của anh và chấp nhận. Klima trả tiền và hai người ra khỏi quán cà phê. Đối diện với quán là một cái sân với một lối đi rộng rải cát vàng. Một hàng chừng mười người đàn ông đang đứng xếp hàng, quay mặt về phía quán cà phê. Phần lớn trong số họ là những ông già, họ đeo băng tay màu đỏ trên tay áo, áo quần nhàu nhĩ và cầm trong tay những chiếc sào dài.

Klima kinh ngạc:

- Cái gì thế này?

Ruzena trả lời:

- Không có gì đâu, chỗ cho em xe của anh đi – và cô vội vã kéo anh đi.

Nhưng Klima không thể rời mắt khỏi những người đó. Anh không hiểu những chiếc sào dài ở đầu buộc một vòng dây thép đó được dùng để làm gì. Có thể nói họ là những người đi nhóm lửa bếp ga, những người câu cá chuyên rình cá nhảy, một đội quân trang bị những thứ vũ khí bí ẩn.

Trong khi dò xét họ, anh nghĩ là một trong số những người đó mỉm cười với anh. Anh sợ hãi, thậm chí an hờn sợ cho chính mình và tự nhủ anh đã bắt đầu có ảo giác và thấy ai cũng đang theo dõi và quan sát mình. Anh để Ruzena kéo ra bãi đậu xe.

- Anh muốn cùng em đi xa – anh nói. Anh choàng một tay qua vai Ruzena và cầm vô lăng bằng tay trái – Đâu đó ở miền Nam. Chúng ta sẽ đi những

cong đường dài lơ lửng dọc bờ biển. Em đã đến Italy chưa?

- Chưa.

- Thế thì hãy hứa là sẽ đến đó cùng anh nhé.

- Anh không phịa đấy chứ?

Ruzena nói điều đó chỉ vì khiêm tốn, nhưng nghệ sĩ kèn lập tức trở nên phòng thủ, như thể câu "anh không phịa đấy chứ?" nhằm vào toàn bộ sự lừa phỉnh của anh mà đột nhiên cô phát hiện ra. Tuy thế, anh không thể lùi bước được nữa:

- Có, anh cũng có hơi quá lời một chút. Lúc nào anh cũng có những ý tưởng rất điên rồ. Anh là như thế đấy. Nhưng khác với những người khác, anh thực hiện những ý tưởng điên rồ của mình. Tin anh đi, không có gì đẹp hơn là thực hiện những ý tưởng điên rồ đâu. Anh muốn cuộc đời mình là một chuỗi những ý tưởng điên rồ. Anh muốn chúng ta không quay cuồng trong thành phố nước nóng nữa, anh muốn đi mãi đến tận biển. Ở đó, anh sẽ tìm được một chỗ trong dàn nhạc và chúng ta sẽ đi dọc bờ biển, từ bãi tắm này đến bãi tắm lạ khác.

Anh dừng xe ở một chỗ có quang cảnh rất đẹp. Họ ra khỏi xe và anh đề nghị đi dạo trong rừng. Họ bước đi và, sau một lúc, ngồi xuống một chiếc ghế gỗ cũ từ thời người ta còn ít đi lại bằng xe và còn thích thú những cuộc dạo chơi trong rừng. Anh vẫn quàng tay qua vai Ruzena và chợt nói, giọng buồn buồn:

- Mọi người đều nghĩ là anh có một cuộc đời vui vẻ. Đó là nhầm lẫn lớn nhất. Thực tế thì anh rất bất hạnh. Không chỉ vài tháng nay, mà từ nhiều năm nay rồi.

Nếu Ruzena cho là ý tưởng đi chơi ở Italy hơi quá đà và hơi nghi ngờ một chút (rất ít người đồng bào của cô có thể đi du lịch nước ngoài), sự buồn bã của những câu Klima vừa nói đối với cô là một thứ nước hoa dễ chịu. Cô hít thở nó như hít thở mùi món rô ti.

- Sao mà anh lại bất hạnh?

- Sao anh lại bất hạnh... - nghệ sĩ kèn thở dài.

- Anh nổi tiếng, anh có xe đẹp, anh có tiền, anh có người vợ đẹp...

- Đẹp, phải, có thể... - nghệ sĩ kèn cay đắng nói.

- Em biết – Ruzena nói – Chị ấy không còn trẻ nữa. Chị ấy bằng tuổi anh, đúng không?

Nghệ sĩ kèn hiểu ra là Ruzena đã tìm hiểu cận kề về vợ anh. Anh cảm thấy tức giận. Nhưng anh lại tiếp tục:

- Phải, cô ấy bằng tuổi anh.

- Nhưng anh thì không già. Anh có vẻ một chú nhóc nghịch ngợm – Ruzena nói.

- Chỉ có điều, đàn ông cần phụ nữ trẻ hơn – Klima nói – Và nghệ sĩ thì còn hơn bất kỳ ai. Anh cần tuổi trẻ, em không thể biết, Ruzena ạ, anh coi trọng tuổi trẻ của em đến mức nào. anh nghĩ anh không thể tiếp tục như thế nữa. Anh cảm thấy một mong muốn lớn lao tự giải phóng mình. Được bắt đầu lại và làm khác đi, Ruzena, cú điện thoại của em hôm qua... đột nhiên anh chắc chắn đó là một thông điệp mà số phận gửi đến cho anh.

- Thật ư? – cô dịu dàng hỏi.

- Thế em nghĩ tại sao anh gọi lại cho em ngay lập tức như thế? Anh cảm thấy ngay không thể để mất thời gian nữa. phải gặp em ngay, ngay lập tức, ngay lập tức... - anh im lặng và nhìn thật lâu vào mắt cô.

- Em có yêu anh không?

- Có. Thế còn anh?

- Anh yêu em phát điên lên được – anh nói.

- Em cũng thế.

Anh cúi xuống hôn lên môi cô. Đó là một cái miệng tươi tắn, một cái miệng trẻ trung, một cái miệng đẹp với làn môi mềm mại chẻ ra một cách xinh xắn và hàm răng được chăm sóc cẩn thận, tất cả đều chín chu, và chính đó là điều khiến hai tháng trước đây anh không chống lại được cám dỗ hôn lên đôi môi đó. Nhưng chính bởi vì cái miệng này quyến rũ anh, anh đã nhìn nó qua lớp sương mù của ham muốn và không biết gì về dáng vẻ thực sự của nó, trong đó cái lưỡi giống như một ngọn lửa và nước bọt là một thứ chất lỏng làm say đắm. Chỉ lúc này, sau khi đã mất đi sự quyến rũ của mình, cái miệng này mới đột nhiên trở về nguyên thể, cái miệng thực, nghĩa là cái hồ chuyên cần qua đó người con gái đã ngón hàng mét khối Knodel[1], khoai tây và súp, những chiếc răng mang nét cạp chì mờ mờ, và nước bọt không còn là thứ chất lỏng làm say đắm mà là chị em với đờm. Trong miệng nghệ sĩ kèn lúc này đầy lưỡi của cô, khiến anh có cảm giác mình đang ngậm một món gì đó không ngon lành lắm mà không thể nuốt đi được và cũng không dễ dàng nhổ ra.

Cuối cùng nụ hôn cũng chấm dứt, họ đứng lên và đi. Ruzena gần như hạnh phúc, nhưng cô cũng nhận ra động cơ khiến cô gọi điện cho nghệ sĩ kèn vài vì

đó l cô đã bắt được anh đến đây vẫn có khoảng cách một cách lạ lẫm với cuộc trò chuyện của họ lúc này. Cô không muốn nói nhiều về nó nữa. Ngược lại, giờ đây những gì họ nói cô thấy dễ chịu hơn và quan trọng hơn. Tuy thế cô vẫn muốn động cơ đó, giờ đây đã chìm vào im lặng, lại có mặt trở lại, dù bí mật, kín đáo, nhỏ nhoi. Chính vì thế khi Klima, sau nhiều lần nói yêu cô, tuyên bố sẽ làm tất cả để có thể sống chung với Ruzena, cô nói:

- Anh tốt lắm, nhưng anh cũng phải nhớ là em không còn một mình đâu nhé.

- Đúng – Klima nói – Và anh biết đã đến lúc anh chờ đợi từ phút đầu tiên đến giờ, cái mất xích yếu nhất của sự phình nịnh của anh.

- Phải, em có lý – anh nói – Em không một mình. Nhưng điều đó hoàn toàn không quan trọng. Anh muốn được ở với em, vì anh yêu em và vì em đang có thai.

- Vâng – Ruzena nói.

- Không có gì tệ hơn là một đám cưới chỉ có một nguyên nhân duy nhất là một đứa con sinh ra vì nhầm lẫn. Và thậm chí, em yêu, nếu anh được nói thẳng thắn, anh muốn em trở lại như ngày xưa. Chỉ có hai chúng ta, không ai xen vào giữa. Em có hiểu anh không?

- Không đâu, không được đâu, em không thể đồng ý, em không thể làm được đâu – Ruzena phản đối.

Cô nói điều đó không phải theo lương tâm của mình. Sự bảo đảm chắc chắn mà hai hôm trước Skreta nói cho cô mới mẻ đến nỗi giờ cô còn bối rối. Cô không theo một kế hoạch được chuẩn bị chu đáo nào hết, nhưng cô bận rộn với ý nghĩ về sự mang thai của mình, mà cô sống qua như một sự kiện lớn và đúng hơn là một cơ may, một cơ hội sẽ không dễ tìm thấy lần nữa. Cô giống như quân tốt trên bàn cờ với xuống được hết đường biên đối phương để biến thành quân hậu. Cô khoái trả nhấm nháp ý nghĩ về quyền lực không ngờ và chưa từng có của mình. Cô nhận ra theo tiếng gọi của cô mọi thứ phải chuyển động, nghệ sĩ kèn danh tiếng từ thủ đô đến gặp cô, đưa cô đi chơi trong chiếc xe huy hoàng và nói yêu cô. Cô không thể không ý thức được mối quan hệ giữa sự mang thai của cô và quyền lực đột nhiên tới này. nếu cô không muốn mất đi quyền lực ấy, cô không được phép bỏ cái thai đi.

Chính vì thế nghệ sĩ kèn phải tiếp tục bài của mình:

- Em yêu ơi, điều mà anh muốn không phải là gia đình, mà là tình yêu. Với anh em là tình yêu, với một đứa con tình yêu sẽ phải nhường chỗ cho gia đình. Cho nỗi buồn chán. Cho những nỗi lo. Cho sự cấu kình. Và người tình sẽ nhường chỗ cho người mẹ. Với anh, em không phải là một người mẹ mà là một người tình và anh không muốn chia sẻ em với ai hết. Ngay cả với một đứa trẻ.

Những lời thật đẹp đẽ, Ruzena vui sướng lắng nghe, nhưng cô vẫn lắc đầu:

- không, em không thể đâu. Dù sau đó cũng là con của anh. Em không muốn mất đi đứa con của anh.

Anh không tìm ra được những lý lẽ mới, anh lặp đi lặp lại những gì mình đã nói và sợ cuối cùng cô sẽ phát hiện ra sự giả dối.

- Dù sao anh cũng hơn ba mươi tuổi rồi. Anh không bao giờ muốn có một đứa con sao?

Đúng vậy, anh chưa từng bao giờ muốn có một đứa con. Anh yêu Kamila đến mức không muốn bận lòng vì sự có mặt của một đứa con bên cạnh cô. Điều anh với khẳng định với Ruzena không đơn thuần là một phát kiến. Quả thật từ nhiều năm nay anh vẫn nói chính xác những lời đó với vợ mình, một cách chân thành không giả dối.

- Anh đã cưới vợ được sáu năm mà vẫn chưa có con. Em sẽ rất vui nếu cho anh được một đứa con.

Anh thấy là tất cả đã quay ra chống lại anh. Tính chất đặc biệt của tình yêu anh dành cho Kamila lại khiến Ruzena nghĩ vợ anh mắc chứng vô sinh, khiến anh phải đi tìm người khác.

Trời bắt đầu mát dần, mặt trời xuống ở chân trời, thời gian trôi đi và Klima vẫn tiếp tục nhắc lại những gì đã nói, và Ruzena vẫn lặp đi lặp lại "không, không, em không thể đâu". Anh cảm thấy mình đang ở trong một ngõ cụt, không còn biết làm gì và nghĩ thế là tất cả xói hồng bóng không rồi. Anh bồn chồn đến nỗi quên cầm tay cô, quên hôn cô và quên làm cho giọng nói của mình trở nên dịu dàng. Anh hoảng sợ phát hiện ra điều đó và cố gắng trấn tĩnh lại. Anh dừng lại, mỉm cười với cô và ôm cô. Đó là cái ôm của sự mệt mỏi. Anh siết chặt cô vào người, đầu dựa vào mặt anh, theo cách đó tìm kiếm một chỗ dựa, sự nghỉ ngơi, sự hoàn hồn, bởi vì anh thấy mình sẽ phải còn phải đi một chặng đường dài mà lại thiếu sức.

Nhưng Ruzena cũng phải dựa lưng vào tường. Cũng như anh, cô đã hết lý lẽ và cảm thấy không thể cứ mãi tiếp tục nói "không" với người đàn ông mà mình muốn chinh phục.

Cái ôm kéo rất dài và khi Klima thả Ruzena ra khỏi tay, cô cúi đầu nói giọng nhàn nhạt:

- Thế thì nói cho em là em phải làm gì đi.

Klima không thể tin vào tai mình. Đó là những lời bất ngờ, không được chờ đón và là một sự nhẹ nhõm mê mông. Mê mông đến nỗi anh phải rất cố gắng mới tự chủ được mình và không tỏ ra điều đó một cách quá rõ ràng. Anh vuốt má cô gái và nói bác sĩ Skreta là bạn anh và tất cả những gì Ruzena phải làm là ba ngày nữa đến hội đồng. Anh sẽ đưa cô đi. Cô không có gì phải sợ hết cả.

Ruzena không phản đối và anh lại có lại mong muốn tiếp tục đóng vai của mình. Anh choàng tay qua vai cô, chốc chốc dừng lại để hôn cô (hạnh phúc của anh lớn đến mức nụ hôn giờ đây đã lại được phủ một lớp mạng sương mù). Anh nhắc lại là Ruzena phải lên sống ở thủ đô. Anh cũng nhắc lại những câu đã nói về cuộc du lịch ven biển.

Rồi mặt trời biến mất sau chân trời, trong rừng bóng tối dày thêm và một vầng trăng tròn hiện ra phía trên đỉnh những cây thông. Họ trở lại xe. Vào lúc họ tiến lại gần đường, họ bỗng thấy mình ở trong một quảng sáng. Thoạt tiên họ tưởng một chiếc xe đi qua rọi đèn vào họ, nhưng ngay lập tức họ thấy rằng cái đèn pha không rời khỏi họ. Quảng sáng đến từ một chiếc xe máy đỗ bên cạnh đường, một người đàn ông đang ngồi trên xe quan sát họ.

- Nhanh lên anh, em xin anh đấy! – Ruzena nói.

Khi họ đến gần xe, người đàn ông ngồi trên xe máy đứng dậy và tiến đến chỗ họ. Nghệ sĩ kèn chỉ nhìn thấy một bóng dáng mờ tối vì chiếc xe máy đỗ đó soi sáng người đàn ông từ phía sau và chiếu thẳng đèn vào mắt anh.

- Đến đây đi! – người đàn ông nói, tiến về phía Ruzena – Anh phải nói chuyện với em. Chúng ta phải nói chuyện với nhau! – anh ta hét lên giọng giận dữ và bối rối.

Nghệ sĩ kèn cũng giận dữ và bối rối như thế, tất cả những gì anh cảm thấy là một cái gì đó điên giặc trước sự thiếu phép tắc này.

- Cô đây đi đang đi với tôi, không phải với anh – anh nói.

- Cả ông nữa, tôi cũng cần nói chuyện với ông! – Người lạ mặt hét lên, nhìn nghệ sĩ kèn – Ông nghĩ ông nổi tiếng nên thích làm gì thì làm à? Ông chỉ phỉnh phờ cô ấy thôi! Rồi bỏ đi ngay! Với ông thế dễ dàng quá còn gì! Ở địa vị ông tôi cũng làm được thế!

Ruzena lợi dụng lúc người đi xe máy nói với nghệ sĩ kèn để chui vào xe. Người lạ mặt nhảy về phía cửa xe. Nhưng cửa đã đóng chặt và cô gái đã ấn nút bật đài. Trong xe đầy tiếng nhạc ồn ã. Rồi nghệ sĩ kèn cũng vào xe và sập mạnh cửa lại. Âm nhạc rất ồn. Ngoài cửa kính chỉ còn nhìn thấy bóng người đàn ông đang gào thét và những cử chỉ của tay anh ta.

- Đó là một kẻ điên cứ bám theo em nhằng nhẵng – Ruzena nói – Nhanh lên, em xin anh, nổ máy đi!

Anh đỗ xe, đưa Ruzena về khu nhà Karl Marx, hôn cô và, khi cô đã biến mất sau cánh cửa, anh cảm thấy một nỗi nhẽo nhẽo vừa qua một đêm thức trắng. Đã muộn. Klima đói và thấy không còn sức để lái xe. Anh muốn nghe những lời êm ái của Bertlef, anh bèn băng qua khu vườn công cộng đến khách sạn toà nhà Richmond.

Khi đến trước lối vào, anh giật mình nhìn thấy một tấm áp phích lớn mà đèn đường đang soi sáng. Trên đó có tên anh viết bằng chữ to tương vụng về, và ở dưới, chữ nhỏ hơn, tên của bác sĩ Skreta và tên của dược sĩ. Áp phích được vẽ tay, có thêm hình thoi chiếc kèn trompet vàng do một tay họa sĩ nghiệp dư vẽ.

Nghệ sĩ kèn coi việc bác sĩ Skreta tổ chức nhanh chóng việc quảng cáo cho buổi trình diễn là dấu hiệu tốt, vì sự mau chóng đó cho thấy Skreta là người có thể trông cậy được. Anh chạy lên thang gác và gõ cửa phòng Bertlef.

Không có ai trả lời.

Anh gõ cửa lần nữa. Vẫn im lặng.

Anh vừa có thời gian để nghĩ mình đã đến không đúng lúc (người Mỹ nổi tiếng vì có nhiều quan hệ trắng giặc) thì tay anh đã vô tình xoay nắm đấm cửa. cửa không khoá. Nghệ sĩ kèn bước vào phòng và dừng lại. Anh không nhìn thấy gì hết. Anh chỉ nhìn thấy một chút ánh sáng đến từ một góc phòng. Đó là một thứ ánh sáng lạ thường, nó không giống với màu trắng loá của đèn nê ông, cũng không giống ánh sáng vàng của đèn điện. Đó là một ánh sáng xanh lét, bao trùm lên khắp căn phòng.

Đúng lúc đó, một ít nghĩ muộn màng đến với đầu ngón tay đang run rẩy của nghệ sĩ kèn, nhắc nhở có lẽ anh đang phạm phải một sự bất nhã khi vào nhà người khác vào giờ muộn màng như thế mà không hề được mời. Anh sợ hãi với sự bất lịch sự của mình, quay trở lại hành lang và đóng nhanh cửa lại.

Nhưng anh bối rối đến nỗi đáng nhẽ phải đi thì anh lại đứng lại trước cánh cửa, cố đoán xem ánh sáng đó từ đâu đến. Anh nghĩ là người Mỹ có lẽ đang trần truồng trong phòng ngủ và đang tắm nắng với một ngọn đèn có tia cực tím. Nhưng cửa đã mở ra và Bertlef xuất hiện. Ông không trần truồng, ông mặc bộ trang phục buổi sáng. Ông mỉm cười với nghệ sĩ kèn:

- Tôi rất vui vì anh đến gặp tôi. Vào nhà đi.

Nghệ sĩ kèn bước vào căn phòng, tò mò, nhưng căn phòng đã được chiếu sáng bởi một đèn chùm bình thường treo trên trần.

- Tôi e là đã làm phiền ông – nghệ sĩ kèn nói.

- Nào nào! – Bertlef trả lời, lấy tay chỉ cửa sổ mà nghệ sĩ kèn tin là đã thấy ánh sáng phát ra từ đó. – Tôi suy nghĩ. Chỉ có thể thôi.

- Khi đi vào, xin lỗi là đã đường đột, tôi đã nhìn thấy một ánh sáng rất lạ thường.

- Ánh sáng? – Bertlef đáp, và ông phá lên cười – Đừng coi vụ mang thai đó quan trọng thế. Nó làm anh có ảo ảnh đấy.

- Hoặc có thể bởi vì tôi đến từ hành lang rất tối.

- Có thể đấy – Bertlef nói – Nhưng hãy kể cho tôi nghe việc đó đã kết thúc ra sao!

Nghệ sĩ kèn bắt đầu kể, và sau một lúc Bertlef ngắt lời anh:

- Anh có đói không?

Nghệ sĩ kèn bảo có và Bertlef lấy ra từ một chiếc tủ một hộp bánh, một hộp jambon và bắt đầu mở hộp.

Klima vẫn tiếp tục kể, anh ngấu nghiến bữa tối và nhìn Bertlef về dò hỏi.

- Tôi nghĩ tất cả sẽ ổn thôi – Bertlef nói, về động viên.

- Thế theo ông, thằng cha đợi chúng tôi gần xe là ai?

Bertlef nhún vai:

- Tôi biết làm sao được? Dù sao chẳng quan trọng gì nữa.

- Chính xác. Tôi phải suy nghĩ để tìm ra lời giải thích với Kamila tại sao cuộc hội thảo này lại kéo dài đến thế.

Đã muộn lắm rồi. Được động viên và yên tâm hơn, nghệ sĩ kèn lên xe và lái về thủ đô. Trong suốt chuyến đi, một vầng trăng tròn vành vạnh bám sát theo anh.

Chú thích

[1] Khoai tây hoặc bột mì viên rưới nước sốt kèm thịt, rau, gia vị

Bạn đang đọc truyện *Điều Vales Giã Từ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full.Net**.

Chương 3

Ngày thứ ba

Đang là sáng thứ Tư, trạm điều dưỡng lại thức dậy cho một ngày bận rộn. nước được rót vào các bồn tắm, những nhân viên xoa bóp làm việc với bộ lưng trần, và một chiếc xe du lịch dừng lại ở bãi đỗ. Không phải chiếc limousine sang trọng hôm qua cũng đậu ở chỗ đó, mà là một chiếc xe bình thường như bao xe khác trong vùng. Người ngồi sau tay lái vào khoảng bốn mươi lăm tuổi và chỉ có một mình. Ghế sau xếp đầy va li.

Người đàn ông xuống xe, khoá cửa, đưa một đồng năm curon cho người gác bãi xe và đi về phía khu nhà Karl Marx, anh ta đi dọc hành lang rồi dừng lại trước cánh cửa ghi tên bác sĩ Skreta. Anh ta bước vào phòng đợi và gõ cửa văn phòng. Một y tá hiện ra, người đàn ông xưng tên và bác sĩ Skreta tới để tiếp.

- Jakub! Cậu đến lúc nào thế?

- Vừa xong!

- Tuyệt quá! Chúng ta có nhiều chuyện để bàn đây. nghe này... - anh nói sau khi suy nghĩ – Bây giờ tớ chưa thể đi được. Đi cùng tớ vào phòng khám đi. Tớ sẽ cho cậu mượn một chiếc blu.

Jakub không phải là bác sĩ và cũng chưa từng bao giờ bước chân vào một phòng khám phụ khoa. Nhưng bác sĩ Skreta đã khoác lấy tay anh dẫn vào một căn phòng trắng toát có một người phụ nữ đã bị cởi hết quần áo nằm dạng chân trên bàn.

- Đưa áo blu cho bác sĩ – Skreta nói với cô y tá, cô bèn mở tủ chìa cho Jakub một chiếc blu trắng – Cậu đến đây mà xem, tớ muốn cậu xác nhận chẩn đoán của tớ - anh nói với Jakub, bảo anh lại gần bệnh nhân rõ ràng rất vui sướng nghĩ rằng bí ẩn các buồng trứng của mình, cho đến giờ vẫn chưa chịu tuôn ra con đàn cháu đống, sẽ được hai đỉnh cao của y khoa cùng khám một lúc.

Bác sĩ Skreta cho tay vào người bệnh nhân, nói vài từ Latinh, Jakub ậm ừ về đồng ý, rồi bác sĩ hỏi:

- Cậu còn ở đây bao lâu nữa?

- Hai mươi tư giờ.

- Hai mươi tư giờ? Sao ít vậy, thế thì bọn mình bàn luận gì được?

- Ông chạm vào tôi như thế làm tôi đau đấy – người phụ nữ đang dạng chân nói.

- Phải đau một chút, không sao đâu – Jakub nói để mua vui cho bạn.

- Đứng, bác sĩ có lý đấy – Skreta nói – Không sao đâu, như thế là bình thường. Tôi sẽ tiêm một liều. Bà sẽ đến đây mỗi sáng vào lúc 6 giờ để y tá tiêm cho nhé. Bây giờ bà mặc quần áo được rồi.

- Đứng ra tới đến để nói lời tạm biệt với cậu – Jakub nói.

- Thế nào kia?

- Tôi sẽ ra nước ngoài. Tôi có quyền xuất cảnh rồi.

Trong lúc đó, người phụ nữ đã mặc xong quần áo và chào bác sĩ Skreta cùng người đồng nghiệp.

- Bất ngờ đấy! tôi không chờ đợi điều này! – bác sĩ Skreta ngạc nhiên – Tôi sẽ đuổi các bà này về nhà vì cậu đến tạm biệt tôi.

- Bác sĩ – cô y tá chen vào – hôm qua ông đã đuổi họ về rồi. Đến cuối tuần công việc sẽ ngập đầu mắt!

- Thế thì gọi người tiếp theo đi – bác sĩ Skreta nói và thờ dài.

Cô y tá gọi người tiếp theo, hai người đàn ông lơ đãng nhìn người phụ nữ, nhận ra cô đẹp hơn người trước. Bác sĩ Skreta hỏi cô cảm thấy thế nào sau khi tắm nước nóng và bảo cô cởi quần áo.

- Mỗi người ta mới cấp hộ chiếu cho tôi. Nhưng sau đó, chỉ trong hai ngày, tôi đã sẵn sàng để đi được rồi. Tôi đã không muốn tạm biệt ai hết.

- Thế thì tôi càng vui vì cậu đã dừng lại đây – bác sĩ Skreta nói và bảo người phụ nữ nằm lên bàn khám. Anh mang một chiếc găng tay cao su và luồn tay vào cơ thể bệnh nhân.

- Tôi chỉ muốn gặp cậu và Olga – Jakub nói – Tôi hy vọng cô ấy ổn.

- Tất cả ổn thôi, tất cả ổn thôi – Skreta nói, nhưng trong giọng nói của anh có thể nhận thấy rõ ràng anh không biết trả lời Jakub như thế nào. Anh tập trung vào bệnh nhân.

- Chúng tôi sẽ thực hiện một can thiệp nhỏ - anh nói – Đừng lo gì cả, bà sẽ không cảm thấy gì hết đâu. – rồi anh đi về phía một cái tủ kính và rút ra một xy lanh với kim tiêm đã được thay thế bởi một măng xông bằng chất dẻo.

- Cái gì thế? – Jakub hỏi.

- Sau nhiều năm hành nghề, tôi đã đưa vào những phương pháp mới cực kỳ hiệu quả. Cậu có thể sẽ cho là tôi ích kỷ, nhưng bây giờ tôi coi chúng là bí mật riêng của mình.

Bằng một giọng điệu đã hơn là lo lắng, người phụ nữ đang nằm dạng chân hỏi:

- Sẽ không đau chứ?

- Không hề - bác sĩ Skreta trả lời, lấy xy lanh hút chất lỏng từ một ống nghiệm mà anh cầm về vô cùng nâng niu. Rồi anh lại gần người phụ nữ, đưa xy lanh vào giữa hai đùi và ấn pít tổng.

- Có đau không?

- Không – bệnh nhân nói.

- Tôi tới để trả cậu viên thuốc – Jakub nói.

Bác sĩ Skreta có vẻ không mấy chú ý đến câu nói của Jakub. Anh vẫn bận rộn với bệnh nhân. Anh xem xét cô từ đầu đến chân về rất trang nghiêm, ngẫm nghĩ và nói:

- Ở trường hợp của bà, sẽ rất tệ nếu không thể có con. Bà có đôi chân dài, vùng xương chậu rộng, lồng ngực rộng và khuôn mặt rất dễ chịu.

Anh chạm tay vào mặt bệnh nhân, mân mê cái cằm và nói:

- Hàm rất đẹp, tất cả đều rất chuẩn.

Rồi anh vuốt đùi:

- Xương bà rất chắc chắn, tưởng như thấy được chúng ánh lên dưới lớp cơ.

Anh còn tiếp tục ca ngợi bệnh nhân một lúc, vẫn sờ nắn khắp người cô, cô không phản đối mà cũng không nở nụ cười dễ dãi, vì sự nghiêm túc trong mối quan tâm của bác sĩ khiến những vuốt ve của anh nằm trên giới hạn của sự khiêm nhã.

Anh ra hiệu cho cô mặc quần áo và quay về phía bạn mình:

- Cậu vừa nói gì nhỉ?
- Tớ mang trả cậu viên thuốc.
- Viên thuốc nào?

Người phụ nữ mặc xong quần áo và nói:

- Ông thực sự tin là tôi có hy vọng chứ?
- Tôi cực kỳ tin tưởng – bác sĩ Skreta nói – Tôi nghĩ mọi chuyện tiến triển tốt và cả hai chúng ta, bà và tôi, có thể trông chờ thành công.

Người phụ nữ rời khỏi phòng khám, cảm ơn và Jakub nói:

- Cách đây nhiều năm rồi, cậu đã đưa tớ một viên thuốc mà không ai muốn cho tớ cả. bây giờ tớ đi, tớ nghĩ sẽ không bao giờ cần nó nữa nên mang đến trả cho cậu đây.
- Thế thì cứ giữ lấy nó đi! Viên thuốc đó có ích ở chỗ khác hơn là ở đây.
- Không, không! Viên thuốc này thuộc về đất nước này. Tớ muốn để lại đất nước này tất cả những gì thuộc về nó – Jakub nói.
- Bác sĩ, tôi gọi người tiếp theo nhé – cô y tá nói.
- Bào mấy bà bầu về hết đi – bác sĩ Skreta nói – Hôm nay tôi làm việc đủ rồi. Cô sẽ thấy bà vừa xong thế nào cũng có con. Thế là đủ cho một ngày rồi chứ?

Cô y tá nhìn bác sĩ Skreta vẻ dịu dàng, nhưng không có vẻ gì là muốn nghe lời.

Bác sĩ Skreta hiểu cái nhìn đó:

- Được rồi, thôi không bảo họ về nữa, nhưng nói với họ là nửa tiếng nữa tôi sẽ quay lại.
- Bác sĩ, hôm qua cũng nửa tiếng, thế rồi tôi lại phải chạy đi tìm ngoài phố.
- Đừng lo, cô bé, nửa tiếng nữa tôi sẽ quay về - Skreta nói và bảo bạn trả lại áo blu trắng cho cô y tá. Rồi hai người ra khỏi toà nhà và, đi qua khu vườn công cộng, họ đến trước khách sạn Richmond.

Họ lên tầng đầu tiên và đi theo tấm thảm đỏ, đến đầu kia của hành lang. Bác sĩ Skreta mở một cánh cửa và cùng bạn bước vào một căn phòng nhỏ nhưng dễ chịu.

- Cậu thật ngon lành – Jakub nói – Lúc nào cũng có phòng cho tớ ở đây.
- Hiện tại tớ có nhiều phòng dành cho các bệnh nhân được ưu tiên ở cuối hành lang này. Căn phòng cậu là một căn hộ đầu hồi rất đẹp trước là nhà của các bộ trưởng và các tay tư bản. Tớ cho bệnh nhân quý nhất của tớ ở đây, một ông người Mỹ, gia đình có nguồn gốc ở đây, ông ấy cũng hơi hơi là bạn tớ.
- Thế Olga ở đâu?
- Cũng như tớ, ở khu Karl Marx. Ở đây cũng tốt, cậu đừng lo.
- Cái chính là cậu đã chăm sóc cô ấy. Cô ấy khoẻ không?
- Vẫn những rối loạn bình thường của phụ nữ thần kinh yếu
- Trong thư tớ đã kể cuộc sống cô ấy ở đây rồi còn gì.
- Phần lớn phụ nữ đến đây để chữa bệnh vô sinh. Cô bạn của cậu thì tốt hơn hết là không được sinh đẻ. Cậu đã bao giờ thấy cô ấy khoả thân chưa?
- Chúa ơi! Chưa bao giờ trong đời! – Jakub nói.
- Thế thì phải nhìn đi! Cô ấy có hai bầu vú tí hon treo trên ngực như là hai quả mận. Nhìn rõ từng cái xương sườn. Trong tương lai, hãy nhìn thật chăm chú vòng ngực cô ấy. Một lồng ngực thực sự phải khiêu khích, hướng ra ngoài, nó phải trưng bày ra như muốn nuốt càng nhiều khoảng không gian càng tốt. Ngược lại, có những lồng ngực thu vào và lùi bước trước thế giới bên ngoài, có thể nói là một cái áo trói người điên ngày càng siết chặt lại quanh chủ

thể và cuối cùng sẽ bóp ngạt hoàn toàn. Đó là trường hợp cô gái của cậu. Bảo cô ấy cho cậu xem.

- Tớ sẽ nhớ lời của cậu – Jakub nói.
- Cậu sợ là, nếu cậu thấy cô ấy, sẽ không còn muốn xem cô ấy là người của cậu nữa à?
- Ngược lại – Jakub nói – tớ sợ sẽ còn thương hại cô ấy nhiều hơn.
- Bạn ơi – Skreta nói – ông người Mỹ đó quả là một người đáng tò mò đấy.
- Tớ có thể tìm cô ấy ở đâu? – Jakub hỏi.
- Ai cơ?
- Olga.
- Bây giờ thì chưa tìm được cô ấy đâu. Cô ấy đang chữa bệnh. Cả buổi sáng cô ấy sẽ ở bể bơi.
- Tớ không muốn bỏ lỡ không được gặp cô ấy. Có thể gọi điện cho cô ấy không?

Bác sĩ Skreta nhắc ông nghe và bấm số mà vẫn không ngắt câu chuyện với bạn mình:

- Tớ sẽ giới thiệu cậu với ông ấy và cậu phải nghiên cứu cận kề ông ấy cho tớ nhé. Cậu là một nhà tâm lý rất cù. Cậu sẽ khám phá con người ông ấy. Tớ có những dự tính với ông ấy đấy.

- Những dự tính gì? – Jakub hỏi, nhưng bác sĩ Skreta đã nói vào điện thoại:

- Ruzena đấy à? Khỏe không? Đừng sợ, những rối loạn đó là bình thường trong hoàn cảnh hiện nay của cô. Tôi muốn hỏi bây giờ ở bể bơi có một bệnh nhân của tôi không, hàng xóm nhà cô ấy..Có à? Thế thì bảo cô ấy là có người từ thủ đô đến muốn gặp cô ấy nhé, bảo cô ấy đừng có đi đâu. . .Phải, họ sẽ đợi cô ấy vào lúc mười hai giờ trưa trước khu điều dưỡng.

Skreta đập máy.

- cậu nghe tớ rồi đấy. Đến trưa cậu sẽ gặp cô ấy. Mẹ nó chứ, chúng ta đang nói chuyện gì nhỉ?
- Về ông người Mỹ.
- À ừ - Skreta nói – Đó là một lão rất lạ. Tớ đã chữa khỏi bệnh cho vợ lão ấy. Họ từng bị vô sinh.
- Thế ông ấy chữa bệnh gì ở đây?
- Tim.
- Cậu nói cậu có những dự tính với ông ấy.
- Thật là nhục nhã – Skreta phẫn nộ - Những gì mà một bác sĩ bị buộc phải làm tại đất nước này để có thể sống cho thoải mái một chút! Klima, tay nghệ sĩ kèn trompet lừng danh sẽ đến đây. Tớ sẽ phải đệm trống cho hắn!

Jakub không để ý lắm đến những gì Skreta nói, nhưng anh cũng vờ tỏ ra ngạc nhiên:

- Thế nào cơ, cậu chơi trống à?
- Phải, bạn ạ! Tớ còn có thể làm gì, giờ đây tớ sắp có gia đình rồi đấy!
- Gì? – Jakub kêu lên, lần này thì thực sự ngạc nhiên – Một gia đình? Cậu không muốn nói là cậu sắp cưới vợ đấy chứ?
- Đúng đấy – Skreta nói.
- Với Suzy à?

Suzy là một nữ bác sĩ ở khu điều trị nước nóng, là bạn gái của Skreta từ nhiều năm nay, nhưng cho đến giờ anh vẫn thành công vào phút cuối cùng, tránh được đám cưới.

- Phải, với Suzy – Skreta nói – Cậu biết là chủ nhật nào tớ cũng cùng cô ấy trèo lên vọng lâu mà.
- Thế là cậu sẽ cưới vợ đấy – Jakub nói giọng buồn thảm.
- Mỗi lần trèo lên đó, - Skreta nói tiếp – Suzy lại thử thuyết phục tớ làm đám cưới. Tớ thì mệt đứt hơi vì leo trèo đến nỗi cảm thấy già khom và có cảm

giác chỉ còn làm được mỗi việc cưới vợ nữa thôi. Nhưng cuối cùng lúc nào tớ cũng làm chủ được bản thân, và khi leo từ vọng lâu xuống tớ lại tìm ra được sự cương quyết của mình và không còn muốn lấy vợ nữa. Nhưng một hôm Suzy đã dẫn tớ đi vòng vòng và trèo rất lâu, đến nỗi tớ đồng ý làm đám cưới trước khi lên đến đỉnh. Và bây giờ bọn tớ đang chờ một đứa con và tớ phải nghĩ ít nhiều đến tiền. Ông người Mỹ đó về rất nhiều bức tranh sùng đạo. Chúng ta có thể kiếm được bọn tiền nhờ đó đấy. Cậu nói gì về việc đó?

- Cậu tin là có một thị trường cho tranh tôn giáo à?

- Một thị trường ngon lành! Bạn ơi, chỉ cần mở một gian hàng bên cạnh nhà thờ vào những ngày hành hương và bán với giá một trăm curon một bức là có thể kiếm được cả gia tài! Tớ có thể bán cho ông ấy và chia đôi tiền kiếm được.

- Thế ông ấy có đồng ý không?

- Lão ấy có nhiều tiền đến mức chẳng biết làm gì với chúng nữa, và chắc chắn tớ không thể thuyết phục lão làm ăn với tớ - Skreta chửi đồng.

Olga nhìn thấy cô y tá Ruzena ra hiệu với mình ở bên bờ bể bơi, nhưng cô vẫn tiếp tục bơi, làm ra vẻ không nhìn thấy.

Hai người phụ nữ này không ưa gì nhau. Bác sĩ Skreta xếp Olga trong một căn phòng nhỏ ngay kề phòng của Ruzena. Ruzena có thói quen mở radio rất to, Olga lại thích yên tĩnh. Đã nhiều lần cô đâm tay vào tường nhưng để trả lời cô y tá lại càng bật to hơn.

Ruzena ra hiệu gấp gáp và cuối cùng cũng thông báo được với cô bệnh nhân là có người từ thủ đô sẽ chờ cô vào buổi trưa.

Olga hiểu đó là Jakub và cảm thấy một niềm vui sướng mênh mông. Ngay lập tức cô ngạc nhiên vì sự vui mừng này: làm sao cô còn có thể cảm thấy một nỗi sung sướng như thế với ý nghĩ sắp gặp lại anh?

Quả thật Olga thuộc về những người phụ nữ hiện đại sẵn sàng phân đôi bản thân mình thành một con người tồn tại, và một con người quan sát.

Nhưng ngay cả con người quan sát của Olga cũng vui sướng. Vì nó hiểu rất rõ sẽ rất là quá đà khi Olga (con người tồn tại) sung sướng đến mức đó, và bởi vì nó có ác ý với sự quá đà nỗi vui mừng đó. Nó mỉm cười với ý nghĩ Jakub sẽ kinh hoàng nếu biết sự vui sướng mãnh liệt đến mức nào.

Kim đồng hồ, treo phía trên bể bơi, chỉ mười hai giờ kém năm. Olga tự hỏi Jakub sẽ làm gì nếu cô lao đến ôm cổ anh và hôn anh nồng nàn tình ái. Cô leo lên thành bể bơi, ra khỏi nước và đi thay quần áo trong cabin. Cô hơi tiếc là đã không được báo trước từ sáng về cuộc đến thăm của Jakub. Cô sẽ ăn mặc đẹp hơn. Lúc này cô chỉ có một bộ quần áo màu ghi không hấp dẫn mấy khiến tâm trạng vui vẻ của cô có phần giảm sút.

Có những lúc, chẳng hạn như trong khi bơi, cô hoàn toàn quên được về bể ngoài của mình. Nhưng giờ đây, đứng trước chiếc gương nhỏ của cabin, cô thấy mình trong bộ quần áo màu ghi. Vài phút trước, cô đã mỉm cười độc ác với ý nghĩ sẽ lao đến ôm lấy cổ Jakub và hôn anh nồng nàn. Chỉ có điều, khi nghĩ vậy, cô đang ở trong bể bơi, nơi cô bơi không cần biết đến cơ thể, giống như một ý nghĩ không nơi trú ngụ. Nhưng giờ đây đột nhiên cô lại mang một cơ thể và một bộ quần áo, cô ở cách xa sự phóng túng đó hàng trăm dặm và, giận dữ biết mình chính xác là cái mà Jakub thường xuyên nghĩ đến: một cô gái đau thương cần được giúp đỡ.

Nếu Olga ngu ngốc hơn một chút, hẳn cô sẽ thấy mình hoàn toàn xinh đẹp. Nhưng vì cô thông minh, cô tự cho mình là xấu, và trên thực tế không phải như vậy, vì nói thực ra cô không xấu cũng không đẹp và tất cả đàn ông có đòi hỏi thẩm mỹ bình thường sẽ sẵn sàng qua đêm với cô.

Nhưng vì Olga có khoái cảm trong việc phân thân mình, khi đó con người quan sát ngắt lời con người tồn tại: việc cô thể này hay thể kia thì quan trọng nổi gì? Tại sao phải tự đau khổ vì một hình phản chiếu trong gương? Cô không phải là cái gì đó khác với một đối tượng cho cái nhìn của đàn ông? Khác với một món hàng mà cô tự mang ra chợ để bán? Chẳng nhẽ cô không có khả năng độc lập với vẻ ngoài của mình, chỉ ít trong khuôn khổ bất kỳ con đực nào cũng có khả năng làm vậy?

Cô ra khỏi khu tắm và nhìn thấy một khuôn mặt xúc động hiền từ. Cô biết nhẽ ra phải chia tay cho cô anh sẽ vuốt tóc cô như một bé gái xinh xắn. Tất nhiên là anh làm vậy.

- Chúng ta đi đâu ăn trưa? – anh hỏi.

Cô đề xuất đi ăn ở quán ăn tập thể của các bệnh nhân, bàn cô còn một chỗ trống.

Phòng ăn tập thể là một căn phòng rộng mênh mông đầy bàn và đầy người đang ăn, ngồi sát vào nhau. Jakub và Olga ngồi xuống và đợi rất lâu mới có một cô phục vụ tới rót súp vào hai cái đĩa sâu lòng. Hai người khác ngồi vào bàn họ và tìm cách bắt chuyện với Jakub, mà họ xếp ngay vào cái gia đình thân thiết của bệnh nhân. Thế cho nên Jakub chỉ có thể, xen lẫn trong những câu chuyện trò chung, thỉnh thoảng hỏi Olga vài câu về những vấn đề như cô có hài lòng với đồ ăn, cô có hài lòng với bác sĩ, cô có hài lòng với cách điều trị? Khi anh hỏi cô sống ở đâu, cô trả lời cô có một người hàng xóm rất đáng ghét. Cô hát đầu chỉ một cái bàn gần đó, nơi Ruzena cũng đang dùng bữa.

Những người ngồi cùng bàn đi khỏi sau khi đã chào họ và Jakub vừa nhìn Olga vừa nói:

- Ở Hegel có một suy tư rất đáng ngạc nhiên về vẻ nhìn nghiêng của người Hy Lạp, mà vẻ đẹp, theo ông, nằm ở chỗ cái mũi cùng với cái trán tạo thành một đường thẳng, điều này làm nổi bật nửa trên của khuôn mặt, chỗ dành cho trí thông minh và tinh thần. Nhìn cô hàng xóm của cháu, chú nhận thấy khuôn mặt của cô ta ngược hẳn lại, tập trung hết vào cái miệng. Hãy xem cô ta nhai nuốt thành kính chưa kia, rồi lại còn vừa ăn vừa nói rất to nữa. Chắc là Hegel sẽ kinh tởm lắm vì sự quan trọng phần dưới của khuôn mặt này, cái phần thú của khuôn mặt, thế mà cô gái kia, rất ác cảm với chú mà chú không biết tại sao, lại rất xinh.

- Chú thấy thế à? – Olga hỏi, giọng cô để lộ rõ sự thù địch.

Chính vì thế Jakub vội vã nói thêm:

- Dù sao, chú cũng sợ bị cái miệng nhai nghiền kia xoi tái – và anh nói thêm – Chắc Hegel thích nhìn cháu hơn. Cái nổi bật trên mặt cháu là cái trán, điều đó ngay lập tức cho mọi người thấy là cháu thông minh.

- Những lý luận kiểu đó làm cháu phát cáu – Olga nói nhanh – Họ muốn chỉ ra vẻ bên ngoài của một con người là dấu ấn tâm hồn họ. Đó là một điều vô nghĩa tuyệt đối. Cháu tưởng tượng ra tâm hồn cháu với cái cằm vênh và cặp môi đầy nhục dục, trong khi cháu có cằm nhỏ, miệng nhỏ. Nếu chưa bao giờ nhìn thấy mình trong gương và phải miêu tả vẻ ngoài của mình theo những gì cháu biết từ bên trong, tâm chân dung sẽ không giống chút nào với những gì chú nhìn thấy đâu! Cháu hoàn toàn không phải người giống như vẻ bên ngoài!

Thật khó tìm ra được một từ để nói thật đúng cách Jakub nhìn Olga. Đó là con gái bạn anh, người đã bị xử bắn khi cô mới bảy tuổi. Jakub đã quyết định chăm sóc cô bé mồ côi. Anh không có con, và kiểu tình cha con đó hấp dẫn anh. Anh đùa gọi Olga là người được anh giám hộ.

Giờ đây họ ở trong phòng của Olga. Cô bật bếp, bắc một cái nồi và đổ đầy nước, Jakub hiểu là anh không thể ad nói cho cô mục đích anh đến đây. Anh không dám thông báo anh đến để chào cô, anh sợ tình này sẽ mang một ý nghĩa quá thảm khốc và sẽ tạo ra giữa hai người một thứ tình cảm mà anh cho là lệch lạc. Từ lâu nay anh vẫn ngỡ là cô đem lòng yêu anh.

Olga lấy từ trong tủ ra hai chiếc cốc, đổ cả phê xay vào đó và đổ nước nóng. Jakub cho một miếng đường và quấy lên, anh nghe Olga nói:

- Nếu chú không phiền, Jakub, bố cháu là người như thế nào?

- Tại sao?

- Có thật ông ấy không có gì để chê trách không?

- Cháu tưởng tượng ra gì thế? – Jakub ngạc nhiên – Bố cháu đã được chính thức khôi phục nhân phẩm một thời gian trước đây và sự vô tội của nhà chính trị bị kết tội chết đó đã được công bố rộng rãi. Không ai nghi ngờ điều đó nữa cả.

- Cháu không muốn nói đến điều đó – Olga nói – Cháu chỉ muốn nói điều ngược lại.

- Chú không hiểu – Jakub nói.

- Cháu tự hỏi liệu ông ấy có không làm cho người khác chính những điều người ta làm cho ông ấy không. Chưa từng có bóng dáng khác biệt nào giữa ông ấy và những người đã đưa ông ấy đến giá treo cổ. Họ từng có cùng niềm tin với ông ấy, tất cả đều là những kẻ cuồng tín ngang nhau. Họ từng tin là chỉ một lạc lối rất nhỏ cũng sẽ gây tai hoạ khôn lường cho cách mạng, và họ luôn nghi ngờ. Họ đã giết ông ấy nhân danh những điều thiêng liêng mà chính ông ấy cũng tin. Thế thì tại sao ông ấy không thể đối xử với những người khác khác với cách họ đối xử với ông ấy?

- Thời gian trôi đi nhanh quá, quá khứ ngày càng khó hiểu hơn – Jakub nói sau một lúc do dự - Cháu biết gì về bố cháu ngoài vài lá thư, vài trang nhật ký mà người ta thương hại ném lại cho cháu, và vài kỷ niệm của những người bạn?

Nhưng Olga vẫn khẳng khái:

- Tại sao chú lại tránh né? Cháu hỏi một câu vô cùng sáng sủa. Bố cháu có giống với những người đã bắt ông ấy phải chết không?

- Điều đó là có thể - Jakub nhún vai trả lời.

- Thế thì tại sao ông ấy lại không thể không làm những điều độc ác tương tự?

- Về lý thuyết mà nói – Jakub nói thật chậm chạp – về lý thuyết mà nói, ông ấy có thể làm giống như những gì người ta đã làm với ông ấy. Ở đời này không có ai không có khả năng, mà cũng không bắn khoăn gì lắm, đẩy người khác đến chỗ chết. Nhưng dù sao bản thân chú chưa bao giờ gặp người như thế. Nếu, từ cách nhìn đó, con người một hôm thay đổi, họ sẽ mất đi nhân tính cơ bản của mình. Họ không còn là người nữa mà đã là một loài khác rồi.

- Cháu thấy các ông thật đáng ngưỡng mộ! – Olga kêu lên, dùng ngòi thứ hai số nhiều của hàng nghìn Jakub – Các ông biến tất cả con người thành sát nhân và dùng một cái, những vụ chém giết đó không còn là tội ác nữa, chỉ còn mang tính chất không thể tránh khỏi của loài người.

- Phần lớn con người tiến hoá trong một môi trường diễm tình giữa gia đình và công việc của mình – Jakub nói – Họ sống ở một lãnh thổ hiền hoà nằm ngoài cái xấu và cái tốt. Họ bị chấn động thực lòng trước cảnh một người khác giết người. Nhưng cùng lúc đó chỉ cần bước ra ngoài lãnh thổ êm đềm đó là họ trở thành những tên sát nhân mà không biết tại sao. Có những thử thách và cám dỗ mà loài người chỉ chịu khuất phục trong những khoảng cách xa xôi của lịch sử. Và không ai cưỡng lại được hết. Nhưng nói về chuyện này là hoàn toàn vô ích. Điều quan trọng với cháu không phải ở chỗ bố cháu về mặt lý thuyết mà nói có thể làm, bởi vì dù sao cũng chỉ có một phương tiện để chứng minh điều đó. Điều duy nhất mà cháu nên quan tâm là ông ấy đã làm hay không làm. Theo nghĩa đó, ông ấy có một lương tâm trong sạch.

- Chú có tuyệt đối chắc chắn về điều đó không?

- Tuyệt đối. Không ai biết ông ấy rõ hơn chú.

- Cháu thực sự vui vì nghe chính chú nói điều đó, - Olga nói – bởi vì câu hỏi cháu đặt ra không phải là tình cờ đâu. Cháu nhận được những bức thư nặc danh từ cách đây lâu rồi. Người ta viết là cháu đã nhầm khi đóng vai con gái của người tuần đạo, vì bố cháu, trước khi bị xử tử, đã nhốt vào tù những người vô tội với những lỗi lầm duy nhất là có quan niệm về thế giới khác với ông ấy.

- Điều đó thật phi lý! – Jakub nói.

- Trong những bức thư đó, người ta miêu tả ông ấy như một kẻ cuồng tín say mê và một con người tàn độc. Chắc chắn đó là bức thư nặc danh và độc ác, nhưng không hề ngu ngốc. Chúng được viết rất bình tĩnh, cụ thể và chính xác, suýt nữa thì cháu tin đấy.

- Vẫn là trò trả thù đấy – Jakub nói – Chú sẽ nói với cháu điều này. Khi người ta bắt bố cháu, các nhà tù đã đầy người mà cách mạng nhốt vào sau đợt khủng bố đầu tiên. Những người tù nhận ra bố cháu là một lãnh tụ cộng sản, ngay khi có dịp là họ đánh đập bố cháu cho đến khi ông ấy ngất xỉu. Giám ngục quan sát cảnh tượng đó, miệng cười thích thú.

- Cháu biết chứ - Olga nói, và Jakub nhận ra anh vừa kể lại cho cô cảnh mà cô đã nhiều lần nghe đến. Từ lâu anh đã tự hứa sẽ không bao giờ nói những chuyện đó nữa, nhưng anh không thể làm nổi. Những người từng gặp tai nạn giao thông không thể bắt mình không nhớ đến nó.

- Cháu biết chứ - Olga nhắc lại – nhưng cháu không ngạc nhiên. Những người đó đã bị bỏ tù mà không có xét xử, thường xuyên chẳng vì gì hết. Và, đột nhiên, họ thấy trước mặt mình một trong số những người mà họ coi là có trách nhiệm về việc đó!

- Kể từ khi bố cháu mặc áo tù, ông đã trở thành một người trong số họ. Hành hạ ông ấy là không thể chấp nhận được, nhất là trước sự làm nger của giám ngục. Đó chỉ là một trò trả thù hèn hạ. Ham muốn bản thân nhất là được giẫm đạp lên một nạn nhân không thể tự bảo vệ mình. Và, những lá thư mà cháu nhận được là tác phẩm của cùng trò trả thù đó, cái mà chú nhận thấy là còn mạnh hơn thời gian.

- Nhưng chú Jakub! Dù sao cũng có hàng nghìn người trong tù! Và hàng nghìn người không bao giờ trở về! Và chưa bao giờ có người nào chịu trách nhiệm bị trừng trị! Trên thực tế, ước muốn trả thù chỉ là một ước muốn nảy ra từ sự thiếu công lý!

- Trả thù bố lên con không hề có điểm gì chung với công lý. Cháu có nhớ vì bố cháu mà cháu đã mất nhà cửa, phải rời khỏi thành phố đang sống, không có quyền học tập. Vì một người bố đã chết mà cháu gần như không hề biết! Và vì bố cháu, giờ đây cháu bị những người khác hành hạ? Chú sẽ nói cháu biết phát hiện lớn nhất của đời chú: những người bị hành hạ không xứng đáng hơn là những kẻ hành hạ. Chú có thể tưởng tượng cả vai diễn lộn một cách rất rõ. Cháu thì cháu có thể thấy trong cách lập luận này ước muốn xóa bỏ trách nhiệm của mình và chất nó lên người sáng tạo đã làm ra con người như thế. Và cũng có thể đó là vì cháu nhìn sự vật như thế. Bởi vì, đi đến chỗ kết luận rằng không có gì khác biệt giữa tội phạm và nạn nhân, đồng nghĩa với không còn hy vọng gì cả. Và người ta gọi cái đó là địa ngục, cháu gái ạ.

Hai đồng nghiệp của Ruzena sốt ruột điên người. Họ muốn biết cuộc gặp gỡ hôm trước với Klima kết thúc ra sao, nhưng họ đang phải làm việc ở đầu kia khu tắm và mãi đến 3 giờ chiều mới tìm thấy được cô bạn và dồn dập hỏi han.

Ruzena ngập ngừng trả lời và cuối cùng nói giọng ít chắc chắn:

- Anh ấy nói yêu em và sẽ cưới em.

- Em thấy không, chị đã nói rồi mà! – cô gầy gò nói – Ông ấy sẽ ly dị chứ?

- Anh ấy nói là sẽ.

- Ông ấy không thể làm khác được, - người đàn bà tứ tuần vui vẻ. – Em sẽ có con. Vợ ông ta có đẻ được đâu.

Lần này Ruzena buộc phải thú nhận sự thật:

- Anh ấy nói sẽ mang em lên Praha. Anh ấy sẽ tìm việc cho em. Anh ấy nói bọn em sẽ đi nghỉ ở Italy. Nhưng anh ấy không muốn có con ngay lập tức. Anh ấy có lý. Những năm đầu tiên là đẹp nhất và nếu có con, sẽ không thể hưởng thụ trọn vẹn được.

Người đàn bà tứ tuần sùng sốt:

- Thế nào cơ, em sẽ phá thai à?

Ruzena nói là đúng thế.

- Em điên rồi à? – người gầy gò kêu lên.

- Ông ta đã quay em như chong chóng rồi – người đàn bà tứ tuần nói – Ngay khi phá thai xong, ông ta sẽ cho em đi tàu suốt ngay.

- Tại sao?

- Em cực không? – người gầy gò hỏi.

- Nhưng vì anh ấy yêu em!

- Thế em làm thế nào mà biết được là ông ta yêu em? – người đàn bà tứ tuần hỏi.
- Anh ấy đã nói với em như thế!
- Thế tại sao ông ta không cho em tin tức gì trong suốt hai tháng?
- Anh ấy sợ tình yêu – Ruzena nói.
- Cái gì?
- Các chị muốn em giải thích như thế nào nữa? Anh ấy sợ là sẽ yêu em.
- Và vì thế ông ta không có tin tức gì?
- Đó là một thử thách mà anh ấy tự đặt ra cho mình. Anh ấy muốn chắc chắn là sẽ không thể quên em được. Điều ấy dễ hiểu đấy chứ?
- Chị hiểu rồi – người đàn bà tứ tuần trả lời – Và khi anh ta được tin em sắp đẻ một đứa nhóc, ông ta liền lập tức hiểu ra là không thể quên em được.
- Anh ấy nói rất vui vì em có mang. Không phải vì đứa bé, mà vì em đã gọi điện cho anh ấy. Anh ấy hiểu ra là yêu em.
- Chúa tôi! Sao em ngu ngốc thế! – người gầy gò kêu lên.
- Em không thấy là em ngốc.
- Bởi vì đứa bé đó là điều duy nhất mà em sở hữu, - người đàn bà tứ tuần nói. – Nếu em để mất đứa bé, em sẽ không còn lại gì hết và ông ta sẽ nhỏ vào em.
- Em muốn anh ấy muốn em vì bản thân em chứ không phải vì đứa bé!
- Em nghĩ mình là ai vậy? Tại sao ông ta phải muốn em vì bản thân em?

Họ tranh cãi rất lâu, rất say mê. Hai người đàn bà không ngừng nhắc đi nhắc lại với Ruzena rằng đứa bé là điều quan trọng nhất, và cô không được phép bỏ nó đi.

- Chị thì chị sẽ không bao giờ phá thai hết. Chị nói với em đấy. Không bao giờ hết, em có hiểu không? không bao giờ - người gầy gò khẳng định.

Ruzena đột nhiên thấy mình như một đứa bé con và cô nói (đó cũng là câu hôm trước đã trả lại cho Klimă hứng thú tiếp tục sống):

- Thế hãy nói cho em biết em phải làm gì bây giờ?
- Quyết tâm lên – người đàn bà tứ tuần nói, rồi bà mở tủ ngăn kéo rút ra một ống thuốc viên – Đây, cầm lấy một viên đi. Em sẽ ổn. Nó sẽ giúp em an thần.

Ruzena đưa viên thuốc lên miệng và nuốt.

- Cầm lấy ống thuốc đi. Có chỉ dẫn đấy, mỗi ngày ba viên ba lần, nhưng chỉ dùng khi nào cần bình tĩnh thôi nhé. Đừng có làm điều gì dại dột đấy, em là hay căng thẳng lắm. Đừng quên lão ấy mà mãnh lắm. Ông ta chơi phát đầu được đấy chứ! Nhưng lần tới này thì đừng có hòng dễ dàng thế nữa!

Lại một lần nữa cô không biết phải làm gì. Một lúc trước, cô nghĩ mình đã quyết tâm lắm rồi, nhưng những lập luận của hai đồng nghiệp có vẻ rất thuyết phục và cô lại thấy rối tinh lên. Tâm trạng giằng xé, cô đi xuống cầu thang toà nhà.

Trong sảnh, một thanh niên nôn nóng lao về phía cô, mặt đỏ phừng phừng:

- Tôi đã nói với anh là đừng bao giờ đến đây rồi cơ mà – cô nói, kinh tởm nhìn anh ta – Và sau những gì xảy ra hôm qua, tôi không hiểu tại sao anh còn dám dẫn xác đến đây nữa!
- Đừng giận, xin em đấy! – thanh niên kêu lên giọng tuyệt vọng.
- Suyt! – cô kêu lên – Đừng có đến giờ trò ở đây như cái chợ thế - và cô muốn đi ra.
- Đừng đi nếu em không muốn anh giờ trò.

Cô không biết làm gì nữa. Các bệnh nhân đi lại trong sảnh và mọi lúc đều có những người mặc blu trắng đi ngang qua. Cô không muốn bị để ý và buộc phải đứng lại, cố hết sức để nói năng tự nhiên.

- Không có gì, anh chỉ muốn xin em tha lỗi. Anh thành tâm hối tiếc vì những gì đã làm. Nhưng xin em, hãy thề là giữa em và lão ta không có chuyện gì đi.

- Tôi đã nói với anh là giữa chúng tôi không có chuyện gì rồi mà.
- Thế thì thế đi!
- Đừng có trẻ con thế chứ. Tôi không thế vì những chuyện vớ vẩn như thế.
- Bởi vì giữa em và lão ta đã có chuyện gì rồi.
- Tôi đã nói là không, nếu anh không tin tôi thì chúng ta chẳng còn gì để nói nữa. Đó chỉ đơn giản là một người bạn. Tôi không có quyền có bạn à? Tôi coi trọng anh ấy, tôi vui vì có người bạn như thế.
- Anh biết. Anh không trách em nữa đâu – chàng trai nói.
- Ngày mai anh ấy sẽ biểu diễn ở đây. Tôi hy vọng anh đừng có rình mò tôi.
- Nếu em hứa danh dự với anh là giữa em và lão ta không có gì.
- Tôi đã nói là tôi không hạ mình để hứa danh dự về những thứ như thế. Nhưng tôi hứa danh dự với anh là nếu anh còn rình mò tôi một lần nữa thì sẽ không bao giờ tôi còn thèm gặp anh nữa đâu.
- Ruzena, bởi vì anh yêu em – thanh niên nói về đau khổ.
- Em cũng thế - Ruzena nói ngắn gọn – Nhưng tôi, tôi không vì thế mà giờ trò ngay trên đường quốc lộ.
- Thì bởi vì anh yêu em mà. Em thì lại xấu hổ vì anh.
- Anh nói toàn điều vớ vẩn.
- Em không bao giờ cho anh đi cùng, đi chơi với anh. . .
- Suyt! – cô nhắc lại vì chàng trai vừa lên giọng – Bỏ tôi sẽ giết tôi mất. Tôi đã giải thích là ông ta giám sát tôi. Nhưng bây giờ thì đừng tức giận nữa, tôi phải đi đây.

Gã nắm lấy tay cô:

- Đừng đi ngay thế chứ.

Ruzena tuyệt vọng nhìn lên trần nhà.

Gã nói:

- Nếu chúng ta cưới nhau, mọi chuyện sẽ khác. Ông ta sẽ không thể nói gì được nữa. Chúng ta sẽ có một đứa con.
- Tôi không muốn có con – Ruzena hăng hái nói – Tôi thà tự tử còn hơn là có con.
- Tại sao?
- Bởi vì thế. Tôi không muốn có con.
- Anh yêu em, Ruzena – chàng trai nhắc lại một lần nữa.

Ruzena trả lời:

- Và vì thế mà anh muốn dẫn tôi đến chỗ tự tử à?
- Tự tử? – anh ta ngạc nhiên hỏi.
- Đúng! Tự tử!
- Ruzena! – chàng trai nói.
- Anh sẽ dẫn tôi thẳng đến đó! Tôi đảm bảo với anh đấy! Chắc chắn anh sẽ dẫn tôi đến chỗ đó!
- Tôi nay anh đến được không? – chàng trai rụt rè hỏi.
- Không, tôi nay không được – Ruzena nói. Rồi hiểu là cần phải làm anh ta bình tĩnh trở lại, cô nói tiếp giọng hoà giải – Anh có thể gọi điện đến đây cho tôi, Frantisek, nhưng không được gọi trước thứ hai đâu đấy. – và cô quay gót bước đi.

- Đợi đã – chàng trai nói – Anh mang đến cho em cái này đây. Để em tha lỗi cho anh – và anh ta chìa ra một gói nhỏ.

Cô cầm cái gói và đi nhanh ra phố.

- Ở điểm đó bác sĩ Skreta là một người độc đáo, hay ông ấy chỉ làm ra về thế thôi? – Olga hỏi Jakub.

- Đây cũng là câu hỏi mà chú đặt ra cho mình kể từ ngày biết anh ta – Jakub trả lời.

- Những người độc đáo sẽ có một cuộc đời rất đẹp nếu biết cách làm người khác tôn trọng sự độc đáo của mình – Olga nói – Bác sĩ Skreta thì lại đáng trí đến khó tin. Một lần đang nói chuyện, ông ấy quên bằng mình nói gì một giây trước đó. Đôi khi ông ấy đi lạc ngoài đường, đến phòng khám muộn mất hai tiếng đồng hồ. Nhưng không ai dám chê trách gì vì bác sĩ chính thức là một người độc đáo có tiếng, chỉ kẻ nào thô thiển lắm mới có thể phản đối quyền được độc đáo của ông ấy.

- Độc đáo hay không thì chú cũng tin là anh ấy chăm sóc cháu không tệ lắm.

- Rõ rồi, nhưng tất cả mọi người ở đây đều có cảm giác phòng khám chỉ là một cái thứ yếu của ông ấy, nó ngăn cản ông ấy thực hiện một đồng kế hoạch quan trọng hơn nhiều. Chẳng hạn ngày mai ông ấy sẽ đánh trống!

- Hưm đã – Jakub ngắt lời – chuyện đó có đúng không vậy?

- Tất nhiên rồi. Áp phích dán đầy khu điều dưỡng thông báo nghệ sĩ kèn lừng danh Klima ngày mai sẽ biểu diễn tại đây, và bác sĩ Skreta sẽ đệm trống cho ông ấy.

- Thật không tin được – Jakub nói – Chú hoàn toàn không ngạc nhiên khi biết Skreta có ý định chơi trống. Skreta là người mơ mộng nhất mà chú từng gặp. Nhưng chú chưa bao giờ thấy anh ấy thực hiện được dù chỉ một trong số những giấc mơ của mình. Khi bọn chú gặp nhau ở trường đại học, Skreta không có nhiều tiền lắm. Anh ấy luôn rỗng túi và luôn tưởng tượng ra hàng đồng thứ để kiếm tiền. Hồi đó anh ấy lập ra dự án nuôi một con chó săn giống xứ Wales cái, vì người ta nói với anh ấy chó con có thể bán được tới bốn nghìn curon một con. Anh ấy tính toán ngay. Con chó cái mỗi năm đẻ được hai lứa năm con. Hai nhân năm là mười, mười nhân bốn nghìn curon là bốn mươi nghìn mỗi năm. Anh ấy nghĩ đến mọi thứ. Anh ấy tìm cách lấy lòng ông giám đốc nhà ăn để ông ấy hứa hàng ngày sẽ cho anh ấy đồ ăn thừa để nuôi chó. Anh ấy viết hộ luận văn cho hai nữ sinh viên để họ dắt chó đi chơi hàng ngày. Anh ấy ở một khu sinh viên cấm nuôi chó. Thế là tuần nào anh ấy cũng tặng hoa hồng cho bà giám đốc, cho đến khi bà ta hứa dành cho anh một ngoại lệ. Trong suốt hai tháng liền anh ấy chuẩn bị chỗ để nuôi chó, nhưng bọn chú đều biết ngay từ đầu là anh ấy sẽ chẳng bao giờ có chó cả. Anh cần bốn nghìn curon để mua được một con, và sẽ chẳng có ai cho anh ấy vay tiền hết. không ai coi dự định của anh ấy là nghiêm túc. Tất cả mọi người đều nghĩ anh ấy là một tay mơ, chắc chắn là vô cùng giỏi giang và có tài thao lược, nhưng chỉ trong thế giới mơ mộng mà thôi.

- Dù sao thế cũng dễ thương đấy chứ, nhưng cháu vẫn không hiểu tại sao chú lại quý mến ông ấy một cách đặc biệt như thế. Người ta không thể tin tưởng vào ông ấy cơ mà. Ông ấy không có khả năng đến đúng giờ hẹn và ngày hôm sau sẽ quên mất những gì đã hứa ngày hôm trước.

- Không hoàn toàn chính xác như vậy đâu. Ngày xưa anh ấy đã giúp chú rất nhiều. Trên thực tế, không có ai từng giúp chú nhiều như anh ấy.

Jakub thò tay vào túi áo ngực và rút ra một tờ giấy lụa gấp lại. Anh mở ra, một viên thuốc màu xanh nhạt hiện ra.

- Cái gì thế? – Olga hỏi.

- Thuốc độc đấy.

Jakub nhắm nháp một lúc sự im lặng dò hỏi của cô gái rồi mới nói tiếp:

- Chú mang theo trên người viên thuốc này từ hơn mười lăm năm rồi. Sau khi ở tù một năm, chú đã hiểu ra một điều. Cần phải có ít nhất một sự chắc chắn, làm chủ được cái chết của mình, chọn được thời điểm và phương tiện theo cách của mình. Phải có sự chắc chắn đó mới có thể chịu đựng được nhiều điều. Khi nào muốn là có thể thoát được khỏi bọn họ.

- Khi ngồi tù chú có mang theo viên thuốc này chứ?

- Ồ không! Nhưng ngay sau khi ra tù chú nhớ làm ngay.

- Khi nào thì chú không còn cần đến nó nữa?

- Tại đất nước này không bao giờ có thể biết khi nào thì cần đến những thứ như thế. Thêm nữa, với chú đó là một vấn đề có tính nguyên tắc. Mọi người đều phải được nhận thuốc độc vào ngày trưởng thành. Một buổi lễ trọng thể được tổ chức nhân dịp đó. không phải để khuyến khích người đó tự tử, mà ngược lại, để anh ta được sống trong bảo đảm và thanh thản hơn. Để anh ta sống và biết rằng mình làm chủ được cái sống và cái chết của mình.

- Thế chú làm thế nào mà có được thứ thuốc độc này?

- Skreta hỏi trước làm nghiên cứu sinh trong một phòng thí nghiệm. Thoạt tiên chú đề nghị một người khác, nhưng người đó nghĩ đến chuyện đạo đức và từ chối. Skreta đã tự tay bào chế viên thuốc, không do dự một giây.

- Có thể bởi vì đó là một người độc đáo.

- Có thể. Nhưng nhất là bởi vì anh ấy hiểu chú. Anh ấy biết chú không phải là một kẻ dễ bị kích thích thần kinh thích đóng những vở hài kịch chết chóc. Anh ấy hiểu chú đang phải đối mặt với cái gì. Hôm nay chú đến để trả lại viên thuốc cho anh ấy. Chú sẽ không còn cần đến nó nữa.

- Mọi nguy hiểm đã qua rồi à?

- Sáng mai chú sẽ vĩnh viễn rời khỏi đất nước này. Chú được mời đến một trường đại học và đã lấy đầy đủ giấy tờ để ra đi rồi.

Cuối cùng thì cũng nói xong. Jakub nhìn Olga và nhận thấy cô đang cười. Cô chìa tay cho anh:

- Thật đấy chứ? Một tin thật tốt lành! Cháu rất mừng cho chú!

Cô biểu lộ cùng niềm vui thoáng qua đúng hệt như anh sẽ biểu lộ khi biết Olga sẽ được ra nước ngoài và sẽ có cuộc sống dễ chịu hơn. Anh ngạc nhiên vì điều đó, bởi anh luôn tin rằng cô dành cho anh một tình cảm sâu nặng. Anh vui mừng vì không phải như thế, nhưng cùng lúc, chính anh cũng ngạc nhiên, anh cảm thấy hơi tự ái.

Olga quan tâm đến tin mới đến nỗi quên không hỏi anh về viên thuốc màu xanh nhạt đang nằm giữa họ, trên mảnh giấy lụa nhàu nát, và Jakub phải trình bày hết với cô tất cả các chi tiết về sự nghiệp tương lai của mình.

- Cháu vô cùng mừng vì chú đã thành công. Ở đây, chú sẽ mãi là một kẻ bị tình nghi mà thôi. Thậm chí họ còn không cho chú hành nghề. Họ rao giảng tình yêu tổ quốc bằng cách đó đấy. Làm thế nào yêu được một đất nước cấm anh làm việc? Cháu có thể nói với chú là cháu hoàn toàn không hề thấy yêu nước tí nào cả. Như thế có phải là xấu xa không?

- Chú không biết đâu, - Jakub nói – Thật sự chú không biết gì đâu. Về phần chú, chú khá nặng lòng với đất nước.

- Có thể như thế là tệ - Olga trả lời – nhưng cháu thấy mình chẳng dính dáng gì với nơi đây hết. Cái gì có thể gắn kết cháu với nó?

- Ngay cả những kỷ niệm đau lòng cũng là một sợi dây liên kết.

- Với cái gì? Để ở lại trong đất nước nơi chúng ta đã sinh ra? Cháu không hiểu tại sao người ta lại có thể nói đến tự do mà không vứt gánh nặng đó khỏi vai mình. Cũng như một cái cây ở nhà mình nhưng không lớn lên được. Cái cây chỉ ở nhà mình nơi nào có đất màu mỡ thôi.

- Thế còn cháu, ở đây cháu có tìm được mảnh đất màu mỡ không?

- Nói chung là có. Bây giờ người ta đã cho cháu học tiếp, cháu đã có cái mà cháu muốn. Cháu sẽ học khoa học tự nhiên và không muốn nghe về bất kỳ chuyện gì khác nữa. Cháu không phải là người sáng tạo ra cái chế độ này và cháu hoàn toàn không có chút trách nhiệm nào với nó cả. Nhưng chính xác thì khi nào chú đi?

- Ngày mai.

- Nhanh thế à?

Cô nắm lấy tay anh:

- Cháu xin chú. Vì chú đã bỏ công đến đây để chào tạm biệt cháu, chú đừng vội vã như vậy chứ.

Vẫn thật khác thường với những gì anh chờ đợi. Cô không hề cư xử như một cô gái thầm yêu anh, cũng không giống với một cô con nuôi đang cảm thấy một tình cảm chú cháu nồng đậm. Cô nắm tay anh, dịu dàng vô cùng, nhìn vào mắt anh và nói:

- Chú đừng vội đi như thế! Với cháu sẽ là vô nghĩa nếu chú chỉ dừng lại đây để tạm biệt cháu.

Jakub gần như bối rối:

- Chúng ta sẽ còn gặp lại nhau mà – anh nói – Skreta cũng muốn thuyết phục chú ở lại lâu hơn một chút.

- Chắc chắn là chú phải ở lại thêm rồi – Olga nói – Dù sao, chúng ta ai cũng có quá ít thời gian cho người khác. bây giờ thì cháu phải quay về khu điều trị đây...

Nghĩ một lúc cô nói cô sẽ không đi đâu hết vì Jakub đang ở đây.

- Không, không, cháu phải đi đi. Không được lơ là việc điều trị. Chú sẽ đi cùng cháu.

- Thật không? – Olga hỏi, giọng hạnh phúc. Rồi cô mở tủ tìm gì đó.

Viên thuốc màu xanh nhạt nằm trên bàn, trên mảnh giấy mở ra và Olga, người duy nhất trên đời mà Jakub tiết lộ sự tồn tại của nó, đang cúi xuống cánh tủ mở ra, quay lưng về viên thuốc độc. Jakub nghĩ viên thuốc màu xanh nhạt này là bi kịch của đời anh, cái bi kịch đã bị rời bỏ, gần như bị quên đi và có khả năng không còn chút ích lợi nào nữa. Và anh tự nhủ đã đến lúc thoát khỏi tấn bi kịch không ích lợi đó, gỡ biệt nó thật nhanh chóng và để nó lại sau lưng mình. Anh gói viên thuốc vào mẩu giấy và nhét lại vào túi áo ngực.

Olga lôi từ trong tủ ra một chiếc túi, nhét khăn tắm vào đó và đóng tủ lại.

- Cháu sẵn sàng rồi đây – cô nói với Jakub.

Ruzena ngồi từ rất lâu trên một chiếc ghế trong vườn công cộng, không còn khả năng nhúc nhích, chắc chắn cả suy nghĩ của cô cũng đã trở nên bất động, cố định vào một điểm duy nhất nào đó.

Mới ngày hôm qua cô còn tin những gì nghệ sĩ kèn trompet nói. Không chỉ vì điều đó thật êm ái, nhưng còn vì nó là đơn giản nhất, cô có thể, với tâm trí bình an, từ bỏ một trận chiến mà cô không đủ sức để đi đến cùng. Nhưng từ khi các đồng nghiệp chế nhạo cô, cô lại nghi ngờ anh và thấy căm ghét khi nghĩ về anh, trong thâm tâm lo là mình không đủ mưu mẹo và cứng rắn để chinh phục anh.

Cô hứng hờ xé giấy bọc gói quà mà Frantisek đưa. Bên trong có một miếng vải màu xanh nhạt và Ruzena hiểu anh ta tặng cho cô một chiếc áo ngủ, một chiếc áo ngủ mà anh ta muốn cô mặc để ngắm nhìn hàng ngày, hàng ngày và rất nhiều ngày và cả cuộc đời. Cô ngắm màu xanh nhạt của vải và tưởng như cái vết xanh đỏ rơi xuống, lan rộng, biến thành đầm lầy, đầm lầy lòng tốt và tận tụy, đầm lầy tình yêu cực cùng cuối cùng sẽ nuốt lấy cô.

Cô căm ghét ai hơn ai? Người không muốn cô hay người muốn cô?

Cô ngồi đóng đinh trên ghế, không hay biết đến những gì đang diễn ra xung quanh. Một chiếc mini bus màu xanh dừng lại ở vệ đường, đi theo là một chiếc xe tải màu xanh đóng chặt, từ đó vọng ra đến chỗ Ruzena những tiếng gầm gào và tiếng chó sủa. Cửa xe mini bus mở ra và một ông già nhảy xuống tay đeo một tấm băng. Ruzena nhìn ra trước mặt, vô định, mất một lúc cô không hiểu mình đang nhìn gì.

Ông già hét lên ra lệnh về phía chiếc mini bus và một ông già khác xuống xe, tay cũng đeo băng đỏ và cầm một cái sào dài ba mét ở đầu gắn một cái rọ sắt. Những người khác cũng xuống xe và xếp hàng trước xe. Toàn bộ, những ông già, mỗi người đeo một băng đỏ và mỗi người cầm một cái sào đầu gắn rọ sắt.

Người xuống đầu tiên không có sào, chỉ ra lệnh, các ông già, như một đội phóng lao dị thường, đứng nghiêm rồi nghỉ nhiều lần. Sau đó người đàn ông hét một lệnh khác và đội ông già chậm rãi chạy vào khu vườn công cộng. Ở đó, họ tản ra, mỗi người chạy về một hướng, một số trong các lối đi, những người còn lại trên bãi cỏ. Các bệnh nhân đi dạo trong vườn, trẻ con đang chơi, tất cả dừng lại sững sờ nhìn các ông già lao lên tấn công, vũ trang bằng những chiếc sào dài.

Ruzena thoát khỏi trạng thái đờ đẫn và suy từ để quan sát điều đang diễn ra. Cô nhận ra bố mình trong số các ông già và kinh tởm nhìn ông, không chút ngạc nhiên.

Một con chó hoang đang chạy chơi trên bãi cỏ dưới gốc một cây dương. Một ông già chạy về phía nó, con chó ngạc nhiên nhìn lại. Ông già chia cái sào quá dài, hai bàn tay già nua lại yếu ớt, ông già chụm trượt. Cái rọ sắt chao đảo quanh đầu con chó, nó tò mò ngắm nhìn cảnh tượng đó.

Nhưng đã có một ông già về hưu khác có cánh tay khỏe mạnh hơn chạy đến để giúp đỡ ông ta, và con chó nhỏ cuối cùng cũng bị chui vào cái rọ. Ông già kéo cái sào, thanh sắt cửa vào cái cổ nhưng và con chó rú lên. Hai ông già cười lớn, lôi con chó trên bãi cỏ ra đến chỗ mấy cái xe. Họ mở cánh cửa lớn của xe tải, từ đó vọng ra tiếng chó sủa ầm ĩ, họ ném con chó hoang vào trong đó.

Với Ruzena, điều cô nhìn thấy chỉ là một yếu tố của câu chuyện của chính cô, cô là một người phụ nữ bất hạnh bị kẹp giữa hai thế giới, thế giới của Klima ném cô ra, thế giới Frantisek mà cô muốn thoát ra (thế giới của tâm thương và buồn chán, thế giới của thất bại và đầu hàng hiện giờ đang đến đây tìm kiếm cô dưới dạng đội bắt chó này, như thể nó muốn nhốt cô vào một cái rọ sắt kia.

Trên một lối đi trải cát của khu vườn công cộng, một thằng bé khoảng mười một tuổi tuyệt vọng gọi con chó của mình đang chui vào bụi rậm. Nhưng thay vào chỗ con chó, bố của Ruzena với chiếc sào dài trên tay đã chạy đến cạnh thằng bé. Nó im lặng ngay lập tức. Nó không dám gọi chó nữa, sợ ông già kia sẽ bắt nó mất. Nó chạy vào lối đi để trốn, nhưng ông già đã bắt đầu chạy. Lúc này, hai người chạy ngược chiều nhau. Bố Ruzena vũ trang bởi chiếc sào và thằng bé thì vừa chạy vừa nức nở. Đứa trẻ bỗng chạy ngược trở lại. Bố Ruzena cũng chạy ngược trở lại, hai người lại chạy ngược chiều nhau.

Một con chó giống teckel chui ra từ bụi cây. Bố Ruzena chia sào về phía nó, nhưng con chó đột ngột lách ra và chạy về phía thằng bé, thằng bé nhấc nó lên và ôm nó vào lòng. Các ông già khác lao vào để hỗ trợ cho bố Ruzena gạt con chó từ tay thằng bé. Thằng bé khóc rống lên, hò hét và đánh trả, đến mức các ông già phải xoắn tay nó lại và bịt miệng để tiếng hét của nó không gây quá nhiều cho với những người đi qua ngoài nhìn nhưng không hề có ý định can thiệp.

Ruzena không muốn nhìn thấy bố mình và những người bạn của ông nữa. Nhưng đi đâu đây? Ở phòng mình cô có một cuốn truyện trinh thám chưa đọc xong mà cô không thích, ở rạp chiếu một bộ phim cô đã xem, và ở sảnh khách sạn Richmond có một chiếc tivi lúc nào cũng bật. Cô chọn tivi. Cô đứng lên khỏi ghế và, trong tiếng ồn ào của các ông già vẫn tiếp tục vang đến từ mọi hướng, cô chợt có ý thức rất rõ về cái mình đang mang trong cơ thể mình, nó là linh thiêng. Cô tự nhủ mình không có quyền bỏ nó đi, cô không có quyền làm hại nó, bởi vì, trong bụng cô giờ đây cô đang mang niềm hy vọng duy nhất của mình, chiếc vé duy nhất để đi vào tương lai của cô.

Khi đến đến cuối vườn, cô nhìn thấy Jakub. Anh đang đứng trên vỉa hè trước khách sạn Richmond quan sát cảnh tượng đang diễn ra trong khu vườn công cộng. Cô mới chỉ nhìn thấy anh một lần, trong bữa trưa, nhưng cô vẫn nhớ anh. Người bệnh nhân đang tạm thời là hàng xóm của cô, người đập tường mỗi khi cô bật radio quá to, vô cùng ghét cô, đến mức Ruzena chú ý một cách đặc biệt kinh tởm đến tất cả những gì liên quan đến cô ta.

Cô ghét luôn khuôn mặt người đàn ông này. Cô thấy nó đầy vẻ châm biếm. Ruzena ghét sự châm biếm. Cô luôn nghĩ là sự châm biếm (tất cả các dạng châm biếm) đều giống như một trạm gác có vũ trang đặt ở lối vào tương lai, nơi mà cô, Ruzena, muốn bước vào, và trạm xét đó dò xét cô với con mắt sắc soi và ném cô ra bằng một cái gạt đầu. Cô uốn người ra trước và quyết định đi qua trước mặt người đàn ông đó với tất cả vẻ cao ngạo thách thức

của cặp vú cô, với tất cả sự kiêu hãnh của chiếc bụng cô.

Và người đàn ông đó (cô chỉ quan sát anh ta bằng khoé mắt) đột nhiên nói dịu dàng và êm ái:

- Đến đây nào...đến đây nào...

Thoạt tiên cô không hiểu tại sao anh nói điều đó với cô. Sự dịu dàng trong giọng nói của anh làm cô xao xuyến, cô không biết phải trả lời thế nào. Nhưng sau đó, khi quay lại, cô nhìn thấy một con chó giống boxer to có cái mõm xấu xí dị dạng đang chạy theo anh.

Giọng nói của Jakub cuốn hút con chó. Anh tóm lấy cổ dè nó.

- Đến đây nào, không thì mày toi đây – Con chó hướng về phía Jakub khuôn mặt đầy tin tưởng, lưỡi nó thò dài ra như một lá cờ vui vẻ.

Đó là một giây phút đầy nhục nhã lố bịch, thoáng qua nhưng rất rõ ràng, người đàn ông đó chẳng thèm để ý đến sự cao ngạo lẫn kiêu hãnh của cô. Cô thì lại tưởng anh ta nói với mình, hoá ra lại nói với một con chó. Cô đi qua trước mặt anh và dừng lại ở thềm khách sạn Richmond.

Hai ông già cầm sào chạy từ vườn ra, lao về phía Jakub. Cô ác ý ngấm nhìn cảnh tượng và không khỏi đứng về phía các ông già.

Jakub cầm cổ dè con chó dẫn đến thềm khách sạn, một ông già hét lên về phía anh:

- Bỏ ngay con chó ra!

Và một ông già khác:

- Nhân danh pháp luật!

Jakub vờ như không để ý đến mấy ông già và tiếp tục đi, nhưng từ đằng sau một chiếc sào đã chậm chậm buông xuống và cái rọ sắt vung về lưng trên đầu con chó.

Jakub nắm lấy đầu sào và hất mạnh nó ra.

Ông già thứ ba chạy đến gào lên:

- Làm thế là vi phạm pháp luật đấy! Tôi gọi cảnh sát bây giờ!

Và giọng nói the thé của một ông già khác tỏ cáo:

- Nó đã chạy vào công viên! Nó chạy qua khu vui chơi, mà khu đấy thì cấm chó! Nó dãi lên cát của bọn trẻ con! Anh yêu chó hơn trẻ con đấy.

Ruzena ngấm nhìn cảnh tượng từ thềm khách sạn và sự kiêu hãnh mà cô cảm thấy giây phút trước đó trong bụng mình trào dâng khắp người cô và làm cô tràn đầy sức mạnh nổi loạn. Jakub và con chó tiến lại gần cô trên mấy bậc thang và cô nói với Jakub:

- Ông không có quyền mang chó vào đây.

Jakub đáp lại giọng bình tĩnh, nhưng cô không thể lùi được nữa. Cô đứng đó, hai chân dạn ra, trước cửa khách sạn Richmond và cô nhắc lại:

- Đây là khách sạn của bệnh nhân, không phải khách sạn cho chó. Ở đây cấm chó.

- Tại sao cô không cầm lấy một cái sào gắn rọ, cô ấy? – Jakub nói, định cùng con chó đi qua ngưỡng cửa.

Ruzena nhận ra trong câu nói của Jakub sự châm biếm mà cô căm ghét, cái đã ném trả cô về chỗ mà cô vừa rời khỏi, nơi cô không muốn ở. Con giận bùng cháy trong cái nhìn của cô. Cô tóm lấy cổ dè con chó. Giờ đây cả hai đều tóm lấy con chó. Jakub lôi nó về phía trong và cô kéo nó ra phía ngoài.

Jakub nắm lấy cổ tay Ruzena và gỡ tay cô khỏi cổ dè con chó, mạnh đến mức cô phải chao đảo.

- Ông yêu chó hơn là trẻ con trong nôi! – cô hét lên.

Jakub quay lại và cái nhìn của họ giao nhau, gắn chặt với nhau trong một nỗi hận thù bất chợt và trần trụi.

Con chó boxer nhảy nhót trong phòng, tò mò nghiêng ngó và không chút ngờ là mình vừa trải qua một con nguy hiểm. Jakub nằm dài trên đi văng tự hỏi sẽ làm gì với nó. Anh thích con chó, nó cuộc vui vẻ và rất ngây thơ. Chỉ sau vài phút nó đã quen được với một căn phòng lạ, vô lo, và kết bạn thân thiết với một người lạ rất đáng ngờ càng khẳng định thêm sự ngu ngốc của nó. Sau khi đã ngửi hít khắp phòng, nó nhảy lên đi văng nằm bên cạnh Jakub. Jakub ngạc nhiên nhưng anh không nề hà gì đón nhận ngay cử chỉ tình bạn này. Anh đặt tay lên sống lưng con chó và vui thích cảm nhận thân thể nóng hổi của con vật. Anh vẫn luôn yêu chó, chúng gần gũi, thân thiết, tận tụy và cùng lúc, không thể hiểu được. Người ta không bao giờ biết được trong đầu và trong tim những sự giả tin cậy và vui vẻ của thiên nhiên khó hiểu này có gì.

Anh gãi gãi sống lưng con chó và nhớ lại cảnh mà anh vừa chứng kiến. Trong mắt anh các ông già vũ trang bằng sào dài không khác mấy các cai ngục, các thẩm phán và các chỉ điểm viên chuyên rình xem hàng xóm có vừa đi chợ vừa nói chính trị không. Điều gì đã đẩy những con người đó làm cái công

việc đáng ghê tởm đó? Vì ác tâm? Chắc chắn rồi, nhưng cũng vì khoái cảm mang lại trật tự nữa. Vì khoái cảm về trật tự muốn biến thể giới của con người thành một sự ngự trị vô cơ ở đó mọi sự diễn ra, vận hành, phả cho một ý chí vô nhân xung. Khoái cảm trật tự đồng thời cũng là khoái cảm về cái chết, bởi vì cbsn vĩnh viễn là sự vi phạm trật tự. Hoặc, ngược lại, khoái cảm trật tự là cái cơ về mặt đạo đức qua đó sự hân học của người với người tự biện hộ được cho các xấu xa của mình.

Rồi anh nghĩ đến cô gái tóc vàng vừa nảy đã định ngăn cản anh vào khách sạn Richmond cùng với con chó, anh cảm thấy căm ghét cô một cách đau đớn. Các ông già tay cầm sào không khiến anh tức tối, anh biết họ rất rõ, anh đã ý thức được, không bao giờ anh ngờ là họ có tồn tại và phải tồn tại và sẽ luôn luôn hành hạ anh. Nhưng cô gái đó, đó là thất bại vĩnh viễn của anh. Cô đẹp và xuất hiện trong màn giằng co đó không phải với tư cách người hành hạ mà giống như một khán giả, bị cảnh tượng cuốn hút, đã tự đồng nhất với những kẻ hành hạ. Jakub luôn kinh hoàng với ý nghĩ những người đứng nhìn sẽ sẵn sàng giúp giữ chặt nạn nhân trong cuộc trừng trị. Bởi vì, theo thời gian, đao phủ đã trở thành một người gần gũi và thân thiết, trong khi người bị xử quyết thì bốc mùi quý tộc. Tâm hồn của đám đông xưa kia từng đồng nhất với những người bị hành hạ khôn cùng giờ đây đồng nhất với sự khôn cùng của những kẻ hành hạ. bởi vì ở thế kỷ của chúng ta sự truy đuổi con người là sự truy đuổi những người được nhiều ưu tiên: truy đuổi những người đọc sách hoặc những người có chó.

Anh cảm thấy dưới tay mình cơ thể ấm nóng của con vật và tự nhủ cô gái tóc vàng đó đã đến thông báo với nó, bằng một dấu hiệu bí mật, rằng nó sẽ không bao giờ được yêu mến ở đất nước này, và cô, đại diện của nhân dân, sẽ luông sẵn sàng giữ nó lại để hiển lên những kẻ đe dọa nó bằng những cái sào gằng rọ sắt. Anh ôm lấy con chó, kéo nó vào lòng. Anh nghĩ mình không thể để nó ở lại đây phỏ mặc cho số phận, anh phải mang theo nó đi xa khỏi đất nước này như một kỷ niệm về các cuộc xử quyết, như một trong những cá thể đã trốn thoát được nó. Rồi anh tự nhủ anh đang giấu ở đây con chó vui vẻ như một kẻ đi đây đang trốn cảnh sát, anh thấy ý nghĩ đó ngộ nghĩnh.

Có tiếng gõ cửa và Skreta bước vào:

- Cậu về đây rồi, sao lâu thế. Tớ tìm cậu suốt buổi chiều. Cậu đã ở đâu vậy?

- Tớ đã gặp Olga và sau đó... - anh muốn kể về chuyện con chó nhưng Skreta đã ngắt lời.

- Nhẽ ra tớ phải nghĩ đến chuyện đó rồi chứ. mắt toi từng ấy thời gian trong khi chúng ta có bao nhiêu chuyện để bàn! Tớ đã nói với Bertlef rằng cậu ở đây và tớ đã dàn xếp để ông ấy mời cả hai chúng mình đến.

Lúc đó con chó nhảy từ đi vắng xuống, lại gần bác sĩ, đứng lên trên hai chân sau, hai chân trước đặt trước ngực. Skreta gãi gãi gáy con chó:

- Nào, Bob, rồi, mầy ngoan lắm... - anh nói, không hề ngạc nhiên.

- Nó tên Bob?

- Phải, Bob – Skreta nói và giải thích con chó thuộc về ông chủ một quán trọ trong rừng không xa thành phố lắm, tất cả mọi người đều biết con chó vì nó chạy rông khắp nơi.

Con chó hiểu người ta đang nói về nó, điều đó làm cho nó vui sướng. Nó vẫy đuôi và muốn liếm mặt Skreta.

- Cậu là một tâm lý gia tài năng – bác sĩ nói – Hôm nay cậu phải giúp mình nghiên cứu ông ấy thật cận kề. Tớ chưa biết sẽ đánh vào mặt nào. tớ có rất nhiều dự định với ông ấy.

- Bàn tranh tôn giáo à?

- Tranh tôn giáo là một trò điên rồ - Skreta nói – Còn có cái quan trọng hơn nhiều cơ. Tớ muốn ông ấy nhận tớ làm con nuôi.

- Ông ấy nhận cậu làm con nuôi?

- Ông ấy nhận tớ làm con như con trai ấy. Điều đó với tớ là rất quan trọng. nếu trở thành con nuôi ông ấy, tớ sẽ tự động có quốc tịch Mỹ.

- Cậu muốn di tản à?

- Không. Ở đây tớ có nhiều việc lâu dài, tớ không muốn cắt đứt. Nhưng, hôm nay tớ phải nói với cậu, bởi vì tớ cần cậu giúp đỡ trường cho những công việc ấy. Nhưng với quốc tịch Mỹ tớ sẽ có hộ chiếu Mỹ và đi du lịch thoải mái khắp thế giới. Cậu biết rõ là nếu không thế thì một người bình thường sẽ không bao giờ có thể ra khỏi đất nước của mình. Mà tớ thì vô cùng muốn đến Ailen.

- Tại sao lại phải là Ailen?

- Đó là nơi tốt nhất thế giới để câu cá hồi – Skreta nói và anh tiếp tục – Có một chuyện hơi phức tạp là Bertlef chưa đủ già để làm bố tôi. Cần phải giải thích cho ông ấy là tình bố con nuôi là một trạng thái pháp lý không có gì chung với tình bố con tự nhiên và, về mặt lý thuyết mà nói, ông ấy có thể là bố nuôi của tớ ngay cả khi ông ấy ít tuổi hơn tớ. Có lẽ ông ấy sẽ hiểu điều đó, nhưng ông ấy có một người vợ rất trẻ. Đó là một trong số các bệnh nhân của tớ. Ngày kia bà ta sẽ đến đây. tớ đã bảo Suzy đi Praha đón bà ta ở chân cầu thang máy bay.

- Suzy có biết gì về kế hoạch của cậu không?

- Tất nhiên rồi. Tớ ra lệnh bằng mọi giá phải chiếm được cảm tình của bà mẹ chồng tương lai.

- Thế còn ông người Mỹ? Ông ấy nói gì về chuyện đó?

- Đó chính là điểm khó nhất. Ông ấy không có khả năng hiểu được khi người ta nói mập mờ. Chính vì thế tớ mới cần đến cậu, để cậu nghiên cứu ông ấy và nói cho tớ biết phải làm thế nào với ông ấy.

Skreta nhìn đồng hồ và nói Bertlef đang đợi họ.

- Nhưng chúng ta làm gì với Bob bây giờ? – Jakub hỏi.

- Sao cậu lại dẫn nó vào đây? – Skreta hỏi.

Jakub giải thích cho bạn anh đã cứu sống con chó thế nào, nhưng Skreta đang chìm đắm vào những suy nghĩ của mình nên chỉ nghe một cách lơ đãng.

Khi Jakub nói xong, anh nói:

- Bà chủ nhà trọ là một bệnh nhân của tớ. Năm kia bà ấy đã đẻ một thằng bé đẹp tuyệt. Họ rất yêu quý Bob, ngày mai cậu phải mang nó trả lại cho họ. Trong khi chờ đợi, chúng ta sẽ cho nó một liều thuốc ngủ để nó dễ yên cho chúng ta.

Anh rút từ trong túi một tuýp thuốc, lấy ra một viên. Anh gọi con chó lại gần, vạch mồm nó ra và ném viên thuốc vào họng con chó.

- Một phút nữa nó sẽ ngủ rất ngon – anh nói và cùng Jakub ra khỏi phòng.

Bertlef chào mừng hai người khách và Jakub nhìn quanh căn phòng. Anh tiến lại gần bức tranh vẽ một vị thánh râu rậm:

- Tôi nghe nói là ông có vẽ - anh nói, với Bertlef.

- Vâng – Bertlef trả lời – đó là thánh Lazare, ông thánh bảo mệnh của tôi.

- Tại sao ông lại vẽ ông ấy có vòng hào quang màu xanh? – Jakub tỏ vẻ ngạc nhiên hỏi.

- Tôi rất vui vì anh hỏi tôi câu đó. thường thì người ta ngắm một bức tranh mà thậm chí không biết mình đang nhìn gì. Tôi vẽ vòng hào quang xanh chỉ đơn giản vì trên thực tế vòng hào quang màu xanh.

Jakub lại tỏ ra ngạc nhiên, Bertlef nói tiếp:

- Những người yêu kính Chúa bằng một tình yêu đặc biệt mạnh mẽ sẽ cảm thấy được phần thưởng một niềm vui thiêng liêng lan toả trong khắp con người mình và từ đó chiếu toả ra bên ngoài. Ánh sáng của niềm vui thần thánh đó dịu dàng, mềm mại và có màu bầu trời.

- Gượm đã – Jakub nói – Ông muốn nói vòng hào quang còn hơn là một biểu tượng?

- Chắc chắn rồi – Bertlef nói – Nhưng anh đừng nghĩ nó thường trực toả rạng trên đầu các vị thánh và các vị thánh dẫn đường cho thế giới như những ngọn đèn đường. Dĩ nhiên là không rồi. Chỉ vào một số thời điểm niềm vui bên trong mạnh mẽ đến mức trán họ phóng ra một ánh sáng màu xanh. Trong những thế kỷ đầu tiên sau khi Jesus chết đi, vào thời kỳ các thánh có rất nhiều và có nhiều người thân thiết với họ, không ai mảy mai nghi ngờ về màu vòng hào quang của họ, và trên tất cả các bức tranh, tranh tường thời đó anh sẽ thấy vòng hào quang có màu xanh. Từ thế kỷ thứ năm trở đi các họa sĩ mới dần bắt đầu vẽ các màu khác nhau, chẳng hạn màu da cam và màu vàng. Sau này, trong hội họa gô tích, chỉ còn lại các vòng hào quang màu vàng thôi. Trông đẹp hơn và biểu hiện được rõ hơn sức mạnh trần thế và vinh quang của Nhà thờ. Nhưng vòng hào quang đó không còn giống với vòng hào quang thật sự, cũng như Nhà thờ không còn giống với Thiên Chúa giáo nguyên thủy nữa.

- Tôi không biết điều đó đấy – Jakub nói và Bertlef bước về phía tủ rượu. Ông trao đổi một lúc với hai người khách để biết nên lấy chai nào. Khi rót xong cognac vào ba chiếc ly, ông quay về phía bác sĩ:

- Anh đừng quên, tôi xin anh, người cha bất hạnh này. Tôi muốn điều đó lắm đấy!

Skreta đảm bảo với Bertlef rằng tất cả sẽ diễn ra tốt đẹp, Jakub không biết họ đang nói về chuyện gì. Khi họ nói với anh (chúng ta hãy tán thưởng sự kín đáo thanh lịch của hai người đó, họ không nói ra một cái tên nào, ngay cả trước mặt Jakub), anh thể hiện lòng thương xót lớn lao với ông bố ít may mắn:

- Ai trong số chúng ta chưa phải trải qua sự nhọc nhằn đó! Đó là một trong những thử thách lớn nhất của cuộc đời. Những ai khuất phục và trở thành bố dù không muốn suốt đời sẽ bị kết tội bởi thất bại của mình. Họ trở nên độc ác như tất cả những ai thua cuộc và muốn tất cả những người khác chịu chung số phận.

- Bạn ơi! – Bertlef kêu lên – Anh đang nói trước mặt một người cha sung sướng! Nếu anh còn ở lại đây một hai ngày nữa, anh sẽ nhìn thấy con trai tôi, một thằng bé đẹp tuyệt, và anh sẽ rút lại những gì anh vừa nói.

- Tôi sẽ không rút lại gì hết – Jakub nói – vì ông đã không trở thành bố dù không muốn!

- Dĩ nhiên là không rồi. Tôi đã thành bố theo đúng mong muốn của mình và nhờ vào ân huệ của bác sĩ Skreta.

Bác sĩ đồng ý với vẻ thoải mái và tuyên bố anh cũng có một ý kiến về tình cha con giống với Jakub, mà tình trạng tuyệt vời của Suzy chính là bằng chứng:

- Điều duy nhất – anh nói thêm – khiến tôi hơi bối rối về chuyện sinh đẻ, là lựa chọn có phần không có lý lắm của các ông bố bà mẹ. Thật khó tin là các cá nhân xấu xí lại có thể quyết định sinh đẻ. Chắc họ tưởng gánh nặng của cái xấu sẽ nhẹ nhàng hơn nếu họ được chia sẻ với con cháu mình.

Bertlef coi quan điểm của bác sĩ Skreta là phân biệt chủng tộc về mặt mỹ học:

- Đừng quên là, không chỉ Socrate là một người xấu xí, mà rất nhiều cô tình nhân lừng danh cũng không hề nổi bật vì vẻ bên ngoài đâu nhé. Sự phân biệt chủng tộc về mặt mỹ học gần như luôn là dấu hiệu của thiếu kinh nghiệm. Những ai chưa đi sâu vào thế giới khoái lạc tình yêu chỉ có thể phán xét phụ nữ thông qua những gì mà họ nhìn thấy. Nhưng những ai thực sự hiểu biết sẽ biết là con mắt chỉ có thể khơi gợi một mảnh xấu xí của những gì phụ nữ có thể dâng hiến cho chúng ta. Khi Chúa sáng tạo con người phải làm tình và sinh sôi, thưa bác sĩ, Người đã nghĩ đến những người xấu ngang với những người đẹp. Tôi lại còn chắc chắn là tiêu chí thẩm mỹ không đến từ Chúa, mà từ Quỷ. Trên thiên đường, không ai phân biệt xấu đẹp nữa đâu.

Jakub tiếp lời và khẳng định những mục đích thẩm mỹ không đóng vai trò gì trong sự kính trọng của anh đối với sự sinh đẻ.

- Nhưng tôi có thể dẫn ra mười lý do khác để không nên làm bố.

- Nói đi, tôi rất tò mò đấy – Bertlef nói.

- Thứ nhất, tôi không thích tình mẹ con – Jakub nói và dừng lại, về nghĩ ngợi – Thời đại hiện đại đã vén màn bí ẩn mọi huyền thoại. Từ lâu nay tuổi thơ đã không còn là tuổi ngây thơ. Freud đã phát hiện tính dục ở trẻ con và đã nói với chúng ta tất cả về Oedipe. Chỉ Jocaste là chưa hề bị động đến, không ai dám giật khăn bịt mắt của bà. Tình mẹ con là cấm kỵ cuối cùng và lớn nhất, cái tạo ra sự xấu xa nghiêm trọng nhất, không có sợi dây liên hệ nào chặt chẽ hơn mối liên kết gắn liền người mẹ với đứa con. Mối liên hệ đó mãi mãi làm biến dạng tâm hồn đứa trẻ và chuẩn bị cho người mẹ, khi đứa trẻ lớn lên, những đau khổ lớn nhất của tình yêu. Tôi nói tình mẹ con là một sự xấu xa và tôi từ chối đóng góp vào đó.

- Tiếp theo – Bertlef nói.

- Một lý do khác khiến tôi không muốn làm tăng số lượng các bà mẹ - Jakub nói, hơi có chút bối rối – là tôi quá yêu cơ thể phụ nữ và không thể nghĩ mà không thấy kinh tởm rằng bộ ngực của người tôi yêu sẽ trở thành một cái túi đựng sữa.

- Tiếp theo – Bertlef nói.

- Bác sĩ chắc là sẽ khẳng định với chúng ta là các bác sĩ và y tá điều trị cho những phụ nữ nằm viện sau khi chữa đẻ nặng nề hơn là cho các sản phụ và chứng kiến họ có chút khinh bỉ, mà quên mất là đến lượt mình, họ chắc chắn cũng sẽ phải chịu, ít nhất một lần trong đời, một sự chữa trị tương tự. Nhưng ở họ lại có một phản chiếu mạnh hơn mọi suy nghĩ, bởi vì sự thành kính dành cho sinh đẻ là một mệnh lệnh của tự nhiên. Chính vì lẽ đó sẽ là vô ích để tìm kiếm một lý luận duy lý dù nhỏ nhất trong việc tuyên truyền sinh đẻ. Phải chăng giọng nói của Jesus đang vang lên, trong luân lý sinh đẻ của Nhà thờ, hay các anh nghe thấy giọng của Marx trong tuyên truyền của nhà nước cộng sản về sinh đẻ? Được dẫn lối bởi ham muốn duy nhất là duy trì giống nòi, nhân loại cuối cùng sẽ ngạt thở trên mảnh đất tí hon của mình. Nhưng tuyên truyền cho sinh đẻ vẫn tiếp tục chạy và công chúng đổ nước mắt xúc động khi nhìn thấy hình ảnh một người mẹ cho con bú hoặc khi một đứa bé con nhăn mặt. Tôi kinh tởm hình ảnh đó. Khi nghĩ là mình có thể, cùng với hàng triệu người nhiệt thành khác, cúi xuống một cái nôi với một nụ cười đần độn, tôi thấy lạnh hết sống lưng.

- Tiếp theo – Bertlef nói.

- Và rõ ràng tôi cũng phải tự hỏi tôi muốn gửi đứa con của mình vào thế giới nào. Trường học sẽ nhanh chóng tước nó khỏi tay tôi và nhồi sọ nó những điều vớ vẩn mà chính bản thân tôi cả đời đã phải đấu tranh để chống lại. Liệu tôi có phải nhìn con trai mình trở thành một kẻ đần độn phò chính thống ngay trước mắt tôi? Hoặc, liệu tôi có phải nhồi cho nó những ý tưởng của chính tôi và nhìn thấy nó đau đớn bởi vì nó bị lôi kéo vào những xung đột giống như tôi?

- Tiếp theo – Bertlef nói.

- Và rõ ràng tôi cũng phải nghĩ cho tôi. Tại đất nước này, trẻ con trả nợ cho sự bất tuân lệnh của bố mẹ chúng và bố mẹ chúng cho sự bất tuân của con cái. Bao nhiêu người trẻ tuổi bị cấm học hành vì bố mẹ họ rơi vào cảnh thất sủng! Và bao nhiêu bố mẹ đã chấp nhận hoàn toàn sự hèn nhất với mục đích duy nhất là không làm hại đến con cái họ? Ở đây, ai muốn giữ được ít nhất một tự do nào đó cho mình thì không được phép có con – Jakub nói, và im lặng.

- Anh còn phải dẫn ra năm lý do nữa cơ – Bertlef nói.

- Lý do cuối cùng có sức mạnh đủ để ngang bằng với cả năm lý do – Jakub nói – Có một đứa con đồng nghĩa với việc thỏa hiệp tuyệt đối với con người. Nếu tôi có một đứa con, thì cũng giống như tôi nói, tôi đã sinh ra, tôi đã ném trái cuộc đời và tôi nhận ra rằng nó tốt đẹp đến mức xứng đáng được lập lại.

- Thế anh không thấy cuộc sống tốt đẹp à? – Bertlef hỏi.

Jakub muốn thật chính xác nên trả lời thận trọng:

- Tôi chỉ biết một điều là tôi không bao giờ có thể nói chắc như đinh đóng cột rằng con người là sinh vật tuyệt diệu và rằng tôi muốn tái tạo nó.

- Thì chính bởi vì cậu chỉ từng biết đến cuộc sống ở một khía cạnh duy nhất, khía cạnh tệ hại nhất – bác sĩ Skreta nói – Cậu chưa bao giờ biết sống hết cả. Cậu luôn nghĩ nghĩa vụ của mình là lao vào cuộc, như người ta nói. Nhưng với cậu đó có phải là thực tế không? Chính trị. Và chính trị, trong cuộc sống nó là cái chứa đựng ít bản chất nhất và ít giá trị nhất. Chính trị, đó là thứ bọt bần trôi nổi trên mặt sông, trong khi thực tế cuộc sống của dòng

sông nằm ở độ sâu hơn nhiều. Việc nghiên cứu sự sinh nở của phụ nữ đã diễn ra từ hàng nghìn năm nay rồi. Đó là một lịch sử vững vàng và chắc chắn. Và nó hoàn toàn đứng vững với chuyện chính phủ này hay chính phủ khác nắm quyền hành. Còn tớ, khi tớ đeo găng cao su vào khám các bộ phận nội tạng của phụ nữ, tớ gần với tâm điểm sự sống hơn cậu, cậu, người đã suýt mất mạng chỉ vì cố công làm điều tốt cho nhân loại.

Thay vì phản đối Jakub đồng ý với những trách móc của bạn, và bác sĩ Skreta, cảm thấy được khuyến khích, nói tiếp:

- Archimède đứng trước các đường tròn, Michel-Ange đứng trước khối đá của mình, Pasteur đứng trước các ống nghiệm, chính họ, chỉ họ mới là những người đã biến đổi cuộc sống của con người và làm nên lịch sử thực sự, trong khi các chính trị gia... - Skreta ngừng một lát và phẩy tay về khinh bỉ.

- Trong khi các chính trị gia làm sao? – Jakub hỏi, và anh tiếp – tớ sẽ nói cho cậu vậy. Nếu khoa học và nghệ thuật quả thật là trường đầu thật sự, cơ bản của lịch sử, thì ngược lại chính trị là phòng thí nghiệm khoa học kín cổng cao tường, trong đó người ta bắt con người phải làm những thí nghiệm kỳ quặc. Những con người làm vật thí nghiệm ở đó bị đẩy vào những cái bẫy sập rồi được lôi lên sân khấu, mê mẩn trước những tiếng vỗ tay và kinh hoàng trước giá treo cổ, bị tố giác và bị buộc phải tố cáo. Tớ từng làm phụ tá tại trung tâm thí nghiệm như thế, nhưng ở đó nhiều lần những cũng đã là nạn nhân cho giải phẫu rồi. Tớ biết mình không tạo ra bất kỳ giá trị nào (không nhiều hơn những người làm ở đó cùng với tớ), nhưng chắc chắn ở đó tớ cũng hiểu được rõ hơn bất kỳ ai con người là gì.

- Tôi hiểu ý anh rồi – Bertlef nói – và tôi cũng biết về trung tâm thí nghiệm đó, dù tôi chưa từng bao giờ làm phụ tá phòng thí nghiệm tại đó cả, mà chỉ làm vật thí nghiệm thôi. Tôi từng ở Đức khi chiến tranh nổ ra. Chính người đàn bà mà tôi yêu hồi đó đã tố cáo tôi với Gestapo. Họ đã đến tìm cô ta và chìa ảnh tôi trên giường với một người khác cho cô ấy xem. Bức ảnh làm cô ta đau đớn, mà các anh cũng biết tình yêu bao giờ cũng mang những nét của sự thù hận. Tôi vào tù với cảm giác kỳ lạ là mình đã bị tình yêu dẫn vào đó. Các anh không thấy là thật đáng ngưỡng mộ việc nằm trong tay Gestapo và biết là chính ở đó, trên thực tế, là ưu tiên của một người đàn ông được yêu quá nhiều sao?

Jakub trả lời:

- Có một điều khiến tôi cảm thấy kinh tởm nhất ở con người, đó là chứng kiến sự tàn bạo, sự dè tiện và ngu xuẩn của nó lại thường xuyên khoác trên mặt tấm mặt nạ của trữ tình. Cô ta đẩy ông đến cái chết và cô ta coi nó như là một chiến công tình cảm chủ nghĩa của một tình yêu bị xúc phạm. và ông đã lên giá treo cổ vì một người đàn bà ngu ngốc, với cảm giác đang đóng vai trong một vở bi kịch kiểu Shakespeare viết riêng cho ông.

- Sau chiến tranh cô ta đến gặp tôi, khóc lóc – Bertlef kể tiếp, như thể không hề nghe thấy những lời công kích của Jakub – Tôi đã nói với cô ta, đừng lo lắng gì, Bertlef không bao giờ trả thù đâu.

- Ông cũng biết – Jakub nói – tôi thường nghĩ đến ông vua Hérode, khi biết vị vua tương lai của người Do Thái vừa ra đời, ông ta đã ra lệnh giết toàn bộ trẻ sơ sinh vì sợ mất ngai vàng. Cá nhân mà nói, tôi tưởng tượng ra Hérode khác cơ, dù vẫn biết rằng đó chỉ là một trò chơi của trí tưởng tượng. Theo tôi, Hérode là một ông vua có học, thông thái và rất vị tha, từ lâu nay đã làm việc trong phòng thí nghiệm chính trị và đã học được cách biết về cuộc sống và con người. Ông ấy hiểu rằng con người nhẽ ra không bao giờ nên được tạo ra. Mặt khác, các nghi ngờ của ông ấy không đến nỗi lộn xộn và đáng trách như thế. Nếu tôi không lạm dụng, thì chính Đức Chúa cũng từng nghi ngờ con người và nuôi dưỡng ý định diệt trừ cái phân cấu thành công trình của mình đó.

- Đúng – Bertlef công nhận – Điều đó được viết trong chương Sáu sáng Thế kỷ "Ta sẽ loại khỏi mặt đất con người mà ta đã tạo ra, bởi ta hối hận vì đã làm ra nó".

- Có thể chỉ là một giây phút yếu đuối của Đức Chúa khi cuối cùng ông ta cho phép Noé trốn trên thuyền để bắt đầu lại lịch sử loài người. Liệu chúng ta có thể chắc chắn được rằng Chúa chưa bao giờ hối hận vì quyết định đó không? Chỉ có điều, dù ông ta có hối hận hay không, thì cũng không thể làm gì được nữa. Chúa không thể tự biến mình thành dị hợm nếu cứ liên tục thay đổi quyết định. Nhưng nếu ông ta là người đã tiêm nhiễm vào dâu Hérode ý nghĩ đó? Có thể loại trừ điều đó được không?

Bertlef nhún vai không nói gì.

- Hérode là ông vua. Ông ấy chỉ chịu trách nhiệm về bản thân mình. Ông ấy không thể tự nhủ giống tôi: người khác làm gì thì làm, tôi từ chối không muốn sinh đẻ. Hérode là vua và biết là mình phải tự quyết định cho bản thân mình và cho người khác nữa, ông ấy quyết định nhân danh toàn thể nhân loại rằng con người không bao giờ được tự tái tạo nữa. Chính vì lý do như thế mà cuộc tàn sát những đứa trẻ mới sinh đã bắt đầu. Các mục đích của ông ta không đến nỗi xấu xa như chúng ta vẫn hay nghĩ. Hérode nuôi dưỡng chín chắn trong lòng cái ý nguyện độ lượng nhất là cứu thế giới thoát khỏi nanh vuốt con người.

- Tôi rất thích cách diễn giải Hérode của anh – Bertlef nói – Tôi thích nó đến mức kể từ ngày hôm nay tôi sẽ bắt chước anh trong việc giải thích cuộc tàn sát những đứa bé vô tội. Nhưng đừng quên là chính vào lúc Hérode quyết định nhân loại không được tồn tại nữa, ở Bethléhem một đứa bé trai đã thoát khỏi được lưỡi dao của ông ta. Và đứa trẻ đó đã lớn lên, đã nói với mọi người là chỉ cần có một điều là sẽ khiến cuộc sống trở nên đáng sống: yêu thương lẫn nhau. Hérode chắc hẳn có học vấn và có kinh nghiệm hơn rồi. Jesus chắc chắn là một thanh niên non nớt không biết nhiều điều của cuộc sống lắm. Toàn bộ sự rao giảng của ông ấy có thể được giải thích bằng tuổi trẻ và sự thiếu kinh nghiệm của mình. Vì ngày thơ, nếu anh muốn. Nhưng dù sao ông ấy cũng đã nắm được chân lý.

- Chân lý? Ai đã chỉ ra chân lý đó? – Jakub hỏi dồn dập.

- Không ai hết cả - Bertlef nói – Chưa ai từng chỉ ra và sẽ không có ai chỉ ra hết. Jesus yêu cha mình đến nỗi ông ấy không thể chấp nhận tác phẩm của người cha lại có thể xấu xa. Ông ấy đã đi đến kết luận đó nhờ tình yêu, chứ hoàn toàn không phải lý trí. Chính vì vậy cuộc tranh cãi giữa ông ấy và Hérode, chỉ trái tim của chúng ta mới đủ sức làm rõ bí mật. Có đáng để sống không bằng, có hay không? Tôi không có bằng chứng nào hết, nhưng với Jesus, tôi tin là có. – nói vậy xong, Bertlef mỉm cười quay sang Skreta – Chính vì thế tôi đã gửi vợ tôi đến điều trị ở đây dưới sự quản lý của bác sĩ Skreta, người theo tôi là một trong các vị thánh tông đồ của Jesus, bởi vì anh ấy biết tạo ra những điều kỳ diệu và mang lại sự sống cho những cái bụng

ngủ quên của phụ nữ. Tôi xin nâng cốc chúc sức khỏe bác sĩ!

Jakub luôn dành cho Olga một thái độ nghiêm khắc kiểu cha con, và vì lẽ đó anh thích tự gọi mình là "lão già". Tuy thế cô cũng biết anh có rất nhiều đàn bà, với họ anh cư xử rất khác, đó là điều khiến cô ghen với họ. Nhưng hôm nay, lần đầu tiên, cô nghĩ dù sao ở Jakub cũng đã có cái gì đó già nua rồi. Trong cách cư xử của anh với cô, một người trẻ tuổi, cô cảm thấy cái mùi ẩm ướt lan toả từ thể hệ trước.

Những ông già tự nhận ra nhau ở thói quen tăng bốc các đầu đón trong quá khứ và từ đó xây dựng một viện bảo tàng, nơi họ mời khách đến xem (những bảo tàng đó mới có ít khách lắm sao!) Olga hiểu trong bảo tàng của Jakub cô là hiện vật sống động chính yếu, và thái độ hiền hậu độ lượng của Jakub với cô chỉ có mục đích là khiến khách tham quan phải nhỏ lệ.

Hôm nay, cô cũng đã phát hiện vật vô tri quý giá nhất của bảo tàng đó, viên thuốc màu xanh nhạt. Vừa nãy, khi anh mở tờ giấy gói viên thuốc, cô đã ngạc nhiên và không cảm thấy chút xúc động nào. Hiểu là Jakub luôn nghĩ đến việc tự tử vào những giai đoạn khó khăn, cô thấy cung cách trang trọng khi anh cho cô biết điều đó thật là lỗi bịch. Cô thấy lỗi bịch vì anh mở tờ giấy lụa với thái độ chăm chú đến thế, như thể nó chứa một viên đá quý vậy. Và cô không hiểu tại sao tất cả những người trưởng thành lại phải làm chủ được cái chết của mình trong mọi trường hợp. Nếu khi ra đến nước ngoài bị ung thư thì không biết anh có cần đến thuốc độc không? Nhưng không, với Jakub, viên thuốc không chỉ là một thứ thuốc độc đơn thuần, nó còn là một thứ đồ phụ trợ mang tính biểu tượng mà giờ đây anh muốn dâng lên cho vị giáo sĩ trong một buổi lễ linh thiêng. Có gì đó đáng cười.

Cô ra khỏi phòng tắm và đi về phía khách sạn Richmond. Dù tất cả những ý nghĩ phản tỉnh đó, cô vẫn thích gặp Jakub. Cô có mon muốn lớn lao là phạm tục hóa bảo tàng của anh đi, đi vào đó với tư cách một người đàn bà chứ không phải một vật trưng bày.

Do đó cô hơi thất vọng khi thấy trên cửa phòng anh có một mẩu giấy nhắn cô đến gặp anh ở phòng bên cạnh, có cả Bertlef và Skreta. Ý nghĩ phải gặp anh cùng với những người khác khiến cô đánh mất sự dũng cảm, nhất là khi cô không biết Bertlef, và bác sĩ Skreta vẫn thường rất hững hờ với cô.

Bertlef khiến cô nhanh chóng quên đi sự rụt rè. Ông cúi gập người tự giới thiệu và trách bác sĩ Skreta đã không chịu cho ông làm quen với một người phụ nữ thú vị nhường ấy.

Skreta trả lời là Jakub chịu trách nhiệm coi sóc cô gái và anh đã cố ý không giới thiệu cô với Bertlef vì biết rằng sẽ không người phụ nữ nào kháng cự nổi trước ông.

Bertlef đón nhận sự xin lỗi đó với một vẻ hài lòng tươi cười. Rồi ông nhấc điện thoại lên và gọi khách sạn để đặt bữa tối.

- Thật không tin nổi – bác sĩ Skreta nói – làm thế nào mà ông bạn chúng ta có thể sống vương giả thế tại cái chôn khi họ cò gáy không có đến nổi một quán ăn ra hồn thế này.

Bertlef lục trong một cái hộp đựng xì gà đặt cạnh điện thoại, đựng đầy những đồng xu nửa dollar:

- Hà tiện là một tội lỗi... - ông mỉm cười nói.

Jakub nhận xét anh chưa từng gặp ai tin Chúa nồng nhiệt đến thế, mà vẫn biết cách hưởng thụ cuộc đời.

- Chắc chắn là bởi vì anh chưa bao giờ gặp được một tín đồ Thiên Chúa giáo đúng nghĩa. Cái từ Phúc Âm, chắc các bạn cũng biết, có nghĩa là thông điệp của niềm vui. Hưởng thụ cuộc sống, đó là lời dạy quan trọng nhất của Jesus.

Olga nhận thấy mình có một cơ hội để xen vào cuộc trò chuyện:

- Bằng vào những gì mà các giáo sư từng nói với tôi, các tín đồ Thiên Chúa chỉ nhìn thấy trong cuộc sống nơi trần thế một thung lũng nước mắt và vui sướng với ý nghĩ cuộc sống thực sự chỉ bắt đầu với họ sau khi chết đi.

- Thưa quý cô thân mến – Bertlef nói – Đừng tin vào các giáo sư.

- Và tất cả các vị thánh – Olga nói – chỉ làm mỗi một việc là chối từ cuộc sống. Nhẽ ra phải làm tình, họ lại tự hành xác, nhẽ ra phải tranh luận như ông và tôi, thì họ lại lui về các nhà tu kín, nhẽ ra phải đặt bữa tối qua điện thoại, thì họ lại nhai rễ cây.

- Cô không hiểu gì về các thánh rồi, thưa quý cô. Những người đó thiết tha với cuộc đời vô cùng tận. Chỉ có điều, họ nhập thế theo cách khác. Theo cô, khoái lạc lớn nhất của con người là gì? Cô có thể thử đoán xem, nhưng thế nào cô cũng nhầm, bởi vì cô không đủ thành thực. Đó không phải là một lời trách cứ, bởi sự thành thực đòi hỏi phải hiểu biết chính mình và sự hiểu biết lại là thành quả của tuổi tác. Làm thế nào một cô gái trẻ toả rạng hào quang của tuổi trẻ như cô lại có thể thành thực? Cô ta không thể thành thực bởi vì cô ta không biết cả đến trong mình có gì. Nhưng nếu cô ta biết được, cô sẽ phải chấp nhận với tôi rằng khoái lạc lớn nhất là được ngưỡng mộ. Cô không nghĩ thế ư?

Olga trả lời là cô biết nhiều khoái lạc.

- Không, - Bertlef nói – hãy lấy ví dụ vận động viên điền kinh của các bạn, người mà trẻ con đứa nào cũng biết vì đã liên tục mang về ba chiến thắng trên đường chạy Olympic. Cô có nghĩ anh ta chối từ cuộc sống không? Thế mà, nhẽ ra phải trò chuyện, phải làm tình và chơi bời, thì anh ta bắt buộc phải trải qua rất nhiều thời gian chạy vòng quanh sân vận động. Sự tập luyện của anh ta rất giống với những gì mà các vị thánh nổi tiếng nhất của chúng ta đã làm. Thánh Macaire, thành Alexandrie, khi ở ngoài sa mạc, đã đều đặn rót đầy một rổ đựng cát, ông đặt nó lên lưng và ngày qua ngày bước đi cho đến khi kiệt sức hoàn toàn. Nhưng chắc chắn là có tồn tại, với vận động viên điền kinh của các bạn cũng như với thánh Macaire thành Alexandrie, một phần thưởng lớn lao đền đáp đầy đủ cho tất cả nỗ lực của họ. Cô có biết nghe thấy những tiếng vỗ tay của một sân vận động Olympic vĩ đại có ý nghĩa thế nào không? Không có niềm vui nào lớn hơn đâu! Thánh Macaire thành Alexandrie biết tại sao mình phải mang rổ cát trên lưng. Vinh quang của các nhà

marathon trên sa mạc đã sớm lan rộng trogn toàn giới Thiên chúa. Và thánh Macaire cũng giống như vận động viên của các bạn đã chiến thắng ở cự ly năm nghìn mét, rồi mười nghìn mét và cuối cùng như thế vẫn chưa đủ, anh ta chiến thắng nốt ở giải marathon. Ham muốn được ngưỡng mộ thật vô cùng. Thánh Macaire đã đến một nhà tu ở Thébes không báo trước và xin được chấp nhận làm thành viên ở đó. Nhưng sau đó khi đại lễ mùa chay tới, sự vinh quang của ông cũng tới theo. Toàn bộ các tu sĩ trai giới ngồi, nhưng ông đã đứng suốt bốn mươi ngày ăn chay! Đó là một chiến thắng mà cô không tưởng tượng nổi đâu! Hoặc, cô có nhớ đến thánh Siméon ẩn sĩ trên cột không? Ông đã dựng trên sa mạc một cái cột, trên đỉnh chỉ có một cái sân nhỏ. Trên đó không thể ngồi được, bắt buộc phải đứng. Và ông đã đứng đó suốt đời và toàn bộ giới Thiên Chúa ngưỡng mộ nhiệt thành kỷ lục khó tin của một con người dường như vượt quá mọi ngưỡng cửa của nhân loại này. Thánh Siméon, đó là Gagarine của thế kỷ thứ năm. Cô có thể tưởng tượng được hạnh phúc của nữ thánh Genevieve của Paris ngày mà một đoàn lái buôn Golois báo với bà là thánh Siméon từng nghe nói đến bà và chúc phúc cho bà từ trên cây cột của mình? Thế cô nghĩ tại sao ông tìm cách lập kỷ lục? Có thể bởi vì ông không hề lo nghĩ đến cuộc sống lẫn con người ư? Đừng ngây thơ thế! Các Cha của Nhà thờ biết rất rõ là thánh Siméon rất trọng danh tiếng và đã thử thách ông. Nhân danh quyền lực tinh thần, họ đã ra lệnh cho ông xuống khỏi cột và từ bỏ cuộc đua. Thật là một đòn đau với thánh Siméon! Nhưng, hoặc vì mình triết hoặc vì khôn ngoan, ông đã nghe lời. Các Cha của Nhà thờ không hề phản đối các kỷ lục, nhưng họ muốn chắc chắn sự hão danh của thánh Siméon không khiến ông rơi là kỷ luật. Khi họ thấy ông buồn bã đi xuống ngay lập tức họ đã ra lệnh leo lên trở lại, khiến cuối cùng thánh Siméon ẩn sĩ trên cột đã có thể chết trên cột, được bao quanh bởi tình yêu và lòng ngưỡng mộ của loài người.

Olga chăm chú lắng nghe, cô bật cười khi nghe những lời cuối cùng của Bertlef.

- Cái ham muốn tuyệt vời được ngưỡng mộ đó không có gì là đáng cười đâu, tôi thấy nó gây xúc động thì đúng hơn – Bertlef nói – Người nào muốn được ngưỡng mộ sẽ thiết tha với những người gần gũi với mình, quan tâm đến họ, không thể sống được nếu thiếu họ. Thánh Siméon một mình ở sa mạc, trên một mét vuông đỉnh cột. Thế nhưng ông lại ở với tất cả mọi người! Ông tưởng tượng hàng triệu cặp mắt đang dõi lên mình. Ông hiện diện trong hàng triệu ý nghĩ và ông sung sướng vì điều đó. Đó chính là một tấm gương lớn về tình yêu con người và tình yêu cuộc sống. Cô đừng nhầm, thưa quý cô yêu quý, về điểm thánh Siméon vẫn tiếp tục sống trong mỗi chúng ta. Và đến ngày nay ông vẫn là điểm cực tốt đẹp nhất của giống loài chúng ta.

Có tiếng gõ cửa và một người phục vụ bước vào, đẩy trước mặt một chiếc xe chất đầy đồ ăn. Anh ta trải khăn lên bàn và đặt dao đĩa. Bertlef tìm trong hộp đựng xi gà và nhét vào túi người phục vụ một nắm tiền xu. Sau đó, họ bắt đầu ăn, người phục vụ đứng ở sau để rót rượu vang và phục vụ món.

Bertlef say sưa bình luận mùi vị mỗi món ăn và Skreta lưu ý là không biết từ bao lâu anh chưa được ăn một bữa ngon như thế này.

- Có thể lần cuối cùng mẹ tôi nấu cho tôi ăn, nhưng khi đó tôi còn nhỏ lắm. Tôi mồ côi từ khi năm tuổi. Thế giới bao quanh tôi là một thế giới xa lạ và với tôi cái bếp cũng xa lạ. Tình yêu với đồ ăn nảy sinh từ tình yêu với người gần gũi.

- Rất chính xác – Bertlef nói, gấp một miếng thịt bò cho vào miệng.

- Đứa trẻ bị bỏ rơi ăn không thấy ngon. Tin tôi đi, đến tận giờ tôi vẫn rất đau khổ vì không có cha mẹ. Tin tôi đi, đến tận giờ, già như thế này rồi, tôi vẫn sẵn sàng cho đi tất cả để có được một người bố.

- Anh quá coi trọng các quan hệ gia đình rồi – Bertlef nói – Tất cả mọi người đều gần gũi với anh. Đừng quên Jesus từng nói gì khi người ta muốn gọi ông về bên cạnh người mẹ và anh em của ông. Ông đã chỉ các tông đồ và nói, mẹ tôi và anh em tôi ở đây cả thôi.

- Thế nhưng Giáo hội Thánh – Skreta tìm cách giải thích – không hề có ý định nào dù là nhỏ nhất phá huỷ gia đình hay thay thế nó bằng một cộng đồng đám đông tự do.

- Có một khác biệt giữa Giáo hội Thánh và Jesus. Và thánh Paul, nếu các bạn cho phép tôi được nói, trong mắt tôi là người tiếp nối nhưng cũng là người phản lại Jesus. Trước hết, có sự chuyển hoá đột ngột từ Saul sang Paul! Như thế chúng ta chưa biết đầy đủ về những kẻ cuồng tín say mê đánh đổi một lòng tin lấy một lòng tin khác chỉ trong vòng một đêm? Đừng có nói với tôi là tình yêu đã hướng lối những kẻ cuồng tín! Chính những kẻ đạo đức học vẫn thăm thì mười điều răn của mình. Nhưng Jesus không phải là một nhà luân lý học. Hãy nhớ điều ông từng nói, khi người ta trách ông không kỷ niệm Sabbath. Sabbath là cho con người và con người không phải cho Sabbath. Jesus yêu phụ nữ! Và các bạn có thể tưởng tượng ra thánh Paul dưới hình dạng một tình nhân? Thánh Paul hẳn sẽ kết tội bởi vì tôi yêu phụ nữ. Nhưng Jesus thì không đâu. Tôi không thấy gì xấu trong việc yêu phụ nữ, yêu nhiều phụ nữ, và được phụ nữ yêu, được nhiều phụ nữ yêu. – Bertlef mỉm cười, nụ cười của ông biểu lộ một sự tự hài lòng – các bạn ạ, tôi không hề có cuộc sống dễ dàng và hơn một lần tôi đã phải tận mắt chứng kiến cái chết. Nhưng có một điều mà Chúa đã tỏ ra độ lượng với tôi. Tôi có rất nhiều phụ nữ và họ đã yêu tôi.

Mọi người dùng xong bữa và người phục vụ bắt đầu dọn bàn thì có tiếng gõ cửa. Những tiếng gõ yếu ớt và rụt rè như thể cầu xin sự khuyến khích.

- Vào đi! – Bertlef nói.

Cánh cửa mở ra, một đứa bé bước vào. Đó là một đứa bé gái chừng năm tuổi, nó mặc một chiếc váy trắng buộc dây, đeo một sợi ru băng lớn sau lưng với một cái nơ lớn, hai đầu chìa ra như hai cái cánh. Trên tay nó cầm một bông hoa, một bông thực được to. Nhìn thấy trong phòng có nhiều người đang ngạc nhiên nhìn nó, nó dừng lại, không dám tiến lên.

Nhưng Bertlef đã đứng dậy, khuôn mặt ông bừng sáng và ông nói:

- Đừng sợ, thiên thần tí hon, lại đây.

Và đứa bé, nhìn thấy nụ cười của Bertlef và như thể thấy ở đó chỗ dựa, phá lên cười rồi chạy về phía ông. Bertlef cầm lấy bông hoa và hôn lên trán đứa bé.

Tất cả mọi người, cả người phục vụ, ngạc nhiên nhìn cảnh đó. Đứa bé, với chiếc nơ trắng dính trên lưng áo, thực sự giống một thiên thần nhỏ. Và Bertlef

đứng đó, nghiêng người về phía trước với bông thược dược trên tay, khiến người ta nghĩ đến những pho tượng ba rốc về các vị thánh đặt trên các quảng trường của những thành phố nhỏ.

- Các bạn thân mến – ông quay về phía những người khách nói – tôi đã có những giây phút rất dễ chịu với các bạn và tôi hy vọng các bạn cũng cảm thấy như thế. Tôi sẵn sàng ở đây với các bạn đến tận một giờ đêm, nhưng như các bạn cũng thấy đấy, tôi không thể. Thiên thần xinh đẹp này đã đến gọi tôi đến chỗ một người đang đợi tôi. Tôi đã nói với các bạn, cuộc đời đã đánh đập tôi bằng đủ mọi cách, nhưng phụ nữ thì yêu tôi.

Bertlef cầm trên tay bông hoa thược dược, ép nó vào ngực và tay kia đặt lên vai đứa bé gái. Ông vẫy chào những người khách. Olga thấy ông diễn kịch một cách lố bịch và vui mừng thấy ông đi để cuối cùng được ở lại một mình với Jakub.

Bertlef cầm tay cô bé và quay người tiến về phía cửa ra vào. Trước khi bước ra, ông nghiêng người xuống hộp đựng xì gà và nhét vào túi mình một nắm tiền xu.

Người phục vụ xếp đĩa bẩn và chai không lên xe đẩy và khi anh ta ra khỏi phòng, Olga hỏi:

- Đứa bé đó là ai?

- Tôi chưa bao giờ nhìn thấy cả - Skreta nói.

- Nó tựa như một thiên thần nhỏ - Jakub nói.

- Một thiên thần mang đến tình nhân cho ông ta? – Olga hỏi.

- Phải – Jakub nói – Một thiên thần ma cô và dặt mồi. Chủ thích gọi thiên thần hộ mệnh của ông ấy như thế.

- Tôi không biết đó có phải là một thiên thần hay không – Skreta nói – nhưng điều đáng tò mò là tôi chưa từng bao giờ nhìn thấy đứa bé đó, dù tôi biết hầu hết mọi người ở đây.

- Trong trường hợp đó, tôi thấy chỉ có một cách giải thích – Jakub nói – cô bé đó không thuộc về thế giới này.

- Dù đó là một thiên thần hay là con gái một nữ hầu phòng, tôi có thể cam đoan một điều – Olga nói – rằng ông ta đang đi gặp một người đàn bà! Cái cung cách đó rôm ròi đến kinh tởm và ông ta chỉ làm thế để tự tán dương mình thôi.

- Chú thì lại thấy hay – Jakub nói.

- Có thể - Olga nói – nhưng cháu vẫn cứ nghĩ đó là người rôm ròi nhất từng tồn tại. Cháu cá với chú là trước khi chúng ta tới một tiếng thì ông ta đã đưa một nắm đồng nửa dollar cho đứa bé gái đó và bảo nó đến tìm ông ta với một bông hoa thược dược trên tay, vào giờ định trước. Các tín đồ bao giờ cũng có xu hướng dàn cảnh các điều kỳ diệu.

- Tôi rất muốn là cô có lý – Skreta nói – quả thật, ông Bertlef ồm rất nặng và một đêm tình ái sẽ là khá nguy hiểm đấy.

- Anh cũng thấy là tôi có lý. Tất cả những ám chỉ đến đàn bà đó chỉ là thùng rỗng kêu to thôi.

- Thừa cô yêu quý – bác sĩ Skreta nói – tôi là bác sĩ của ông ấy, bạn của ông ấy nhưng tôi cũng không chắc chắn được về điều đó. Tôi tự hỏi mình một điều.

- Ông ấy thực sự ồm nặng lắm à? – Jakub hỏi.

- Thế cậu nghĩ tại sao ông ấy ở đây từ gần một năm nay và người vợ trẻ của ông ấy, người mà ông ấy rất yêu quý, chỉ thỉnh thoảng mới đến thăm ông ấy?

- Bỗng nhiên không có ông ấy ở đây không khí trầm hẳn xuống – Jakub nói.

Điều đó là đúng, cả ba người đột nhiên cảm thấy bị bỏ rơi và không muốn ở lại lâu hơn trong căn phòng xa lạ này nữa.

Skreta đứng dậy khỏi ghế:

- Chúng ta đưa cô Olga về phòng rồi đi uống cái gì đi. Chúng ta còn nhiều chuyện để nói lắm.

Olga phản đối:

- Tôi chưa muốn đi ngủ!

- Nhưng đến giờ rồi. Tôi ra lệnh cho cô, với tư cách là bác sĩ – Skreta nghiêm khắc nói.

Họ ra khỏi khách sạn Richmond và vào khu vườn công cộng. Trên đường đi, Olga tìm được dịp để nói thầm với Jakub:

- Tối nay cháu muốn cùng chú...

Nhưng Jakub chỉ nhún vai, vì Skreta đã bày tỏ quyết định sắt đá. Họ đưa cô gái về khu Karl Marx và, trước mặt bạn, Jakub thậm chí còn không vuốt tóc cô như anh vẫn có thói quen. Sự căm ghét của bác sĩ với hai bầu vú giống hai quả mận khiến anh nản lòng. Anh đọc thấy sự thất vọng trên khuôn mặt Olga và thấy đau lòng vì làm méch lòng cô.

- Thế cậu nghĩ thế nào? – Skreta hỏi khi hai người còn lại một mình trên lối đi công viên – Cậu đã nghe tớ nói rồi đấy, lúc tớ nói tớ cần một người cha ấy. Sỏi đá chắc cũng phải mềm lòng thương xót tớ. Thế mà ông ấy lại đi nói về thánh Paul! Liệu có phải ông ấy thực sự không có khả năng hiểu? Đã hai năm nay tớ nói với ông ấy tớ mồ côi, hai năm nay tớ tấn tưng với ông ấy các lợi thế của chiếc hộ chiếu Mỹ. Tớ đã ám chỉ hàng nghìn lần đến các trường hợp nhận con nuôi khác nhau. Theo tính toán của tớ, tất cả những ám chỉ đó nhả ra từ lâu đã phải khiến ông ấy nghĩ đến chuyện nhận tớ làm con nuôi.

- Ông ấy quá say mê mình – Jakub nói.

- Đúng thế đấy – Skreta đồng tình.

- Nếu ông ấy ốm rất nặng, thì điều đó không có gì đáng ngạc nhiên cả. Bệnh ông ấy có thật sự nặng như cậu nói không?

- Còn nặng hơn ấy chứ – Skreta nói – Cách đây sáu tháng ông ấy đã bị một cơn nhồi máu mới, rất trầm trọng, và từ đó ông ấy bị cấm đi xa và phải sống ở đây như một tù nhân. Cuộc sống của ông ấy chỉ còn treo trên sợi tóc thôi. Và ông ấy biết.

- Cậu thấy đấy – Jakub nói – Trong trường hợp đó nhả ra từ lâu cậu đã phải hiểu là phương pháp ám chỉ không hay, bởi vì ám chỉ nào cũng sẽ chỉ gọi cho ông ấy một ý nghĩ nào đó về bản thân mình. Cậu phải nói thẳng đề nghị của mình ra đi. Ông ấy sẽ đáp ứng ngay, chắc chắn, bởi vì ông ấy thích mang lại niềm vui. Điều đó tương hợp với ý nghĩ ông ta có về chính bản thân mình. Ông ấy muốn đem lại niềm vui cho những người giống mình.

- Cậu thật là thiên tài! – Skreta kêu lên – Đơn giản như hai với hai là bốn, mà lại đúng phóc! Tớ ngu thật đấy, tớ đã mất tiêu hai năm cuộc đời chỉ vì không biết cách giải mã ông ấy! Tớ đã mất hai năm vòng vo vô ích! Lỗi của cậu đấy, bởi vì nhả ra cậu phải khuyến tớ từ lâu rồi mới phải chứ.

- Này cậu, thế thì phải hỏi tớ từ lâu rồi chứ.

- Hai năm rồi cậu có đến thăm tớ đâu?

Hai người bạn bước đi trong công viên đang tối dần và hít thở bầu không khí tươi mát của mùa thu đang bắt đầu.

- Giờ đây tớ đã cho ông ta được làm bố, có lẽ tớ cũng đã xứng đáng được ông ta nhận làm con! – Skreta nói.

Jakub đồng ý.

- Bất hạnh là ở chỗ – Skreta tiếp tục sau một lúc im lặng khá lâu – quanh tớ chỉ toàn bọn ngu. Trong cái thành phố này liệu tớ có thể hỏi lời khuyên của ai không? Chỉ vì sinh ra đã có trí thông minh, ngay lập tức người ta bị loại trừ tuyệt đối. Tớ không nghĩ đến gì khác, bởi vì đó là chuyên môn của tớ, nhân loại tạo ra một số lượng kinh khủng bọn ngu ngu. Một cá nhân càng ngu ngu càng muốn sinh đẻ nhiều. Những con người hoàn hảo chỉ sinh nhiều lắm là một đứa con, và những người giỏi nhất, ví dụ như cậu, thì quyết định không đẻ cái gì cả. Thật là một thảm họa. Còn tớ, lúc nào tớ cũng mơ đến một vũ trụ nơi con người không được sinh ra giữa những kẻ xa lạ mà giữa anh em.

Jakub lắng nghe Skreta nói và không thấy có gì thú vị lắm. Skreta tiếp tục:

- Đừng nghĩ đó chỉ là lời nói! Tớ không phải là chính trị gia mà là bác sĩ, và từ anh em với tớ có một ý nghĩa chính xác. Chỉ là anh em những người có chung mẹ hoặc bố. Tất cả những người con trai của Salomon, dù họ sinh ra từ một trăm bà mẹ khác nhau, đều là anh em. Thế có tuyệt không! Cậu nghĩ gì về điều đó?

Jakub hít thở không khí trong lành và không tìm ra điều gì để nói.

- Chắc chắn – Skreta tiếp – thật là khó khăn để bắt người ta hoà nhập về mặt tình dục vì tương lai tốt đẹp của thế hệ sau. Nhưng vấn đề không nằm ở đó. Ở thế kỷ của chúng ta, dù sao cũng phải có những phương pháp khác để giải quyết vấn đề sinh đẻ hợp lý. Không thể mãi mãi nhắm mắt giữa tình yêu và sinh đẻ được.

Jakub đồng ý với ý kiến này.

- Chỉ có điều, cái duy nhất mà cậu quan tâm là gạt sinh đẻ khỏi tình yêu – Skreta nói – Với tớ, đúng hơn phải gạt tình yêu khỏi sinh đẻ. Tớ muốn cậu biết về kế hoạch của tớ. Trong ông nghiệm có tình trùng của tớ đấy.

Lần này Jakub thực sự chú ý.

- Cậu nghĩ gì về việc đó?

- Tớ nghĩ đó là một ý kiến tuyệt vời! – Jakub nói.

- Phi thường ấy chứ! – Skreta nói – Bằng cách đó tớ đã chữa khỏi bệnh vô sinh cho không ít phụ nữ. Đừng quên là na quá nhiều phụ nữ không đẻ con được, thì chỉ vì tại chồng họ bị vô sinh. Tớ có rất nhiều khách hàng trên khắp đất nước và, từ bốn năm nay, tớ chữa bệnh phụ khoa với ngân sách của thành phố. Lấy xi lanh hút từ ông nghiệm ra rồi tiêm vào người phụ nữ đang điều trị thứ chất lỏng sinh sôi chỉ là một việc nhỏ.

- Thế cậu có bai nhiều đứa con rồi?

- Tớ làm thế từ nhiều năm nay, nhưng tớ chỉ tính toán được đại khái thôi. Không phải bao giờ tớ cũng có thể chắc chắn về khả năng làm bố của mình, vì các bệnh nhân của tớ, có thể nói vậy, đã vì tớ mà không chung thủy với chồng mình. Và vì thế, họ trở về nhà mình, và chẳng bao giờ biết liệu mình có thành công hay không. Mọi việc rõ ràng hơn với các bệnh nhân ở đây.

Skreta im lặng và Jakub thả mình vào một mơ mộng êm đềm. Kế hoạch của Skreta làm anh vui vẻ và xúc động, vì anh nhận ra lại người bạn mơ mộng hết thuốc chữa của mình:

- Chắc là phải cực kỳ hay việc có nhiều con đến thế với nhiều phụ nữ đến thế... - anh nói.

- Và tất cả đều là anh em.

Họ bước đi, hít thở không khí thơm hương và im lặng, rồi Skreta lại nói:

- Cậu cũng biết đấy, tớ thường xuyên tự nhủ là ngay cả có rất nhiều điều làm chúng ta không hài lòng, chúng ta vẫn có trách nhiệm với đất nước này. Tớ rất cú và không được tự do ra nước ngoài, nhưng tớ sẽ không bao giờ có thể thoả mạ đất nước mình. Trước hết tớ phải tự thoả mạ mình cái đã. Và trong số chúng ta có ai không từng làm gì đó để đất nước tốt đẹp hơn? Ai trong số chúng ta không từng làm gì đó để người ta có thể sống được ở đây? Để nó trở thành một đất nước nơi người ta cảm thấy ở nhà mình? Chỉ có điều, cảm thấy ở nhà mình... - Skreta hạ giọng và trầm thì nói – cảm thấy ở nhà mình là cảm thấy ở giữa những người thân. Và vì cậu nói sắp sửa ra đi, tớ nghĩ mình phải thuyết phục cậu tham gia kế hoạch của tớ. Tớ có một ống nghiệm cho cậu. Cậu sẽ ra nước ngoài và ở đây con của cậu sẽ được sinh ra. Và từ giờ đến mười, hai mươi năm nữa cậu sẽ thấy mọi chuyện đẹp để đến thế nào!

Trên bầu trời có một mặt trăng hình tròn (nó sẽ nằm đó cho đến cuối câu chuyện của chúng ta, vì lẽ đó chúng tôi thấy nên gọi nó là chuyện kể tuần trăng) và bác sĩ Skreta đi cùng Jakub đến khách sạn Richmond:

- Ngày mai cậu chưa được đi đâu đấy nhé – anh nói.

- Phải thế thôi. Người ta đang đợi tớ - Jakub nói, nhưng anh biết mình sẽ bị thuyết phục.

- Chẳng sao hết cả - Skreta nói – tớ vui vì cậu thích kế hoạch của tớ. Ngày mai, chúng ta sẽ bàn luận sâu hơn.

Bạn đang đọc truyện *Điều Vales Giã Từ* được tải miễn phí tại wWw.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở wWw.EbookFull.Net.

Chương 4

Ngày thứ tư

Bà Klima chuẩn bị đi ra khỏi nhà, nhưng người chồng vẫn còn đang nằm trên giường.

- Sáng nay anh không phải đi đâu à? – cô hỏi.

- Vội vã làm gì chứ! anh có dư thời gian để đi gặp bọn đấy mà – Klima trả lời. Anh ngáp và quay người về phía bên kia.

Tối hôm trước anh đã thông báo anh đã phải cam kết, trong buổi hội thảo một người đó, là sẽ giúp đỡ các nhóm nhạc sĩ nghiệp dư và do đó sẽ biểu diễn một tối vào thứ Năm tới tại một thành phố nước nóng nhỏ cùng với một bác sĩ và một được sĩ chơi nhạc jazz. Anh nói với về giận dữ sôi sục, nhưng bà Klima nhìn thẳng vào mặt anh và thấy rõ ràng những lời thoả mạ đó không chứa đựng một sự phẫn nộ thành thực bởi vì không hề có buổi biểu diễn nào và Klima đã bịa ra với mục đích duy nhất là kiếm thời gian cho những vụ lẳng nhăng. Cô đọc thấy điều đó trên mặt anh, anh không thể giấu cô điều gì hết. Khi anh quay sang phía khác, miệng lầm bầm chửi rủa, cô hiểu ngay là anh không hề buồn ngủ, mà chỉ muốn giấu mặt đi để cô không dò xét được điều gì trên đó.

Rồi cô đi đến nhà hát. Mấy năm trước, khi bệnh tật buộc cô phải rời bỏ ánh đèn sân khấu, Klima đã tìm cho cô một chân thư ký. Công việc đó không đến nỗi tệ lắm, hàng ngày cô gặp nhiều người thú vị và có thời gian biểu làm việc rất thoải mái. Cô ngồi ở bàn soạn thảo nhiều bức thư hành chính, nhưng cô không thể tập trung được.

Không có gì sánh được với lòng ghen tuông trong việc nuốt chửng hoàn toàn con người. Khi một năm trước mẹ Kamila mất, chắc chắn việc đó với nghệ sĩ kèn trompet là cái gì đó bi thảm hơn là một sự ra đi. Tuy vậy, cái chết của mẹ cô, người mà cô yêu quý, không khiến cô đau khổ nhiều quá. Tất nhiên sự đau đớn có thể khoác rất nhiều màu sắc, ở cô là nỗi buồn, sự nhớ nhung, xúc động, hối tiếc (liệu cô, Kamila, đã chăm sóc mẹ mình đầy đủ chưa? Cô có lo là bà quá không?) và cũng là một nụ cười thanh thản. Sự đau đớn đó hiện hoà toả đi khắp mọi hướng, những suy nghĩ của Kamila nhảy nhót đập vào cổ quan tài của người mẹ và bay về phía những kỷ niệm, về tuổi thơ của chính cô, xa hơn nữa, đến tuổi thơ của mẹ cô, họ cùng bay về rất nhiều những lo lắng thường hằng, họ bay về tương lai đang mở rộng, nơi đó như một sự an ủi (phải, những ngày tuyệt vời đó chồng cô là một niềm an ủi lớn), có hình ảnh của Klima.

Sự đau đớn do lòng ghen tuông gây ra, ngược lại, không phát triển trong không gian, mà nó quay như một quả dầu xung quanh một điểm cố định. Không có sự lan tỏa. Nếu cái chết của người mẹ mở ra cánh cửa của tương lai (khác biệt, cô đơn hơn và cũng trưởng thành hơn), thì sự đau đớn do sự thiếu trung thành của người chồng gây nên không mở ra một tương lai nào hết. Tất cả tập trung trong hình ảnh duy nhất (và thường trực hiển hiện) của cái cơ thể phản bội, trong lời trách cứ duy nhất (và thường trực hiển hiện). Khi mất mẹ, cô còn có thể nghe nhạc, thậm chí cô còn có thể đọc sách, khi ghen tuông, cô không còn làm được việc gì hết nữa.

Ngày hôm trước cô đã có ý định đi đến thành phố nước nóng để kiểm tra sự tồn tại của buổi biểu diễn đáng ngờ, nhưng ngay lập tức cô đã nghĩ lại, vì cô biết Klima ghê tởm sự ghen tuông thể nào và cô không được phép biểu hiện điều đó một cách rõ ràng. Nhưng sự ghen tuông quay cuồng trong cô như một thứ động cơ bị gói kín và cô không thể ngăn mình nhắc máy điện thoại. Cô tự nhủ, để tự biện hộ, rằng mình đang gọi điện đến nhà ga mà không có chút toan tính cụ thể nào, chỉ để thư giãn đầu óc, bởi vì cô không tài nào tập trung nổi để viết vài lá thư hành chính.

Khi biết tàu sẽ khởi hành vào lúc 11 giờ sáng, cô đã tưởng tượng thấy mình đi qua những đường phố xa lạ, tìm kiếm một tấm áp phích có tên Klima, đi đến công đoàn tổ chức biểu diễn hỏi xem có buổi hoà nhạc nào mà chồng cô sẽ tham gia ở đây không, và cô tự nghe thấy câu trả lời rằng không có buổi biểu diễn nào hết và cô sẽ lang thang, tàn tạ và bị lừa dối, trong một thành phố hoang vắng và xa lạ. Và sau đó cô tưởng tượng ra ngày hôm sau Klima sẽ nói về buổi biểu diễn như thế nào và cô sẽ tra hỏi anh các chi tiết ra sao. Cô sẽ nhìn thẳng vào mặt anh, cô sẽ lắng nghe những gì anh bịa ra và sẽ nồng nhiệt cay đắng nuốt chửng thứ độc được đầy dối trá của anh.

Nhưng cô cũng tự nhủ ngay rằng cô không được phép cư xử như thế. Không, cô không thể ngày qua ngày tuần này sang tuần khác rình mò và nuôi dưỡng đủ mọi hình ảnh về sự ghen tuông của mình. Cô sợ mất anh, và vì nỗi sợ đó cô sẽ mất anh!

Nhưng một giọng nói khác ngay lập tức trả lời, về ngậy thơ cáo già: nhưng không, cô sẽ không dò xét anh! Klima đã khẳng định với cô là anh sẽ biểu diễn và cô tin anh! Chỉ là vì cô không muốn phải ghen tuông nữa mà cô sẽ coi điều đó là nghiêm túc, cô sẽ chấp nhận những lời khẳng định của anh không chút nghi ngờ! không phải là anh đã nói với cô rằng anh đến nơi đó mà không chút thích thú và anh rất sợ việc sắp phải trải qua một ngày một đêm u tối như thế! Chính vì để dành cho anh một bất ngờ thú vị mà cô quyết định đến gặp anh ở đó! Vào đúng lúc Klima, vào cuối buổi biểu diễn, ghé tởm cúi chào và nghĩ đến chuyến đi trở về đầy mệt nhọc, cô sẽ lại gần sân khấu, anh sẽ nhìn thấy cô và cả hai sẽ cùng phá lên cười!

Cô chuyển cho giám đốc mấy bức thư trầy trật mãi mới viết xong. Ở nhà hát mọi người coi trọng cô. Người ta thích vợ một nhạc sĩ nổi tiếng tỏ ra khiếm tốn và thân thiện như thế. Đôi khi nỗi buồn lan tỏa trong người cô có cái gì đó làm người ta phải tha thứ cho cô. Giám đốc không thể từ chối cô điều gì. Cô hứa sẽ quay lại vào chiều thứ sáu và ở lại nhà hát muộn hơn để làm bù cho thời gian đã mất.

Đã mười giờ và như mọi ngày Olga vừa nhận được từ tay Ruzena một tấm khăn lớn màu trắng và chiếc chìa khoá. Cô vào một cabin, cởi quần áo, treo nó lên nấc, khoác tấm khăn lên người như một chiếc áo lễ thời trung cổ, khoá cửa phòng cabin lại, trả chìa khoá cho Ruzena và đi về phía căn phòng ở cuối hành lang, nơi có bể bơi. Cô đặt khăn xuống thêm và đi xuống bậc thang dẫn xuống nước, dưới đó đã có những người phụ nữ khác đang bơi. Bể bơi không lớn, nhưng Olga nghĩ bơi lội là cần thiết cho sức khoẻ và định bơi sai một chút. Cô khoả nước khiến nó bắn lên cái miệng đầy nhục dục của một người đàn bà.

- Cô điên à? – người đàn bà hét lên với Olga giọng the thé – đây không phải là bồn tắm nhé!

Những người phụ nữ ngồi chồm hổm dưới nước như những con ếch khổng lồ. Olga thấy sợ. Họ đều già hơn cô, to lớn hơn cô, nhiều mỡ và da hơn cô. Cô đánh chui vào giữa họ, bất động, lòng mảy mui lại, cảm thấy nhục nhã.

Chợt cô thấy một chàng trai trẻ ở lối vào phòng, anh ta thấp nhỏ và mặc một chiếc quần jean xanh, một chiếc áo pull thùng lố.

- Anh ta làm gì ở đây thế này? – cô kêu lên.

Tất cả các phụ nữ nhìn theo hướng nhìn của Olga, cười khúc khích và kêu lên the thé.

Đúng lúc đó Ruzena bước vào phòng và nói to:

- Các nhà làm phim đến thăm các bạn đây. Họ sẽ quay phim các bạn cho chương trình thời sự.

Các phụ nữ trong bể bơi cười lớn.

Olga phản đối:

- Chuyện này là thế nào đây!

- Họ được ban giám đốc cho phép rồi – Ruzena nói

- Tôi mặc kệ ban giám đốc, có ai hỏi ý kiến tôi đâu! – Olga kêu lên.

Chàng trai trẻ mặc áo pull (quanh cổ đeo một thứ thiết bị đo ánh sáng) lại gần bồn và nhìn Olga với cái nhếch mép mà cô cho là rất dâm dăng.

- Thưa cô, cô đang hét vào hàng nghìn khán giả đây.

Những người phụ nữ trả lời bằng một tràng cười mới và Olga vội lấy hai tay che ngực (điều này không khó khăn bởi vì chúng ta đã biết ngực cô giống như hai quả mận) và cô cuộn mình lại phía sau những người khác.

Hai người mặc quần jean xanh khác tiến đến bể bơi và người cao lớn nhất tuyên bố:

- Thưa các quý bà, hãy cứ tự nhiên như là chúng tôi không có ở đây nhé.

Olga chìa tay về phía thêm để lấy khăn tắm. Cô quay nó quanh người trước khi ra khỏi bể bơi rồi mới bám cầu thang để bước lên nền nhà lát đá hoa, chiếc khăn ướt đầm và rò nước.

- Mẹ kiếp! Đừng có đi vậy chứ! – chàng thanh niên mặc áo pull thùng lố hét lên.

- Cô còn phải ở trong bể nước mười lăm phút nữa! – đến lượt Ruzena nói to.

- Cô ta tiết hạnh quá! – Tiếng nói vọng lên từ bể bơi phía sau cô.

- Cô ta sợ người ta ăn cắp mắt vẻ đẹp của mình! – Ruzena nói.

- Các anh đã thấy công chúa rồi đấy! – một người ở bể bơi nói.

- Rồi rồi, những người không muốn bị quay phim có thể đi – người đàn ông cao lớn mặc quần jean nói.

- Chúng tôi không ngưng! Chúng tôi xinh đẹp! – một bà to béo giọng lanh lảnh nói, và cả bể tắm ồn lên tiếng cười.

- Nhưng cô kia không được đi mới phải chứ! Vẫn còn mười lăm phút cơ mà! – Ruzena phản đối và nhìn theo Olga đã bước bình ra đến chỗ thay đồ.

Người ta không thể trách Ruzena đã tỏ ra khó chịu. Nhưng tại sao khi Olga từ chối để người ta quay phim cô lại thấy tức giận đến thế? Tại sao cô lại tự hoà mình vào đám đông những bà to béo đón tiếp những người đàn ông với những lời léo nhéo vui vẻ?

Và, thực ra, tại sao những người đàn bà to béo đó lại léo nhéo vui vẻ thế? Họ muốn trưng vẻ đẹp của mình trước những người đàn ông này và quyến rũ họ ư?

Không. Sự sỗ sàng bước bình của họ xuất phát từ chính chỗ họ chắc chắn mình chẳng đẹp chút nào. Họ chứa đựng đầy hận thù với tuổi trẻ của phụ nữ và muốn trưng bày những cơ thể hết đất về mặt dục tình của mình để vu khống và biến sự khoa thân của phụ nữ thành trò cười. Họ muốn trả thù cho mình và tấn công vinh quang của cái đẹp phụ nữ với cơ thể nhàu nhĩ của mình, bởi vì họ biết cơ thể họ, dù xấu hay đẹp, thì dù sao cũng vẫn thế và cái xấu phóng chiếu bóng của mình lên cái đẹp bằng cách thì thầm vào tai người đàn ông: nhìn kia, kia là sự thật của cơ thể đang quyến rũ anh đấy! Hãy nhìn đi, cái nụ hoa nhè nhè kia cũng đúng là bộ ngực mà anh đang say mê đắm đuối đó.

Sự sỗ sàng vui vẻ của những người phụ nữ sỗ sè trong bể bơi là một kiểu loạn tâm từ thi xung quanh sự phù du của tuổi trẻ và theo một kiểu càng vui vẻ hơn vì trong bể bơi có một người phụ nữ trẻ làm nạn nhân. Khi Olga quần mình trong chiếc khăn tắm, họ coi cừ chỉ đó như là sự phá hoại cái nghi lễ tàn bạo của mình và họ trở nên tức tối.

Nhưng Ruzena không xấu cũng không già, cô còn đẹp hơn cả Olga! Thế thì tại sao cô lại thông đồng với những người kia?

Nếu cô quyết định phá thai và tin là một tình yêu hạnh phúc đang chờ cô với Klima, có lẽ cô đã cư xử hoàn toàn khác. Ý thức được yêu tách người phụ nữ khỏi bầy đàn của mình và Ruzena sẽ vui sướng vì sự độc đáo của mình. Cô sẽ nhìn những người đàn bà to béo kia như những kẻ thù và nhìn Olga như một người chị em. Cô sẽ đến để giúp đỡ Olga, như là cái đẹp đến giúp đỡ cái đẹp, hạnh phúc đến giúp đỡ hạnh phúc khác, tình yêu đến giúp một tình yêu khác!

Nhưng đêm qua, Ruzena ngủ rất không ngon và đã quyết định không thể trông chờ vào tình yêu của Klima, nên tất cả những gì từng tách cô khỏi bầy đàn trở thành một ảo tưởng. Điều duy nhất mà cô sở hữu là trong bụng cô cái mầm đang lớn lên được xã hội và truyền thống bảo vệ. Điều duy nhất mà cô sở hữu là tính phổ quát vinh quang của số phận phụ nữ đã hứa sẽ chiến đấu vì cô.

Và những người đàn bà đó, trong bể bơi, chính là đại diện cho cái nữ tính ở điểm nó mang tính phổ quát, tính nữ của sự sinh đẻ, tính nữ của sự cho con bú, của sự già nua vĩnh cửu, cái tính nữ cười nhạo với suy nghĩ về cái phù du thứ hai nơi người phụ nữ tưởng là mình được yêu và ới cô có cảm giác mình là một cá nhân tính không thể bắt chước.

Giữa một người phụ nữ tự cho mình là duy nhất, và những người đàn bà khoác tấm vải liệm của số phận phổ quát của tính nữ, không thể có sự dung hoà. Sau một đêm mất ngủ nặng nề những suy nghĩ, Ruzena đã quyết định (tội nghiệp cho nghệ sĩ kèn!) đứng về hàng ngũ những người đàn bà đó.

Jakub lái xe, con chó Bob ngồi bên cạnh anh ở ghế trên, chốc chốc lại quay sang anh để liếm mặt. Sau những ngôi nhà cuối cùng của thành phố nước nóng, một toà nhà cao tầng hiện ra. Năm vừa rồi nó chưa được xây, và Jakub thấy nó xấu xí, dị hợm. Giữa khung cảnh xanh tươi, nó giống như một cái chồi dựng trong một xô nước đầy hoa. Jakub vuốt ve con chó Bob đang hài lòng nhìn ngắm cảnh vật và nghĩ rằng Chúa đã tỏ ra thương xót loài chó khi chỉ lấp vào đầu chúng cảm giác về cái đẹp.

Con chó lại liếm mặt anh (có lẽ nó cảm thấy Jakub đang nghĩ đến mình) và Jakub tự nhủ ở đất nước của anh mọi thứ không tốt lên mà cũng không xấu đi, nhưng nó ngày càng trở nên nực cười, ngày xưa ở đây anh từng là nạn nhân của cuộc săn người, và ngày hôm qua anh vừa chứng kiến cuộc săn chó, như thể đó vẫn còn và vẫn luôn là cùng cảnh đó trong một bối cảnh khác. Những người già về hưu đóng vai trò những người thẩm phán nhân dân và gác ngục, các chính trị gia bị bỏ tù giống như những con chó giống boxer, một con chó hoang, hay một con teckel.

Anh nhớ là ở thủ đô, vài năm trước, những người hàng xóm của anh đã tìm thấy con mèo của mình trước cửa nhà, hai mắt bị đóng đinh, lưỡi bị cắt và

chân bị gọt mất. Bọn trẻ con trong khu phố đã chơi trò người lớn. Jakub vuốt ve đầu con chó Bob và đỗ xe trước quán trọ.

Khi xuống xe, anh nghĩ con chó sẽ vui vẻ lao đến cửa ngôi nhà. Nhưng thay vì chạy đi, Bob lại nhảy nhót xung quanh Jakub và muốn chơi đùa. Tuy nhiên, khi một giọng nói kêu lên "Bob!" tức thì con chó lao đi như tên bắn về phía người phụ nữ đứng ở bậc thềm nhà.

- Mày đúng là chó hoang hết thuốc chữa – cô nói và hỏi Jakub, sau khi xin lỗi anh, là con chó đã quấy rầy anh bao lâu rồi.

Khi Jakub trả lời là con chó đã ngủ đêm ở nhà anh và anh lấy xe chở nó về đây, người phụ nữ vội cảm ơn rồi rút và mời anh về nhà. Cô mời anh ngồi trong một căn phòng đặc biệt chắc là nơi tổ chức tiệc cho nhiều người và chạy đi tìm chồng.

Một lúc sau cô trở lại đi cùng với một người đàn ông trẻ tuổi, anh đến ngồi cạnh Jakub và chìa tay ra:

- Ông thật là tốt vì đã chở Bob về cho chúng tôi. con chó ngốc nghếch lắm, suốt ngày chỉ dạo chơi thôi. Nhưng chúng tôi rất yêu quý nó. Ông muốn ăn cái gì không?

- Rất vui lòng – Jakub nói và người phụ nữ chạy đi vào bếp. Rồi Jakub kể anh đã cứu Bob khỏi vụ càn quét của các ông già về hưu như thế nào.

- Lũ bất nhân! – người đàn ông kêu lên, rồi quay về phía bếp, anh gọi vợ - Vera! Đến đây! Em có nghe bọn họ dưới đó làm gì không, lũ bất nhân ấy!

Vera trở lại phòng với một đĩa súp bốc khói. Cô ngồi xuống và Jakub phải kể lại chuyến phiêu lưu trong thành phố của mình. Con chó ngồi dưới gầm bàn, để anh thoải mái gài vào sau tai.

Khi Jakub ăn xong đĩa súp, người đàn ông đứng dậy chạy vào bếp mang ra rô ti thịt lợn và 1` knodel ra.

Jakub ngồi gần cửa sổ và cảm thấy thoải mái. Người đàn ông nguyên rủa những người ở dưới đó (Jakub thấy thích thú, người đàn ông coi nhà hàng của mình như một chỗ rất cao, như đỉnh Olympe, như một chốn ẩn trên cao) và người phụ nữ đi khỏi rồi quay trở lại với một đứa bé hai tuổi.

- Cảm ơn ông đi con – cô nói – ông ấy mang Bob về trả cho chúng ta đây.

Thằng bé âm ừ vài từ rất khó hiểu và mỉm cười với Jakub. Bên ngoài, trời nắng và tán lá đang vàng dần đi dịu dàng ngã xuống cửa sổ. Không có tiếng ồn nào. Quán trọ ở rất cao so với thế giới và ở đó có sự êm đềm.

Dù từ chối không muốn có con, Jakub vẫn yêu quý trẻ con:

- Các bạn có cháu bé xinh xắn quá – anh nói.

- Nó hay lắm – người phụ nữ nói – Tôi không hiểu nó thừa hưởng của ai cái mũi này nữa.

Jakub nhớ đến mũi của bạn mình và nói:

- Bác sĩ Skreta nói là từng điều trị cho cô.

- Ông biết bác sĩ à? – người đàn ông vui vẻ hỏi.

- Đây là bạn tôi – Jakub nói.

- Chúng tôi rất biết ơn ông ấy – bà mẹ trẻ nói, và Jakub nghĩ đứa trẻ có thể là một trong những thành công của kế hoạch ưu sinh của Skreta.

- Đó không phải là bác sĩ mà là một phù thủy - người đàn ông nói về ngưỡng mộ.

Jakub nghĩ ở nơi này, nơi sự yên bình của Bethlehem ngự trị, ba con người này là gia đình thánh, và đứa con của họ không phải sinh ra từ một ông bố trần tục mà là Chúa Skreta.

Một lần nữa, thằng bé với chiếc mũi to lắm bằm những từ khó cất nghĩa và ông bố trẻ âu yếm nhìn nó:

- Anh tự hỏi, - anh nói với vợ - không biết tổ tiên chúng ta ai có cái mũi như thế này nhi.

Jakub mỉm cười. Một ý tưởng lạ lùng vừa vụt qua óc anh, không biết bác sĩ Skreta có dùng đến một chiếc xy lanh để vợ của chính anh đẻ được con không?

- Tôi nói không đúng à? – Ông bố trẻ hỏi.

- Chắc chắn là có chứ - Jakub nói – Thật là một điều an ủi lớn lao khi đang ngủ yên từ lâu trong mồ bỗng nhiên cái mũi của mình lại đi đây đó trên kia.

Mọi người phá lên cười và ý nghĩ Skreta là bố đứa bé giờ đây với Jakub như là một giấc mơ phi lý.

Frantisek nhận tiền sửa tủ lạnh từ tay một người đàn bà. Gã ra khỏi nhà, trèo lên chiếc xe máy trung thành và đi về đầu kia của thành phố nhỏ để mang tiền về cho văn phòng điều hành sửa chữa đồ điện của cả vùng. Gã xong việc lúc hơn hai giờ một chút. Gã nổ máy chiếc xe và đi về khu điều trị nước

nóng. Ở bãi đậu xe, gã nhìn thấy chiếc limousine màu trắng. Gã đỗ xe ngay cạnh chiếc xe hơi, dưới mái vòm và đi về phía Nhà văn hoá, gã nghĩ nghệ sĩ kèn trumpet có ở đó.

Gã đến đây không phải vì tào gan hay muốn đánh nhau. Gã không muốn gây chuyện nữa. Ngược lại, gã đã quyết định phải tự chủ, phải nhún nhường, phải lùi bước hoàn toàn. Gã tự nhủ tình yêu của gã lớn đến mức gã có thể nhân danh nó chịu đựng tất cả. Giống với một hoàng tử trong truyện cổ tích phải chịu đựng vì nàng công chúa tất cả những đau đớn và dằn vặt, đối đầu với con rồng và đi qua đại dương, gã đã sẵn sàng để chấp nhận những nhục nhã ở mức độ cao nhất.

Tại sao gã trở nên mềm mỏng như thế? Tại sao gã không quay sang một cô gái khác, vì ở thành phố nước nóng này các cô có số lượng vô cùng đông đảo?

Frantisek trẻ hơn Ruzena, do đó, thật bất hạnh, gã rất trẻ. Khi gã chín chắn hơn, gã sẽ phát hiện ra tính phù phiếm của mọi thứ và sẽ biết, sau chân trời của một người phụ nữ, vẫn mở ra chân trời của nhiều phụ nữ khác nữa. Chỉ có điều, Frantisek vẫn còn chưa biết thời gian là gì. Từ khi còn bé, gã sống trong một kiểu vĩnh cửu bất động, lúc nào gã cũng có cùng người bố, người mẹ đó, và Ruzena, người biến gã thành đàn ông, đứng ở trên gã như là cái vòm của bầu trời, của bầu trời duy nhất có thể. Gã không tài nào tưởng tượng ra cuộc sống thiếu vắng cô.

Hôm trước, gã đã ngoan ngoãn hứa là sẽ không dò xét cô nữa, và cả vào lúc này, gã cũng thành thực quyết định không quấy rầy cô nữa. Gã tự nhủ mình chỉ quan tâm đến nghệ sĩ kèn và nếu gã có theo dõi ông ta thì cũng không thực sự vi phạm lời hứa. Nhưng cùng lúc đó gã biết đó chỉ là một cái cớ và Ruzena sẽ lên án về cách cư xử của gã, nhưng trong gã điều đó mạnh hơn mọi suy nghĩ, mọi quyết định, như là một thứ thuốc phiện, gã phải nhìn thấy ông ta, gã phải nhìn thấy ông ta một lần nữa, thật lâu và thật gần. Gã phải nhìn thẳng vào nỗi đau đớn của chính mình. Gã phải nhìn cái cơ thể đó, mà gã thấy hình ảnh kết hợp với cơ thể của Ruzena là khó tin và khó tưởng tượng. Gã phải nhìn để kiểm tra bằng chính mắt mình liệu có thể nghĩ được là hai cơ thể đó kết hợp với nhau không.

Trên sân khấu, họ đã bắt đầu chơi, bác sĩ Skreta đánh trống, một người đàn ông bé nhỏ ngồi ở đàn piano và Klíma thổi kèn. Vài thanh niên say mê nhạc jazz ngồi ở đó, họ đến xem buổi tập. Frantisek không phải lo mục đích đến đây của mình sẽ bị phát hiện. Gã chắc chắn là nghệ sĩ kèn, bị đèn pha xe máy làm loá mắt, tối hôm thứ ba chưa nhìn thấy mặt gã, và vì sự thận trọng của Ruzena, không ai biết gì nhiều về mối quan hệ của gã với cô gái.

Nghệ sĩ kèn bảo hai người cùng chơi dừng lại và đến ngồi ở đàn piano để chơi mẫu cho người đàn ông bé nhỏ một đoạn mà anh chơi theo một nhịp khác. Frantisek ngồi ở một cái ghế góc phòng và chậm chậm biến thành bóng tối, không rời mắt khỏi nghệ sĩ kèn dù chỉ là một giây.

Anh rời quán trọ trong rừng trở về và thấy tiếc vì bên cạnh mình không còn con chó vui vẻ chuyên liếm mặt anh nữa. Rồi anh nghĩ thật là kỳ diệu vì đã thành công, trong suốt bốn mươi lăm năm của cuộc đời mình, trong việc giữ chỗ ngồi cạnh mình trong xe này trống, nên giờ đây anh có thể nhẹ nhàng rời khỏi đất nước này, không hành trang, không gánh nặng, một mình, với một vẻ ngoài hào nhoáng (nhưng đẹp) của tuổi trẻ, như một sinh viên mới bắt đầu xây dựng nền tảng đầu tiên của tương lai.

Anh thử đi sâu hơn vào ý nghĩ rời khỏi đất nước. Anh cố nhớ lại cuộc sống trước kia của mình. Anh cố coi nó như một cảnh tượng rộng lớn mà anh nuôi tiếc nhìn lại, một cảnh trí xa xôi đến chóng mặt. Nhưng anh không thể làm được. Giờ đây trong óc anh chỉ có thể nhìn thấy đằng sau mình một thứ nhỏ bé thảm hại, mỏng đẹp như một chiếc đàn accordeon đóng lại. Anh phải cố lắm mới nhớ được những mẫu kỷ niệm có thể cho anh ảo tưởng về một số phận đã trải qua.

Anh nhìn cây cối quanh mình. Tán lá của chúng màu xanh, vàng và nâu. Rừng trông giống như một đám cháy. Anh tự nhủ mình ra đi đúng vào lúc rừng đang cháy và cuộc đời và những kỷ niệm của anh sẽ bị thiêu đốt trong ngọn lửa đẹp đẽ và vô hồn đó. Liệu anh có đau khổ vì không đau khổ không? Liệu anh có buồn vì không buồn không?

Anh không hề thấy buồn, nhưng anh cũng không hề có mong muốn khăn trương lên. Theo những gì đã bàn với bạn bè ở nước ngoài, nhẽ ra đúng lúc này anh đã phải đi qua biên giới, nhưng anh cảm thấy một lần nữa mình lại rơi vào trạng thái lười biếng không định hình vốn có rất nhiều và bám rễ chặt trong giới của anh, bởi vì anh gục đầu chính xác trong những điều kiện đòi hỏi đến một lối hành xử kiên quyết và nhanh nhẹn. Anh biết mình sẽ khẳng định cho đến cùng sẽ khởi hành trong ngày hôm đó, nhưng anh cũng nhận ra mình đã làm tất cả những gì có thể, ngay từ sáng, để hoãn lại cái giờ phút rời khỏi thành phố nước nóng xinh đẹp này, nơi mà từ nhiều năm nay anh vẫn đến thăm bạn mình, những chuyến thăm đôi khi cách nhau rất xa, nhưng lúc nào cũng mang lại niềm vui.

Anh đậu xe (đúng, đúng chỗ chiếc xe màu trắng của nghệ sĩ kèn và chiếc mô tô đỏ của Frantisek đã đậu) và đi vào quán cà phê. Olga sẽ đến gặp anh ở đó sau nửa giờ nữa. Anh nhìn thấy một cái bàn mà anh ưng ý, ở góc phòng gần cửa kính, từ đó có thể nhìn được những cây phượng của khu vườn công cộng, nhưng rất tiếc đã có một người đàn ông trạc ba mươi tuổi ngồi đó. Jakub đành ngồi ở bàn bên cạnh. Từ đó anh không nhìn thấy những cái cây, đôi lại, cái nhìn của anh chăm chú hướng về phía người đàn ông mà anh thấy rõ là đang nóng nảy, không rời mắt khỏi cửa ra vào và rung chân.

Cuối cùng cô cũng đến. Klíma nháy mắt ghé, tiến đến cô và dẫn cô về cái bàn gần cửa sổ. Anh mỉm cười với cô, như thể muốn qua nụ cười đó chứng tỏ thoả thuận của họ vẫn còn hiệu lực, cả hai người đều bình tĩnh, thông hiểu và tin tưởng lẫn nhau. Anh tìm kiếm trong biểu hiện của cô gái câu trả lời khẳng định cho nụ cười của mình, nhưng anh không tìm thấy. Anh lo lắng vì điều đó. Anh không dám nói điều mình đang lo lắng, và bắt đầu nói với cô gái một vài câu chuyện băng quơ tạo ra một bầu không khí vô tư lự. Tuy vậy, lời lẽ của anh bị bật lại trước sự im lặng của cô gái như một bức tường đá.

Rồi cô cũng ngắt lời anh:

- Em đôi ý rồi. Đó là tội ác. Anh thì có thể, em thì không.

Nghệ sĩ kèn cảm thấy như tất cả trong anh vỡ vụn. anh nhìn chăm chăm Ruzena với cái nhìn trống rỗng và không biết phải nói gì nữa. anh chỉ thấy mỗi nỗi mệt mỏi tuyệt vọng. Ruzena nhắc lại:

- Đó là tội ác.

Anh nhìn cô, thấy như thể cô không có thật. cô gái này, người mà anh không tài nào nhớ nổi mặt khi ở xa, giờ đây hiện diện như một lời kết tội chung thân. (Cũng như tất cả chúng ta, Klima chỉ coi là thực tất những gì đi vào cuộc đời anh thật sự, chậm rãi, hữu cơ, trong khi những gì đến với anh từ bên ngoài, đột ngột và không dễ chịu, anh đều coi là một cuộc xâm lấn của cái không thực. Thế nhưng không có gì thật bằng cái không thật đó!)

Nhưng người phục vụ đã nhận ra nghệ sĩ kèn hôm trước đã tiến đến bàn của họ. Anh ta mang hai ly cognac đến trên cái khay và nói với họ giọng vui vẻ:

- Ông bà biết không, tôi đọc được ham muốn trong mắt ông bà đấy – và anh quay sang Ruzena nói lại điều nhận xét lần trước anh đã nói – Cần thận đấy! Tất cả các cô gái khác sẽ móc mắt cô mất! – và anh ta cười lên rất to.

Lần này Klima quá thần thờ nên không chú ý tới lời nói của người phục vụ. Anh uống một ngụm cognac và ngả người về phía Ruzena:

- Anh xin em. Anh tưởng chúng ta đã nhất trí rồi cơ mà. Chúng ta đã nói hết rồi. tại sao đột nhiên em lại thay đổi ý định? Em cũng đã nghĩ giống anh là phải dâng hiến hoàn toàn cho nhau trong vài năm đầu tiên. Ruzena! Nếu chúng ta làm thế, chỉ là vì tình yêu của chúng ta và vì chúng ta sẽ có con khi nào cả hai đều thật sự muốn.

Jakub nhận ra ngay lập tức cô y tá từng muốn giao Bob cho các ông già. Anh nhìn cô, ngạc nhiên, rất tò mò muốn biết họ đang nói gì, cô và người đàn ông kia. Anh không nghe được lời nào rõ ràng, nhưng anh thấy rõ cuộc trò chuyện rất căng thẳng.

Theo cách biểu hiện của người đàn ông, anh thấy ngay là anh ta vừa biết được một tin gì đó rất không hay. Phải mất một lúc anh ta mới nói tiếp được. Theo cử chỉ của người đàn ông, có thể thấy rõ là anh ta đang cố thuyết phục cô gái và anh đang cầu xin cô ta. Nhưng cô gái vẫn bướng bỉnh không chịu nói gì.

Jakub không thể ngăn mình nghĩ là họ đang đề cập đến cuộc sống của ai đó. Anh luôn thấy cô gái tóc vàng như là người sẵn sàng giữ chặt nan nhân cho đao phủ làm việc, và không một phút nào anh nghi ngờ người đàn ông đứng về phía cuộc sống và cô gái ở phía cái chết. Người đàn ông muốn cứu cuộc sống của ai đó, anh ta đang kêu gọi giúp đỡ nhưng cô gái tóc vàng từ chối và vì cô ta ai đó sẽ phải chết.

Và sau đó, anh nhận ra là người đàn ông thôi không nằn nì nữa, anh ta đã mỉm cười và không do dự vuốt má cô gái. Họ đã đồng ý được với nhau rồi ư! Không hề. khuôn mặt, dưới làn tóc vàng, vẫn bướng bỉnh nhìn ra xa chứ không chịu nhìn người đàn ông.

Jakub không đủ sức rời mắt khỏi cô gái, người mà từ hôm qua đến giờ anh vẫn thấy không thể khác vai trò người giúp việc của đao phủ. Cô ta có khuôn mặt xinh đẹp và trống rỗng. Khá xinh để hấp dẫn một người đàn ông và khá trống rỗng để mất đi toàn bộ uy lực của mình. Khuôn mặt đó rất kiêu căng, và Jakub biết, kiêu căng không phải vì xinh đẹp mà vì nó trống rỗng.

Anh tự nhủ mình đang nhìn thấy trong khuôn mặt này hàng nghìn khuôn mặt khác mà anh biết rõ. Anh tự nhủ toàn bộ cuộc đời mình chỉ là một cuộc đối thoại không ngừng nghỉ với khuôn mặt đó. Khi anh ta cố thử giải thích điều gì đó, khuôn mặt đó chuyển sang vẻ phòng thủ, đáp lại những lời lẽ của anh ta bằng cách nói về một việc khác, khi anh ta cười với nó, khuôn mặt đó liền trách cứ vèthong dong thoải mái của anh ta, khi anh ta thương xót nó, khuôn mặt đó liền tố cáo anh cao ngạo, khuôn mặt đó không hiểu gì hết và quyết định tất cả, khuôn mặt trống rỗng như một sa mạc và kiêu hãnh vì cái vẻ sa mạc đó của mình.

Jakub tự nhủ hôm nay anh đang nhìn khuôn mặt đó lần cuối cùng để ngày mai ra đi, đến vương quốc của mình.

Ruzena cũng để ý đến Jakub và nhận ra anh. Cô cảm thấy ánh mắt anh chiếu thẳng lên người mình, điều đó làm cô sợ hãi. Cô tự thấy mình bị giam hãm trong cái vòng do hai người đàn ông đồng lõa một cách cam lạng tạo ra, trong cái vòng tròn của hai cái nhìn chiếu nhọn hoắt vào cô như hai họng súng.

Klima tiếp tục đưa ra các lý luận của mình và cô không còn biết trả lời thế nào nữa. Cô đành nhắc đi nhắc lại thật nhanh rằng khi liên quan đến cuộc sống của một đứa trẻ, không còn lý do gì nữa và chỉ còn tình cảm mới có quyền lên tiếng. Cô im lặng quay mặt đi để tránh khỏi tầm nhìn của hai ánh mắt và nhìn chằm chằm ra cửa sổ. Khi đó, nhờ tập trung cao độ, cô thấy này sinh trong mình ý thức bị đàn áp của người tình nhân và người mẹ không được hiểu, và ý thức đó lên men trong tâm hồn cô như mỳ của món knodel. Và vì không thể diễn tả được cảm giác đó bằng từ ngữ, cô đành để đôi mắt mình dính chặt vào một điểm duy nhất trong khu vườn công cộng.

Nhưng chính ở nơi cô đang nhìn chằm chằm ấy, bỗng cô thấy một hình dáng quen thuộc và hoảng sợ. Cô hoàn toàn không nghe thấy Klima nói gì nữa. Đã có cái nhìn thứ ba như nòng súng nhìn về cô, và là cái nhìn nguy hiểm nhất. Bởi Ruzena không thể chắc chắn mà nói ai là bố đứa trẻ cô đang mang trong mình. Người mà cô coi ở hàng đầu tiên là người giờ đây đang ngắm quan sát cô, giấu mình hơi bất cần sau một cái cây của khu vườn công cộng. Nhưng điều đó chỉ hiển nhiên lúc ban đầu, bởi từ đó cô đã dần ngày càng lựa chọn nghệ sĩ kèn là người bố, cho đến ngày cô quyết định đó chắc chắn là anh. Chúng ta hãy cố hiểu, cô gái gán cái thai cho anh không phải vì mưu mẹo gì. Khi quyết định điều đó, cô đã không chọn mưu mẹo mà là sự thật. Cô đã quyết định anh thực sự như thế.

Mặt khác, cái thai với cô thiêng liêng đến mức cô thấy dường như không thể có chuyện một người mà cô khinh bỉ lại có thể là bố của nó được. Điều này không logic một cách chặt chẽ, nhưng là một kiểu ảo giác siêu lý tính đã thuyết phục cô rằng cô chỉ có thể có mang với một người đàn ông mà cô thích, mà cô coi trọng và cô ngưỡng mộ. Và khi cô nghe thấy trong máy điện thoại người mà cô chọn làm bố cho con mình bị sốc, hoảng sợ và từ chối nhiệm vụ làm bố, tất cả thế là đã xong hoàn toàn, bởi vì từ lúc đấy trở đi, không chỉ cô không còn nghi ngờ về sự thật của nó nữa, mà cô còn sẵn sàng để chiến đấu.

Klima im lặng, lấy tay vuốt má Ruzena. Bị kéo ra khỏi suy nghĩ của mình, cô nhìn thấy nụ cười của anh. Anh nói họ nên đi chơi một vòng bằng xe trong vùng nông thôn, như hôm trước, bởi cái bàn này chia cách họ với nhau như một bức tường lạnh giá.

Cô thấy sợ. Frantisek vẫn đứng sau gốc cây trong khu vườn công cộng và nhìn chăm chăm vào cửa sổ quán cà phê. Điều gì sẽ xảy ra nếu gã nhảy vào họ khi họ ra khỏi quán? Điều gì sẽ xảy ra nếu lại có thêm một cảnh như hôm thứ Ba vừa rồi?

- Cho tôi trả tiền hai ly cognac – Klima gọi người hầu bàn.

Ruzena rút một tuýp thuốc thủy tinh từ túi ra.

Nghệ sĩ kèn đưa một tờ bạc cho người phục vụ và không nhận tiền thối lại.

Ruzena mở tuýp thuốc lấy ra một viên và cho vào miệng nuốt.

Khi cô đóng tuýp thuốc lại, nghệ sĩ kèn quay sang cô và nhìn vào mặt cô. Anh chia hai tay về phía tay cô và cô thả rơi tuýp thuốc để cảm nhận được những ngón tay của anh.

- Nào, chúng ta đi thôi – anh nói, và Ruzena đứng dậy. Cô nhìn ánh mắt của Jakub, cố định và thù địch, và quay mặt đi.

Ra đến ngoài, cô lo lắng nhìn về phía khu vườn công cộng, nhưng Frantisek không còn ở đó nữa.

Jakub đứng dậy, cầm cốc rượu vẫn còn một nửa và ngồi xuống cái bàn đã được giải phóng. Qua cửa sổ, anh vui vẻ nhìn những hàng cây nhuộm lá đỏ của khu vườn và nhắc đi nhắc lại với mình rằng những cái cây đó giống như một đám cháy nơi anh đã quăng vào bốn mươi lăm năm đời mình. Rồi cái nhìn của anh trượt xuống cái khay đặt trên bàn và nhìn thấy gần gạt tàn tuýp thuốc bỏ quên. Anh cầm lấy nó và nhìn ngắm, trên ống thuốc có ghi tên một loại thuốc mà anh không biết, và ai đó đã ghi bằng bút chì lên đó: mỗi ngày uống ba lần. Những viên thuốc bên trong ống có màu xanh nhạt. Điều đó làm anh ngạc nhiên.

Đây đang là những giờ phút cuối cùng anh sống ở đất nước của mình, và những sự kiện nhỏ nhất cũng mang một ý nghĩa đặc biệt và biến chuyển thành cảnh tượng có tính ngụ ngôn. Anh nghĩ điều này có nghĩa là gì, khi người ta quăng lại cho mình trên một cái bàn, chính vào ngày hôm nay một ống thuốc đựng những viên thuốc màu xanh nhạt? và tại sao người phụ nữ đó lại để nó lại đây cho mình, người Thừa kế của những đôn hành hạ chính trị và người mai mối của các đạo phủ? Liệu cô ta có muốn qua đó nói với mình sự cần thiết của những viên thuốc màu xanh nhạt vẫn còn chưa hết? Hay là cô ta muốn nói, qua ngụ ý đến viên thuốc độc, biểu lộ lòng căm ghét vô bờ bến với mình? Hoặc nữa, hay là cô ta muốn nói với mình là khi rời khỏi đất nước này mình cũng làm giống hệt như thể đang nuốt viên thuốc màu xanh nhạt mà mình đang để trong túi áo vest?

Anh lục tìm trong túi áo, rút ra gói giấy và mở nó ra. Giờ đây ngắm nhìn viên thuốc, anh thấy dường như nó có vẻ đậm màu hơn những viên thuốc trong cái tuýp để quên. Anh mở tuýp thuốc thủy tinh ra và hảy một viên vào tay. Phải, viên của anh chỉ hơi sẫm màu hơn một chút xíu. Anh đặt cả hai viên thuốc vào trong tuýp. Giờ đây nhìn chúng, anh nhận ra người ta không thể phát hiện từ cái nhìn đầu tiên bất kỳ khác biệt nào hết. Phía trên, trên những viên thuốc vô hại chắc có tác dụng an thần bình thường là cái chết được ngụy trang.

Đúng lúc đó, Olga lại gần bàn. Jakub đóng nhanh tuýp thuốc lại bằng nút, đặt nó cạnh cái gạt tàn và đứng dậy đón cô.

- Cháu vừa nhìn thấy Klima, nghệ sĩ kèn trompet nổi tiếng ấy! – cô nói và ngồi xuống cạnh Jakub – Ông ấy đi cùng con bé kinh khủng đấy! Cô ta đã biến cháu thành trò cười, hôm nay trong bể bơi ấy!

Nhưng cô ngừng lời, vì đúng lúc đó Ruzena đã đến đứng cạnh bàn và nói:

- Tôi để quên thuốc ở đây.

Trước khi Jakub có thời gian trả lời, cô đã nhìn thấy tuýp thuốc đặt gần gạt tàn và chia tay ra.

Nhưng Jakub nhanh hơn và giật được tuýp thuốc trước.

- Đưa nó cho tôi! – Ruzena nói.

- Tôi muốn nhờ cô một việc – Jakub nói – Cho phép tôi lấy một viên thuốc nhé?

- Xin lỗi! Tôi không có thời gian lãng nhăng đâu!

- Tôi cũng uống cùng loại thuốc và...

- Tôi không phải là trạm bán thuốc di động – Ruzena nói.

Jakub định mở nắp ống thuốc, nhưng không để anh có thời gian, Ruzena đã đột ngột lao đến, tay hướng về ống thuốc. Jakub nắm chặt ngay tuýp thuốc trong tay.

- Anh làm cái gì thế? Đưa thuốc cho tôi ngay! – Cô gái hét lên.

Jakub nhìn vào mắt cô, anh chậm chậm mở tay ra.

Trong tiếng ồn ào của đường phố, tính nhẹ dạ của chuyến đi hiện ra rõ ràng trước mắt cô. Dù sao cô cũng chắc chắn chồng mình không có mặt ở thành phố nước nóng. Thế thì tại sao phải đến đây? cô mất bốn tiếng đồng hồ đi tàu chỉ để biết điều cô đã biết trước rồi ư? Cô không tuân theo một chủ đích

có lý. Một động cơ trong người cô bắt đầu quay và quay mãi và giờ đây không còn cách nào dừng lại nữa rồi.

(Phải, đúng lúc này Frantisek và Kamila đều đang tiến vào không gian của truyện như hai hoả tiễn có dẫn đường tầm xa bởi một mối ghen tuông mù quáng – như một sự mù quáng như thế liệu có thể dẫn lối cho bất cứ cái gì không?)

Giao thông giữa thủ đô và thành phố nước nóng không thuận tiện, bà Klima phải đổi tàu ba lần trước khi đến được nơi, mệt lử, đến một cái ga đầy tính trữ tình phủ đầy bảng quảng cáo các suối nước chữa bệnh và thứ bùn kỳ diệu của địa phương. Cô đi vào lối đi giữa hai hàng dương dẫn từ nhà ga đến khu điều trị và, khi đến những hàng cột vòm đầu tiên, cô sững sờ nhìn thấy một áp phích vẽ tay có tên chồng cô bằng chữ đỏ. Cô kinh ngạc đứng trước tấm áp phích và đọc tên hai người đàn ông còn lại viết dưới tên chồng cô. Cô không tài nào tin nổi. Klima đã không nói dối! Chính xác như những gì anh đã nói với cô. Trong mấy giây đầu tiên cô cảm thấy một niềm vui vô bờ bến, cảm giác về một niềm tin đã từ lâu bị đánh mất.

Nhưng niềm vui không kéo dài lâu, vì ngay lập tức cô ý thức được là sự tồn tại của buổi biểu diễn không chứa đựng chút bằng chứng nào về sự chung thủy của chồng. Chắc chắn anh đồng ý đèn biểu diễn tại thành phố nước nóng xa xôi này là để tìm một người đàn bà nào đó. Và cô nghĩ rằng tình hình hiện tại còn tồi tệ hơn là cô đã nghĩ và cô đã bị rơi vào một cái bẫy.

Cô đến đây để chắc chắn rằng chồng mình không ở đó và qua đó để biết một cách gián tiếp (một lần nữa, lần thứ bao nhiêu không thể biết!) về sự không chung thủy của anh. Nhưng giờ đây, mọi việc đã thay đổi. cô sẽ không bắt quả tang được anh nói dối, mà (một cách trực tiếp, tận mắt) bắt quả tang không chung thủy. Dù muốn hay không chung thủy. Dù muốn hay không, cô cũng sẽ nhìn thấy người phụ nữ đang ở cùng Klima. Nghĩ vậy, cô thấy mình chao đảo. Rõ ràng, từ lâu nay cô đã chắc chắn mình biết tất cả, nhưng cho đến giờ cô vẫn chưa nhìn thấy gì (chưa nhìn thấy người tình nào của chồng mình). Nói đúng ra, cô không biết gì hết, cô chỉ tin là biết, và cô gán cho giả thiết đó sức nặng của sự chắc chắn. Cô tin vào sự không chung thủy của chồng mình như một con chiên tin vào Chúa, cùng với sự chắc chắn tuyệt đối dù chưa bao giờ thấy mặt Người. Khi nghĩ ngày hôm nay cô sẽ nhìn thấy Klima cùng với một người đàn bà, cô cảm thấy cùng sự kinh hoàng của con chiên được Chúa gọi điện thông báo sẽ đến nhà ăn trưa.

Toàn bộ cơ thể cô run lên vì sợ. Nhưng tiếp đó, cô nghe tiếng ai gọi tên mình. Cô quay lại và nhìn thấy ba người đàn ông trẻ tuổi đang đứng dưới các vòm trần. Họ mặc quần jean, áo pull và đáng vẻ lang thang của họ nổi bật lên trên cách ăn vận u buồn mà các bệnh nhân của khu điều trị vẫn quen khi đi dạo. Họ vừa cười vừa chào cô:

- Bắt ngờ quá! – cô kêu lên. Đó là các nhà điện ảnh, những người cô từng biết từ khi vẫn còn hát trên sân khấu.

Người cao nhất, đạo diễn, nắm ngay lấy tay cô:

- Thật là dễ chịu khi nghĩ là cô đến đây vì chúng tôi...

- Nhưng cô đến đây là vì chồng đấy chứ... - trợ lý đạo diễn buồn bã nói.

- Khi thật! – đạo diễn nói – Người phụ nữ đẹp nhất thủ đô, và bị một con thú thối kèn nhốt trong lồng, đến nỗi chẳng còn ai được ngắm nhìn từ bao nhiêu năm nay...

- Mẹ kiếp! – người quay phim nói (đó là thanh niên mặc áo pull thùng lố) – phải ăn mừng chứ nhỉ!

Họ nghĩ ra phải thể hiện sự ngưỡng mộ thêm muốn với một bà hoàng tuyệt mỹ, người đang nóng lòng kín đáo ném những thứ quà tặng mà mình khinh thường vào một cái giỏ đan bằng cành liễu. Và cô, trong lúc đó, cô đón nhận những lời của họ với vẻ biết ơn như một cô gái trẻ chân khấp khiêng dựa vào một cánh tay chắc chắn.

Olga nói và Jakub nghĩ là anh vừa đưa thuốc độc cho cô gái không quen biết, và lúc nào cô ta cũng có thể uống nó.

Điều đó đột nhiên xảy ra, điều đó xảy ra nhanh đến nỗi anh không còn có đủ thời gian để nhận ra. Điều đó đã xảy ra ngoài ý thức của anh.

Olga vẫn nói và trong đầu Jakub tìm kiếm những cách biện giải, anh tự nói với mình là anh đã không muốn đưa ống thuốc cho cô gái, chỉ có cô cứ khẳng khái lấy bằng được nó mà thôi.

Nhưng anh cũng hiểu ngay rằng đó là một cách biện hộ quá dễ dàng. Anh có hàng nghìn cách để không nghe theo lời cô ta. Trước sự ngạo mạn của cô gái, anh cũng có thể tỏ ra ngạo mạn ngược lại, bình thần dốc viên thuốc vào tay và nuốt nó vào túi áo.

Và vì anh không tự chủ lắm và đã không làm gì, anh có thể chạy theo cô gái và thú nhận mình đã cho thuốc độc vào tuýp thuốc. Giải thích điều đó không khó khăn gì mấy.

Nhưng thay vì phải hành động, anh đã ngồi im trên ghế nhìn Olga đang giải thích với anh điều gì đó. Cần phải đứng lên, chạy theo đuổi kịp cô gái. Vẫn còn có thời gian. Và anh có nghĩa vụ phải làm tất cả để cứu cuộc đời cô ta. Thế thì tại sao anh còn ngồi mãi trên ghế, tại sao anh không nhúc nhích?

Olga vẫn nói và anh ngạc nhiên thấy mình vẫn ngồi yên trên ghế không động đậy chút nào.

Anh vừa quyết định là mình phải đứng dậy ngay lập tức để chạy đi tìm cô y tá. Anh tự hỏi mình sẽ giải thích với Olga thế nào rằng anh phải đi. Liệu anh có nên thú nhận với cô chuyện vừa xảy ra? Anh kết luận là không thể thú nhận với cô được. Điều gì sẽ xảy đến nếu cô y tá uống viên thuốc trước khi anh đuổi kịp cô ta? Olga liệu có biết Jakub là kẻ giết người không? Và thậm chí nếu anh đuổi kịp cô ta, anh sẽ phải tự thanh minh thế nào trong mắt Olga và nói cho cô hiểu tại sao anh do dự lâu đến thế? Làm cách nào anh có thể giải thích cho cô rằng anh đã đưa tuýp thuốc cho cô gái đó? Ngay bây giờ, vì cái thời khắc anh đang còn ngồi yên không làm gì, đóng đinh xuống ghế này, hẳn trong mắt bất kỳ ai anh cũng đã là kẻ sát nhân!

Không, anh không thể kể cho Olga, nhưng phải nói thế nào đây? làm thế nào giải thích được cho cô nếu anh đột ngột đứng lên chạy biến đi?

Nhưng việc nói cho cô liệu có quan trọng gì không? Làm thế nào mà anh vẫn còn để ý đến điều ngu xuẩn đó? làm thế nào anh có thể, khi vấn đề liên quan đến sự sống và cái chết, lo đến những gì Olga sẽ nghĩ về mình?

Anh biết những suy nghĩ của mình hoàn toàn sai chỗ và mỗi giây do dự sẽ còn làm trầm trọng thêm mối nguy hiểm đang rình rập cô y tá. Trên thực tế, giờ đã là quá muộn. Từ lúc anh do dự, hẳn cô và bạn trai đã đi rất xa quán cà phê, mà Jakub không biết theo hướng nào để có thể tìm ra cô. Anh có biết đơn giản là họ đi đâu không? Anh phải đi đường nào để tìm được họ?

Nhưng ngay lập tức anh tự trách mình vì cách lập luận đó, nó chỉ là một lời biện hộ khác mà thôi. Chắc chắn là rất khó nhanh chóng tìm ra họ, nhưng không phải là không thể. Hành động ngay bây giờ vẫn còn chưa muộn lắm, nhưng anh phải hành động ngay, nếu không sẽ là quá chậm!

- ngày hôm nay tệ quá – Olga nói – Cháu không dậy đúng giờ được, cháu đến chỗ ăn sáng muộn, người ta không chịu phục vụ cháu, và ở chỗ tắm thì có đám quay phim ngu ngốc đó. Phải nói là cháu vô cùng muốn có một ngày tử tế, vì đây là ngày cuối cùng có chú ở đây. Với cháu là rất quan trọng, Jakub, chú có biết nó quan trọng với cháu đến mức nào không?

Cô nghiêng người về phía trước và nắm lấy tay anh.

- Đừng sợ gì hết. Không có lý do gì để cháu có một ngày tệ hại đâu – anh gắng gượng nói với cô, vì anh không thể thật sự chú ý đến cô lúc này. Một giọng nói không ngừng nhắc nhở anh rằng cô y tá đang có viên thuốc độc trong túi, cuộc sống và cái chết của cô đang phụ thuộc vào anh. Đó là một giọng nói quấy rầy, liên tục, nhưng cùng lúc lại yếu ớt đến lạ thường, giống như đến với anh từ những đáy sâu thăm thẳm.

Klima lái xe đưa Ruzena dọc theo một con đường rừng và nhận ra lần này cuộc dạo chơi trên chiếc xe sang trọng không lời được Ruzena khỏi sự im lặng dai dẳng đó và nghệ sĩ kèn cũng không nói gì suốt một lúc. Khi sự im lặng trở nên quá nặng nề, anh nói:

- Em có đến xem buổi biểu diễn không?

- Em không biết – cô trả lời.

- Đến đi – anh nói và cuộc biểu diễn buổi tối trở thành cái cớ cho một cuộc trò chuyện trong một lúc kéo họ khỏi tranh cãi. Klima cố gắng nói giọng vui vẻ về bác sĩ, người sẽ chơi trống, và anh quyết định chuyển cuộc gặp quyết định với Ruzena đến tối.

- Anh hy vọng em sẽ đợi anh sau buổi biểu diễn – anh nói – Như lần trước ấy... - ngay khi nói xong, anh nhận ra ý nghĩa của câu nói đó. "Như lần trước ấy" có nghĩa là họ sẽ làm tình với nhau sau cuộc biểu diễn. Chúa ơi, tại sao anh không nghĩ trước đến điều đó?

Thật lạ kỳ, nhưng cho đến lúc đó ý nghĩ mình có thể ngủ với cô thậm chí không hề lướt qua óc anh. Việc Ruzena mang thai đẩy cô một cách nhẹ nhàng và không ý thức được vào lãnh thổ phi dục tình của nỗi sợ hãi. Chắc chắn anh tự bắt mình phải dịu dàng với cô, phải hôn cô, phải vuốt ve cô, và anh chăm chú làm những cái đó, nhưng đó chỉ là một cử chỉ, một dấu hiệu rỗng, ở đó những ham muốn cơ thể hoàn toàn biến mất.

Giờ đây khi nghĩ đến đó, anh tự nhủ sự thờ ơ đối với cơ thể của Ruzena này là sai lầm nghiêm trọng nhất anh phạm phải trong suốt những ngày vừa qua. Phải, chính giờ đây một việc đột nhiên trở nên hiển nhiên tuyệt đối trước mặt anh (và anh trách những người bạn mà anh hỏi ý kiến là đã không lưu ý anh), anh tuyệt đối phải ngủ với cô! Bởi vì sự lạ lùng đột ngột mà cô gái đang khoác lên người, sự lạ lùng anh không sao phá tan được này thực sự đến từ chỗ hai cơ thể họ bị tách xa khỏi nhau. Khi từ chối đứa trẻ, bông hoa của nội tạng Ruzena, anh cũng đã bằng một sự từ chối gây tổn thương vứt bỏ cái cơ thể đang mang thai đó. Thế thì phải thể hiện, dành cho cơ thể kia (không mang thai), một quan tâm lớn hơn nữa, phải đối lập cơ thể sinh sản với cơ thể không sinh sản và tìm trong đó một đồng minh.

Khi lập luận như vậy, anh cảm thấy trong mình một niềm hy vọng mới. Anh quàng tay qua vai Ruzena và ngả người về phía cô:

- Anh rất đau lòng vì thấy mình cãi nhau thế này. Em ơi, chúng ta sẽ tìm ra một giải pháp. Điều chính yếu là chúng ta được ở bên nhau. Chúng ta sẽ không để ai tách chúng ta khỏi nhau đêm nay, và đêm nay cũng sẽ đẹp như lần trước.

Một tay cầm vô lăng, một tay anh quàng qua vai Ruzena, và đột nhiên anh tin là mình cảm thấy trong tâm khảm mình, dâng lên ham muốn đối với da thịt trần trụi của cô gái này, và anh vui sướng vì điều đó bởi ham muốn đó về mặt nào đó tạo ra thứ ngôn ngữ chung duy nhất anh có thể có với cô.

- Thế chúng ta gặp nhau ở đâu? – cô hỏi.

Klima biết tất cả thành phố nước nóng sẽ nhìn thấy sau buổi biểu diễn anh đi ra cùng với cô. Nhưng anh không có lối thoát:

- Ngay khi anh biểu diễn xong, đến tìm anh sau cánh gà nhé.

Trong khi Klima vội vã quay về Nhà văn hoá để tập lần cuối bản Saint Louis Blues và When the Saints go marching in, Ruzena nhìn quanh mình những cái nhìn lo lắng. Một lúc trước, trong xe, cô đã nhiều lần nhìn thấy trong kính chiếu hậu gã đi theo họ bằng xe máy. Nhưng bây giờ cô không nhìn thấy gã đâu nữa.

Cô có cảm giác một kẻ trốn chạy bị thời gian đuổi theo. Cô biết từ hôm nay đến ngày mai phải biết được mình muốn gì, nhưng cô không biết gì hết. Trên đời không có ai có thể gửi gắm được. Gia đình xa lạ với cô. Frantisek yêu cô, nhưng chính vì lẽ đó mà cô nghi ngại gã (như con nai nghi ngại người thợ săn). Còn về phía Klima, cô nghi ngại (như người thợ săn nghi ngại những người đi săn khác). Cô rất yêu quý các đồng nghiệp của mình, nhưng cô không có chút tin tưởng nào vào họ hết (như người thợ săn nghi ngại những người đi săn khác). Cô đơn thương độc mã trong cuộc đời và từ nhiều tuần nay cô có thêm

người bạn đường lạ lùng mà cô mang trong mình, một số người cho rằng đó là cơ may lớn nhất của cô, một số khác nói hoàn toàn ngược lại, và vì thế cô chỉ thấy thờ ơ.

Cô không biết gì hết. cô thấy tràn ngập trong mình sự mù mờ. Cô chỉ mù mờ thôi. Cô còn không biết mình sẽ đi đâu.

Cô vừa đi qua trước nhà ăn Slavia, ngôi nhà tệ hại nhất trong số những ngôi nhà của khu điều dưỡng, quán cà phê bẩn thỉu, nơi những người trong vùng đến uống bia và khạc nhổ ra sàn. Ngày trước, chắc chắn đó là nhà ăn khá nhất của thành phố nước nóng và từ khoảng thời gian đó còn lại, trong khu vườn nhỏ, ba cái bàn bằng gỗ sơn đỏ (lớp sơn đã bắt đầu bong) với vài cái ghế, chứng nhân của trò giải trí tư sản ngồi xem biểu diễn kèn ngoài trời, những cuộc gặp mặt có khiêu vũ và những chiếc ô đặt cạnh ghế. Nhưng, cô biết gì về khoảng thời gian đó, Ruzena, người chỉ đi vào cuộc đời trên cái cầu chấp hẹp của hiện tại, không có chút nào ký ức lịch sử? Cô không thể thấy bóng của cái ô hồng được phóng từ thời xa xôi đó đến tận đây, cô chỉ nhìn thấy ba người đàn ông mặc quần jean, một người đàn bà đẹp và một chai rượu vang giữa một cái bàn không trải khăn.

Một trong số những người đàn ông gọi cô. Cô quay lại và nhận ra người quay phim mặc áo pull thùng lố.

- Đến uống với chúng tôi chút đi – anh ta gọi cô.

Cô vâng lời.

- Nhờ quý cô xinh đẹp này mà hôm nay chúng tôi quay được một bộ phim porno nho nhỏ đấy – người quay phim nói, giới thiệu Ruzena với người đàn bà đang chìa tay cho cô và thì thầm nói tên mình.

Ruzena ngồi xuống cạnh người quay phim, anh ta đặt một cái ly trước mặt cô và rót rượu.

Ruzena biết ơn, bởi vì đã xảy ra điều gì đó. Bởi vì cô không còn phải tự hỏi mình nên đi đâu và phải làm gì. Bởi vì cô không còn phải quyết định nên giữ đứa bé hay không.

Cuối cùng anh cũng quyết định được. Anh trả tiền cho người phục vụ và nói với Olga là anh phải đi và hẹn gặp cô trước buổi biểu diễn.

Olga hỏi anh định làm gì, Jakub có cảm giác khó chịu vì bị hỏi như thế. Anh trả lời là có hẹn với Skreta.

- Được rồi – cô nói – nhưng chắc sẽ không lâu phải không? Cháu sẽ đi thay quần áo và đợi chú ở đây lúc 6 giờ. Cháu mời chú ăn tối.

Jakub đưa Olga về khu nhà Karl Marx. Khi cô đã biến mất trong hành lang dẫn về các phòng, anh hỏi người gác cửa:

- Ông cho hỏi có Ruzena có nhà không?

- Không – người gác cửa nói – Chìa khoá vẫn treo kia.

- Tôi có việc rất gấp cần nói với cô ấy – Jakub nói – Ông có biết tôi có thể tìm thấy cô ấy ở đâu không?

- Tôi không biết đâu.

- Vừa nãy tôi vừa nhìn thấy cô ấy cùng với ông nghệ sĩ kèn trompet tối nay sẽ biểu diễn ở đây.

- Vâng, tôi cũng nghe nói cô ấy đi chơi với ông ấy, - người gác cửa nói – Giờ này thì chắc là ông ấy phải tập ở Nhà văn hoá rồi.

Khi bác sĩ Skreta đang ngồi đánh trống trên sân khấu nhìn thấy Jakub trong khung cửa, anh ra hiệu. Jakub cười với anh và kiểm tra các hàng ghế hiện đang có khoảng một chục người say mê âm nhạc (Phái, Frantisek, đã trở thành cái bóng của Klíma, đang ngồi trong số họ), Jakub cũng ngồi xuống, hy vọng cô y tá sẽ xuất hiện.

Anh tự hỏi mình có thể đi đâu nữa để có thể tìm thấy cô ta. Vào phút này, có thể cô đang ở rất nhiều chỗ khác nhau, mà anh không thể biết được. Liệu anh có nên thu hút sự chú ý về mình không? Liệu anh có nên để lại một dấu vết và làm mọi thứ cho sự nghi ngờ không?

Anh nhớ đến trật tự. Đợi một người đang bị nguy hiểm và anh không có quyền lập luận hèn nhát như thế. Anh lợi dụng một lúc cách quãng giữa hai bản nhạc để trèo lên sân khấu từ phía sau. Skreta quay về phía anh, mặt ngời sáng, nhưng Jakub đã đặt một ngón tay lên môi và nói rất nhỏ bảo anh hỏi nghệ sĩ kèn bây giờ cô y tá mà anh đã nhìn thấy ngồi cạnh một giờ trước bây giờ đang ở đâu.

- Cậu muốn gì đây? – Skreta lầu bầu vẻ bức tức – Ruzena ở đâu à? – Rồi anh quay sang nghệ sĩ kèn, người đang đỏ mặt vì xấu hổ và nói không biết.

- Thế thì thôi vậy! – Jakub nói về xin lỗi. – Tiếp tục chơi đi!

- Cậu thấy dàn nhạc của bọn tớ chơi thế nào? – bác sĩ Skreta hỏi.

- Xuất sắc – Jakub nói và trở lại ngồi trong phòng. Nếu anh thực sự lo lắng cho số phận của Ruzena, anh phải khuấy trời đập đất và thông báo cho tất cả mọi người biết để họ tìm ra cô ta nhanh nhất có thể. Nhưng anh chỉ đi tìm cô ta để có bằng chứng ngoại phạm trước ý thức của chính mình.

Một lần nữa anh duyệt lại trong đầu cảnh đưa tuýp thuốc đựng viên thuốc độc cho cô gái. Điều đó có thực sự diễn ra nhanh đến mức anh không có đủ thời gian để ý thức được không? Liệu nó có thực sự xảy ra bên ngoài anh không?

Jakub biết là không đúng thế. Ý thức của anh không hề ngủ gật. Một lần nữa anh tưởng tượng lại khuôn mặt dưới mái tóc vàng và hiểu không phải tình cờ (không phải vì sự gà gật của ý thức) mà anh đã đưa cho cô y tá ống thuốc đựng thuốc độc, mà tự bản thân anh có một mong muốn xưa cũ đã rình rập thời cơ từ nhiều năm nay, một ham muốn mạnh mẽ đến mức thời cơ cuối cùng phải văng lòi và xuất hiện.

Anh run lên và đứng dậy khỏi ghế. Anh vừa đi vừa chạy về phía khu nhà Karl Marx, nhưng Ruzena vẫn chưa về đến nhà.

Một sự trù tính lớn lao làm sao, một sự nghi ngại lớn lao làm sao! Giờ nghỉ giữa vở bi kịch lớn lao làm sao! Buổi chiều đầy nhục dục với ba vị thần đồng nội mới hay ho làm sao!

Hai người đàn bà đào phù của nghệ sĩ kèn trompet, hai niềm bất hạnh của anh, đang ngồi đối mặt nhau, cùng uống rượu rót từ một chai và cả hai đều sung sướng như nhau được ở đây và có thể, dù chỉ chốc lát, làm một việc khác hơn là nghĩ đến anh. Một sự đồng thuận, một sự đồng điệu lớn lao biết mấy!

Kamila nhìn ba người đàn ông. Cô đã từng thuộc về thế giới của họ, ngày xưa, và giờ đây cô nhìn họ như thể trước mắt cô hiện đang là đoạn phim âm bản của cuộc sống hiện tại. Cô, đắm chìm trong những lo lắng, cô lại đang ngồi đây đối diện với sự vô lo thuần túy, cô, dính liền với một người đàn ông duy nhất, lại đang ngồi đây đối diện với ba vị thần đồng nội hiện thân cho nam tính trong sự đa dạng khôn cùng của mình.

Ba vị thần đồng nội hướng đến một cái đích rõ ràng, qua đêm với hai người phụ nữ, một đêm năm người. Đó là một mục đích đầy ảo tưởng, vì họ biết chồng của Kamila đang ở đây, nhưng mục đích đó đẹp đẽ đến mức họ vẫn theo đuổi dù biết là không thể.

Kamila biết họ muốn tiến tới cái gì, và cô càng buông thả dễ dàng hơn cho sự theo đuổi của những người đàn ông này vì đó chỉ là một con béc đồng, một trò chơi, một cảm dỗ của suy nghĩ. Cô cười vì những gì họ nói, cô trao đổi những lời nói đùa khuyến khích với người đồng phạm không quen biết và cô muốn kéo dài lâu nhất có thể được giờ nghỉ giữa buổi diễn này để trì hoãn lâu hơn nữa giờ phút phải nhìn thấy tình địch của mình và đối mặt với sự thật.

Một chai rượu vang nữa, tất cả đều vui vẻ, tất cả đều hơi say, nhưng rượu ít hơn là cái không khí lạ lùng này, cái ham muốn kéo dài thêm khoảnh khắc đang trôi qua rất nhanh này.

Kamila cảm thấy bắp chân của đạo diễn đang cọ sát vào chân trái mình dưới bàn. Cô nhận ra rất rõ điều đó, nhưng không rút chân lại. Đó là tiếp xúc tạo ra giữa họ một trao đổi mang tính xác thịt, nhưng lại cũng có thể là hoàn toàn do tình cờ, và cô không cần để ý đến vì nó chẳng có ý nghĩa gì. Đó là một tiếp xúc nằm chính xác ở biên giới của sự vô tội và trơ trẽn. Kamila không muốn vượt qua biên giới này, nhưng cô sung sướng có thể ở lại đó (trên cái lãnh thổ nhỏ xíu của một tự do bất chợt này) và cô sẽ còn sung sướng hơn nếu sợi dây ma thuật này chuyển từ cô về những ám chỉ trong lời nói, những động chạm khác và những trò chơi khác. Được bảo vệ bởi sự vô tội nhưng nhằng của cái biên giới động dục này, cô muốn buông xuôi để được mang đi xa, xa nữa và xa mãi.

Trong khi vẻ đẹp của Kamila, tươi tắn đến mức gần như gây phiền nhiễu, buộc đạo diễn phải tiến hành màn tấn công của mình một cách chậm rãi thận trọng, thì vẻ quyến rũ tầm thường của Ruzena lại cuốn hút người quay phim mãnh liệt và không che giấu. Anh quàng tay qua vai cô, một tay để ngay dưới ngực.

Kamila nhìn cảnh đó. Đã lâu cô không nhìn gần đến thế những cử chỉ trơ trẽn của người khác! Cô nhìn bàn tay của người đàn ông đang phủ lên ngực cô gái, nắn bóp, nghiền nát và vuốt ve nó qua lần áo. Cô quan sát khuôn mặt Ruzena, bất động, bị động, ghi dấu ấn của một sự phẫn nộ mang tính xác thịt. Bàn tay ve vuốt bộ ngực, thời gian trôi đi nhẹ nhàng và Kamila cảm thấy chân của người trợ lý đang dựa vào cái chân còn lại của mình.

Lúc đó cô nói:

- Tôi muốn chơi bởi cả đêm nay.
- Cầu Chúa mang ông chồng thói kèn của cô đi! – Đạo diễn đáp lại.
- Phải! Cầu Chúa mang anh ta đi – người trợ lý phụ họa.

Lúc đó thì Ruzena nhận ra Kamila. Phải, đó chính là khuôn mặt mà các đồng nghiệp của cô đã chỉ cho cô xem, trên bức ảnh đó! Cô gạt mạnh tay của người quay phim ra.

Anh ta phản đối:

- Em điên rồi!

Anh ta lại thử ôm lấy cô và bị cô đẩy ra.

- Anh dám làm gì thế! – cô hét lên với anh ta.

Đạo diễn và viên trợ lý phá lên cười.

- Cô nói nghiêm túc đấy chứ? – người trợ lý hỏi Ruzena.
- Chắc chắn là tôi nói nghiêm túc rồi – Ruzena trả lời vẻ nghiêm trang.

Viên trợ lý nhìn đồng hồ và nói với người quay phim:

- Đúng sáu giờ rồi đấy. Sự thay đổi vừa rồi là vì cô bạn của chúng ta chỉ cư xử như một người phụ nữ đức hạnh vào những giờ chẵn. Cậu phải đợi đến bảy giờ rồi.

Họ lại cười âm ỉ. Ruzena đỏ mặt tức tối. Cô đã để bị nhìn thấy với bàn tay của một người đàn ông xa lạ đặt trên ngực. Cô đã để bị nhìn thấy trong khi đang bị sờ soạng. Cô đã bị đối thủ ghê gớm nhất của mình bất chợt khi đang bị tất cả chế giễu.

Đạo diễn nói với người quay phim:

- Có lẽ cậu phải xin cô đây nhân nhượng coi sáu giờ là một giờ lẻ đi.

- Cậu có tin là lý thuyết mà nói thì có thể coi sáu giờ là một số lẻ không? – viên trợ lý hỏi.

- Có chứ - đạo diễn nói – Euclide, trong các tiên đề nổi tiếng của mình đã nói đại khái thế này: trong một số trường hợp đặc biệt và rất bí ẩn, một số số chẵn hoạt động như những số lẻ. Tôi cho là bây giờ chúng ta đang ở vào những trường hợp bí ẩn đó đây.

- Vì lẽ đó, Ruzena, cô có chấp nhận coi sáu giờ là một giờ lẻ không?

Ruzena im lặng.

- Em đồng ý chứ? – người quay phim nói và nghiêng sang cô.

- Cô đây im lặng – viên trợ lý nói – Thế có nghĩa là chúng ta phải quyết định diễn giải sự im lặng của cô ấy như là một sự đồng ý hoặc phản đối.

- Chúng ta có thể biểu quyết – đạo diễn nói.

- Đúng đấy – viên trợ lý nói – Ai cho là Ruzena chấp nhận sáu giờ bây giờ là một số lẻ? Kamila! Cô biểu quyết đầu tiên đi!

- Tôi nghĩ là Ruzena đồng ý tuyệt đối – Kamila nói.

- Thế đạo diễn thì sao?

- Tôi cho là – đạo diễn nói giọng êm ái – cô Ruzena sẽ chấp nhận coi số sáu là một số lẻ.

- Anh quay phim là người có lợi ích, nên không được biểu quyết. Còn tôi, tôi bảo là có – viên trợ lý nói – Quyết định rồi nhé, ba người đồng ý là sự im lặng của Ruzena có nghĩa là đồng ý. Cho nên, chàng quay phim, cậu có thể tiếp tục công trình của mình ngay lập tức được đấy!

Người quay phim ngả người sang Ruzena và ôm lấy cô, bàn tay anh ta lại chạm vào ngực cô. Ruzena hất anh ta ra còn mạnh mẽ hơn và hét lên:

- Bỏ mấy cái căng thẳng của anh ra!

Kamila can thiệp:

- Nào, Ruzena, anh ta không thể làm gì khác khi thích cô đến thế. Chúng ta đang vui vẻ mà...

Vài phút trước, Ruzena rất bị động và buông thả cho mọi việc diễn ra, để họ làm gì mình tùy thích như thể cô muốn đọc số phận của mình trong những tình cờ xảy đến. Cô sẵn sàng để bị lôi đi, sẵn sàng để bị quyến rũ và bị thuyết phục về bất cứ điều gì, chỉ để thoát khỏi ngõ cụt mà cô đang bị dính vào.

Nhưng sự tình cờ, mà cô hướng khuôn mặt cầu khẩn về, vừa tỏ ra thù nghịch với cô, và Ruzena, bị nhạo báng trước địch thủ của mình và làm mọi thứ cho mọi sự nực cười, tự nhủ mình chỉ còn một chỗ dựa chắc chắn, sự an ủi duy nhất, cơ may thoát nạn duy nhất: cai thai trong bụng mình. Toàn bộ tâm hồn cô (một lần nữa! một lần nữa!) lại đi xuống phía dưới, về phía trong, về tận sâu trong cơ thể, và Ruzena ngày càng tin mình không bao giờ được bỏ rơi đứa trẻ đang quấy đạp nhẹ nhàng trong người mình. Ở đó cô có toàn bộ quân chủ bài bí mật đã đưa cô lên cao hơn những trận cười của họ và những bàn tay bẩn thỉu của họ. Cô có hàng nghìn mong muốn nói điều đó với họ, hét với họ vào mặt, trả thù họ và những sự châm chọc của họ, trả thù cô ta và sự thân ái đầy hạ cổ của cô ta.

Nhất định phải bình tĩnh! Cô tự nhủ và lục tìm trong túi lấy tuýp thuốc. cô vừa lôi nó ra thì cảm thấy một bàn tay nắm chặt lấy tay cô.

Không ai nhìn thấy ông lại gần. Ông đột nhiên hiện ra, và Ruzena, người vừa quay đầu lại, nhìn thấy nụ cười của ông.

Ông vẫn cầm lấy tay cô, cô cảm thấy sự tiếp xúc mạnh mẽ của những ngón tay của ông trên cổ tay mình, và cô vàng lói, tuýp thuốc rơi xuống đáy cái túi xách tay.

- Cho phép tôi, thưa các ông các bà, được ngồi cùng bàn. Tên tôi là Bertlef.

Không người đàn ông nào hào hứng với sự xuất hiện của người lạ, không ai tự giới thiệu và Ruzena không có đủ kiến thức giao tiếp để giới thiệu cho ông những người đang ngồi đây.

- Việc tôi đến bất ngờ có vẻ làm bạn lòng các vị - Bertlef nói. Ông lấy một cái ghế ở bàn bên cạnh kéo đến cạnh bàn còn trống, theo cách đó ông chủ trì và có Ruzena ngay bên tay phải. - Xin lỗi - ông nói tiếp - Từ lâu nay tôi có cái thói quen lạ lùng là không đến mà xuất hiện.

- Trong trường hợp đó - viên trợ lý nói - cho phép chúng tôi đối xử với ông như một sự xuất hiện và không quan tâm đến ông.

- Tôi sẵn sàng cho phép các vị như thế - Bertlef nói và hơi cúi người xuống - Nhưng tôi e là dù tôi có sẵn lòng thì các vị cũng không làm nổi.

Nói rồi ông quay về phía cánh cửa chiếu sáng của phòng uống cà phê và vỗ tay.

- Ai đã mời ông đến đây, ông chủ? - người quay phim hỏi.

- Anh muốn cho tôi biết tôi không được chờ đón ở đây phải không? Tôi có thể đi ngay cùng với Ruzena, nhưng thói quen là thói quen. Tôi đến đây tất cả các ngày, đến cái bàn này vào cuối buổi chiều để uống một chai rượu vang - Ông nhìn nhẵn chai rượu đặt trên bàn - Nhưng chắc chắn là loại vang ngon hơn loại mà các vị đang uống rồi.

- Tôi tự hỏi làm sao ông tìm được rượu vang ngon ở cái xó này nhỉ? - viên trợ lý hỏi.

- Tôi có cảm giác, thưa ông chủ, rằng ông tự tán dương mình quá đấy - người quay phim nói thêm, tìm cách làm người khách không mời trở nên lố bịch - Đúng là từ một tuổi nào đó trở đi, người ta không còn làm được điều gì khác lắm nữa.

- Anh nhầm rồi - Bertlef nói, như thể không nghe thấy lời nhục mạ của người quay phim - ở đây họ vẫn có vài chai rượu hảo hạng ngon hơn rất nhiều rượu mà các anh có thể tìm thấy trong các khách sạn lớn nhất.

Ông ta đã chìa tay về phía người chủ quán, mà trong cả lúc vừa rồi không ai nhìn thấy, nhưng giờ đây đang tiếp đón Bertlef và hỏi ông:

- Có cần một bàn cho tất cả mọi người không?

- Chắc chắn rồi - Bertlef trả lời, và quay về phía những người khác - Các quý bà quý ông, tôi mời các vị uống với tôi thứ rượu mà đã nhiều lần tôi được nếm mùi vị hảo hạng và tôi thấy rất tuyệt. Các vị đồng ý chứ?

Không ai trả lời Bertlef và ông chủ nói:

- Khi nói đến ăn uống, tôi có thể khuyên các ông các bà ở đây tuyệt đối tin tưởng ở ông Bertlef.

- Anh bạn - Bertlef nói với người chủ quán - mang cho tôi hai chai và một khay lớn pho mát nhé - rồi quay về phía những người khác - Các vị chân chủ là vô ích, bạn của Ruzena cũng là bạn của tôi.

Từ phòng cà phê chạy đến một thằng bé mới khoảng mười tuổi, mang đến một khay ly, đĩa đặt ly và một khăn trải bàn. Nó đặt khay lên bàn bên cạnh và len người qua những vị khách để lấy ly cũ vẫn còn một nửa của họ. Nó xếp chúng lại, cùng chai rượu, trên cái bàn nơi nó vừa đặt khay. Rồi, nó lấy khăn lau thật kỹ cái bàn có vẻ rất bẩn, để trải lên đó cái khăn màu trắng rờ. Sau đó nó đặt lại lên bàn bên cạnh những cái ly mà nó vừa lấy ra và định đặt trước mặt những người khách.

- Mang những cái ly này cùng với cái chai rượu dờ ờ này đi - Bertlef nói với thằng bé - Bỏ cháu sẽ mang cho các bác rượu ngon hơn.

Người quay phim phản đối:

- Giám đốc ơi, ông có thể để chúng tôi uống hết cái mà chúng tôi muốn không?

- Nếu anh muốn - Bertlef nói - Tôi không hề muốn bắt ép người khác phải hưởng hạnh phúc. Mỗi người có quyền uống rượu vang dờ, theo sự ngu dốt và với những ngón tay câu ghét. Nghe đây, chú bé - ông nói tiếp với thằng bé - Đưa cho mỗi người ly rượu cũ và một cái ly mới. Khách của bác có thể tùy ý lựa chọn giữa loại rượu là sản phẩm của sương mù và loại rượu sinh ra từ mặt trời.

Và thế là lúc này mỗi người có hai ly, một ly rỗng và một ly đựng thứ rượu vang cũ còn sót lại. Người chủ lại gần bàn với hai cái chai, kẹp một chai vào giữa hai đầu gối để mở nắp. Rồi ông ta rót một ít vào ly của Bertlef. Ông nâng ly lên môi, nếm và quay về phía người chủ quán:

- Tuyệt đấy, rượu năm 23 à?

- 22 - người chủ chữa lại.

- rót rượu đi! - Bertlef nói, và người chủ quán đi vòng quanh bàn cùng cái chai và rót đầy tất cả những cái ly không.

Bertlef cầm ly lên:

- Các bạn, hãy thử nhấp môi thứ rượu này xem. Nó có vị êm ái của quá khứ. Hãy nếm nó đi, như là các bạn đang hít thở, trong khi mút một miếng xương có tủy, một mùa hè đã quên mất từ lâu. Tôi muốn nâng ly để làm đám cưới cho quá khứ và hiện tại, mặt trời năm 1922 và mặt trời hiện nay. Mặt trời hiện nay là Ruzena, cô gái rất giản dị này, là bà hoàng mà không tự biết. Trên tám phòng lớn của thành phố, cô như là một viên kim cương trên quần áo của một kẻ ăn mày. Cô giống như một vầng trăng khuyết bị bỏ quên trên bầu trời nhợt nhạt ban ngày. Cô giống như một cánh bướm bay trên tuyết.

Người quay phim cười gượng:

- Ông có quá lời không, ông chủ?

- Không, tôi không quá lời – Bertlef nói, và ông quay sang người quay phim – Anh có cảm giác như thế, bởi vì anh chỉ sống ở tầng hầm của con người, anh, thứ người giả trộn dấm! Anh chứa đầy thứ a xít, nó sôi sục trong anh như trong cái nồi của nhà giả kim! Anh dành cả đời mình để phát hiện xung quanh cái xấu mà anh có ngay trong bản thân mình. Với anh đó là cách thức duy nhất để anh cảm thấy một giây phút hoà thuận với thế giới. Bởi thế giới, nó đẹp, nó làm anh sợ, nó làm anh khó chịu và không ngừng đẩy anh khỏi trung tâm của nó. Anh ta thật không khoan nhượng vì có đầy ghét dưới ngón tay và một người phụ nữ đẹp ở bên cạnh! Thế thì, trước hết phải vẩy bắn lên người phụ nữ và sau đó mới hưởng thụ cô ấy. Không phải thế ư, thưa anh? Tôi sung sướng vì anh đã dẫu tay xuống dưới bàn, chắc chắn tôi có lý khi nói về những ngón tay của anh.

- Tôi nhò vào những cung cách đẹp đẽ của ông và tôi không giống ông, một thẳng hệ mặc cổ cồn trắng và đeo ca vát – người quay phim ngắt lời.

- Những ngón tay bẩn thỉu của anh và cái áo pull thùng lỗ không phải là điều gì mới mẻ dưới ánh mặt trời – Bertlef nói – Ngày xưa từng có một triết gia vô sĩ từng lang thang trên những đường phố Athens, mặc áo khoác thùng để được tất cả ngưỡng mộ khi tỏ ra khinh bỉ các thứ quy ước xã hội. một hôm Socrate gặp ông ta và nói "Tôi thấy sự phù phiếm qua lỗ thùng áo khoác của ngài". Sự bẩn thỉu của anh cũng vậy, thưa anh, là một thứ phù phiếm, và sự phù phiếm của anh là bẩn thỉu.

Ruzena không thể ngăn mình thấy hoảng sợ. Người đàn ông mà cô chỉ biết qua loa như là một người bệnh đã đến giúp cô như thể rơi từ trên trời xuống, và cô bị quyến rũ bởi vẻ tự nhiên hấp dẫn trong cách cư xử và sự chắc chắn tàn bạo đang đập tan thành bụi thói hỗn xược của người quay phim.

- Tôi thấy anh đã mất đi thói quen dùng ngôn ngữ rồi đấy – Bertlef nói với người quay phim sau một lúc im lặng – Và hãy tin là tôi không hề muốn xúc phạm anh. Tôi thích sự hoà thuận, không phải cãi cọ, và nếu tôi để sự lăm le điều lòi kéo, thì tôi xin anh tha lỗi. Tôi chỉ muốn một điều, là anh ném thử rượu vang này và cộng chén với tôi vì Ruzena, người mà vì đó tôi đến đây.

Bertlef nâng ly lên, nhưng không ai cộng với ông.

- Ông chủ, - Bertlef nói, quay về phía người chủ quán – Ông đến đây cộng chén với chúng tôi đi!

- Với thứ rượu vang đó thì tôi sẵn sàng – người chủ quán nói, và ông cầm một chiếc ly không đến bàn bên cạnh và rót rượu vào đó – Ông Bertlef rất biết về rượu ngon. Từ lâu nay ông ấy đã nếm hầm rượu của tôi như một con chim én đoán được từ xa tổ của mình.

Bertlef cười nụ cười sung sướng vì được tán tụng sự tự ái.

- Ông sẽ cộng chén với chúng tôi vì Ruzena chứ? – ông hỏi.

- Vì Ruzena à? – người chủ quán hỏi.

- Đúng, vì Ruzena – Bertlef nói và nhìn về phía Ruzena ngồi bên cạnh – Ông có thích cô ấy giống như tôi không?

- Với ông, thưa ông Bertlef, người ta chỉ thấy những người phụ nữ đẹp mà thôi. Không cần phải nhìn cô gái để biết cô ta có đẹp hay không, bởi vì cô ấy đang ngồi cạnh ông.

Một lần nữa, Bertlef lại cười với nụ cười sung sướng, người chủ quán cũng cười cùng, và thật đáng ngạc nhiên, ngay cả Kamila, ngay từ khi Bertlef mới đến đã thấy vui, cùng cười với họ. Đó là một nụ cười không được chờ đợi, nhưng lại có khả năng lan nhiễm đáng ngạc nhiên và khó giải thích. Với một sự đoàn kết tề nhị, đến lượt mình đạo diễn cũng tiếp nối Kamila, rồi viên trợ lý, và cuối cùng là Ruzena, cô chui vào điệu cười nhiều giọng này như vào một cái ôm siết chặt từ tâm. Đó là nụ cười đầu tiên trong ngày của cô. Giây phút thoải mái và nhẹ nhàng đầu tiên. Cô cười to hơn tất cả những người khác và không thể ngừng cười được.

Bertlef nâng ly lên cao hơn nữa.

- Vì Ruzena!

Người chủ quán cũng nâng ly, rồi Kamila, tiếp theo là đạo diễn và viên trợ lý, và tất cả nhấc theo Bertlef.

- Vì Ruzena!

Ngay cả người quay phim cuối cùng cũng nâng ly lên và uống, không nói gì.

Đạo diễn ném một ngụm rượu và nói:

- Quả là rượu ngon thật.

- Tôi đã nói rồi mà! – người chủ quán nói.

Trong lúc đó thẳng bé đã đặt một khay lớn đựng pho mát vào giữa bàn, và Bertlef nói:

- Các vị ăn đi, tuyệt lắm đây!

Đạo diễn kinh ngạc:

- Ông tìm được loại pho mát này ở đâu thế? Cứ như là đang ở Pháp ấy nhỉ?

Đột nhiên sự căng thẳng biến mất hoàn toàn, bầu không khí mềm lại. Họ nói chuyện vui vẻ, ăn pho mát, họ hỏi nhau ông chủ quán có thể tìm được loại pho mát đó ở đâu (tại cái đất nước có quá ít loại pho mát như thế này) và rót thêm rượu vào ly của mình.

Và vào thời điểm vui vẻ nhất, Bertlef đứng dậy chào:

- Tôi đã rất vui vì được ở cùng các vị và tôi xin cảm ơn. Bạn tôi, bác sĩ Skreta, sẽ biểu diễn tối nay, Ruzena và tôi muốn đến đó để xem.

Ruzena và Bertlef vừa biến mất trong những tấm màn nhẹ nhõm của đêm đang xuống thì cái đà đầu tiên đã mang đám người uống rượu đến với hòn đảo mơ mộng của sự đắt tiền đã biến đi và không gì có thể làm nó quay trở lại được nữa. Mỗi người buông thả cho nỗi chán chường.

Với Kamila, việc đó giống như là thức dậy từ một giấc mơ nơi cô muốn nó chậm lại bằng mọi giá. Cô nghĩ mình không bị bắt buộc đi đến buổi biểu diễn, rằng với cô sẽ là một bất ngờ hư ảo được phát hiện mình không đến đây để theo dấu chồng mà để trải qua một cuộc phiêu lưu. Rằng sẽ thật tuyệt được ở lại đây với ba nhà làm phim và lên về nhà vào sáng ngày mai. Một điều gì đó đang thì thầm rằng đó là việc phải làm, rằng nó sẽ là một hành động, một sự chữa bệnh, một sự thức dậy sau khi bị yếm bùa.

Nhưng cô đã bị vỡ mộng quá nặng nề. Tất cả những màn ma thuật đó đã chấm dứt. Cô trở lại một mình đối diện với mình, với quá khứ của mình, với cái d đầu nặng nề những suy nghĩ đau đớn cũ kỹ. Cô những muốn kéo dài, dù chỉ vài giờ, cái giấc mơ quá ngắn ngủi này, nhưng cô biết giấc mơ đã nhạt phai và nó đang tan biến như bóng tối vào buổi sáng.

- Tôi cũng phải đi đây – cô nói.

Họ thử thuyết phục cô ở lại, dù biết mình không còn đủ sức lực và tự tin về chính mình để giữ cô lại.

- Mẹ kiếp nó chứ - người quay phim nói – Thằng cha đó là ai thế?

Họ muốn hỏi người chủ quán, nhưng từ khi Bertlef đi khỏi, không còn ai phục vụ họ nữa. Từ căn phòng uống cà phê vọng đến họ giọng nói của những khách hàng say sưa, và họ ngồi quanh bàn, bị bỏ rơi trước những gì còn lại của rượu và pho mát.

- Dù lão có là ai thì lão cũng đã làm hỏng buổi tối của chúng ta rồi. Lão đã lấy đi của chúng ta một cô, và bây giờ cô còn lại cũng đi mất tiêu. Chúng ta đi theo Kamila đi.

- Không – cô nói – hãy ở lại đây, tôi muốn đi một mình.

Cô không còn ở với họ nữa. Giờ đây, sự hiện diện của họ làm cô thấy phiền. Sự ghen tuông, giống như cái chết, đã tới tìm cô. Cô đang ở trong vùng kiểm soát của nó và không còn nhận ra ai khác nữa. Cô đứng dậy và bước đi theo hướng Bertlef đã đi khỏi với Ruzena một lúc trước đó. Từ xa nghe thấy người quay phim nói:

- Mẹ kiếp nó chứ...

Trước khi buổi biểu diễn bắt đầu, Jakub và Olga sau khi đã bắt tay Skreta tại phòng của các nghệ sĩ, bước vào thánh phòng. Olga muốn đi vào lúc nghỉ giữa giờ để có thể được ở một mình với Jakub cả tối. Jakub đáp là bạn của anh có thể sẽ giận, nhưng Olga khẳng định anh a sẽ thậm chí không nhận ra là họ đi về trước đâu.

Phòng đầy người và chỉ còn hai chỗ trống trong hàng ghế của họ.

- Cô gái kia theo chúng ta như hình với bóng nhỉ - Olga nói, ngả người về phía Jakub, khi họ ngồi xuống.

Jakub quay sang và nhìn thấy, bên cạnh Olga là Bertlef, và bên cạnh Bertlef là cô y tá đang có thuốc độc trong túi xách. Tim anh ngừng đập một khoảnh khắc, nhưng vì cả đời anh đã cố gắng che giấu những gì diễn ra trong lòng, anh vẫn nói được giọng rất bình thản:

- Chú nhận ra chúng ta đang ngồi ở hàng ghế không mất tiền mà Skreta dành cho bạn bè và người quen biết của anh ấy. Thế thì hẳn anh ấy phải biết chúng ta ngồi ở đâu và sẽ nhận ra nếu chúng ta bỏ về sớm.

- Thì chú cứ nói là ngồi gần quá không hay lắm và chúng ta đã xuống ngồi ở cuối phòng sau giờ nghỉ - Olga nói.

Nhưng Klima đã tiến lên sân khấu cùng chiếc kèn trompet vàng và khán giả bắt đầu vỗ tay. Khi bác sĩ Skreta xuất hiện sau lưng nghệ sĩ, những tiếng vỗ tay lại rền vang và trong thánh phòng lan đi một làn sóng những tiếng thì thầm. Bác sĩ Skreta khiêm tốn đứng sau nghệ sĩ kèn và vụng về hua tay để chỉ nhân vật chính buổi biểu diễn là vị khách mời đến từ thủ đô. Đám đông khán giả nhận ra sự vụng về tuyệt diệu của cử chỉ đó và phản ứng bằng cách vỗ tay còn to hơn. Cuối phòng có ai đó hét lên:

- Hoan hô bác sĩ Skreta!

Người chơi đàn piano là người kín đáo nhất trong số ba người biểu diễn và được hoan hô ít nhất ngồi xuống cạnh đàn, trên một chiếc ghế thấp. Skreta ngồi sau một đàn trống, và nghệ sĩ kèn, bằng một bước đi nhẹ nhõm và đầy nhịp điệu, đi lại giữa người chơi piano và Skreta.

Những tiếng vỗ tay lắng xuống, người chơi piano gõ xuống bàn phím và bắt đầu dạo đầu một mình. Nhưng Jakub nhận ra bạn anh đang bồn chồn nhìn quanh mình về không hài lòng. Nghệ sĩ kèn cũng nhận ra những khó khăn của bác sĩ và tiến lại gần anh. Skreta thì thầm điều gì đó với anh. Hai người nghiêng người về nhau. Họ kiểm tra sàn, rồi nghệ sĩ kèn một chiếc gậy nhỏ rơi dưới chân người chơi piano và đưa cho Skreta.

Vào lúc đó, đám đông thính giả quan sát chăm chú toàn bộ cảnh tượng lại lên tiếng hoan hô, và người chơi piano, coi những tràng tán thưởng đó dành cho bản dạo đầu của mình, cúi chào khán giả liên tục.

Olga nắm lấy tay Jakub và nói thầm vào tai anh:

- Thật tuyệt! Thật tuyệt đến mức kể từ bây giờ cháu tin là sự rủi ro trong ngày của cháu đã kết thúc.

Chiếc kèn trumpet và trống cuối cùng cũng bắt đầu vào nhịp. Klima vừa thổi kèn vừa đi lại những bước nhỏ nhịp nhàng và Skreta ngự ở cái trống như một vị Phật tuyệt đẹp và cao quý.

Jakub tưởng tượng cô y tá sẽ, trong buổi biểu diễn, nghĩ đến thuốc của mình, và cô sẽ nuốt viên thuốc, co giật ngã xuống và nằm chết trên ghế, trong khi bác sĩ Skreta, trên sân khấu, gõ trống và khán giả vỗ tay và gào thét.

Và đột nhiên, anh hiểu rõ ràng tại sao cô gái lại ngồi cùng hàng ghế với mình: cuộc gặp gỡ bất ngờ lúc này ở quán cà phê là một cám dỗ, một thử thách. Nếu nó đã diễn ra, thì chỉ để anh có thể nhìn thấy hình ảnh của chính mình trong gương, hình ảnh của một người đàn ông trao lại cho người đi sau thuốc độc của mình. Nhưng người bắt anh trải qua thử thách (có Chúa mới biết) không đòi hỏi một cuộc hiến sinh đầm máu, mà chỉ đòi máu của những người vô tội. Theo nghĩa cuộc thử thách, ở đó sẽ không có cái chết, mà chỉ là sự tự khai thị của Jakub với bản thân mình, để anh bị tịch thu mãi mãi sự kiêu ngạo tinh thần không được hoan nghênh của mình. nếu cô y tá giờ đây đang ngồi trên cùng hàng ghế với anh, thì đó là để anh có thể, vào lúc cuối cùng, cứu cô ta khỏi cái chết. Và cũng chính vì thế mà cạnh cô ta có người đàn ông mà Jakub đã trở thành bạn ngày hôm trước và ông ta sẽ giúp cô ta.

Phải, anh chờ đợi đến dịp đầu tiên, có lẽ là lúc dừng lại giữa hai bản nhạc sắp tới và sẽ bảo Bertlef đi ra ngoài cùng anh và cô gái. Khi đó, anh có thể giải thích tất cả và sự điên rồ khó tin này sẽ kết thúc.

Các nhạc sĩ chơi xong bản nhạc đầu tiên, tiếng vỗ tay vang lên, cô y tá nói "xin lỗi" và đi ra khỏi hàng ghế cùng với Bertlef, Jakub muốn đứng lên đi theo họ, nhưng Olga đã nắm lấy tay anh kéo lại:

- Không, cháu xin chú, không phải bây giờ. Đợi đến giờ nghỉ đi!

Tất cả diễn ra nhanh đến mức anh không có đủ thời gian để nhận ra. Các nhạc sĩ đã chơi sang bản nhạc tiếp theo và Jakub hiểu là người bắt anh phải trải qua thử thách đã không để Ruzena ngồi cạnh anh để cứu anh, mà là để khẳng định bên ngoài toàn bộ những nghi ngờ có thể sự thất bại và sự kết tội anh.

Nghệ sĩ kèn trumpet thổi kèn, bác sĩ Skreta ngồi như một vị Phật sống và Jakub ngồi trên ghế, không động cựa. Lúc này anh không nhìn thấy nghệ sĩ kèn lẫn bác sĩ Skreta, anh chỉ nhìn thấy chính mình, anh thấy mình đang ngồi và không động cựa, và anh không thể rời mắt khỏi hình ảnh đáng sợ đó được.

Khi âm thanh sáng sủa của cây kèn trumpet vang đến tai Klima, anh hiểu rằng chính mình đang run lên như thế và chỉ mình anh cũng choán đầy không gian căn phòng. Anh cảm thấy mình bất khả chiến bại và mạnh mẽ. Ruzena đang ngồi trong hàng ghế miễn phí dành cho khách khứa danh dự, cô ta đang ngồi cạnh Bertlef (và điều đó cũng mang một điềm tốt) và không khí buổi tối thật mê hoặc. Khán giả chăm chú lắng nghe, và, nhất là, với một vẻ vui tươi, nó mang lại cho Klima niềm hy vọng kín đáo rằng tất cả rồi sẽ kết thúc tốt đẹp. Khi những tiếng vỗ tay lần đầu tiên vang lên, bằng một cử chỉ hào hoa nah chỉ bác sĩ Skreta mà thôi đó anh thấy rất dễ mến và gần gũi. Bác sĩ ngồi sau đàn trống cúi chào.

Nhưng sau bản nhạc thứ hai, khi nhìn xuống dưới, anh nhận thấy chỗ của Ruzena đã trống. Anh thấy sợ. Từ lúc đó trở đi, anh chơi căng thẳng, dùng mắt chạy quanh phòng, từng chiếc ghế, kiểm tra từng chỗ ngồi, nhưng không tìm thấy cô ở đâu. Anh nghĩ cô đã cố tình bỏ đi để thêm một lần nữa không chịu lắng nghe những lập luận của anh và sẽ không chịu đi đến chỗ hội đồng. Sau buổi biểu diễn anh sẽ phải tìm cô ở đâu đây? Và điều gì sẽ xảy đến nếu anh không tìm thấy cô?

Anh cảm thấy mình chơi rất dở, máy móc, không có hồn. Nhưng khán giả không đủ khả năng đoán ra tâm trạng u uất của nghệ sĩ kèn, họ hài lòng và những tiếng hoan hô nhiệt liệt vang lên sau mỗi bản nhạc.

Anh tự trấn an bằng cách nghĩ có lẽ cô đang đi toa lét. Chắc cô khó ở, cái này hay xảy đến với những người phụ nữ có thai. Sau nửa giờ, anh tự nhủ cô đang đi tìm cái gì đó ở nhà và sẽ quay trở lại chỗ ngồi. Nhưng giờ nghỉ đã qua, buổi biểu diễn sắp kết thúc mà cái ghế vẫn trống trơn. Hay cô không dám quay về phòng giữa buổi biểu diễn? Hay cô sẽ trở lại khi những tràng vỗ tay cuối cùng vang lên?

Nhưng những tràng vỗ tay cuối cùng đã vang lên, vẫn không thấy Ruzena đâu. Klima thấy mình tuyệt vọng. Khán giả đứng dậy gào lên "Bis!" Klima quay về phía bác sĩ Skreta và lắc đầu tỏ ý mình không muốn chơi nữa. Nhưng anh bắt gặp đôi mắt sáng bừng chỉ đòi hỏi được đánh trống tiếp, được trống nữa và mãi mãi, suốt cả đêm.

Khán giả coi cái lắc đầu của Klima như là dấu hiệu của sự làm dáng không thể tránh khỏi của các ngôi sao và vẫn tiếp tục vỗ tay không ết mỏi. Vào lúc đó, một phụ nữ xinh đẹp lướt đến dưới sân khấu, và, khi anh nhìn thấy cô, Klima ngỡ như mình sắp vỡ tung ra, yếu ớt đi và không thể tỉnh dậy được nữa. Cô mỉm cười và nói với anh (anh không nghe được giọng cô nhưng anh có thể giải mã được những gì cô nói qua cử động của đôi môi)"

- Nào, chơi nữa đi! Chơi nữa đi!

Klima nâng chiếc kèn trompet lên để tỏ ý anh sẽ chơi. Khán giả im lặng ngay lập tức.

Hai người bạn của anh mừng rỡ chơi lại bản nhạc cuối. Với Klima, đó như là đang chơi trong một dàn kèn đám ma đi theo quan tài của chính mình. Anh chơi và biết rằng tất cả đã mất hết, rằng anh chỉ còn một việc nhắm mắt lại, hạ tay xuống để những bánh xe của số phận cán qua người.

Bên một cái bàn nhỏ trong căn hộ của Bertlef, hai cái chai dán nhãn đẹp tuyệt vời với những cái tên kỳ lạ được đặt cạnh nhau. Ruzena không hề biết gì về rượu hảo hạng và đòi uống whisky, ngoài ra không biết loại gì khác.

Tuy nhiên, lý trí của cô tìm cách vượt khỏi tầm màn choáng váng để hiểu được tình hình hiện tại. Nhiều lần cô hỏi Bertlef tại sao ông tìm gặp cô, chính ngày hôm đó, trong khi ông chỉ mới biết cô.

- Tôi muốn biết điều đó – cô nhắc lại – tôi muốn biết tại sao ông lại nghĩ đến tôi.
- Tôi nghĩ đến cô từ lâu rồi – Bertlef trả lời, không ngừng nhìn vào mắt cô.
- Thế tại sao lại là ngày hôm nay chứ không phải là một ngày nào khác?
- Bởi vì mọi cái đều có thời điểm của mình. Và thời điểm của chúng ta, là bây giờ.

Những lời đó thật huyền bí, nhưng Ruzena cảm thấy chúng chân thật. Bị đẩy đến mức tới hạn, tình thế của cô đã đạt một mức độ kinh khủng đến mức một cái gì đó phải xảy ra.

- Phải, - cô nói giọng nghi ngại – một ngày thật lạ kỳ.
- Cô cũng thấy đấy, chính cô cũng biết là tôi đến đúng lúc – Bertlef nói giọng mượt như nhung.

Ruzena thấy một xúc cảm nhẹ nhàng xâm chiếm mình, nó mơ hồ nhưng ngọt ngào, nếu Bertlef xuất hiện chính xác vào ngày hôm nay, thì điều đó có nghĩa là tất cả những gì xảy đến đều được điều khiển từ một nơi khác và cô có thể nghỉ ngơi và buông mình cho cái thế lực cao vời đó.

- Đúng, đúng thế, ông đã đến đúng lúc – cô nói.
- Tôi biết.

Tuy thế vẫn còn cái gì đó mà cô không nắm bắt được:

- Nhưng tại sao? Tại sao ông lại tìm gặp tôi?
- Bởi vì tôi yêu em.

Từ "yêu" được nói ra rất nhẹ nhàng, nhưng căn phòng bỗng nhiên tràn ngập nó.

Ruzena hạ thấp giọng:

- Ông yêu tôi ư?
- Phải, tôi yêu em.

Frantisek và Klima đã nói với cô câu đó, nhưng tối nay, lần đầu tiên cô mới thật sự thấy nó khi nó đến không báo trước, không được chờ đợi và trần trụi đến thế. Câu đó đi vào trong phòng như một điều kỳ diệu. Nó hoàn toàn là điều không thể giải thích nhưng với Ruzena vì thế nó lại càng thật, bởi những điều cơ bản nhất, tồn tại ở hạ thế này không cần giải thích lẫn mục đích, lấy từ chính bản thân chúng lý do tồn tại.

- Thật ư? – cô hỏi, và giọng nói thường ngày rất to giờ chỉ thốt ra được tiếng thì thầm.
- Đúng. Đúng thế.
- Nhưng em chỉ là một cô gái vô cùng tầm thường.
- Hoàn toàn không phải thế.
- Đúng mà.
- Em đẹp.
- Không.
- Em dịu dàng.

- Không – cô lắc đầu nói.

- Từ em toả ra sự dịu dàng và lòng tốt.

Cô lắc đầu:

- Không, không, không.

- Tôi biết em thế nào mà. Tôi biết rõ hơn em.

- Ông không biết gì cả đâu.

- Có chứ, tôi biết.

Sự tin tưởng long lanh trong mắt Bertlef giống như một bồn tắm diệu kỳ và Ruzena muốn cái nhìn đó, cái nhìn đang ôm ấp vuốt ve cô đó, kéo dài hết mức có thể được.

- Đúng thế không? Em như thế đúng không?

- Đúng. Tôi biết mà.

Điều đó đẹp như một con chóng mặt, trong mắt Bertlef, cô cảm thấy mình tinh tế, dịu dàng, thuần khiết, cô cảm thấy mình cao quý như một bà hoàng. Đột nhiên giống như phết mặt và những cây cối toả hương. Cô tự thấy mình đáng yêu. (Chúa ơi! Cô chưa bao giờ tự nhiên thấy mình đáng yêu một cách ngọt ngào như thế).

Cô tiếp tục phản kháng:

- Nhưng ông mới vừa chỉ biết em.

- Tôi biết em từ lâu rồi. Từ lâu nay tôi vẫn quan sát em nhưng em không hề biết. Tôi thuộc lòng em, - ông nói và lướt những ngón tay trên mặt cô. – Chiếc mũi của em, nụ cười đẹp để tinh tế của em, mái tóc của em. .

Rồi ông cởi quần áo cô, và cô thậm chí không hề kháng cự, cô vui sướng nhìn vào mắt ông, trong cái nhìn của ông đang bao quanh cô như làn nước, một làn nước mượt mà. Và cô ngồi trước mặt ông với bộ ngực để trần đang cương lên dưới cái nhìn của ông và đang thèm muốn được ngắm nhìn và tán tụng. Toàn bộ cơ thể cô quay về đôi mắt ông như hoa hướng dương quay về mặt trời.

Họ đang ở trong phòng của Jakub, Olga nói và Jakub nhắc đi nhắc lại trong đầu là vẫn còn thời gian. Anh có thể quay về khu nhà Karl Marx, và nếu cô ta không có ở đây, anh có thể đến quầy rầy Bertlef trong căn hộ bên cạnh để hỏi cô gái giờ đang ra sao.

Olga vẫn thao thao bất tuyệt và anh tiếp tục dựng lên trong đầu cái cảnh nặng nề khi anh phải giải thích điều gì đó với cô y tá, phải lấp bấp, dựng lên đủ thứ chuyện, xin lỗi và thử lấy lại ống thuốc. Rồi đột nhiên, như thể một môi vì những viễn cảnh đeo bám anh nhiều giờ nay, anh cảm thấy một sự thờ ơ lớn lao.

Đó không chỉ là sự thờ ơ vì mệt mỏi, đó còn là một sự thờ ơ có tính toán và mang tính hiểu chiến. Quả thật Jakub vừa hiểu là anh mắc kẹt cái con người với mái tóc vàng đó sống hay chết, và quả thật sẽ là giả dối và một màn hài kịch rẻ tiền nếu anh định cứu cô ta. Anh chỉ làm thế để đánh lừa người đặt anh vào thử thách. Bởi vì người đặt anh vào thử thách (Chúa không tồn tại) muốn biết Jakub như là bản thân anh vốn có, chứ không phải như anh vờ làm ra vẻ. Và Jakub quyết định phải trung thực với người đó, phải là con người đích thực của mình.

Họ đang ngồi đối diện nhau trong hai chiếc ghế bành, giữa họ có một chiếc bàn nhỏ. Jakub thấy Olga cúi người về phía mình qua chiếc bàn nhỏ và nghe thấy giọng nói của cô:

- Em muốn hôn anh. Thế nào mà chúng mình biết nhau từ lâu đến thế mà vẫn chưa bao giờ hôn nhau nhỉ?

Trên mặt Kamila có một nụ cười gượng và, trong thâm tâm, cô thấy hoảng sợ, khi cô đi sau chồng vào khu dành riêng cho nghệ sĩ. Cô sợ phải phát hiện ra bộ mặt thật cô tình nhân của Klima. Nhưng không có nhân tình nào hết cả. Có vài cô bé đang lơ lơ đòi xin chữ ký của Klima và Kamila thấy rõ (cô có mắt của đại bàng) là không ai trong số đó biết anh một cách riêng tư.

Tuy thế cô vẫn chắc là cô nhân tình đang ở đâu đó gần đây. Cô đoán ra điều đó trên khuôn mặt Klima đang trắng bệch ra và xa vắng. Anh mỉm cười với vợ mình cũng với vẻ gượng gạo giống hệt như cô cười với anh.

Bác sĩ Skreta, viên dược sĩ và vài người khác, chắc là các bác sĩ và vợ họ, đến nghiêng người làm quen với Kamila. Ai đó đề nghị đến ngồi trong quán bar duy nhất của khu. Klima từ chối, nói là mình mệt. Kamila nghĩ cô nhân tình chắc đang đợi trong quán bar, chính vì thế Klima đã từ chối đi đến đó. Và bởi vì nỗi bất hạnh thu hút cô như một viên nam châm, cô đòi anh làm vui lòng cô và đẹp qua một bên sự mệt nhọc.

Nhưng cả tại quán bar cũng vậy, không có người đàn bà nào mà cô có thể nghi ngờ là có quan hệ với Klima hết. Họ ngồi ở một cái bàn lớn. Bác sĩ Skreta nói rất nhiều và ca ngợi nghệ sĩ kèn trompet. Viên dược sĩ tỏ ra vô cùng sung sướng theo kiểu rụt rè không nói nên lời. Kamila muốn tỏ ra duyên dáng và liến thoắng một cách vui vẻ:

- Bác sĩ, ông thật tuyệt vời – cô nói với Skreta – và ông cũng thế, được sĩ thân mến. Và khung cảnh thật là khéo quá, vui vẻ, vô lo, nghìn lần hay hơn các buổi biểu diễn ở thủ đô.

Không nhìn anh, nhưng không một giây nào cô ngừng quan sát anh. Cô cảm thấy anh che giấu nỗi bồn chồn của mình bằng một nỗ lực lớn nhất và chỉ thỉnh thoảng anh mới nói một câu để không bị nhận ra là tâm trí mình đang ở chỗ khác. Rõ ràng là cô đã làm hỏng mất cái gì đó của anh, và không phải cái gì đó tầm thường, nếu chỉ là một cuộc phiêu lưu bình thường (Klima luôn thể có Chúa với cô là anh không bao giờ say mê một người đàn bà khác) thì anh đã không rơi vào trạng thái hững hờ như thế. Chắc chắn cô không nhìn thấy cô nhân tình, nhưng cô tin là có thấy tình yêu, tình yêu trên khuôn mặt chồng mình (một tình yêu đau đớn và tuyệt vọng) và với cô khung cảnh đó còn đau đớn hơn.

- Ông làm sao thế, ông Klima? – Đột nhiên viên được sĩ hỏi, câu hỏi này càng tỏ ra thân ái và quan tâm hơn vì bình thường ông là người rụt rè.

- Không, không có gì đâu! – Klima nói, cảm thấy sợ - Tôi chỉ hơi đau đầu thôi.

- Ông có muốn uống thuốc không? – Viên được sĩ hỏi.

- Không, không – nghệ sĩ kèn lắc đầu trả lời – Nhưng tôi xin lỗi các bạn nếu chúng tôi đi sớm quá. Tôi thật sự rất mệt.

Làm cách nào mà cuối cùng cô lại dám làm thế?

Từ khi đến gặp Jakub ở quán cà phê, cô thấy rằng anh không giống như mọi ngày. Anh im lặng và dù vậy sự thân ái, không thể nào tập trung chú ý và dù vậy vẫn ngoan ngoãn, trong suy nghĩ anh ở chỗ khác và tuy thế anh vẫn làm tất cả những gì cô muốn. Sự thiếu tập trung này (cô gán nó cho việc anh sắp ra đi) cô thấy thật dễ chịu, cô nói chuyện với một khuôn mặt xa vắng và dường như đang nói ở nơi xa xôi, nơi người ta không thể nghe thấy được. Vì thế cô có thể nói những điều cô chưa bao giờ nói.

Giờ đây cô đã nói được là cô muốn hôn anh, cô có cảm giác đang làm phiền anh, làm anh lo lắng. Nhưng điều đó không hề làm cô nản chí, ngược lại, cô thích thú với điều đó, cuối cùng cô cảm thấy mình trở thành một người đàn bà dạn dĩ và khêu gợi mà cô vẫn luôn mơ ước, người đàn bà áp chế được tình hình, khiến nó chuyển động, tò mò quan sát người đối diện và nhấn chìm người đó vào sự bối rối.

Cô tiếp tục nhìn chăm chăm anh và mỉm cười nói:

- Nhưng không phải ở đây. Sẽ thật lố bịch nếu chúng ta nghiêng người qua cái bàn để hôn nhau. Tới đây.

Cô chìa tay cho anh, dẫn anh đến cái đi vắng và nhắm nháp sự lịch thiệp, tao nhã và cao quý trầm lặng của dáng điệu con người anh. Rồi cô hôn anh và hành động với một niềm say mê cho đến lúc đó cô chưa từng có bao giờ. Tuy nhiên, đó không phải là sự say mê bột phát của cơ thể không thể kiểm soát nổi, mà là sự say mê của bộ óc, một niềm say mê có ý thức và được cân nhắc. Cô muốn lôi kéo Jakub khỏi sự giả trang và cái vai cha chú mà anh đang đóng, cô muốn làm anh xáo trộn và nổi hứng trước cảnh anh bối rối, cô muốn biết được mùi vị của lưỡi anh và cảm thấy đôi bàn tay cha chú của anh dần dần cứng lại và phủ lên người cô những cái vuốt ve.

Cô mở cúc áo vest của anh và cởi nó ra.

Gã không rời mắt khỏi cô trong suốt buổi biểu diễn rồi hoà mình vào đám đông người hâm mộ kéo lên sau cánh gà để các nghệ sĩ nguyệt xích ngọc chữ ký làm kỷ niệm. Nhưng Ruzena không có ở đó. Gã đi theo một nhóm người dẫn nghệ sĩ kèn đến quán bar. Gã đi theo họ vào, chắc chắn là Ruzena đang đợi ở đó. Gã đã nhầm. Gã ra khỏi quán và đứng rình rất lâu ở cửa ra vào.

Đột nhiên, gã cảm thấy một nỗi đau đớn đang xuyên thủng gã. Nghệ sĩ kèn vừa ra khỏi quán bar và một bóng phụ nữ đang dính sát vào người ông ta. Gã tin đó là Ruzena, nhưng không phải là cô.

Gã theo họ đến khách sạn Richmond nơi Klima đi vào cùng với người đàn bà lạ mặt.

Gã lao nhanh qua công viên đến khu nhà Karl Marx. cửa vẫn mở. Gã hỏi người gác cửa xem Ruzena có ở nhà không. Cô không có ở đó.

Gã lại chạy về phía khách sạn Richmond, lo ngại Ruzena sẽ gặp được Klima lúc gã không có ở đó. Gã chạy vào lối đi công viên, mắt dính chặt vào lối ra khách sạn. Gã không còn hiểu vào những việc đang xảy đến nữa. Nhiều giả thuyết vụt đến trong đầu gã, nhưng chúng đều không đứng vững được. Điều chắc chắn là gã đang ở đây rình mò, và gã biết gã sẽ rình mò cho đến khi nhìn thấy họ.

Tại sao? Để làm gì? Đi về nhà ngủ không phải là tốt hơn ư?

Gã tự nhắc đi nhắc lại là mình cuối cùng phải khám phá toàn bộ sự thật.

Nhưng gã có thật sự muốn biết sự thật không? Gã có thật sự muốn bảo đảm là Ruzena ngủ với Klima không? Hay đúng hơn là gã muốn chờ Đợi một bằng chứng về sự vô tội của Ruzena? Tuy nhiên, đang đây nghi ngờ như thế, liệu gã có thể tin vào bằng chứng đó không?

Gã không biết tại sao mình lại chờ đợi. Gã chỉ biết là mình sẽ đợi thật lâu, cả đêm nếu cần và thậm chí nhiều đêm. Bởi vì thời gian bị kích thích bởi nỗi ghen tuông trôi qua với một dáng điệu khó tin. Sự ghen tuông choán đầy đầu óc còn hoàn toàn hơn là một công việc trí óc say mê. Đầu óc không còn một giây giải trí. Người đang ghen tuông không còn biết đến buồn chán.

Frantisek đi một đoạn ngắn trong lối đi, khoảng một trăm mét. Từ đó có thể nhìn thấy lối vào khách sạn Richmond. Gã sẽ đi đi lại lại như thế cả đêm, cho đến khi tất cả những người khác say ngủ, gã sẽ đi đi lại lại như thế cho đến tận hôm sau.

Nhưng tại sao gã không ngồi xuống? Đối diện với khách sạn Richmond có những chiếc ghế băng cơ mà?

Gã không thể ngồi xuống. Lòng ghen tuông giống như con dao răng dũa dội. Người ta không thể làm gì khi đang ghen, thậm chí không thể ngồi xuống. Người ta chỉ có thể đi đi lại lại. Từ điểm này sang điểm khác./

Họ đi theo đúng con đường của Bertlef và Ruzena, của Jakub và Olga, cầu thang dẫn lên tầng một trải thảm nhung màu đỏ cho đến cuối hành lang, kết thúc ở cửa căn hộ của Bertlef. Bên phải là cửa căn phòng của Jakub, bên trái là căn phòng mà Skreta đã cho Klima mượn.

Khi mở cửa phòng và bật đèn lên, anh nhận ra cái nhìn dò xét ngăn ngừi của Kamila khắp phòng. Anh biết cô đang tìm kiếm dấu vết của một người đàn bà. Anh biết cái nhìn này. Anh biết tất cả những gì thuộc về cô. Anh biết là sự thân ái của cô không chân thực. Anh biết là cô đến để dò xét anh, anh biết cô chỉ làm ra vẻ đến để làm anh vui. Và anh biết là cô cảm thấy rõ ràng sự phiền phức cô gây ra cho anh và cô chắc chắn đang phá hoại một cuộc phiêu lưu tình ái của anh.

- Anh yêu, em đến thế này thật sự không làm phiền anh chứ? – cô hỏi.

Và anh:

- Sao lại làm phiền anh được chứ!

- Em sợ ở đây anh buồn.

- Đúng đấy. Không có em anh buồn lắm. Anh rất vui khi thấy em vỗ tay ở dưới sân khấu.

- Anh có vẻ mệt. Trừ khi anh cảm thấy phạt ý?

- Không, không, anh không phạt ý. Chỉ có mệt thôi.

- Trông anh có vẻ buồn bã, bởi vì ở đây bọn anh chỉ có toàn đàn ông với nhau, cái đó dễ làm mất tinh thần lắm. Nhưng bây giờ anh có một người đàn bà đẹp rồi đây. Em có phải là một người đàn bà đẹp không?

- Có chứ. Em là một người đàn bà đẹp – Klima nói

Và đó là những lời chân thật đầu tiên mà anh nói trong ngày hôm đó. Kamila có một vẻ đẹp thánh thần và Klima cảm thấy một nỗi đau đớn mênh mông với suy nghĩ về đẹp đó đang phải trải qua một nguy hiểm chết người. Nhưng vẻ đẹp đó đang mỉm cười với anh và bắt đầu cởi quần áo trước mặt anh. Anh nhìn cơ thể cô đang trút dần quần áo, và như thể dường như đang nói lời vĩnh biệt với anh. Hai bầu vú, hai bầu vú đẹp của cô, thuần khiết và nguyên vẹn, đáng nhỏ, cái bụng nơi chiếc quần lót vừa tụt xuống. Anh quan sát cô với vẻ hoài tiếc như với một kỷ niệm. Như qua một lần kính. Như thể người ta nhìn từ xa. Sự trần trụi của cô xa xôi đến nỗi anh không cảm thấy chút kích thích nào. Và tuy thế, anh vẫn ngắm nhìn cô với cái nhìn hau háu. Anh uống sự trần trụi này như phạm nhân uống ly nước cuối cùng trước khi bị xử tử. Anh uống sự trần trụi này như người ta uống một quá khứ đã mất và một cuộc đời đã mất.

Kamila lại gần anh:

- Sao thế? Anh không cởi quần áo à?

Anh không thể làm khác ngoài việc cởi quần áo và anh cảm thấy buồn kinh khủng.

- Đừng có tin là anh có quyền mệt mỏi vào lúc này khi em đã đến đây đấy nhé. Em đang muốn anh.

Anh biết là điều đó không thật. Anh biết là Kamila không có chút ham muốn làm tình nào và cô cư xử theo lối khiêu khích đó chỉ với lý do cô nhìn thấy nỗi buồn của anh và vì cô coi đó là tình yêu với một người khác. Anh biết (Chúa ơi, sao mà anh biết rõ cô đến thế!) là cô muốn, qua cử chỉ khiêu khích tình ái đó, bắt anh phải qua thử thách, để biết tâm trí của anh bị một người đàn bà khác xâm chiếm đến mức độ nào, anh biết cô muốn tự đau khổ với nỗi buồn của anh.

- Anh thật sự mệt lắm – anh nói.

Cô ôm lấy anh, dẫn anh đến giường.

- Em sẽ thấy em làm anh quên mệt mỏi thế nào nhé! – và cô bắt đầu nghịch ngợm cơ thể trần trụi của anh.

Anh như đang nằm trên bàn mổ. Anh biết rằng tất cả những toan tính của vợ mình sẽ vô ích. Cơ thể anh co lại thu vào trong và không có một chút khả năng nào dẫn ra. Kamila dùng môi lướt đi khắp cơ thể anh và anh biết cô muốn tự làm mình đau đớn và làm anh đau đớn và anh ghét cô. Anh ghét cô bằng tất cả nồng độ của tình yêu của cô, chính cô và chỉ cô, với sự ghen tuông, những nghi ngờ, sự cảnh giác của mình, cô và chỉ cô với chuyến đến thăm ngày hôm nay đã làm hỏng đi tất cả, chính bởi vì cô mà cuộc hôn nhân của họ đã bị tàn phá bởi khối thuốc nổ đặt trong bụng một người khác, một khối thuốc nổ sẽ bùng nổ trong bảy tháng nữa và sẽ quét sạch tất cả. Chính là cô và chỉ một mình cô, vì cái trò run lên như một kẻ đàn độn đó vì te của họ, đã phá hủy tất cả.

Cô đặt miệng cô lên bụng anh và anh cảm thấy dương vật mình co lại dưới những vuốt ve của cô, trở vào bên trong, chạy trốn trước cô, ngày càng nhỏ

đi, ngày càng lo lắng. Và anh biết là Kamila đã được ở sự chối từ của cơ thể anh nồng độ tình yêu anh dành cho một người đàn bà khác. Anh biết rằng cô tự làm mình đau đớn khủng khiếp và rằng càng đau đớn, cô sẽ càng làm anh đau đớn và sẽ càng buồn bã dùng đôi môi ẩm ướt đặt lên cơ thể rũ rượi của mình.

Chưa bao giờ anh cảm thấy ít muốn ngủ với cô gái này đến thế. Anh muốn mang lại cho cô niềm vui và bao phủ lên cô với toàn bộ lòng tốt của mình, nhưng lòng tốt đó không có gì chung với ham muốn xác thịt, còn hơn thế, lòng tốt đó loại trừ hoàn toàn nó, bởi nó muốn được tinh khiết, không vướng bụi, tách rời khỏi mọi ham muốn.

Nhưng bây giờ anh có thể làm gì đây? Liệu anh có phải, để không làm hoen ố lòng tốt của mình, đẩy Olga ra không? Vấn đề không phải là ở chỗ đó. Sự chối từ của anh có thể sẽ làm Olga bị tổn thương và sẽ làm cô nhớ rất lâu. Anh hiểu là bình rượu lễ của lòng tốt, anh phải uống nó cho đến cạn.

Và đột nhiên trước mắt anh cô đã trần truồng và anh tự nhủ khuôn mặt cô cao quý và hiền dịu. Nhưng đó chỉ là một lời an ủi tồi khi anh nhìn thấy khuôn mặt gắn liền với cái cơ thể giống với một cành hoa dài và mảnh ở đầu nó có một bồn ghĩa mọc tóc to lạ thường.

Nhưng đẹp hay không, Jakub cũng biết là không có cách nào thoát ra được nữa. Mặt khác, anh cảm thấy cơ thể mình (cơ thể nô lệ) lại một lần nữa sẵn sàng nâng chiếc thương làm hài lòng người khác lên. Tuy thế, sự phấn khích của anh dường như được tạo ra ở một người khác, xa xôi, bên ngoài linh hồn anh, như thể anh bị kích thích mà không hề tham dự và anh bí mật không thêm đến sự kích thích đó. Tâm hồn anh xa xôi với cơ thể anh, bị ám ảnh bởi ý nghĩ về thuốc trong túi xách cô gái không quen. Cô lại càng tiếc nuối quan sát cái cơ thể, mù quáng và tàn nhẫn, chạy theo những quan tâm phù phiếm của mình.

Một kỷ niệm mơ hồ thoáng qua óc anh, khi đó anh mười tuổi thì biết trẻ con ra đời như thế nào, và từ đó, ý nghĩ này ngày càng ám ảnh anh nhiều hơn, nhất là khi anh phát hiện ra nhiều chi tiết hơn theo năm tháng cái chất cụ thể của các cơ quan cơ thể phụ nữ. Kể từ đó, anh thường xuyên tưởng tượng ra sự sinh ra của chính mình, anh tưởng tượng cơ thể tí hon của mình tuột ra từ một đường hầm bé tí ẩm ướt, anh tưởng tượng mũi và miệng nó đầy chất nhầy, trơn nhầy và có đánh dấu. Phải, chất nhầy phụ nữ đã đánh dấu nó để thực hiện trên Jakub, trong suốt cuộc đời anh, cái quyền lực thần bí, vì đã có quyền gọi anh vào mọi lúc và ra lệnh cho anh thoe những cơ chế đặc biệt của cơ thể anh. Tất cả những cái đó với anh thật kinh tởm, anh phản kháng chống lại sự lệ thuộc đó, ít nhất bằng cách từ chối không trao cho đàn bà tâm hồn mình, bằng cách giữ tự do và sự cô đơn của mình, bằng cách giảm thiểu quyền lực chất nhầy vào những giờ hữu hạn của đời anh. Phải, anh rất yêu quý Olga, chắc hẳn là bởi vì, với anh, cô hoàn toàn ở bên ngoài những giới hạn của giới tính và anh có thể chắc chắn là anh sẽ không bao giờ nhắc nhở anh, bằng cơ thể cô, về cái cách thức sinh ra đời đáng xấu hổ đó.

Anh gạt bỏ thật anh những ý nghĩ đó, bởi vì tình thế trên chiếc đi văng đã tiến triển rất nhanh và bởi vì anh sẽ phải, trong giây lát, đi vào trong cơ thể cô, và anh không muốn làm việc đó với một ý nghĩ về sự kinh tởm. Anh tự nhủ người phụ nữ đó, người đang mở rộng trước anh, là người duy nhất trên đời anh dành cho một sự quý mến thuần khiết và không vướng bụi, và giờ đây anh sẽ yêu cô chỉ để cô hạnh phúc, để cô biết đến niềm vui, để cô chắc chắn vào bản thân mình và được vui vẻ.

Anh tự ngạc nhiên với chính mình, anh chuyển động trên cô, như thể anh đang dập dờn trên những đợt sóng của lòng tốt. Anh cảm thấy hạnh phúc, anh thấy tốt. Tâm hồn anh khiêm tốn hoà nhập với cử chỉ cơ thể anh, như thể hành động làm tình chỉ là cách diễn đạt bằng cơ thể của một sự dịu dàng nhân từ, của một tình cảm tinh khiết về cái sắp đến. Không có trở ngại nào, không có nốt nào lạc lõng. Họ ôm nhau thật chặt và hơi thở của họ hoà vào nhau.

Đó là những phút đẹp và dài, rồi Olga thì thào vào tai anh một từ rất bậy. Cô thì thào một lần, rồi một lần nữa và một lần nữa, bản thân cô cũng bị từ đó kích thích.

Những đợt sóng của lòng tốt đột nhiên bị đẩy lùi, và Jakub đang cùng với cô gái ở giữa sa mạc.

Không, bình thường thì trong tình yêu, không có gì chống lại những lời tục tĩu. Chúng khơi dậy trong anh sự thèm khát thú tính. Chúng khiến những người đàn bà trở nên xa lạ một cách dễ chịu khỏi tâm hồn họ, đáng thêm muốn một cách dễ chịu với cơ thể họ.

Nhưng từ tục tĩu từ miệng của Olga đã phá tan một cách tàn bạo toàn bộ ảo tưởng êm đềm. Nó đánh thức anh khỏi một giấc mơ. Đám mây lòng tốt tan đi và đột nhiên anh thấy Olga trong tay anh, đúng như hình ảnh anh đã thấy một lúc trước với một bông hoa to tướng là cái đầu, dưới đó run rẩy một cành hoa mỏng manh của cơ thể. Con người gây cảm động có những cung cách khiêu khích của gái điếm đó, không ngừng tỏ ra cảm động, điều đó khiến cho những từ tục tĩu có đáng về gì đó hài hước và buồn bã.

Nhưng Jakub biết là anh không thể được để điều gì xuất hiện, rằng anh phải tự chế ngự mình, rằng anh phải uống và uống nữa cái chai rượu lễ lòng tốt rất đáng đó, bởi vì cái ôm siết đầy phi lý này là hành động tốt đẹp duy nhất của anh, sự cứu rỗi duy nhất của anh (không lúc nào anh ngừng nhớ đến thuốc độc trong túi cô gái), sự giải thoát duy nhất của anh.

Giống như một viên ngọc lớn trong vỏ một động vật thân mềm, căn hộ sang trọng của Bertlef cạnh kề với hai căn phòng kém sang trọng hơn của Jakub và Klima. Trong hai căn phòng bên cạnh, sự im lặng và trầm lắng ngự trị từ lâu thì Ruzena, trong vòng tay của Bertlef, thả ra những tiếng rên rỉ khoái lạc cuối cùng.

Rồi cô nằm dài thoải mái bên cạnh ông, và vuốt ve khuôn mặt của ông. Sau một lúc, cô òa khóc. Cô khóc rất lâu và vui đầu vào ngực ông.

Bertlef vuốt ve cô như thể cô là một cô bé và thực sự cô cảm thấy mình bé tẹo. Bé nhỏ hơn bao giờ hết (chưa bao giờ cô giấu mặt như thể vào ngực một ai đó), nhưng cũng lớn lao hơn bao giờ hết (chưa bao giờ cô cảm thấy nhiều khoái lạc như hôm nay). Và những giọt nước mắt đưa cô đến, với những cử chỉ giật giật, những cảm giác sung sướng cho đến giờ cô chưa bao giờ biết đến.

Lúc này Klima và Frantisek đang ở đâu? Họ đang ở đâu có trong màn sương mù xa vời, những dáng hình đang đi xa đến chân trời, nhẹ bồng giống như một sợi lông hồng, và khoái cảm buồn bã của Ruzena chiếm lĩnh người này và khiến cô thoát khỏi người kia đang ở đâu? Nó trở thành gì từ những con giận dữ quặn người của cô, từ sự im lặng đau đớn của cô, nơi cô bị nhốt vào từ sáng nay?

Cô đang nằm đó, cô oà khóc và ông vuốt ve khuôn mặt cô. Ông bảo cô ngủ đi, rằng ông có một phòng ngủ ngay bên cạnh. Và Ruzena mở mắt nhìn ông. Bertlef đang trần truồng, ông đi vào phòng tắm (người ta nghe tiếng nước chảy) rồi quay trở lại, mở tủ ra lấy một cái chăn và dịu dàng đắp lên người Ruzena.

Ruzena nhìn thấy những mạch máu phập phồng trên bắp chân ông. Khi ông cúi xuống cô, cô nhận ra những lọn tóc xoăn của ông đã lốm đốm bạc và muối tiêu và chúng để lộ rõ làn da. Phải, Bertlef đã sáu mươi tuổi, có thể là sáu mươi lăm, nhưng với Ruzena, điều đó không có nghĩa gì. Ngược lại, tuổi tác của ông khiến cô an tâm, rọi chiếu một ánh sáng diệu kỳ lên sự trẻ trung của chính cô, vẫn còn xám xịt và ít biểu hiện, và cô cảm thấy tràn ngập cuộc sống và cuối cùng tất cả ở đầu con đường. Và đây là cái cô phát hiện ra, với sự có mặt của ông, rằng cô vẫn còn trẻ lâu và cô không cần phải tự ép mình. Bertlef vừa ngồi xuống cạnh cô, ông vuốt ve cô và cô có cảm giác tìm được chỗ trú ngụ, hơn là trong sự tiếp xúc mang tính cùng cớ của những ngón tay ông, trong sự ôm xiết đầy đảm bảo của tuổi tác ông.

Rồi cô mất ý thức, trong đầu cô diễn ra những ảo tưởng hỗn độn của sự sắp lại gần của giấc ngủ. Cô choáng tỉnh và toàn bộ căn phòng với cô dường như tràn ngập một thứ ánh sáng màu xanh. Cái chớp loé đặc biệt cô chưa từng bao giờ thấy đó là cái gì? Có phải mặt trăng đã xuống đến đây, được bao bọc bởi một tấm khăn choàng màu xanh? Chỉ ít thì Ruzena cũng không mơ trong khi đang mở mắt đấy chứ?

Bertlef mỉm cười với cô, vẫn không ngừng vuốt ve khuôn mặt cô.

Và giờ đây, cô nhắm mắt lại một cách thực sự. Giấc mơ mang cô đi.

Bạn đang đọc truyện *Điều Vales Giã Từ* được tải miễn phí tại Ww.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 5

Ngày thứ năm

Vẫn còn đêm khi Klima tỉnh thức từ một giấc ngủ rất nồng. Anh muốn tìm được Ruzema trước khi cô đi làm. Nhưng giải thích việc anh phải đi trước khi trời sáng với Kamila thế nào đây?

Anh nhìn đồng hồ đeo tay: năm giờ sáng. Nếu không muốn bỏ lỡ dịp gặp Ruzena, anh phải dậy ngay tức khắc, nhưng anh không tìm thấy lý do nào cả. Tim anh đập rất mạnh, nhưng phải làm gì đây? Anh dậy và mặc quần áo nhẹ nhàng vì sợ đánh thức Kamila. Anh đang cài nút áo thì nghe thấy tiếng cô. Đó là một giọng nói nhỏ rất sắc đến với anh từ con mòng mị:

- Anh đi đâu đấy?

Anh lại gần giường và nhẹ nhàng hôn lên môi vợ:

- Ngủ đi, anh sẽ về ngay đây.

- Em sẽ đi theo anh – Kamila nói, nhưng cô lại thiếp đi ngay.

Klima nhanh chóng ra khỏi phòng.

Liệu có thể thế được chăng? Gã vẫn đi đi lại lại thế ư?

Đúng. Nhưng đột nhiên gã dừng lại. Gã nhìn thấy Klima ở cửa khách sạn Richmond. Gã bèn lẩn trốn và ngằm theo dõi anh đến tận khu nhà Karl Marx. Gã đi qua trước phòng người gác (người gác cửa đang ngủ) và dừng lại ở góc cầu thang nơi có phòng của Ruzena. Gã thấy nghệ sĩ kèn gỗ cửa phòng cô y tá. Không ai mở cửa. Klima gõ cửa nhiều lần rồi anh quay lại và đi khỏi.

Frantisek chạy theo sau khi anh ra khỏi toà nhà. Gã thấy anh đi ngược đường đến khu tắm nơi Ruzena sẽ làm việc trong nửa giờ nữa. Gã chạy ngược lại khu nhà Karl Marx, gõ nhẹ vào cánh cửa phòng Ruzena và hạ giọng nói vào lỗ khoá, nhưng rành rọt:

- Anh đây! Frantisek đây! Em không việc gì phải sợ đâu! Em có thể mở cửa cho anh!

Không ai trả lời.

Khi gã quay ra, người gác cửa vừa tỉnh dậy.

- Ruzena có ở nhà không? – Frantisek hỏi ông ta.

- Cô ấy không về từ hôm qua rồi – người gác cửa nói.

Frantisek đi ra phố. Từ xa gã nhìn thấy Klima đang đi vào khu tắm.

Ruzena đều đặn thức dậy vào lúc năm giờ rưỡi sáng. Hôm đó, sau khi thiếp đi một cách dễ chịu đến vậy, cô không ngủ được lâu. Cô dậy, mặc quần áo và rón rén đi sang căn phòng bên cạnh.

Bertlef nằm bên cạnh, ông thở sâu và mái tóc ông, ban ngày lúc nào cũng chải cẩn thận, rồi bù đắp lộ làn da đầu màu nâu. Trong lúc ngủ, khuôn mặt ông dường như xám hơn và già hơn. Những lọ đựng thuốc, cái nhắc nhở Ruzena về bệnh viện, đặt trên chiếc bàn đầu giường. Nhưng không có gì trong tất cả những cái đó làm cô thấy phiền não. Cô nhìn ông và trào lệ. Cô chưa từng bao giờ có một buổi tối đẹp như tối hôm qua. Cô cảm thấy ham muốn kỳ lạ được quỳ gối trước ông. Cô không làm vậy, nhưng Cô cúi xuống nhẹ nhàng hôn lên trán ông.

Bên ngoài, khi tiến lại gần khu tắm, cô nhìn thấy Frantisek đi đến trước mặt mình.

Ngày hôm qua, cuộc gặp gỡ này hẳn vẫn còn làm cô đảo lộn. mặc dù cô yêu nghệ sĩ kèn trompet, cô vẫn coi trọng Frantisek. Cùng với Klima gã tạo nên một bộ đôi không thể tách rời. Một người là hoá thân của cái thường nhật, một người là giấc mơ, một người muốn cô, một người không muốn cô, một người cô muốn thoát khỏi, một người cô muốn có được. Mỗi người quyết định sự tồn tại của người kia. Khi cô quyết định là mình mang thai với Klima, cô vẫn không xoá bỏ Frantisek khỏi cuộc đời mình, ngược lại, chính Frantisek đã đẩy cô đến quyết định đó. Cô ở giữa hai người đàn ông đó như ở giữa hai thái cực của cuộc đời mình, họ là phía bắc và phía nam của hành tinh cô và ngoài đó ra cô không biết đến gì khác nữa.

Nhưng sáng hôm đó, đột nhiên cô hiểu hành tinh đó không phải là duy nhất. Cô đã hiểu người ta có thể sống không cần đến Klima và Frantisek, rằng không có lý do nào để gấp gáp, rằng người ta có thể dễ dàng bởi một người đàn ông thông thái và già dặn đi xa khỏi cái mảnh đất bị yếm bùa chú, nơi người ta già đi quá nhanh chóng.

- Đêm qua em ở đâu? – Frantisek tung đòn ngay.

- Cái đó không liên quan đến anh.

- Anh đã đến nhà em. Em không có ở đó.

- Việc tôi ngủ đêm ở đâu hoàn toàn không có liên quan đến anh – Ruzena nói và không dừng lại cô đi qua cánh cửa vào khu tắm – và đừng có đến gặp tôi nữa nhé. Tôi cảm ơn anh đấy.

Frantisek đứng như trời trồng trước toà nhà, và vì đau chân do đi lại suốt đêm, gã ngồi xuống một chiếc ghế băng từ đó có thể quan sát được cửa ra vào.

Ruzena trèo nhanh lên cầu thang và ở tầng một đi vào một phòng chờ rộng có những chiếc ghế băng và ghế đầu dành cho bệnh nhân đặt dọc theo tường. Klima ngồi trước cánh cửa khu làm việc của cô.

- Ruzena – anh đứng dậy nói, và nhìn cô vẻ tuyệt vọng – Anh xin em. Anh xin em, có lý một chút nào! Anh sẽ đi với em!

Sự hoảng sợ của anh lên đến tột độ, không khoắc trên người chút nào cái tình cảm giả dối mà anh đã cố gắng hết sức để mang những ngày trước đó.

Ruzena nói:

- Anh muốn thoát khỏi tôi.

Anh sợ:

- Anh không muốn thoát khỏi em, ngược lại thì đúng hơn. Anh làm tất cả những cái đó để chúng ta có thể hạnh phúc với nhau.

- Đừng nói dối – Ruzena nói.

- Ruzena, anh xin em! Sẽ rất bất hạnh nếu em không đi đến đó!

- Ai nói là tôi không đi? chúng ta vẫn còn ba tiếng đồng hồ nữa. Bây giờ mới sáu giờ. Anh có thể yên ổn quay về với vợ anh trên giường ấy!

Cô đóng cửa lại sau lưng, mặc chiếc áo blu trắng và nói với người đàn bà trạc tứ tuần:

- Chín giờ em phải đi đàng này một chút. Chị có thể thay em một tiếng được không?

- Thế là cô vẫn dễ bị thuyết phục – người đồng nghiệp nói giọng trách móc.

- Không. Em đang yêu – Ruzena nói.

Jakub lại gần cửa sổ và mở nó ra. Anh nghĩ đến viên thuốc màu xanh nhạt và không thể tin mới hôm qua mình đã đưa nó cho người phụ nữ không quen biết. Anh nhìn bầu trời xanh và hít thở không khí trong lành của buổi sáng mùa thu. Thế giới mà anh nhìn thấy qua cửa sổ bình thường, yên tĩnh, tự nhiên. Sự việc xảy đến ngày hôm qua với cô y tá với anh đột nhiên trở nên phi lý và không thật.

Anh cầm điện thoại và quay số khu tám. Anh xin nói chuyện với cô y tá Ruzena ở khu phụ nữ. anh đợi rất lâu mới nghe một giọng phụ nữ. Anh nhắc lại

mình muốn gặp cô y tá Ruzena. Giọng nói kia trả lời cô y tá Ruzena hiện đang ở bể bơi và không thể nghe điện được. Anh cảm ơn và dập máy.

Anh cảm thấy một sự nhẹ nhõm mệnh mông, cô y tá vẫn còn sống. Những viên ned trong cái tuýp thuốc được chỉ định uống ba lần một ngày, chắc chắn cô ta đã phải uống một viên tối qua và một viên sáng nay, và hẳn cô ta đã phải uống viên thuốc của Jakub. Đột nhiên tất cả sáng bừng trước mặt anh, viên thuốc màu xanh nhạt, mà anh mang theo trong túi áo như vật đảm bảo tự do của mình, là một viên thuốc giả. Bạn anh đã cho anh viên thuốc ảo tưởng.

Chúa ơi, tại sao đến giờ anh mới có ý nghĩ này? Anh nhớ lại một lần nữa cái ngày xa xôi khi anh hỏi bạn bè thuốc độc. Anh vừa ra khỏi nhà tù và giờ đây anh đã hiểu, sau nhiều năm đến thế, là tất cả những con người đó hẳn thấy trong sự đòi hỏi của anh một hành động mang tính kịch chỉ để thu hút sự chú ý đến những nỗi đau mà anh từng phải chịu. Nhưng Skreta, không chút ngần ngại, đã hứa cho anh cái mà anh muốn và, vài ngày sau, mang đến cho anh một viên thuốc màu xanh nhạt lấp lánh. Tại sao anh ta phải chần chừ, và tại sao anh ta lại phải tìm cách thuyết phục anh đừng làm thế? Anh ta đã hành động khéo léo hơn những người từ chối. Anh ta đã đưa anh cái ảo tưởng vô hại của sự yên bình và sự chắc chắn, và hơn thế nữa, anh ta vẫn mãi mãi là một người bạn.

Phải, tại sao chưa bao giờ ý nghĩ này đến với anh? Anh đã thấy hơi ngạc nhiên, lúc đó, khi Skreta đưa anh thuốc độc dưới dạng một viên thuốc tầm thường sản xuất hàng loạt. Vẫn biết là Skreta, với tư cách là nhà hoá sinh, có thể làm được thuốc độc, nhưng anh vẫn không hiểu tại sao anh ta lại có được máy móc để nén viên thuốc. Nhưng anh đã không hỏi. Mặc dù nghi ngờ tất cả, anh đã tin vào viên thuốc như người ta tin vào Phúc Âm.

Giờ đây, vào giây phút nhẹ nhõm mệnh mông này, rõ ràng anh rất biết ơn người bạn vì viên thuốc giả. Anh sung sướng vì cô y tá vẫn sống và toàn bộ cuộc phiêu lưu xấu xa phi lý vừa rồi chỉ là một con ác mộng, chỉ là một giấc mơ không hay. Nhưng ở đây dưới hạ thế này không có gì kéo dài lâu và, sau những làn sóng mỗi lúc yếu ớt của sự nhẹ nhõm, nổi lên giọng nói khàn khàn của nỗi tiếc.

Sao mà ketch côm thế! Viên thuốc mà anh giữ trong túi khiến mỗi bước đi của anh có sự trang trọng sân khấu và cho phép anh biến cuộc đời mình thành một huyền thoại kỳ vĩ! Anh tin là đang mang trong mình cái chết bọc trong mẫu giấy lụa nhưng trên thực tế chỉ là nụ cười hiền lành của Skreta.

Jakub biết là bạn mình đã, nói chung, có lý, nhưng anh không thể ngăn mình nghĩ đến Skreta, người mà anh yêu quý đến thế bỗng chốc đã trở thành một viên bác sĩ bình thường, như hàng nghìn người khác. Việc anh ta đưa anh thuốc độc không chần chừ, như một cái gì đó hiển nhiên phải thế, đã phân biệt anh một cách căn bản với những người mà Jakub quen biết. Trong cách hành động của anh ta có cái gì đó không thật. không phải giống như người ta vẫn đối xử với người khác. anh ta không hề tự hỏi xem liệu Jakub có thể lạm dụng viên thuốc độc trong một lần lên cơn khủng hoảng hoặc trầm uất. Anh ta coi anh như một con người hoàn toàn làm chủ được bản thân và không có chút yếu đuối con người nào. Hai người đối đãi với nhau như hai vị chúa bị buộc phải sống giữa loài người – và chính điều đó là đẹp. Không thể quên. Và đột nhiên, tất cả chấm dứt.

Jakub nhìn bầu trời xanh và tự nhủ, hôm nay nó đã mang lại cho mình sự nhẹ nhõm và thanh bình. Và cùng lúc nó đã trần lộ của mình, nó đã cướp đi Skreta của mình.

Sự đồng ý của Ruzena gây ở Klima một chấn động đến ngáy người, nhưng mỗi nhử của món bồi thường lớn nhất không thể kéo anh ra khỏi phòng chờ. Sự biến mất không thể giải thích được của Ruzena từ hôm trước đã khắc sâu vào trí nhớ anh theo cách đầy đe dọa. Anh quyết định kiên nhẫn chờ ở đây để không ai có thể thuyết phục được cô làm ngược lại, không thể mang cô đi, không thể bắt cô đi.

Các bệnh nhân bắt đầu đến, họ mở cánh cửa Ruzena vừa đóng lại, ngồi rải rác trên những chiếc ghế dọc tường và tất cả dò xét Klima về tò mò, vì họ không có thói quen nhìn thấy đàn ông trong phòng chờ của khu điều trị phụ nữ.

Sau đó, một người đàn bà to béo mặc áo blu trắng xuất hiện trong cánh cửa và nhìn anh thật lâu, rồi bà ta lại gần anh và hỏi có phải anh đang chờ Ruzena không. Anh đỏ mặt và bảo là đúng.

- Không phải chờ đâu. Từ giờ đến chín giờ anh có thời gian mà – bà ta nói về thân mật đáng sợ, và Klima có cảm giác tất cả những người phụ nữ trong phòng đã nghe thấy bà ta nói gì và biết là về chuyện gì.

Khoảng chín giờ kém mười lăm, Ruzena xuất hiện, đã mặc thương phục. Anh đi theo cô và cả hai người im lặng đi ra khỏi khu tắm. Cả hai người đều chìm đắm trong suy nghĩ và không nhận ra Frantisek đang đi theo, trốn sau những bụi cây của khu vườn công cộng.

Jakub chỉ còn việc chào từ biệt Olga và Skreta, nhưng trước đó anh còn muốn đi dạo một mình một lúc (lần cuối cùng) trong khu vườn công cộng và ngắm nhìn hoài tiếc những cái cây giống như những ngọn lửa.

Vào lúc anh đi ra hành lang, một phụ nữ trẻ đang đóng cửa phòng đối diện, và dáng cao lớn của cô khiến anh chú ý. Khi cô quay lại, anh choáng váng trước vẻ đẹp của cô.

Anh bắt chuyện:

- Cô là bạn của bác sĩ Skreta à?

Người phụ nữ mỉm cười thân thiện:

- Làm sao anh biết?

- Cô vừa đi ra từ một trong căn phòng mà bác sĩ Skreta dành cho bạn bè – anh nói, và anh tự giới thiệu.

- Rất hân hạnh. Tôi là vợ của Klima, bác sĩ cho chồng tôi ở đây. Tôi đi tìm anh ấy đây. Chắc anh ấy đang ở chỗ bác sĩ. Anh có biết tôi có thể tìm bác sĩ

ở đâu không?

Jakub ngắm nhìn người phụ nữ với một mối quan tâm vô bờ và anh chợt nghĩ (thêm một lần nữa!) rằng đây là ngày cuối cùng anh ở đây và một sự kiện dù nhỏ nhất cũng mang một ý nghĩa đặc biệt và trở thành một thông điệp mang tính biểu tượng.

Nhưng thông điệp đó muốn nói gì với anh?

- Tôi có thể đưa bà đến nhà bác sĩ Skreta – anh nói.

- Tôi rất biết ơn ông – cô trả lời.

Phải, thông điệp đó muốn nói gì với anh?

Thoạt tiên, đó chỉ là một thông điệp, không hơn.

Trong hai giờ nữa Jakub sẽ ra đi và con người đẹp để đó sẽ không còn lại gì trong anh. Người phụ nữ đó xuất hiện như một sự chối từ. Anh gặp cô chỉ đơn giản để biết được là cô không thể thuộc về anh. Anh đã gặp cô với tư cách là một hình ảnh của tất cả những gì mà sự ra đi của anh sẽ đánh mất.

- Thật lạ - anh nói – hôm nay chắc tôi sẽ nói chuyện lần cuối với bác sĩ Skreta.

Nhưng thông điệp mà người phụ nữ đó mang lại cho anh còn nói thêm điều gì đó nữa. Bức thông điệp đó đã tới, để thông báo với anh, vào đúng giây phút cuối cùng, cái đẹp. Phải, cái đẹp. Và Jakub hiểu gần như hoảng sợ rằng anh không biết gì hết về cái đẹp, rằng anh đã đi qua mà không nhìn thấy nó và rằng anh chưa bao giờ sống vì nó. Về đẹp của người phụ nữ này làm anh ngất ngây. Đột nhiên anh có cảm giác rằng trog tất cả các tính toán của mình, ngay từ đầu, luôn luôn có gì đó nhầm lẫn. Có một nhân tố mà anh đã quên không tính đến. Dường như nếu anh đã biết người phụ nữ này, quyết định của anh sẽ khác đi.

- Tại sao anh lại nói chuyện lần cuối với anh ấy?

- Tôi sắp đi ra nước ngoài. Rất lâu.

Không phải chưa bao giờ anh có những người đàn bà đẹp, nhưng sự duyên dáng của họ với anh chỉ là cái gì đó phụ liệu. Cái đẩy anh về phía đàn bà, đó là một ham muốn trả thù, đó là nỗi buồn và sự không thoả mãn hoặc đó là sự thông cảm và thương hại, vũ trụ phụ nữ vbanh hoà lẫn với thảm kịch cay đắng mà anh phải dự phần tại đất nước này, nơi anh vừa là người trừng phạt vừa là người bị trừng phạt và nơi anh đã trải qua rất nhiều cuộc chiến nhưng chưa bao giờ có điểm tình. Nhưng người phụ nữ xuất hiện trước mặt anh lúc này tách biệt khỏi tất cả những cái đó, tách biệt khỏi cuộc đời anh, cô tới từ bên ngoài, cô xuất hiện trước anh, xuất hiện không chỉ như một người đàn bà đẹp mà còn như chính bản thân cái đẹp và cô thông báo rằng người ta có thể sống ở đây theo cách khác và vì cái gì đó khác. Cô thông báo với anh là cái đẹp lớn hơn chân lý, rằng nó thật hơn, bất khả tư nghị hơn và cũng dễ xâm nhập hơn, rằng cái đẹp ở trên mọi thứ và vào lúc này với anh nó đã hoàn toàn mất đi. Người đàn bà đẹp này đến để đứng trước mặt anh, để anh không tin là mình đã biết đến hết mọi thứ và rằng cuộc đời anh ở đây chưa tận dụng hết các khả năng có thể.

- Tôi ghen tị với ông đấy – cô nói.

Họ cùng nhau bước đi qua khu vườn công cộng, bầu trời màu xanh, những bụi cây trong công viên màu vàng và đỏ và Jakub tự nhắc đi nhắc lại rằng tán cây là hình ảnh của ngọn lửa đốt cháy toàn bộ những cuộc phiêu lưu, tất cả những kỷ niệm, tất cả những cơ hội của quá khứ anh.

- Không có gì để ghen tị với tôi đâu. Tôi có cảm giác, lúc này, là nhẽ ra tôi không nên đi.

- Tại sao? Ông bắt đầu thích ở đây, vào đúng lúc cuối cùng ư?

- Tôi thích bà. Tôi thích bà khủng khiếp. Bà đẹp vô cùng.

Anh nói như vậy mà không biết tại sao, rồi anh nghĩ mình có quyền nói tất cả với cô vì anh sắp đi, trong vài giờ nữa, và những lời của anh sẽ không có hậu quả gì cho anh cũng như cho cô. Sự tự do đột ngột khải lộ làm anh chao đảo.

- Tôi đã sống mù quáng. Mù quáng. Hôm nay là lần đầu tiên tôi hiểu ra là cái đẹp có tồn tại. Và tôi đã đi qua bên cạnh.

Với anh cô hoà trộn với âm nhạc và những bức tranh, với cái vương quốc mà anh chưa từng đặt chân đến, cô hoà trộn với những cây cối nhiều màu sắc xung quanh anh, và đột nhiên anh không thấy ở chúng những thông điệp hay ý nghĩa gì nữa (hình ảnh của một đám cháy hay một lễ hoá táng) mà chỉ còn là sự phấn khích của cái đẹp được đánh thức một cách huyền bí trong tiếp xúc với những bước chân của người phụ nữ này, trong sự tiếp xúc với giọng nói của cô.

- Tôi những muốn làm tất cả để gắn chặt bà với tôi. Tôi những muốn từ bỏ tất cả để sống khác đi toàn bộ cuộc đời tôi, chỉ để cho bà và vì bà. Nhưng tôi không làm thế được, bởi vì vào lúc này tôi không thật sự ở đây. Hôm qua nhẽ ra tôi đã phải đi và hôm nay ở đây chỉ còn cái bóng chậm trễ của tôi thôi.

À phải! anh vừa hiểu tại sao anh lại gặp được cô. Cuộc gặp gỡ này nằm ngoài cuộc đời anh, ở nơi nào đó trên khuôn mặt bị che giấu của số phận anh, ở chiều ngược của tiểu sử anh. Nhưng vì thế anh lại càng nói với cô tự do hơn, cho đến lúc đột nhiên anh cảm thấy dù thế nào đi nữa anh cũng không có khả năng nói tất cả những gì mà anh muốn.

Anh chạm vào tay cô:

- Phòng khám của bác sĩ Skreta ở đây. Tầng một.

Bà Klima nhìn anh rất lâu và Jakub đắm chìm đôi mắt của mình vào cái nhìn ẩm ướt và dịu dàng của cô như thể nó ở xa xôi lắm. Anh lại chạm vào tay cô, quay người và đi xa dần.

Một lúc sau, anh quay lại và thấy cô vẫn đứng nguyên chỗ đó, dõi theo anh bằng ánh mắt. Anh quay lại nhiều lần, cô vẫn nhìn anh.

Khoảng hai chục phụ nữ đáng điệu hoảng hốt đang ngồi ở phòng chờ. Ruzena và Klima không tìm được chỗ ngồi. Đối diện với họ, trên tường, treo những tấm áp phích lớn với những hình ảnh và khẩu hiệu ngăn cản phụ nữ phá thai.

Mẹ ơi, tại sao mẹ không muốn có con? Người ta có thể đọc những dòng chữ viết rất lớn trên một tấm áp phích có hình một đứa bé đang tươi cười trên một tấm chăn bông, phía bên dưới đứa bé in chữ lớn một bài thơ miêu tả bào thai van nài người mẹ đừng nạo thai và hứa để đổi lại sẽ mang đến cho cô hàng nghìn niềm vui: mẹ muốn chết trong vòng tay ai nếu mẹ không để con sống đây?

Trên những tấm áp phích khác, có những bức ảnh lớn chụp những người mẹ tươi cười ẵm đứa con và những bức ảnh chụp những đứa bé trai đang đi tè. (Klima nghĩ một đứa bé trai đang đi tè là một luận cứ không thể bác bỏ ủng hộ cho việc sinh con. Anh nhớ một hôm trên chương trình thời sự anh đã nhìn thấy một thằng bé con đang tè và cả căn phòng vang lên những tiếng thờ tụng sung sướng của phụ nữ).

Sau khi chờ một phút, Klima gõ cửa phòng, một cô y tá đi ra và Klima hỏi bác sĩ Skreta. Bác sĩ đến ngay, chìa một tờ đơn mẫu cho Klima và bảo anh điền vào rồi ngồi chờ một lát.

Klima đặt tấm đơn lên tường và bắt đầu điền vào nhiều mục khác nhau, tên, ngày sinh, nơi sinh. Ruzena đọc những chi tiết về phần mình, rồi, khi đến mục tên người bố, anh chân chữ. Anh thấy thật kinh khủng phải nhìn thấy cái danh hiệu đáng nhục nhã này viết bằng giấy trắng mực đen và phải viết tên mình lên đó.

Ruzena nhìn bàn tay của Klima và cô nhận ra nó đang run lên. Điều đó làm cô thích thú:

- Nào, viết đi! – cô nói.

- Viết tên gì bây giờ? – Klima thì thầm.

Cô thấy anh bạc nhược, hèn nhát và khinh bỉ anh. Anh sợ tất cả anh sợ những trách nhiệm và sợ chính chữ ký của mình trên một tấm đơn hành chính.

- Nào! Tôi nghĩ là chúng ta đều biết ai là bố của đứa trẻ rồi chứ! – cô nói.

- Anh nghĩ nó không quan trọng đâu – Klima nói.

Cô không quan tâm đến anh, nhưng trong thâm tâm cô tự cho là gã đàn ông bạc nhược này là thủ phạm với cô, cô thích thú được trừng phạt anh ta.

- Nếu anh muốn nói dối, tôi ngờ là chúng ta phải biết...

Khi anh viết xong tên mình vào ô, cô nói thêm kèm với tiếng thờ phào:

- Dù sao, tôi vẫn còn chưa biết sẽ làm gì.

- Cái gì cơ?

Cô nhìn khuôn mặt hoảng sợ của anh:

- Cho đến lúc phẫu thuật, tôi vẫn còn có thể thay đổi ý kiến.

Cô ngồi trong một chiếc ghế bành, hai chân duỗi dài dưới bàn và đọc lướt qua cuốn truyện trinh thám mà cô đã mua dành cho những ngày xám xịt ở thành phố nước nóng. Nhưng cô đọc mà không chú tâm, bởi vì những tình huống và sự kiện tối hôm qua vẫn không ngừng đến trong tâm trí cô. Cô thích tất cả những gì xảy ra tối qua, cô hài lòng với mình. Cuối cùng cô cũng trở thành người mà cô vẫn luôn thích: không còn là nạn nhân của những toan tính đàn ông, mà chính bản thân cô là tác giả cuộc phiêu lưu của mình. Cô đã hoàn toàn vứt bỏ được cái vai trò cô bé học sinh trong trắng mà Jakub bắt cô phải đóng và, ngược lại, cô đã tự mình chỉnh lại vai diễn theo ý muốn của mình.

Cô thấy mình thanh lịch, độc lập và táo bạo. Cô nhìn hai chân đang đặt dưới bàn, bó chặt trong một chiếc quần jean màu trắng, và khi có người gõ cửa, cô hét lên vui vẻ:

- Vào đi, em đang đợi anh đây!

Jakub đi vào, anh có vẻ buồn bã:

- Chào! – cô nói và vẫn giữ chân mình dưới bàn một lúc. Cô thấy Jakub có vẻ bối rối, và cô thích thú với điều đó. rồi cô lại gần và hôn nhẹ lên má anh – Anh ở lại thêm một chút chứ?

- Không – Jakub nói giọng buồn rầu – Lần này, anh đến từ biệt em thật sự đây. Anh sẽ đi luôn đây. Anh đã nghĩ là có thể đưa em đến khu tắm một lần cuối.

- Được rồi – Olga vui vẻ nói – Chúng ta đi dạo nào.

Jakub vẫn còn tràn đầy hình ảnh bà Klíma xinh đẹp và anh phải vượt qua một sự ghê tởm lớn lao để đến nói lời tạm biệt với Olga, người chỉ để lại trong tâm hồn anh, kể từ ngày hôm qua, sự phiền não và nhớ nhung. Nhưng bằng mọi giá anh không thể để lộ điều đó. Anh tự ra lệnh cho mình phải cư xử với một sự tỉnh táo cao độ để cô không thể nghi ngờ chuyện làm tình của họ mang lại cho anh ít khoái cảm và niềm vui đến thế, và để cô giữ kỷ niệm đẹp nhất về anh. Anh lấy vẻ nghiêm trang, nói năng với một âm điệu u buồn những câu không đầu vào đầu, lướt nhẹ qua tay cô, thỉnh thoảng vuốt tóc cô, và, khi cô nhìn vào mắt anh, anh cố tỏ ra buồn bã.

Trên đường, cô đề nghị đi uống một ly rượu vang, nhưng Jakub muốn rút ngắn hết sức có thể cuộc gặp gỡ cuối cùng quá mệt nhọc với anh này.

- Chia tay đau lòng thật. Anh không muốn kéo dài nữa – anh nói.

Trước cửa ra vào khu tắm, anh cầm hai tay cô và nhìn thật lâu vào mắt cô.

Olga nói:

- Jakub, anh đến thế này thật sự là rất tốt. Hôm qua em đã có một buổi tối tuyệt diệu. Em hài lòng vì czech đã thôi không chơi trò cha con và trở lại làm Jakub. Hôm qua thật là tuyệt. Thật tuyệt phải không anh?

Jakub hiểu là anh không hiểu gì. Cô gái tỉnh táo này chỉ nhìn thấy trong buổi tối tình ái hôm qua của họ một sự giải trí đơn giản thôi sao? Cô ta chỉ bị đẩy về phía anh bởi một đòi hỏi xác thịt không đáng gì đến tình cảm ư? Kỷ niệm vui vẻ của một đêm tình ái duy nhất với cô đáng giá hơn là một sự chia tay vĩnh viễn ư?

Anh hôn cô. Cô chúc anh lên đường may mắn và biến mất sau cánh cửa.

Gã đi đi lại lại từ hai giờ nay trước toà nhà điều trị đa chức năng và đã bắt đầu mất kiên nhẫn. Gã nhớ tới mệnh lệnh, tự nhắc đi nhắc lại mình không được gây cãi lộn, nhưng gã cảm thấy mình sẽ sớm không còn đủ sức tự chủ nữa.

Gã đi vào toà nhà. khu điều trị nước nóng không lớn và tất cả mọi người đều biết gã. Gã hỏi người gác cửa có thấy Ruzena đi vào không. Người gác cửa bảo là có và nói đã thấy cô đi cầu thang máy. Vì cầu thang máy chỉ dừng ở tầng ba và người ta đi cầu thang để lên hai tầng dưới, Frantisek có thể giới hạn các địa điểm khả nghi vào hai hành lang tầng cao nhất của toà nhà. Một phía gã nhìn thấy những văn phòng, phía kia hành lang là phòng khám phụ khoa. Đầu tiên gã đi vào hành lang đầu tiên (không có người) rồi đi về phía bên kia với cảm giác bất an vì lối vào bị cấm đối với đàn ông. Gã nhìn thấy một cô y tá mà gã từng gặp. gã hỏi cô về Ruzena. Cô chỉ một cánh cửa ở đầu cầu thang. Cánh cửa đang mở, một vài người đàn bà và đàn ông đứng chờ ở bậc cửa. Frantisek, bước vào phòng chờ, gã nhìn thấy những người phụ nữ khác đang ngồi, nhưng không hề có Ruzena và nghệ sĩ kèn trompet.

- Bà có nhìn thấy một cô gái trẻ tóc vàng không?

Một người đàn bà chỉ cửa phòng khám:

- Họ vào rồi.

Frantisek hướng mắt lên những tấm áp phích: mẹ ơi, tại sao mẹ không muốn có con? Và trên những tấm khác gã có thể nhìn thấy ảnh những thằng bé con đang tè và những đứa trẻ mới sinh ra. Gã bắt đầu hiểu ra vấn đề.

trong phòng có một cái bàn dài. Klíma ngồi cạnh Ruzena và trước mặt họ là bác sĩ Skreta ngồi giữa hai người đàn bà to lớn.

Bác sĩ Skreta ngược mắt lên những người đến xin xỏ và lắc đầu về chán ghét:

- Chỉ nhìn các bạn là tôi đã thấy đau lòng rồi. Các bạn có biết tất cả những khó khăn mà ở đây chúng tôi phải thực hiện để mang lại khả năng sinh nở cho những người phụ nữ không may không thể có con không? Thế mà những người trẻ tuổi như các bạn, khoẻ mạnh, vững vàng, lại muốn bỏ đi từ khi còn trong mồm món quà quý giá nhất mà cuộc sống có thể trao cho chúng ta như thế. Tôi báo trước với các bạn rằng hội đồng có mặt tại đây không phải là để khuyến khích phá thai, mà là để đặt quy chế cho nó.

Hai người đàn bà để lộ ra tiếng ậm ừ tán thành và bác sĩ Skreta tiếp tục bài học đạo đức cho hai người đến xin xỏ. Tim Klíma đập rất mạnh. Anh đoán ra những lời nói của bác sĩ không nhằm vào anh, mà cho hai hội thẩm viên căm ghét thấu tận cái bụng làm mẹ của mình những cô gái trẻ từ chối không chịu sinh con, tuy thế anh e ngại Ruzena sẽ bị bài diễn văn này lay chuyển. Một lúc trước không phải cô đã nói với anh rằng cô còn chưa biết phải làm gì sao?

- Các bạn muốn sống vì cái gì đây? – bác sĩ Skreta tiếp tục – cuộc sống không trẻ con giống như một cái cây không thành lá. nếu tôi có quyền, tôi sẽ cấm tiết phá thai. Các bạn không hoảng sợ với ý nghĩ rằng dân số đang giảm đi hàng năm hay sao? Và cái đó, ở chỗ chúng ta, nơi bà mẹ và đứa con được bảo vệ tốt hơn ở bất kỳ đâu trên thế giới! Ở đây, nơi không ai còn phải lo cho tương lai của mình nữa sao?

Hai người đàn bà lại để lộ tiếng gầm gừ tán thành và bác sĩ Skreta tiếp tục:

- Đồng chí đã có vợ và sợ phải chịu mọi hậu quả của một quan hệ tình dục không có trách nhiệm. Chỉ có điều trước đó cũng phải nghĩ chứ, phải không

đồng chí?

Bác sĩ Skreta dừng một lát rồi quay sang Klima:

- Ông không có con. Ông thực sự không thể nhân danh tương lai của bào thai này mà ly hôn sao?

- Không thể được – Klima nói.

- Tôi biết – bác sĩ Skreta thờ dài – Tôi đã nhận được ý kiến của một bác sĩ thần kinh cho tôi biết là bà Klima có những toan tính tự tử. việc sinh đứa con sẽ khiến cuộc sống của bà ấy gặp nguy hiểm, phá tan nát tổ ấm, và cô y tá Ruzena sẽ trở thành một bà mẹ đơn độc. Chúng ta phải làm gì đây? – anh nói kèm với một tiếng thờ dài mới, và anh chìa lá đơn trước mặt hai người đàn bà đến lượt mình cũng thờ dài và ký tên vào ô trống được trống đợi.

- Thứ hai tuần sau cô đến đây vào lúc 8 giờ sáng để phẫu thuật nhé – bác sĩ Skreta nói với Ruzena và ra hiệu cô có thể đi được rồi.

- Nhưng ông thì ở lại đây! – một trong hai bà to béo nói với Klima.

Ruzena đi ra và người đàn bà nói tiếp"

- Phá thai không phải là một biện pháp can thiệp vô hại như anh tưởng đâu. Nó sẽ đi kèm với hiện tượng mất máu lớn. Vì sự vô trách nhiệm của anh, anh đã làm mất máu cho nữ đồng chí và chỉ công bằng khi anh cho máu của anh – Bà ta đẩy tờ giấy ra trước mặt Klima và nói – Ký tên vào đây.

Klima đây bối rối, ngoan ngoãn ký tên.

- Đây là giấy cam kết tham gia hiến máu nhân đạo. Sang bên kia đi, y tá sẽ lấy máu anh ngay lập tức.

Ruzena đi qua phòng đợi, mắt cúi xuống đất và chỉ nhìn thấy Frantisek khi gã nói với cô trong hành lang:

- Cô vừa đi đâu?

Cô hoảng sợ trước vẻ hung tợn của gã và bước nhanh lên.

- Tôi hỏi cô vừa đi đâu?

- Cái đó không liên quan đến anh.

- Tôi biết cô vừa đi đâu rồi.

- Thế thì đừng có hỏi nữa.

Họ bước xuống cầu thang và Ruzena chạy nhanh các bậc để tránh Frantisek và cuộc nói chuyện.

- Đó là hội đồng xem xét phá thai – Frantisek nói.

Ruzena im lặng. Họ ra khỏi toà nhà.

- Đó là hội đồng xem xét phá thai. Tôi biết rồi. Cô muốn phá thai.

- Tôi làm những gì tôi muốn.

- Cô sẽ không làm những gì cô muốn. Nó cũng liên quan đến tôi nữa.

Ruzena bước nhanh lên thêm, gần như chạy. Frantisek chạy theo cô. Khi họ tới cửa khu tắm, cô nói:

- Tôi cấm anh đi theo tôi. Bây giờ tôi phải làm việc. Anh không có quyền quấy rầy tôi trong giờ làm việc.

Frantisek rất nóng nảy:

- Tôi cấm cô ra lệnh cho tôi!

- Anh không có quyền!

- Cô mới không có quyền!

Ruzena chạy vào toà nhà, Frantisek chạy theo.

jakub vui sướng vì tất cả đã xong và chỉ còn một việc phải làm, đến chào tạm biệt Skreta. Từ khu tắm, anh đi chậm chậm qua khu vườn công cộng đến khu Karl Marx.

Từ xa, anh nhìn thấy đang đi lại phía mình trên lối đi lớn của khu vườn một cô giáo và phía sau là khoảng hai chục đứa bé học mẫu giáo. Cô giáo cầm trong tay một sợi dây dài màu đỏ, bọn trẻ cũng cầm sợi dây để xếp hàng rồng rắn. Bọn trẻ bước đi chậm rãi và cô giáo chỉ cho chúng cây to cây nhỏ và nói tên chúng. Jakub dừng lại bởi vì anh chưa từng biết gì về thực vật học và anh luôn quên mất cây thích tên là cây thích và cây duyên tên là cây duyên.

Cô giáo chỉ một cái cây cành lá rậm rạp lá vàng:

- Đó là một cây đoạn.

Jakub nhìn bọn trẻ. Tất cả đều mặc một chiếc áo măng tô nhỏ màu xanh và đội một chiếc bê rê đỏ. Có thể nói chúng là anh em. Anh nhìn chúng và nhận ra chúng giống nhau, không phải vì quần áo, mà vì vẻ bên ngoài. Anh nhận thấy bảy đứa trong số chúng đều có một cái mũi rất gồ và một cái miệng rộng. Chúng giống bác sĩ Skreta.

Anh lại gần thằng bé mũi to con vợ chồng chủ quán trong rừng. Giấc mơ ưu sinh của bác sĩ Skreta có phải là gì đó khác với một sự ngộ nhận không? Có thật tại đất nước này có những đứa trẻ sinh ra đều là con của người cha vĩ đại Skreta không?

Jakub thấy ý nghĩ này thật nực cười. tất cả những thằng bé này giống nhau bởi vì tất cả con cái của thế giới đều giống nhau.

Dù vậy, anh vẫn không thể ngăn mình nghĩ, thế nếu Skreta thực sự thực hiện được dự án độc đáo của mình? Tại sao những dự án kỳ lạ không thể được thực hiện?

- Thế còn đây là cây gì, các con?

- Đây là một cây dương! – một tiểu Skreta nói, phải, đó đúng là chân dung của Skreta, không chỉ vì nó có một cái mũi lớn, mà còn vì nó cũng đeo kính và có giọng mũi khiến cách nói của bác sĩ Skreta có tính chất hài hước kinh khủng.

- Tốt lắm, Oldrich! – cô giáo nói.

Jakub suy nghĩ, trong mười, hai mươi năm nữa, tại đất nước này sẽ có hàng nghìn Skreta. Và một lần nữa, anh lại có cảm giác lạ lùng là đã sống tại đất nước mình mà không biết gì đến những chuyện xảy ra. Anh đã sống, có thể nói thế, ở giữa hành động. Anh đã sống qua từng sự kiện nhỏ nhất của chính trị. Anh đã hoà mình vào chính trị, anh đã suýt mất mạng vì đó, và thậm chí khi anh đã bị bỏ tù thì chính trị vẫn làm mỗi quan tâm hàng đầu của anh. Anh luôn tin là mình nghe thấy tiếng tim đập trong ngực đất nước. Nhưng ai mới biết nghe nó thực sự đây? Đó có phải là một trái tim không? Hay chỉ là một chiếc đồng hồ báo thức già nua? Một chiếc đồng hồ báo thức rác rưởi, do một thứ thời gian giả tạo? tất cả những trận chiến chính trị của anh có khác gì với những ngọn lửa ma trơi lái anh khỏi những gì đáng kể không?

Cô giáo dẫn lũ trẻ vào lối đi lớn trong vườn, và Jakub cảm thấy trong mình vẫn luôn tràn ngập hình ảnh người đàn bà đẹp. Ký ức về vẻ đẹp đó không ngừng mang đến cho anh câu hỏi, thế nếu anh sống trong một thế giới hoàn toàn khác với những gì anh tưởng tượng ra? Và nếu anh nhìn mọi vật từ chiều ngược lại? Và nếu cái đẹp có nghĩa hơn sự thật, và nếu thực sự đó là một thiên thần, hôm trước đó, đã mang bông hoa thực được lại cho Bertle?

Anh nghe thấy cô giáo đang hỏi:

- Thế cây này tên là gì nào?

Tiểu Skreta đeo kính trả lời:

- Đó là một cây thích.

Ruzena trèo bốn bậc thang một và cố sức không quay đầu lại. Cô sập cánh cửa phòng phục vụ và đi thật nhanh về phòng thay quần áo. Cô mặc thẳng chiếc blu trắng của y tá lên người và thở phào nhẹ nhõm. Cánh vừa xảy ra với Frantisek làm cô bối rối, nhưng cùng lúc làm cô nhẹ nhõm một cách kỳ lạ. Cô cảm thấy giờ đây cả hai, Klíma và Frantisek, đều xa lạ và xa xôi.

Cô đi ra khỏi phòng thay quần áo và đi vào căn phòng có những người phụ nữ đang nằm trên giường sau khi tắm xong.

Người đàn bà tứ tuần đang ngồi ở chiếc bàn nhỏ gần cửa.

- Cô được quyền chưa? – bà hỏi giọng lạnh lẽo.

- Rồi. cảm ơn chị - Ruzena nói và tự tay chìa một chiếc chìa khoá và một chiếc khăn tắm lớn cho một bệnh nhân mới.

Ngay khi người đàn bà tứ tuần đi ra, cánh cửa hé mở và cái đầu của Frantisek hiện ra.

- Em nói việc đó chỉ liên quan đến mình em là không đúng đâu. Nó liên quan đến cả hai chúng ta. Cả anh nữa, anh cũng cần phải nói!

- Tôi xin anh, đi ngay đi! – cô trả lời – Đây là khu phụ nữ, đàn ông không có việc gì làm ở đây hết! Đi ngay lập tức đi, nếu không tôi sẽ cho người bắt anh ra đây!

Frantisek mặt đại ra, và những lời đe dọa của Ruzena khiến gã điên cuồng, đến mức gã tiến vào phòng và đóng sập cửa lại sau lưng.

- Em bảo người bắt tôi ra thì cũng thế thôi! Cũng thế thôi! – Gã gào lên.

- Tôi đã nói anh đi ngay cơ mà! – Ruzena nói.

- Anh đã khám phá, cả hai người! Chính thằng cha đó! Tất cả những cái đó, toàn là dối trá và cật thần thế. Hắn đã dàn xếp tất cả với em và với tay bác sĩ đó bởi vì hắn đã biểu diễn cùng tay kia tối hôm qua! Nhưng anh, anh biết hết và anh sẽ ngăn cản người ta giết đứa con của anh! Anh là bố đứa bé và anh có quyền được nói! Anh cấm em giết con của anh!

Frantisek gào lên và những người đàn bà đang nằm trên giường, quần người trong chốn, tò mò nhòm đầu dậy.

Lần này, đến lượt Ruzena bị đảo lộn hoàn toàn bởi vì Frantisek gào lên và cô không biết làm thế nào để giảm bớt mức độ cuộc cãi cọ của họ.

- Đó không phải là con anh – cô nói – Anh chỉ bịa ra thôi. Đứa bé không phải là con anh!

- Gì cơ? – Frantisek gào lên và tiến vào trong căn phòng để đi qua cái bàn và lại gần Ruzena – Thế nào cơ? Đó không phải là con anh? Anh biết rõ quá đi chứ! Anh biết mà!

Vào lúc đó, một người đàn bà trần truồng và ướt lướt thướt từ bể bơi đi lên, tiến về phía Ruzena để cô quần bà vào khăn tắm và dẫn đến một cái giường. Bà ta nhảy dựng lên khi nhìn thấy cách mình vài mét Frantisek đang đứng nhìn thẳng vào mặt bà với đôi mắt không thấy gì hết.

Với Ruzena, đây là khoảng nghỉ, cô lại gần người đàn bà, quần khăn cho bà và dẫn bà đến một cái giường.

- Người kia làm gì ở đây thế? – người đàn bà quay đầu về phía Frantisek hỏi.

- Một thằng điên ấy mà! Gã đó không bình thường đâu và tôi không biết làm thế nào để tống được hắn ra khỏi đây. Tôi không biết phải làm gì với thằng cha đó nữa! – Cô vừa nói vừa quần người đàn bà vào một cái chăn ấm áp.

Một người đàn bà đang nằm hét lên với Frantisek:

- Ông kia! Ông không có việc gì để làm ở đây hết! Ông đi đi!

- Tôi tin là tôi có việc để làm ở đây! – Frantisek đáp lời, bướng bỉnh, không nhúc nhích mảy may. Khi Ruzena quay lại gần gã, gã không còn tái mét nữa, mà là xanh nhợt, gã không còn hét lên nhưng nói rất nhỏ, giọng kiên quyết.

- Anh sẽ nói với em điều này. Nếu em bỏ đứa bé, anh cũng sẽ không còn nữa đâu. Nếu em giết đứa bé, thì em sẽ có hai cái chết gánh trong lòng đấy.

Ruzena thở dài một tiếng và nhìn cái bàn. Ở đó, đặt cái túi của cô, với một tuýp đựng thuốc viên màu xanh nhạt. Cô cầm lên một viên và uống.

Và Frantisek nói giọng không còn gào lên nhưng chỉ còn rên rĩ:

- Anh xin em đấy. Ruzena. Anh xin em. Anh không thể sống thiếu em. Anh sẽ tự tử.

Lúc đó, Ruzena cảm thấy đau quặn trong bụng và Frantisek thấy khuôn mặt cô trở nên không thể nhận ra, quặn lên vì đau đớn, mắt mở to hết cỡ nhưng không nhìn thấy gì, cơ thể co thắt, gập lại, hai tay bấu chặt vào bụng. Rồi anh thấy cô gục xuống đất.

Olga lợi bì bõm trong bể bơi và bỗng nhiên cô nghe thấy... Thực ra cô nghe thấy gì? Cô không biết mình nghe thấy gì. Căn phòng đầy tiếng hỗn độn. Những người phụ nữ bên cạnh cô ra khỏi bể bơi và nhìn về căn phòng bên cạnh, nơi dường như đang phát ra đủ thứ âm thanh. Olga cũng thấy mình bị cuốn vào hơi thơ/ không thể cưỡng lại đó và không nghĩ đến gì hết, đây một sự tò mò lo lắng, cô đi theo những người khác.

Trong phòng bên cạnh, cô nhìn thấy một đám phụ nữ gần cửa ra vào. Cô nhìn thấy họ từ phía sau lưng, họ trần truồng và ướt lướt thướt, mông bóng nhoáng, nhào về phía mặt đất. Đứng ngay trước mặt cô là một người đàn ông trẻ tuổi.

Những người đàn bà trần truồng khác đổ xô đến nhập bọn và đến lượt mình Olga cũng rẽ đám người để đi trong đám đông và nhìn thấy cô y tá Ruzena nằm trên mặt đất không động đậy. Người đàn ông trẻ tuổi quỳ xuống và hét lên:

- Chính tôi đã giết cô ấy! Chính tôi đã giết cô ấy! Tôi là một kẻ sát nhân!

Những người đàn bà dính đầy nước. một trong số họ cúi xuống thi thể đang nằm của Ruzena để bắt mạch. Nhưng đó là hành động vô ích, vì cái chết đã đến và không còn khiến ai nghi ngờ nữa. Những cơ thể trần truồng và ướt lướt thướt của những người phụ nữ sốt ruột xô đẩy nhau để thấy cái chết rõ hơn, để thấy nó trên một khuôn mặt quen thuộc.

Frantisek vẫn tiếp tục quỳ. Gã ôm Ruzena vào vòng tay và hôn lên khuôn mặt cô.

Những người phụ nữ ngồi xung quanh gã và Frantisek ngẩng lên nhìn họ nhắc lại:

- Chính tôi đã giết cô ấy! Chính tôi! Bao người ta bắt tôi đi!

- Phải làm cái gì đó đi! – một người phụ nữ nói, và một người khác đi ra hành lang, chạy đi gọi người. Sau một lúc, hai người đồng nghiệp của Ruzena chạy tới cùng một bác sĩ mặc áo blu trắng.

Khi đó Olga nhận ra mình đang trần truồng, cô đang xô đẩy giữa những người phụ nữ trần truồng khác trước một người đàn ông trẻ tuổi và một bác sĩ mà cô không biết và đột nhiên cô thấy tình huống này thật lỗ bịch. Nhưng cô biết là nó không ngăn cản cô ở lại đây trogn đám đông và nhìn cái chết đang làm cô phẫn khích.

Bác sĩ nắm cổ tay Ruzena, đang nằm, vô vọng tìm mạch, và Frantisek không ngừng nhấc đi nhấc lại:

- Chính tôi đã giết cô ấy! Gọi cảnh sát đi, bắt tôi đi!

Jakub tìm thấy người bạn của mình ở phòng khám tại khu nhà Karl Marx, vào lúc anh từ toà nhà điều trị chức năng về. Anh khen bạn chơi trống hay tới hôm qua và xin lỗi không thể đến gặp được anh sau buổi biểu diễn.

- Tớ giận vì điều đó lắm đấy – bác sĩ nói – Đây là ngày cuối cùng cậu ở đây và Chúa mới biết buổi tối cậu biến đi đâu. Bọn mình có bao nhiêu chuyện để nói với nhau. Và tệ nhất là chắc chắn cậu lại ở chỗ con bé gầy gò đó. Tớ nhận ra sự biết ơn là một tình cảm xấu xa.

- Sự biết ơn nào? Tớ phải biết ơn cô ấy vì cái gì?

- Cậu đã viết cho tớ là bố cô ấy đã làm rất nhiều cho cậu.

Ngày hôm đó bác sĩ Skreta không phải khám bệnh và bàn phụ khoa nằm ở góc phòng không có ai nằm. Hai người bạn ngồi đối diện nhau trong những chiếc ghế pho toi.

- Không đâu – Jakub nói – Tớ chỉ muốn cậu chăm sóc cho cô ấy và tớ thấy cũng đơn giản khi nói với cậu là tớ có một món nợ biết ơn với bố cô ấy. Nhưng quả thật, hoàn toàn không phải thế đâu. Bây giờ tớ đã đặt dấu chấm hết cho tất cả, tớ có thể nói cho cậu biết. Khi tớ bị bắt, bố cô ấy đã đồng ý hoàn toàn. Chính bố cô ấy đã khép tội tử hình cho tớ. Sáu tháng sau ông ấy lên giá treo cổ, trong khi tớ, tớ đã gặp may và thoát ra được.

- Nói cách khác, đó là con gái của một thằng khốn – bác sĩ nói.

Jakub nhún vai:

- Ông ấy tin tớ là kẻ thù của cách mạng, tất cả mọi người đều nhấc đi nhấc lại với ông ấy điều đó và ông ấy đã bị thuyết phục.

- Thế tại sao cậu nói đó là bạn cậu?

- Chúng tớ từng là bạn. Và điều đó lại càng quan trọng để ông ấy bỏ phiếu bắt tớ. Qua đó ông ấy chứng tỏ là ông ấy đặt lý tưởng cao hơn tình bạn. Khi ông ấy tố cáo tớ là kẻ thù của cách mạng, ông ấy đã có cảm giác là làm im miệng mỗi quan tâm cá nhân của mình nhân danh cái gì đó cao thượng hơn và ông ấy đã trải qua cái đó như hành động lớn của đời mình.

- Và đó là một lý do để cậu yêu cô gái xấu xí đó hả?

- Cô ấy chẳng liên quan gì. Cô ấy vô tội.

- Những người vô tội như cô ấy thì có hàng nghìn. Nếu cậu chọn cô ấy trong những số người khác, thì chắc là bởi vì cô ấy là con của bố cô ấy.

Jakub nhún vai và bác sĩ Skreta nói tiếp:

- Cậu cũng khốn kiếp bằng ông ấy. Tớ tin cậu cũng coi tình bạn của mình với cô gái đó như là hành động lớn nhất của đời cậu. Cậu đè nén trong mình nỗi hận thù tự nhiên, sự ghê tởm tự nhiên của cậu, để chứng tỏ cậu độ lượng. Đẹp đấy, nhưng cùng lúc nó phản tự nhiên và hoàn toàn vô ích.

- Không đúng đâu – Jakub phản đối. – Tớ không hề muốn đè nén gì trong tớ và tớ không tìm cách tỏ ra độ lượng. Chỉ đơn giản là tớ thương hại cô ấy. Ngay khi nhìn thấy cô ấy, lần đầu tiên. Khi đó cô ấy còn là một đứa bé mà người ta đuổi ra khỏi nhà, sống cùng mẹ đầu đó ở một ngôi làng trên núi, người ta sợ nói chuyện với họ. Rất lâu cô ấy không được đi học, dù đó là một cô gái có tài. Thật bần thiêu khi hành hạ con cái vì lỗi của bố mẹ chúng. Cậu muốn tớ ghét cô ấy, cả tớ nữa, vì bố cô ấy ư? Tớ đã thương hại cô ấy. tớ đã thương hại cô ấy bởi vì bố cô ấy đã bị xử tử, và tớ thương hại cô ấy bởi vì bố cô ấy đã gửi một người bạn đến cái chết.

Lúc đó có tiếng điện thoại. Skreta nhấc máy và nghe một lúc. Anh xám mặt lại và nói:

- bây giờ tôi đang có việc ở đây. Tôi có cần đến thật sự không? – Rồi một lúc im lặng và Skreta nói – Được rồi. Tốt. Tôi đến đây – Anh dập máy và chửi thề.

- Nếu người ta gọi cậu thì đừng để ý đến tớ, dù sao tớ cũng phải đi đây – Jakub nói và đứng dậy khỏi ghế.

- Không, cậu không được đi! Chúng ta còn chưa nói được chuyện gì cả. Và chúng ta phải nói chuyện gì đó hôm nay chứ? Người ta đã cắt đứt dòng suy nghĩ của tớ. Và đó là một chuyện quan trọng. Tớ đã nghĩ đến vào sáng nay. Cậu không nhớ là chuyện gì à?

- Không – Jakub nói.

- Chúa ơi, thế mà tớ phải chạy đến khu tắm đấy..

Tôi hơn hết là chia tay như thế, giữa một cuộc trò chuyện – Jaklúb nói và bắt tay bạn mình

Bạn đang đọc truyện *Điều Vales Giã Từ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.

Chương 6

Cơ thể không còn sức sống của Ruzena nằm trong một căn phòng nhỏ thường được dành cho bác sĩ trực đêm. Nhiều người bu lại đó, thanh tra hình sự cũng đã ở đó, ông ta vừa tra hỏi Frantisek và ghi lại lời khai. Frantisek thêm một lần nữa biểu lộ ý muốn bị bắt.

- Có phải anh đưa cô ấy viên thuốc này không, đúng hay không? – viên thanh tra hỏi.

- Không!

- Thế thì đừng nói là anh đã giết cô ấy.

- Cô ấy lúc nào cũng nói với tôi là sẽ tự tử - Frantisek nói.

- Tại sao cô ấy lại nói với anh là cô ấy sẽ tự tử?

- Cô ấy nói rằng cô ấy sẽ tự tử nếu tôi tiếp tục làm hại đời cô ấy. Cô ấy không muốn có đứa con. Rằng cô ấy thà tự tử còn hơn có đứa con!

Bác sĩ Skreta bước vào phòng. Anh thân mật chào viên thanh tra và lại gần người chết, anh lật lông mi để nhìn màu sắc đồng tử.

- Bác sĩ, anh là sếp của cô y tá này – viên thanh tra hỏi.

- Đúng thế.

- Anh có nghĩ là cô ấy dùng thuốc độc dễ lấy tại cơ sở của anh không?

Skreta lại quay về phía cái xác của Ruzena và báo miêu tả chi tiết cái chết của cô. rồi anh nói:

- Tôi cho là cô ấy không thể lấy được thuốc hay chất độc nào tại các phòng khám của chúng tôi đâu. Chắc chắn đây là chất alcaloide. Loại nào, khám nghiệm tử thi sẽ cho biết.

- Nhưng làm thế nào mà cô ấy có thuốc đó được?

- Khó nói lắm.

- Lúc này, tất cả đều kỳ bí – viên thanh tra nói. – Mục đích cũng vậy. Người đàn ông trẻ tuổi này nói với tôi là cô ấy đang đợi một đứa con của anh ta và cô ta muốn phá thai.

- Chính thằng cha đó đã bắt buộc cô ấy làm thế đấy! – Frantisek kêu lên.

- Ai cơ? – viên thanh tra hỏi.

- Tay nghệ sĩ kèn trumpet. Hắn muốn chiếm cô ấy của tôi và đã bắt cô ấy phá thai đứa con của tôi! Tôi đã theo dõi họ! Hắn ta có mặt với cô ấy ở chỗ hội đồng.

- Tôi có thể khẳng định điều đó – Skreta nói – Chính xác là sáng nay chúng tôi đã xem xét một lá đơn xin phá thai của cô y tá này.

- Nghệ sĩ kèn có đến cùng cô ấy không? – Thanh tra hỏi.

- Có – Skreta nói – Ruzena đã tuyên bố đó là cha của đứa bé.

- Đó là một lời nói dối! Đứa con là của tôi! – Frantisek hét lên.

- Không ai nghi ngờ - bác sĩ Skreta nói – nhưng Ruzena cũng phải nhờ một người đàn ông đã có gia đình nhận làm bố đứa bé để hội đồng có thể cho phép chấm dứt mang thai.

- Vậy thì ông đã biết đó là một lời nói dối! – Frantisek hét lên với bác sĩ Skreta.

- Theo luật, chúng ta phải đặt lòng tin vào những gì người phụ nữ tuyên bố. Vì Ruzena nói với chúng tôi cô ấy mang thai của ông Klima và ông ấy cũng khẳng định những lời tuyên bố đó, không ai trong số chúng tôi có quyền nghĩ ngược lại hết.

- Nhưng ông không tin ông Klima là bố đứa trẻ chứ? – viên thanh tra hỏi.

- Không

- Ý kiến của ông dựa vào đâu?

- Ông Klima đến thành phố nước nóng này hai lần duy nhất, và đến rất ít thời gian. Ít có khả năng đã có quan hệ tình dục giữa ông ấy và cô y tá của chúng tôi. Khu điều trị nước nóng này là một thành phố quá nhỏ, nếu có chuyện gì thì tôi phải biết rồi. Việc ông Klima nhận làm bố rất có khả năng là thủ thuật mà Ruzena đã thuyết phục ông ấy giúp cô để hội đồng cho phép phá thai. Quả thật, ông đây chắc chắn không đồng ý cho phá thai đâu.

Nhưng Frantisek không còn nghe thấy những gì Skreta nói nữa. Gã đứng trân trời đó, không nhìn thấy gì hết. Gã chỉ còn nghe thấy những lời của Ruzena "Anh sẽ khiến tôi phải tự tử mất, chắc chắn anh sẽ bắt tôi phải tự tử" và gã biết mình là nguyên nhân cái chết của cô, tuy thế gã không hiểu tại sao tất cả dường như không thể giải thích nổi. Gã ở đó như một kẻ đã man dối mặt với một điều kỳ diệu, gã ở đó như ở trước một cái không thực, đột nhiên điếc đặc và mù loà bởi vì lý trí của gã không sao hình dung được cái không thể hiểu đang giáng xuống đầu gã.

(Frantisek khốn khổ của tôi, anh sẽ lạc lối suốt cuộc đời và anh sẽ không hiểu gì hết trừ việc tình yêu của anh đã giết chết người đàn bà mà anh yêu, anh sẽ mang theo sự chắc chắn đó như một dấu vết kinh rợn bí mật, anh sẽ lạc lối như một kẻ mắc bệnh cùi mang đến những thảm họa không thể giải thích với người mà hẳn yêu, anh sẽ lạc lối cả đời như một nhân tố của bất hạnh).

Gã tái nhợt, gã đứng im lìm như một bức tượng muối và thậm chí không nhìn thấy một người đàn ông khác, lão đảo, vừa đi vào trong phòng, người mới đến lại gần người chết, nhìn cô rất lâu và vuốt tóc cô.

Bác sĩ Skreta thì thầm:

- Một vụ tự tử. Thuốc độc.

Người mới đến lắc đầu dữ dội:

- Một vụ tự tử à? Tôi có thể lấy đầu tôi ra mà thề rằng người phụ nữ này đã không tự kết liễu đời mình. Và nếu cô ấy uống thuốc độc, thì chỉ có thể là một vụ ám sát thôi.

Viên thanh tra ngạc nhiên nhìn người mới đến. Đó là Bertlef, và đôi mắt ông ta đang rực cháy một ngọn lửa giận dữ.

Jakub xoay chìa khoá nổ máy xe. Anh đi qua những biệt thự cuối cùng của khu điều dưỡng và đã đến một khung cảnh rộng lớn. Anh tiến về phía biên giới và không muốn vội vã. Ý nghĩ mình đang lẩn tránh ở đây lần cuối cùng khiến khung cảnh trở nên thân thiết với trái tim anh và cũng lạ thường. Mỗi lúc anh lại có cảm giác mình không biết gì về nó, nó khác với những gì anh tưởng tượng và thật tiếc vì không thể ở đây lâu thêm được.

Nhưng ngay lập tức anh cũng tự nhủ rằng mọi chậm trễ, dù một ngày hay nhiều năm, cũng đều không thể nào thay đổi được gì với những cái giờ đang làm anh đau đớn, anh sẽ không thể biết được khung cảnh này một cách thân thiết hơn anh biết ngày hôm nay. Anh phải chấp nhận mình sắp rời bỏ nó mà không biết gì về nó, chưa uống được đến cạn kiệt những duyên dáng của nó, và anh sẽ rời bỏ nó vừa như một người mang nợ vừa như một chủ nợ.

Sau đó, anh nghĩ đến cô gái trẻ mà anh đã đưa cho viên thuốc độc tưởng tượng bằng cách tuôn vào tuýp thuốc, và anh tự nhủ sự nghiệp giết người của mình là ngắn ngủi hơn cả trong số các sự nghiệp khác. Mình đã là một kẻ giết người trong khoảng mười tám tiếng đồng hồ, anh tự nhủ, và mỉm cười.

Nhưng ngay lập tức, anh có một phản đối. Không đúng vậy, anh là kẻ giết người trong khoảng thời gian không ngắn như thế. Anh là kẻ giết người và vẫn sẽ là kẻ giết người cho đến khi chết. Bởi vì dù viên thuốc màu xanh nhạt có thuốc độc hay không, điều đó không quan trọng, mà quan trọng là anh đã tin điều đó và mặc dù tin điều đó anh vẫn đưa nó cho cô gái không quen và đã không làm gì để cứu cô ta.

Và anh bắt đầu nghĩ đến tất cả những điều đó với sự vô lo của một người hiểu là hành động của mình được đặt trên sân khấu thuần túy kinh nghiệm chủ nghĩa.

Vụ giết người của anh thật lạ. Đó là một cuộc giết người không động cơ. Không có một lợi thế nào đó có lợi cho kẻ giết người để có thể làm mục đích. Ý nghĩa chính xác của nó là gì? Ý nghĩa duy nhất của cuộc giết người của anh rõ ràng là để anh biết mình là một kẻ giết người.

Cuộc giết người với tư cách là kinh nghiệm chủ nghĩa, hành động để hiểu biết chính mình, điều đó nhắc anh nhớ đến điều gì đó, phải, đó là Raskolnikov – nhân vật chính trong tiểu thuyết Tội ác và Trừng phạt của Dostoeievski – Raskolnikov đã giết người để biết liệu con người có quyền giết một người thấp kém hơn mình và liệu mình có đủ sức để chịu đựng cái chết đó không, qua cuộc giết người đó, anh đã tự tra vấn về bản thân.

Phải, có cái gì đó mang anh lại gần với Raskolnikov, sự vô ích của cuộc giết người, tính chất lý thuyết của nó. Nhưng vẫn có những khác biệt: Raskolnikov tự hỏi liệu con người tài năng có quyền hy sinh một cuộc đời thấp kém hơn nhân danh lợi ích của chính mình. Khi Jakub đưa tuýp thuốc cho cô y tá, trong đầu anh không có chút gì giống như vậy. Jakub không tự hỏi mình liệu con người có quyền hy sinh cuộc sống của một người khác không. Ngược lại, Jakub từ lâu nay vẫn đinh ninh rằng con người không có cái quyền đó, Jakub sống trong một thế giới nơi người ta hy sinh cuộc sống những người khác cho những tư tưởng trừu tượng. Jakub biết rõ bộ mặt những kẻ đó, bộ mặt lúc vô tội đến lão xược, lúc hèn nhát đến phát buồn tẻ, những bộ mặt đã thi hành với thể hệ sau, có xin lỗi, nhưng rất cẩn thận, một bản án mà chính họ cũng biết sự tàn bạo. Jakub biết rõ những bộ mặt đó, và anh căm ghét chúng. Ngoài ra, Jakub biết là tất cả mọi người đều muốn cái chết của một người khác và chỉ hai điều khiến hắn có thể khiến hắn không phạm phải

tội giết người: nỗi sợ bị trừng phạt và khó khăn về mặt vật lý của việc giết người. Jakub biết là nếu tất cả mọi người đều có thể giết bí mật và từ xa, nhân loại sẽ biến mất trong vòng vài phút. Thế nên anh phải kết luận cái chủ nghĩa kinh nghiệm của Raskolnikov là thuần túy hão huyền.

Nhưng thế thì tại sao anh lại đưa thuốc độc cho cô y tá? Đó không phải là một sự tình cờ hoàn toàn chứ? Raskolnikov quả thật đã sắp xếp và chuẩn bị rất lâu tội ác của mình, trong khi Jakub đã hành động dưới vỏ một sự thúc đẩy bột phát. Nhưng Jakub biết là cả anh cũng đã chuẩn bị cho cuộc giết người của mình một cách vô thức trong nhiều năm trời và cái giây phút mà anh đưa thuốc độc cho Ruzena là đường nứt nơi cả cuộc đời đã qua của anh, tất cả sự căm ghét con người của anh, như một cái đòn bẩy, chui xuống.

Khi Raskolnikov giết nhanh chóng một mục cho vay lãi, biết rõ mình đang vượt qua một cái ngưỡng đáng sợ, anh ta biết là mình đang coi thường luật của Thượng Đế, anh ta biết rằng bà già dù không có giá trị gì cũng vẫn là một tạo vật của Chúa. Nỗi sợ mà Raskolnikov cảm thấy, Jakub không hề hay biết. Với anh, con người không phải là những tạo vật thần thánh. Jakub yêu sự tinh tế và lớn lao của tâm hồn, nhưng anh tự cho là chúng không hề là những phẩm chất của con người. Jakub biết rõ con người, chính vì thế anh không yêu họ. Jakub có tâm hồn lớn lao, chính vì thế anh đưa thuốc độc cho họ.

Thế thực ra mình là kẻ giết người vì có tâm hồn lớn lao, anh tự nhủ, và ý nghĩ đó anh thấy lố bịch và đáng buồn.

Raskolnikov, sau khi giết mục cho vay lãi, không còn sức để chế ngự cơn bão khủng khiếp của hối hận. Trong khi Jakub, người trong tâm can tin là con người không có quyền hy sinh cuộc sống của người khác, lại không hề cảm thấy hối hận.

Anh thử tưởng tượng cô y tá thực sự chết để xem liệu mình có cảm giác phạm tội nào không, không, anh không thấy gì như thế hết. Anh đưa tâm trí bình tĩnh và yên ổn đi qua một miền đất mềm dịu và tươi cười đang chào anh.

Raskolnikov đã trải qua tội ác của mình như một bi kịch và cuối cùng đã gục ngã dưới sức nặng của hành động. Và Jakub ngạc nhiên vì hành động của mình nhẹ nhàng đến thế, không nặng nề chút nào, không hề đè nặng lên anh. Và anh tự hỏi nếu sự nhẹ nhàng đó lại không đáng sợ bằng những cảm giác lên cơn của nhân vật người Nga.

Anh đi chậm chậm và ngừng những suy nghĩ của mình để nhìn cảnh vật. Anh tự nhủ toàn bộ câu chuyện viên thuốc độc chỉ là một trò chơi, một trò chơi không hậu quả, như toàn bộ cuộc đời anh tại một đất nước mà anh không để lại chút dấu vết nào, không một sợi rế nào, không một vết nào phía sau và từ đó giờ đây anh ra đi như một ngọn gió, một bóng không khí.

Sau khi đã cho một phần tư lít máu, Klima sốt ruột hết sức đợi bác sĩ Skreta trong phòng chờ. Anh không muốn rời bỏ thành phố mà không từ biệt Skreta và nhờ anh chăm sóc Ruzena một chút. "Cho đến lúc phẫu thuật, tôi vẫn có thể thay đổi ý kiến". Anh vẫn còn nghe thấy những lời của cô y tá và chúng làm anh sợ. Anh e rằng sau khi mình đi, Ruzena sẽ thoát khỏi ảnh hưởng của mình và sẽ quay lại với quyết định đầu tiên.

Cuối cùng bác sĩ Skreta cũng xuất hiện. Klima lao về phía anh, chào tạm biệt và cảm ơn vì đã chơi trống rất hay.

- Đó là một buổi biểu diễn lớn đấy – bác sĩ Skreta nói – Ông đã chơi thật tuyệt. Miễn là chúng ta lại có thể bắt đầu nữa! Cần phải suy nghĩ cách tổ chức những cuộc biểu diễn như thế này ở các thành phố nước nóng khác.

- Đúng rồi, rất sẵn sàng, tôi đã rất hạnh phúc được chơi với các anh ở đây! – nghệ sĩ kèn nói vội vã và thêm vào – Tôi còn muốn nhờ anh thêm một việc nữa. Anh có thể chăm sóc Ruzena một chút không. Tôi sợ cô ấy lại nổi nóng. Phụ nữ thật là khó đoán trước.

- Cô ấy sẽ không nổi nóng đâu. Hiện tại, đừng lo gì hết – bác sĩ Skreta nói – Ruzena không còn sống nữa.

Mất một lúc Klima không thể hiểu nổi và bác sĩ Skreta giải thích điều gì đã xảy ra. Rồi anh nói:

- Đó là một vụ tự tử, nhưng dù sao cũng còn nhiều điểm khó hiểu. Vài người tò mò tại sao cô ấy tự kết liễu đời mình chỉ một giờ sau khi cùng anh đến hội đồng. Không, không, không, đừng lo ngại gì hết – anh nói tiếp và cầm lấy tay nghệ sĩ kèn trompett vì thấy anh tái mặt đi – Thật may mắn cho anh, Ruzena có một tay bạn trai là một thợ máy trẻ, hẳn cho rằng đứa con là của hắn. Tôi đã tuyên bố rằng giữa anh và cô ấy chưa từng có chuyện gì và cô y tá chỉ đơn giản là đã thuyết phục anh nhận làm bố đứa trẻ, vì hội đồng không chấp nhận cho phá thai khi cả hai bố mẹ còn độc thân. Thế nên đừng có cần câu nếu người ta hỏi anh nhé. Anh đang nóng nảy, cái đó trông rất rõ ràng và rất đáng tiếc đấy. Anh cần nghỉ ngơi, bởi vì chúng ta còn rất nhiều buổi biểu diễn trước mặt nữa.

Klima mất hẳn khả năng nói. Nhiều lần anh cúi xuống trước bác sĩ Skreta, và nhiều lần anh nắm lấy tay anh ta. Kamila đợi anh trong căn phòng khách sạn. Klima ôm cô trong vòng tay không nói năng gì và hôn lên má cô. Anh hôn từng nơi một trên khuôn mặt cô, rồi anh quỳ xuống và hôn chiếc váy, từ trên xuống dưới cho đến đầu gối.

- Anh làm sao thế?

- Không sao. Anh chỉ thấy hạnh phúc làm sao khi có được em. Anh hạnh phúc làm sao vì có em trên đời.

Họ nhét đồ đạc vào túi du lịch và đi ra xe. Klima nói anh mệt và bảo cô lái xe.

Họ đi trong im lặng. Klima, thật sự kiệt sức, nhưng lại cảm thấy một sự nhẹ nhõm lớn lao. Anh vẫn hơi lo lắng với ý nghĩ mình có thể bị thẩm vấn. Thế thì Kamila sẽ biết phong phanh chuyện gì đó. Nhưng anh tự nhắc đi nhắc lại những gì bác sĩ Skreta đã nói với anh. Nếu người ta thẩm vấn anh, anh sẽ đóng vai người vô tội (và khá tầm thường tại cái đất nước này) của con người già lãng đã tự nhận mình là bố đứa bé để giúp đỡ người khác. Sẽ không ai trách anh về điều đó, ngay cả Kamila nếu tình cờ cô biết được.

Anh nhìn cô. Vẻ đẹp của cô choán đầy không gian nhỏ hẹp của chiếc xe như một thứ nước hoa mạnh. Anh tự nhủ trong suốt cuộc đời mình sẽ chỉ còn

muốn hít thứ nước hoa này mà thôi. Rồi anh tin mình nghe thấy tiếng nhạc xa xăm và dịu dàng của chiếc kèn trompet của anh và anh tự hứa cả đời sẽ chơi thứ nhạc đó chỉ để vui lòng người đàn bà này, duy nhất và thân thiết nhất

Mỗi lần cầm tay lái, cô lại cảm thấy mạnh mẽ hơn và độc lập hơn. Nhưng lần này, không chỉ bánh lái cho cô sự bảo đảm. Đó còn là lời nói của người lạ mặt gặp ở hành lang khách sạn Richmond. Cô không thể quên chúng được. Và cô không thể quên khuôn mặt người đó, nam tính hơn rất nhiều khuôn mặt nhân lý của chồng cô. Kamila nghĩ là cô chưa từng biết đến người đàn ông nào xứng đáng với danh hiệu đàn ông hơn thế.

Cô nhìn ngang khuôn mặt mệt mỏi của nghệ sĩ kèn trompet, trên đó lúc nào cũng thường trực những nụ cười vô hồn khó hiểu, trong khi bàn tay anh vuốt ve âu yếm vai cô.

Sự dịu dàng quá mức này không làm cô thích thú và không chạm được đến cô. Bởi vì nó đang có những điều không thể giải thích, nó chỉ khẳng định thêm một lần nữa là nghệ sĩ kèn có bí mật nào đó đang giấu cô, và cô không được chấp nhận ở đó. Nhưng lúc này, việc nhận ra điều đó, nhỡ ra phải làm cô đau khổ, cô lại thấy thờ ơ.

Người đàn ông đó đã nói gì? Rằng anh ra đi mãi mãi. Một nỗi hoài nhớ dài và dịu dàng bóp lấy tim cô. Không chỉ hoài nhớ về người đàn ông đó mà còn là về cái cơ hội đã mất đi. Và không chỉ cơ hội đó, mà còn là cơ hội bản thân cô. Cô hoài nhớ tất cả những cơ hội mà cô đã để trôi qua, mất đi, mà cô đã bỏ lỡ, ngay cả những cơ hội mà cô chưa từng bao giờ có.

Người đàn ông đó nói là cả đời mình anh đã sống như một kẻ mù quáng và thậm chí anh không ngờ là cái đẹp có tồn tại. Cô hiểu anh. Bởi vì cô cũng vậy. Cô cũng sống trong sự mù quáng. Cô chỉ nhìn thấy một con người duy nhất, dưới ngọn đèn pha của lòng ghen tuông. Và điều gì sẽ xảy ra nếu ngọn đèn đó đột nhiên tắt ngấm? Trong ánh sáng mờ ảo của ngày hàng nghìn những người khác hiện lên, và con người mà cho đến giờ cô vẫn tin là người duy nhất trên đời bỗng chốc chỉ còn là một người trong số rất nhiều người.

Cô cảm lái, cảm thấy tự tin và đẹp, và vẫn tự nhủ, có phải thực sự tình yêu đã kéo cô đến với Klima hay chỉ là nỗi sợ mất anh? Và nếu nỗi sợ lúc đầu mang hình dáng sợ hãi của tình yêu, thì có phải theo thời gian tình yêu (mệt mỏi và kiệt sức) không thoát khỏi hình dáng đó nữa? Có phải cuối cùng chỉ còn lại nỗi sợ đó, một nỗi sợ không đi cùng với tình yêu? Và sẽ còn lại gì nếu cô mất nốt nỗi sợ đó?

Nghệ sĩ kèn trompet, bên cạnh cô, mỉm cười khó hiểu.

Cô quay về phía anh và tự nhủ nếu cô ngừng ghen tuông thì sẽ không còn lại gì hết cả. Cô lao nhanh, cô nghĩ ở đâu đó trước mặt trên con đường cuộc đời, một đường nét đã được vạch sẵn mang ý nghĩa là sự đoạn tuyệt với nghệ sĩ kèn. Và lần đầu tiên ý nghĩ đó không làm cô sợ hãi lẫn hoảng hốt.

21.

Olga đi vào căn hộ của Bertlef và xin lỗi:

- Xin lỗi vì đường đột vào nhà ông. Nhưng tôi đang ở tâm trạng không thể ở một mình được. Đúng thế, tôi không làm phiền các ông chứ?

Trong căn phòng có Bertlef, bác sĩ Skreta và viên thanh tra, thanh tra trả lời Olga:

- Cô không làm phiền đâu. Cuộc trò chuyện của chúng tôi không hề có tính chính thức nào hết.

- Ông thanh tra là bạn thân của tôi – bác sĩ Skreta giải thích với Olga.

- Thưa các ông, tại sao cô ấy lại làm thế? – Olga hỏi.

- Cô ấy đã cãi lộn với bạn trai, và nhỡ ra phải cãi nhau thì cô ấy lại tìm kiếm một cái gì đó trong túi và đã uống một viên thuốc độc. Chúng tôi không biết gì hơn và tôi e rằng chúng tôi sẽ không bao giờ biết gì hơn – thanh tra trả lời.

- Thưa ông thanh tra – Bertlef nói chắc nịch – tôi xin ông đề ý đến những gì tôi đã nói trong lời khai của tôi. Tôi đã ở đây, chính đây, cùng với Ruzena, đêm cuối cùng của đời cô ấy. Có lẽ tôi đã không nhấn đủ mạnh đến cái chính yếu. Đó là một đêm tuyệt vời và Ruzena đã vô cùng hạnh phúc. Cô gái kín đáo đó chỉ cần vứt bỏ vòng gò bó trong đó những người xung quanh thờ ơ và cấu kình nhốt cô ấy vào để trở thành thorn con người rạn ngời đầy tình yêu, tình tế và tâm hồn đẹp, con người mà các ông không thể ngờ được ở trong cô ấy. Tôi khẳng định với các ông là, đêm hôm qua, tôi đã mở cho cô ấy cánh cửa của một cuộc sống khác và chính hôm qua cô ấy đã bắt đầu muốn sống. Nhưng sau đó, ai đó đã ngáng ngang đường... – Bertlef nói, đột nhiên trở nên suy nghĩ, và hạ giọng nói thêm – Tôi cảm thấy ở đây có sự can thiệp của địa ngục.

- Cảnh sát hình sự không quan tâm lắm đến các thể lực địa ngục – thanh tra nói.

Bertlef không nhận ra sự châm chọc đó.

- Giả thuyết tự tử đúng là không hề có ý nghĩa, - ông nói tiếp – các ông hãy hiểu đi, tôi xin các ông đấy! Cô ấy không thể tự giết mình vào đúng lúc cô ấy muốn bắt đầu được sống! Tôi nhắc lại điều đó với các ông, tôi không chấp nhận người ta kết tội cô ấy tự tử.

- Thưa ông thân mến, - thanh tra nói – không ai kết tội cô ta tự tử cả, vì lý do tự tử là không phải là một tội ác. Tự tử không phải là việc liên quan đến cảnh sát. Đó không phải là việc của chúng tôi.

- Đúng – Bertlef nói – với ông tự tử không phải là một lỗi bởi vì với ông cuộc sống không có giá trị. Nhưng tôi, thưa ông thanh tra, tôi không biết ngoài đó ra còn có tội lỗi nào lớn hơn. Tự tử là cách giết người tồi tệ nhất. Người ta có thể giết người để trả thù hoặc vì tham lam, nhưng ngay cả tham lam

cũng là biểu hiện một tình yêu ngược đời với cuộc sống. Nhưng tự tử, đó là ném cuộc sống dưới chân Chúa, như một sự nhạo báng. Tự tử, đó là nhỏ vào mặt đấng Sáng tạo. Tôi nói với các ông là tôi sẽ làm tất cả để chứng minh rằng cô gái đó vô tội. Bởi vì các ông nhất định nói là cô ấy đã tự kết liễu đời mình, hãy giải thích cho tôi là tại sao? Các ông đã phát hiện được lý do nào rồi?

- Các lý do của tự tử luôn luôn huyền bí – thanh tra nói – Thêm nữa, tìm kiếm chúng không thuộc trách nhiệm của chúng tôi. Đừng bắt tôi làm thêm việc. Tôi đã có quá nhiều việc, và tôi chỉ có đủ thời gian để thực hiện chúng thôi. Hồ sơ dĩ nhiên chưa đóng, nhưng tôi có thể nói trước với ông là tôi không nghiêng về giả thuyết có bàn tay kẻ giết người ở đây.

- Tôi ngưỡng mộ - Bertlef nói giọng rất cay nghiệt – tôi ngưỡng mộ sự nhanh chóng mà ông đi theo dấu vết về một cuộc đời một con người.

Olga nhận ra viên thanh tra mặt đỏ phừng phừng. Nhưng ông tự kiểm soát được mình và nói, sau một lúc im lặng, giọng khá thân thiện:

- Tốt lắm, thế thì tôi đồng ý giả thuyết của ông, nghĩa là đã có một vụ giết người. Thế thì chúng ta phải hỏi nó đã được thực hiện thế nào. Chúng tôi đã tìm thấy một tuýp thuốc an thần trong túi nạn nhân. Người ta có thể giả thiết rằng cô y tá muốn lấy một viên thuốc để trấn an, nhưng ai đó đã luồn một viên thuốc khác có cùng hình dáng và có chứa thuốc độc vào tuýp thuốc đó.

- Ông có nghĩ là Ruzena để thuốc độc vào tuýp thuốc an thần không? – bác sĩ Skreta hỏi.

- Rõ ràng, Ruzena đã có thể lấy thuốc độc mà cô ấy để sẵn trong túi ở một chỗ đặc biệt nào đó, bên ngoài tuýp thuốc. Đó là những gì có thể xảy ra trong trường hợp đây là một vụ tự tử. Nhưng nếu chúng ta nghĩ đến giả thuyết giết người, thì phải chấp nhận rằng ai đó đã tuồn vào tuýp thuốc một viên thuốc độc giống hệt với những viên thuốc của Ruzena. Đó là khả năng duy nhất.

- Xin lỗi nếu tôi nói trái ông – Bác sĩ Skreta nói – nhưng không dễ chế tạo được thuốc độc từ alcaloide để tạo được một viên thuốc có hình dạng bình thường đâu. Để làm được điều đó, phải vào được một phòng thí nghiệm được, điều đó là không thể đối với bất kỳ ai ở thành phố này.

- Ông muốn nói là không ai có thể một mình làm được viên thuốc đó?

- Điều đó không phải là không thể, nhưng rất khó.

- Tôi chỉ cần biết là có thể thôi – thanh tra nói và tiếp tục – bao giờ cần phải hỏi ai có lợi khi giết cô gái đó. Cô ta không giàu, nên có thể loại bỏ động cơ tiền bạc. Cũng có thể loại bỏ luôn động cơ chính trị và gián điệp. Chỉ còn lại các động cơ mang tính cá nhân. Ai là những người tình nghi? Đầu tiên là tình nhân của Ruzena, người đã tranh cãi gay gắt với cô ta trước đó, ngay trước cái chết của cô ta. Các ông có tin là anh ta đã đưa thuốc độc cho cô gái không?

Không ai trả lời được câu hỏi của viên thanh tra và ông ta tiếp tục:

- Tôi không nghĩ vậy. Anh thanh niên đó rất yêu Ruzena. Anh ta muốn cưới cô ta. Cô ta mang thai với anh ta, và thậm chí nếu đứa trẻ là con một người khác, điều quan trọng là anh thanh niên tin là cô ta mang thai với mình. Khi biết cô ta muốn phá thai, anh ta cảm thấy tuyệt vọng. Nhưng cần phải hiểu, điều này rất quan trọng, rằng Ruzena vừa từ hội đồng xem xét phá thai, chứ hoàn toàn không phải phá thai về! Với anh chàng tuyệt vọng của chúng ta, vẫn chưa có gì bị mất. Cái thai vẫn còn ở đó và anh ta sẵn sàng làm tất cả để giữ nó. Thật phi lý nếu nghĩ là anh ta có thể đưa thuốc độc cho cô gái vào lúc đó, trong khi anh ta không muốn gì hơn là sống với cô ta và có con với cô ta. Mặt khác, bác sĩ đã giải thích với chúng ta là anh thanh niên không đủ khả năng làm được viên thuốc độc có hình dáng một viên thuốc bình thường. Anh chàng đó có thể có ở đâu những quan hệ để làm được nó? Các ông có thể giải thích cho tôi được không?

Bertlef, mà viên thanh tra vẫn hướng về từ nãy đến giờ, nhún vai:

- Chuyển sang những người tình nghi khác. Có nghệ sĩ kèn trompet đến từ thủ đô. Ở đây ông ta làm quen với người quá cố và chúng ta sẽ không bao giờ biết quan hệ của họ đi đến đâu. Dù sao, họ cũng khá thân thiết để cô gái không ngần ngại nhờ ông ta nhận mình là bố bào thai và để ông ta đưa cô gái đến hội đồng chuyên trách phá thai. Tại sao cô lại nhờ ông ta chứ không phải người khác? Không khó để đoán. Tất cả những người đàn ông có vợ sống ở thành phố nhỏ này sẽ e ngại gặp rắc rối với vợ mình nếu chuyện vỡ lở. Chỉ ai đó không sống ở đây mới có thể giúp được việc đó cho Ruzena. Thêm nữa, tin đồn cô ta đang chờ một đứa con của một nghệ sĩ danh tiếng chỉ càng làm cô y tá thấy vinh dự và không thể để thoát nghệ sĩ kèn được. Cho nên chúng ta có thể giả định là ông Klima đã chấp nhận không suy nghĩ gì giúp cô ta việc đó. Đó có phải là lý do để giết cô y tá khôn khéo không? Rất ít khả năng, như bác sĩ đã giải thích, Klima là bố thật sự của đứa bé. Nhưng chúng ta cũng thử đặt giả thuyết đó đi. Cứ cho là Klima là người bố và điều đó ông ta hoàn toàn không thích thú gì. Các ông có thể giải thích cho tôi tại sao ông ta lại giết cô y tá, trong khi cô ta đã chấp nhận phá cái thai và việc phẫu thuật đã được chính thức thông qua? Hay thưa ông Bertlef, chúng ta phải coi Klima là thủ phạm giết người?

- Ông không hiểu tôi rồi – Bertlef nhẹ nhàng nói – tôi không muốn đưa ai lên ghế điện hết. Tôi chỉ muốn thanh minh cho Ruzena. Bởi vì tự tử là tội lỗi lớn nhất. Ngay cả một cuộc sống đầy đau khổ cũng mang một giá trị bí mật. Ngay cả cuộc sống ở ngưỡng cửa cái chết cũng là một điều tuyệt vời. Người chưa bao giờ nhìn thấy cái chết trước mặt thì không biết nó, nhưng tôi, thưa ông thanh tra, tôi biết điều đó và chính vì thế tôi mới nói với ông là tôi sẽ làm tất cả để chứng minh cô gái đó vô tội.

- Nhưng tôi cũng thế, tôi cũng muốn thử - thanh tra nói – quả thật, vẫn còn một nghi can thứ ba. Ông Bertlef, doanh nhân người Mỹ. Ông ta đã thú nhận qua đêm với người quá cố đêm cuối cùng của cô ta. Chúng ta có thể phản đối rằng nếu ông ta là thủ phạm thì hẳn đó không phải là việc mà ông ta sẽ bột phát thú nhận với chúng ta. Nhưng sự phản đối đó không đứng vững được. Trong buổi biểu diễn tối qua, cả phòng đã nhìn thấy ông Bertlef ngồi cạnh Ruzena và ông đã đi cùng cô ta vào cuộc buổi biểu diễn. Ông Bertlef biết rất rõ là trong trường hợp đó tốt hơn hết là phải nhanh chóng thú nhận là đã bị người khác trông thấy. Ông Bertlef khẳng định với chúng ta là cô y tá đã rất thoải mái đêm đó. Điều đó không phải để làm chúng ta bất ngờ! Ngoài việc ông Bertlef là một người hấp dẫn, ông còn là một thương gia người Mỹ, người có nhiều tiền và hộ chiếu, với nó ông có thể đi du lịch khắp nơi trên thế giới. Ruzena đã bị nhốt vào cái hồ đó và vô vọng tìm cách thoát ra. Cô ta có một anh bạn trai là người chỉ đòi cưới cô ta, nhưng đó chỉ là một thợ máy ở

đây. Nếu cưới anh ta, số phận của cô ta sẽ vĩnh viễn an bài, và cô ta sẽ không bao giờ thoát được khỏi đây. Ở đây cô ta không còn ai khác, thế nên cô ta không muốn cắt đứt với anh ta. Nhưng cùng lúc đó cô ta tránh phải dính liền với anh ta cả đời, bởi vì cô ta không muốn giết chết những hy vọng của mình. Và đột nhiên xuất hiện một người đàn ông từ xa đến với những cử chỉ tuyệt vời, và ông chú ý đến cô. Cô đã tin là ông ta sẽ cưới mình và mình sẽ thoát hoàn toàn được cái xó xỉnh heo hút này. Thoạt tiên, cô biết cách cư xử với tư cách là tình nhân bí mật, nhưng sau đó cô ngày càng trở nên khó chịu. Cô cho ông ta hiểu là cô sẽ không bao giờ buông tha ông và cô ta bắt đầu dọa dẫm ông. Nhưng Bertlef đã có vợ và vợ ông, nếu tôi không nhầm, là người đàn bà được yêu, mẹ của một đứa bé trai một tuổi, ngày mai sẽ từ Mỹ đến. Bertlef muốn bằng mọi giá tránh được bê bối. Ông ta biết là Ruzena lúc nào cũng mang trên người một tuýp thuốc an thần và ông ta biết những viên thuốc đó trông như thế nào. Ông ta có rằng nhiều quan hệ ở nước ngoài và cũng có rất nhiều tiền. Việc có một viên thuốc độc trông giống hệt viên thuốc của Ruzena chỉ là chuyện vặt. Trong cái đêm hạnh phúc đó, trong khi cô tình nhân đang ngủ, ông ta lén thuốc độc vào tuýp thuốc. Tôi nghĩ, thưa ông Bertlef – viên thanh tra trang trọng lên giọng kết luận – ông là người duy nhất có một động cơ để giết cô y tá và cũng là người duy nhất có đầy đủ phương tiện. Tôi mời ông thú tội đây.

Trong phòng im lặng. Thanh tra nhìn vào mặt Bertlef thật lâu và Bertlef cũng nhìn lại với một cái nhìn cũng kiên nhẫn và im lặng như thế. Khuôn mặt ông không biểu lộ sự hoảng hốt hay bức bối. Cuối cùng ông nói:

- Tôi không ngạc nhiên vì kết luận của ông. Vì ông không có khả năng tìm ra thủ phạm, ông phải tìm ra ai đó để đổ vấy tội. Đó là một trong những bí ẩn kỳ lạ của cuộc đời, rằng những người vô tội phải trả nợ cho những kẻ thủ phạm. Tôi xin ông bắt tôi đi.

Vùng nông thôn bị một bóng tối mềm mại xâm chiếm. Jakub dừng xe tại một ngôi làng cách đồn biên giới chỉ vài cây số. Anh muốn kéo dài thêm nữa những giây phút cuối cùng ở đất nước mình. Anh xuống xe và đi vài bước vào một con phố không quen.

Phố này không đẹp. Dọc những ngôi nhà thấp đặt những cuộn dây sắt gỉ, một bánh xe máy kéo bị bỏ rơi, những mẫu kim loại cũ. Đó là một ngôi làng bị lãng quên và xấu xí. Jakub tự nhủ những sợi dây thép vương vãi này giống như một tù bầy bạ mà đất nước anh nói với anh thay cho lời tạm biệt. Anh bước đi đến cuối đường, ở đó có một quảng trường với một đầm lầy. Cái đầm cũng bị lãng quên, phủ đầy đậu lăng nước. Bên bờ vài con ngỗng đang đi liêu xiêu, một thẳng bé đang cố dùng gậy xua chúng về phía trước.

Jakub quay người đi về xe. Anh nhìn thấy một thẳng bé đang đứng sau cửa kính một ngôi nhà. Thằng bé, khoảng năm tuổi, nhìn qua cửa kính về phía cái đầm. Có thể nó đang quan sát những con ngỗng, có thể nó đang quan sát thằng bé đang lùa ngỗng bằng cây gậy. Nó đứng sau cửa kính và Jakub không thể rời mắt khỏi nó. Đó là một khuôn mặt trẻ con, và cái khiến Jakub chú ý là cặp kính của nó. Thằng bé đeo đôi kính to mà người ta có thể đoán được là mắt kính rất dày. Cái đầu nhỏ và đôi kính thì to. Thằng bé mang cặp kính như một gánh nặng. Nó đeo kính như đeo số phận của mình. Nó nhìn qua đôi mắt kính như qua một hàng rào sắt. Phải, nó đeo hai cái mắt kính đó như một hàng rào sắt mà nó sẽ mang theo suốt đời mình. Và Jakub nhìn đôi mắt thằng bé qua hàng rào sắt cặp kính và anh đột nhiên cảm thấy buồn ghê gớm.

Bỗng nhiên như thể bờ một dòng sông vỡ ra và nước lan tràn khắp thôn quê. Đã lâu lắm rồi Jakub không buồn. Nhiều năm lắm rồi. Anh chỉ biết đến sự chua chát, cay đắng, nhưng không phải nỗi buồn. Và giờ đây anh bị nó xâm chiếm và không thể nhúc nhích được nữa.

Anh nhìn thấy trước mình thằng bé đeo cái hàng rào và anh thương hại thằng bé và đất nước mình, và anh nghĩ đất nước này anh đã rất ít yêu và đã ghét và anh buồn vì tình yêu kém cỏi và thua sút đó.

Và đột nhiên anh nghĩ chính sự kiêu căng đã ngăn cản anh yêu đất nước này, sự kiêu căng của quý tộc, sự kiêu căng của tâm hồn lớn, sự kiêu căng của sự tinh tế, một sự kiêu căng xấu xa đã khiến anh không yêu được những người giống như mình và làm anh căm ghét bởi vì anh thấy họ là những kẻ giết người. Và anh lại nhớ là mình đã tuôn thuốc độc vào tuýp thuốc của một cô gái không quen và chính anh cũng là kẻ giết người. Anh là một kẻ giết người và sự kiêu căng đã thu anh lại thành cát bụi. Anh đã trở thành một trong số họ. Anh là anh em của những kẻ giết người ngao ngán kia.

Thằng bé đeo cặp kính lớn đang đứng ở bậc cửa sổ, như thể hoá đá, cái nhìn dính chặt vào cái đầm nước. Và Jakub nhận ra thằng bé đó đứng đó chẳng để làm gì, rằng nó không phải là thủ phạm của bất cứ gì và rằng nó đã được sinh ra với đôi mắt kém, mãi mãi. Và anh còn nghĩ là điều anh trách cứ ở người khác là cái gì đó bản thân đã vậy, với nó họ sinh ra đời và mang theo mình như một hàng rào nặng nề. Và anh nghĩ chính mình cũng không có bất cứ quyền ưu tiên nào đối với sự lớn lao của tâm hồn và sự lớn lao của tâm hồn cao nhất là yêu người khác dù họ là những kẻ sát nhân.

Và một lần nữa anh lại nhìn thấy viên thuốc màu xanh nhạt kia, và tự nhủ mình đã tuôn nó vào tuýp thuốc của cô y tá đáng ghét như một lời xin lỗi, như một đề nghị được nhận vào hàng ngũ của họ, như một lời cầu xin họ chấp nhận anh với họ, dù anh luôn từ chối bị tính là một người trong số họ.

Anh đi nhanh về phía xe, mở cửa, cảm lấy vô lăng và đi về phía biên giới. Mới ngày hôm qua thôi, anh còn nghĩ hẳn đó sẽ là giây phút nhẹ nhõm, rằng anh sẽ vui vẻ đi khỏi đây. Rằng anh sẽ rời khỏi một nơi mà anh đã nhầm lẫn sinh ra và ở đó, quả thật, anh không ở nhà anh. Nhưng vào lúc này, anh biết mình đang rời khỏi tổ quốc duy nhất của mình và anh sẽ không có tổ quốc nào khác hết.

- Ông đừng vội mừng – thanh tra nói – Nhà tù sẽ không mở cánh cửa vinh quang của nó để ông bước vào như Jesus Christ trèo lên đỉnh Golgotha đâu. Không bao giờ ý nghĩ ông có thể giết cô gái đó thoáng qua trong đầu tôi. Nếu tôi tố cáo ông, thì chỉ để ông không khẳng khẳng là cô ta bị giết.

- Tôi rất mừng là ông không coi lời tố cáo của ông là nghiêm túc – Bertlef nói giọng dàn hoà – Và ông có lý đấy, tôi thật không biết điều khi cứ muốn ông phải mang công lý lại cho Ruzena.

- Tôi vui mừng nhận ra các ông đã dàn hoà – bác sĩ Skreta nói – Có một điều ít nhất cũng có thể củng cố chúng ta một chút. Dù cái chết của Ruzena thế nào, đêm cuối cùng của cô ấy cũng là một đêm tuyệt vời.

- Hãy nhìn mặt trăng kia – Bertlef nói – Nó giống hệt như ngày hôm qua và nó đã biến căn phòng này thành một khu vườn. Mới hai mươi tư giờ trước, Ruzena còn là nàng tiên của khu vườn đó.

- Và công lý không có gì khiến chúng ta quan tâm được đến thế - bác sĩ Skreta nói – Công lý không phải là một thứ con người. Có công lý của những

đạo luật mù quáng và độc ác, và có thể có một công lý khác, công lý cao hơn, nhưng tôi không hiểu được công lý đó. Tôi luôn có cảm giác đang sống trong một thế giới nằm ngoài công lý.

- Thế nào cơ? – Olga ngạc nhiên.

- Công lý không liên quan đến tôi – bác sĩ Skreta nói – Đó là cái gì đó nằm ở bên ngoài và bên trên tôi. Dù sao, đó cũng là một thứ không con người. Tôi sẽ không bao giờ hợp tác với cái quyền lực bản thù đó.

- Ông muốn nói – Olga hỏi – là ông sẽ không chấp nhận giá trị phổ quát nào?

- Những giá trị mà tôi chấp nhận không có gì chung với công lý hết.

- Chẳng hạn? – Olga hỏi.

- Chẳng hạn tình bạn – bác sĩ Skreta dịu dàng trả lời.

Mọi người im lặng và thanh tra đứng dậy tạm biệt. Lúc đó Olga bỗng nghĩ đến điều gì đó:

- Những viên thuốc của Ruzena có màu gì?

- Màu xanh nhạt – thanh tra trả lời, và nói thêm về quan tâm – Nhưng tại sao cô lại hỏi thế?

Olga sợ thanh tra đoán được suy nghĩ của mình và vội lấp liếm:

- Tôi đã nhìn thấy cô ấy cầm một tuýp thuốc. Tôi tự hỏi có phải chính tuýp thuốc đó không.

Thanh tra không đoán được suy nghĩ của cô, ông đã mệt và chúc mọi người ngủ ngon.

Khi ông ta đã đi, Bertlef nói với bác sĩ:

- Những người phụ nữ của chúng ta chuẩn bị đến rồi đấy. Anh có muốn chúng ta đi gặp họ không?

- Chắc chắn rồi. Hôm nay ông sẽ uống gấp đôi liều thuốc – bác sĩ nói câu khản và Bertlef lui vào căn phòng nhỏ bên cạnh.

- Ngày xưa chú đã đưa thuốc độc cho Jakub – Olga nói – Đó là một viên thuốc màu xanh nhạt. Và chú ấy luôn giữ nó trên người. Cháu biết điều đó.

- Đừng bịa ra những chuyện ngu ngốc. Chú chưa bao giờ đưa cho ai cái gì như thế cả – bác sĩ nói giọng chắc nịch.

Rồi Bertlef, đeo một chiếc cà vạt mới, quay trở lại từ căn phòng nhỏ bên cạnh và Olga chào hai người ra về.

Bertlef và bác sĩ Skreta ra ngoài theo lối đi hai bên trồng cây dương.

- Nhìn trắng kìa – Bertlef nói – Tin tôi đi, bác sĩ, buổi tối và buổi đêm hôm qua thật là tuyệt vời.

- Tôi tin ông, nhưng ông cũng phải cẩn thận đấy. Những biến động đi kèm không tránh khỏi với một đêm đẹp đẽ, sẽ thực sự khiến ông gặp nguy hiểm lớn đấy.

Bertlef không trả lời, và khuôn mặt ông toả rạng một niềm kiêu hãnh sung sướng

- Ông có vẻ đang rất cao hứng – bác sĩ Skreta nói.

- Anh không nhầm đâu, nếu nhờ tôi mà đêm cuối cùng của cô gái ấy là một đêm đẹp đẽ thì tôi sẽ rất vui sướng.

- Ông biết đấy – đột nhiên bác sĩ Skreta nói – có một điều rất lạ mà tôi muốn đề nghị ông, nhưng tôi không dám. Tuy thế, tôi có cảm giác hôm nay chúng ta đã trải qua một ngày đặc biệt đến mức tôi có thể có đủ can đảm...

- Thế thì nói đi, bác sĩ!

- Tôi muốn ông nhận tôi làm con nuôi của ông.

Bertlef dừng lại, sững sờ, và bác sĩ Skreta giải thích các mục đích của anh:

- Liệu có điều gì mà tôi có thể từ chối anh không, bác sĩ? – Bertlef nói – Tôi chỉ ngại vợ tôi thấy việc này hơi kỳ. Cô ấy kém con nuôi của tôi mười lăm tuổi. Điều đó có thể không, theo quan điểm luật pháp?

- Không ở đâu ghi là một đứa con nuôi phải ít tuổi hơn bố mẹ nuôi cả. Đó không phải là một đứa con đẻ ra, mà chính xác là một đứa con nuôi.

- Anh có chắc chắn không?

- Từ lâu tôi đã hỏi các luật sư rồi – bác sĩ Skreta nói về rứt rề thanh thần.

- Anh cũng biết đấy, ý tưởng này thật lạ và tôi hơi ngạc nhiên – Bertlef nói – nhưng hôm nay tôi đang vui về đến mức chỉ muốn một điều, đó là đem lại hạnh phúc cho những người xung quanh. Nếu điều đó mang lại cho anh hạnh phúc – con trai của ta....

Và hai người ôm choàng lấy nhau giữa phố.

Olga nằm dài trên giường (đài phòng bên cạnh im tiếng) và cô thấy rõ ràng là Jakub đã giết Ruzena và ngoài cô và bác sĩ Skreta, không ai có thể biết được điều đó. Tại sao anh đã làm điều đó, có lẽ không bao giờ cô biết được. Một con ớn lạnh sợ hãi chạy qua người cô, nhưng sau đó (vì chúng ta cũng biết, cô rất biết tự quan sát) cô ngạc nhiên nhận ra con ớn lạnh đó lại rất tuyệt và sự sợ hãi đó đầy kiêu hãnh.

Hôm qua, cô đã làm tình với Jakub vào đúng lúc hẳn anh đang ngổn ngang những suy nghĩ ghê gớm nhất và cô đã nuốt anh hoàn toàn vào mình, với cả những suy nghĩ đó.

Làm thế nào mà điều đó không làm cô kinh tởm? Cô nghĩ. Làm thế nào mà mình sẽ không (và sẽ không bao giờ) tố cáo anh ta? Có phải mình cũng sống bên ngoài công lý không?

Nhưng cô càng tự vấn như thế, cô càng cảm thấy dâng lên trong mình một sự kiêu hãnh lạ lùng và sung sướng và cô giống như một cô gái mà người ta hiếp và đột nhiên cảm thấy một ham muốn khủng khiếp, càng mạnh mẽ hơn vì nó bị đẩy ra mạnh hơn...

Tàu đến ga và hai người phụ nữ bước xuống.

Một người khoảng ba mươi lăm tuổi đón nhận một cái hôn của Skreta. Người kia trẻ hơn, ăn mặc cầu kỳ, bế một đứa bé trên tay và Bertlef hôn người phụ nữ đó.

- Thưa bà, cho tôi xem đứa bé với nào – bác sĩ Skreta nói – tôi còn chưa được nhìn thấy nó!

- Nếu em không biết rõ anh, em sẽ nghi ngờ đấy, - bà Skreta cười lớn – Xem này, nó có một nốt ruồi ở môi trên, giống hệt của anh!

Bà Bertlef liền kiểm tra khuôn mặt của Skreta và nói, gần như kêu lên:

- Đúng vậy! Tôi chưa bao giờ nhận ra nó trên mặt anh khi tôi đến khám ở đây!

Bertlef nói:

- Đây là một sự trùng hợp ngẫu nhiên đến mức tôi tự cho phép mình xếp nó vào hàng những điều kỳ diệu. Bác sĩ Skreta, người mang lại sức khỏe cho phụ nữ, thuộc vào hàng ngũ các thiên thần, và, cũng giống một thiên thần, anh đã đánh dấu của mình lên những đứa trẻ mà anh giúp đẻ ra đời được. Đó không phải là một nốt ruồi, mà là dấu ấn của một thiên thần.

Tất cả mọi người ở đó đều vui vẻ với những lời giải thích của Bertlef và cười vui sướng.

- Ngoài ra – Bertlef quay sang người vợ duyên dáng của mình nói tiếp – Tôi long trọng tuyên bố với em rằng từ mấy phút trước bác sĩ đã trở thành người anh em của thằng John nhà ta. Anh em có cùng dấu hiệu như thế là hoàn toàn bình thường.

- Cuối cùng! anh đã quyết định... – bà Skreta nói với chồng, kèm với tiếng thở phào hạnh phúc.

- Tôi không hiểu gì cả, tôi không hiểu gì cả! – bà Bertlef nói, đòi được giải thích.

- Tôi sẽ giải thích tất cả cho em. Hôm nay chúng ta có rất nhiều chuyện để nói với nhau, nhiều chuyện để ăn mừng. Chúng ta sắp có một kỳ nghỉ cuối tuần tuyệt vời – Bertlef nói và khoác lấy tay vợ, rồi dưới ánh đèn ke tàu, cả bốn người đi ra khỏi nhà ga.

Bạn đang đọc truyện *Điệu Vales Giã Từ* được tải miễn phí tại www.EbookFull.Net.

Tải miễn phí nhiều truyện hơn ở **Ebook Full(cham)Net**.